

Con gái 16

Bom nổ
châm

Sue Limb

Phạm Trần Hải Hà dịch



Nhà Văn



HÃY KÍNH TRỌNG BỐ MẸ NGƯỜI, ĐẶC BIỆT LÀ BỐ, BỞI NẾU NGƯỜI KHÔNG LÀM VIỆC ẤY THÌ SẼ CHẲNG AI LÀM

Fred và Jess đang ngồi dưới tán cây quen thuộc trong công viên. Cả hai đã viết được một đoạn kịch bản dựa trên thông điệp mà Nữ hoàng đọc mừng Giáng sinh theo phong cách của một nghệ sĩ rap. Chúng cũng chia nhau một cây kem sô-cô-la to gần bằng một cây dương cầm nhỏ. Có một chú cún đã tạt qua và cố nhin để không ị bậy ra chỗ bọn nó. Mọi thứ có vẻ như đang trở nên hoàn hảo hết sức, ngoại trừ việc ngày mai bọn nó phải quay lại trường.

“Hôm nay bố đã gửi Điều răn cho em chưa?” Fred hỏi. Jess bấm bấm di động rồi đưa cho Fred xem. Cậu đọc tin nhắn, bật cười. “Ngược đời nhỉ,” Fred nói. “Anh chưa từng gặp ai mà lại ít thích ra lệnh như bố em đấy.”

“Đúng thế,” Jess đáp. “Nếu muốn tìm người đóng vai Thượng Đế Phát Khùng thì đừng có tìm bố em làm gì cho phí công.”

“Còn em thì chắc là chọn thầy Powell Cáo Kỉnh chứ gì,” Fred tư lự. Thầy Powell, nổi tiếng thế giới với danh hiệu Ngài Cáo Kỉnh, sẽ là Giám thị mới khi chúng trở lại trường vào ngày mai. Lắm điều thú vị quá nhỉ!

“Hy vọng là em sẽ không bao giờ làm thầy Powell phát cáu,” Jess nói. “Thầy ấy mà hét lên thì đến tan cửa nát nhà mất.”

“Ước gì bọn mình được về St Ives với bố em,” Fred nói. “Chuyến đi vừa rồi thật đáng kinh ngạc. Anh rất bất ngờ vì bố em lại chấp nhận

cho anh làm... ‘quý ông’ bầu bạn với em. Nhưng nói thật, anh cũng khá thất vọng đấy. Anh cứ tưởng bố em sẽ phải nện cho anh một trận hay ném anh xuống biển chứ.”

“Ừ, đúng là một kỳ nghỉ tuyệt vời,” Jess thở dài. “Em chỉ dám mong là bố sẽ OK với chuyện bọn mình, nhưng giờ thì cả mẹ cũng có vẻ xuôi xuôi rồi đấy. Anh láu lĩnh thật, đi so mẹ em với Jane Austen, đồ bỏ bùa ác độc!”

“Bọn anh học được điều đó ngay tuần đầu tiên ở trường đào tạo trai nháy,” Fred đáp. “Nghề ấy cũng hấp dẫn đấy chứ, anh chắc là em sẽ tán thành.”

“Chỉ cần đảm bảo là quý bà già cả mà anh định mê hoặc tiếp theo sẽ giàu hơn mẹ em,” Jess nói. “Chúa ơi, thật xấu hổ hết sức khi phải để bố và chú Phil trả tiền cho món cà ri sinh nhật đó!”

Sinh nhật thứ mười sáu của Jess được tổ chức trong một quán ăn Ấn Độ vào tuần trước, giữa một chồng podadam^[1] cao ngất cùng với bảy đĩa rau khác nhau. Vậy mà mẹ lại xử sự thật tệ khi để mất ví và trở nên hoảng loạn. Rốt cuộc cái ví đã tái xuất hiện vào khuya hôm đó, ngay trong nhà, dưới một đồng quần áo bẩn đang chờ được đem đi giặt.

“Ơn Trời là chú Phil có mấy cái thẻ tín dụng vàng hào nhoáng!” Jess nói với giọng đầy phần khích. “Chú ấy đúng là không chê vào đâu được. Còn gì tuyệt hơn khi có một ông bố dượng sở hữu cả một cửa hàng quần áo thời trang và một chiếc thuyền buồm chứ? Em không thể chờ đến ngày mai lúc quay lại trường để khoe chuyện bố em là *gay* được.”

Jess gửi ngay cho bố một tin nhắn. **CON ĐANG ĐI CHƠI CÔNG VIÊN VỚI FRED. ƯỚC GÌ CÓ BỐ Ở ĐÂY. MAI CON ĐI HỌC RỒI. TỚI TRƯA LÀ BỐ SẼ THÀNH NGƯỜI NỔI TIẾNG. HAY CON PHẢI GỌI LÀ KHÉT TIẾNG ?**

“Anh không biết phải nói thế nào,” đột nhiên Fred nói, giọng có vẻ là lạ và buồn buồn. Tim Jess lỡ một nhịp. Fred ngược nhìn nó rồi gối đầu lên cánh tay.

“Chuyện gì? *Chuyện gì vậy?*” Jess nói. “Anh không bị bệnh hay làm sao đấy chứ? Anh sắp chết rồi à? Em không có quần áo phù hợp để mặc trong đám tang của anh đâu đấy.” Tận đáy lòng mình, Jess đột nhiên cảm thấy *thực sự lo lắng*.

“Anh sợ em sẽ ghét anh vì chuyện này mất,” Fred nói.

“Em vốn đã ghét anh nhất quả đất rồi,” Jess nói. “Thế nên nói đi! Nói ngay đi xem nào.”

“Vấn đề là,” Fred ngửa người ra và nhìn chăm chăm lên bầu trời qua mấy tán cây. “Anh thực sự có vài vấn đề khi lại sắp phải đi học.”

“Trời ơi, thì đưa nào mà chả thế?” Jess nói, dù thật ra nó đang háo hức được đi học lại. Sẽ tuyệt làm sao. Bởi nó là *gay* - điều đó sẽ làm tăng uy tín của nó lên đáng kể. Và thậm chí còn tuyệt hơn nữa khi mọi người đều biết Fred và nó là một cặp. Nó sẽ vô cùng tự hào về điều đó, có khi phải bán cả câu chuyện tình này cho cánh báo chí ấy chứ.

“Không, ý anh là...” Fred ngập ngừng và nằm sấp xuống. “Không phải anh định nói về mấy trò buồn nôn nhằm chán khi lại-phải-đi-học. Ý anh là... anh có vấn đề với chuyện... em biết đấy... với cái gọi là mối-quan-hệ-của-bọn-mình.”

Một thanh giáo vô hình xuyên thẳng qua không khí và ghim chặt tim Jess xuống đất.

“Ý anh là sao?” nó cố hỏi với cái giọng bình thản nhất, nhưng chẳng hiểu sao câu đó lại phát ra bằng hơi thở gấp gáp tuyệt vọng, như thể nó là một con cá vừa phát hiện rằng mình bị đem ra khỏi làn nước yêu dấu và kẹt lại trong thứ không khí khô giãy khùng khiếp.

“Anh xin lỗi, anh đúng là một thằng đại ngu,” Fred tiếp tục nói mà không nhìn Jess, thay vào đó, cậu chuyển hướng nhìn vào đám cỏ ngay dưới mắt mình, “nhưng cái ý nghĩ rằng mọi người ở trường sẽ gây khó dễ cho bọn mình... Em biết mà, ừ thì... những lời chế giễu... những câu đùa cợt... Khiếp quá! Mới chỉ nghĩ có vậy thôi mà anh đã muốn lao ngay tới chỗ cái rào chắn kia và cho luôn bữa trưa mới đây của anh ra đám tầm gai rồi.”

“Đừng có ngốc thế,” Jess nói, hai bàn tay đã bắt đầu run rẩy. “Sẽ chẳng ai thèm quan tâm đâu, dù chỉ là tí ti.”

“Chỉ là,” Fred nói, đột nhiên tỏ ra lảng tránh sau cái vẻ trịnh trọng đến nực cười, “anh còn phải giữ danh tiếng cho mình, Jess ạ. Cái kiểu của anh, em biết mà. Anh là... nói thế nào bây giờ nhỉ? Kẻ cô đơn lập dị. Từ trước đến giờ anh có tạo được mối quan hệ nào đâu. Nếu mọi người biết bọn mình với nhau thì hình ảnh và phong cách của anh sẽ đi đời nhà ma và sẽ bị khinh miệt như một tên mọt sách tầm thường không hơn không kém.”

Động mạch của Jess giờ đã đập đến mức tối đa. *Cơ chế Đấu Tranh Hay Tránh Đi* của nó đã bắt đầu hoạt động. Làm sao Fred có thể nói ra những thứ khủng khiếp và vô tâm như vậy? Hóa ra nó vẫn chưa thực sự hiểu Fred à? Chẳng lẽ cậu lại quan tâm đến cái gọi là danh tiếng cô đơn hay hóm của mình hơn cả mối quan hệ với nó sao?

Ánh hào quang rực rỡ từ những gì hai đứa đã chia sẻ cùng nhau trong suốt mùa hè đó đột ngột biến thành không khí u sầu, bi đát. Khoảng thời gian tuyệt diệu bên bờ biển với bố và chú Phil, mẹ và ngoại! Nó đã tự hào về Fred đến không thể đợi được tới khi tất cả mọi người trong trường đều biết rằng hai đứa nó đang hẹn hò với nhau. Nhưng dường như Fred lại không cảm thấy tự hào về nó. Ôi không! Hình như cậu còn *xấu hổ* vì nó nữa cơ.

“Xem nào, em ghét làm cho anh phải khó xử trong bất kỳ tình huống nào,” nó ngắt lời. “Lạy Trời đừng để anh bị coi là một tên mọt sách tầm thường. Vậy tất cả chuyện này là sao? Anh đang đá em đấy phải không?”

“Ôi không, không, không hề, đương nhiên là không,” Fred đáp, tránh ánh nhìn của Jess. “Chỉ là... anh nghĩ bọn mình nên giữ kín chuyện này như những gì mình thường nói trong MI5^[2] ấy.” Lại là cái giọng bề trên nữa rồi. Mặc dù Jess rất yêu giọng điệu hài hước của Fred, nhưng ngay lúc này mấy thứ đó chỉ tổ làm nó tức điên lên. Cứ như thể cậu đang cố dứt khỏi nó bằng cách giả bộ làm một người khác vậy.

“Em biết không,” Fred nói tiếp, “bọn mình nên hạn chế đi cùng nhau trước mặt thiên hạ, trừ những lúc có nguy trang. Không nên nói chuyện trực tiếp mà chỉ để lại lời nhắn trong tủ đồ của nhau thôi - bằng mật mã. Bọn mình thậm chí có thể dàn dựng một vụ cãi vã âm ỉ, hoặc tung tin đồn nhảm, giả vờ là kẻ thù không đội trời chung.”

Jess không thốt được lời nào. Thật không thể tin được. Nó quan tâm tới Fred hơn bất kỳ ai trên đời, vậy mà cậu lại muốn hai đứa nó ra vẻ như những kẻ tử thù. Thế giới của nó bị đảo lộn hoàn toàn. Đột nhiên nó không thể chịu đựng thêm được nữa. Nó loạng choạng đứng lên - than ôi, không hề tao nhã tí nào mà trông hết một chú hà mã hấp tấp.

“Sao bọn mình không làm việc này một cách tốt hơn nhỉ?” Jess nói, cố giữ cho giọng mình nghe thật nhẹ nhàng và châm biếm. “Không cần phải làm *ra vẻ* đâu - mà hãy *thật sự* làm kẻ thù không đội trời chung đi. Thật kỳ lạ khi niềm hạnh phúc hoàn hảo có thể đột ngột chuyển thành địa ngục tăm tối như thế này, có lẽ đời là vậy. Tạm biệt.”

Fred nhìn lên sừng sốt. Những giọt nước mắt mà Jess đã cố giấu bỗng trào ra. Nó quay ngoắt và bước đi.

“Đợi đã! Đừng ngốc thế!” Fred gọi, lồm cồm bò dậy. Jess vụt chạy. “Jess! Quay lại đi! Anh chỉ đùa thôi mà!” Fred bắt đầu đuổi theo nó.

Ngay khi nghe thấy mấy từ “*chỉ đùa thôi*”, có cái gì đó như nổ tung bên trong Jess. Bỗng dưng nó cảm thấy nhẹ nhõm hơn bất kỳ khoảnh khắc nào trong đời - nếu không tính đến lần phải chờ chỗ “giải quyết” quá lâu trong chuyến thăm quan Stratford-upon-Avon của trường nó.

Nhưng chỉ giây lát sau, nó bắt đầu nghi ngờ điều đó. Chỉ đùa thôi à? Làm sao Fred có thể đùa giỡn với một điều thiêng liêng đến thế? Làm sao Fred có thể làm nó đau khổ như vậy? Nó sẽ không bao giờ nói chuyện với Fred nữa. Nó sẽ không thèm nhìn mặt cậu. Không bao giờ nhắc tới nữa. Không bao giờ phát âm cái tên “Fred”, ngay cả khi phải thảo luận về Freddie Mercury^[3]. Thậm chí nó sẽ không bao giờ dùng bất kỳ từ nào bắt đầu bằng chữ “F”. Dù việc này có thể sẽ rất khó khăn.

Nhưng dù sao thì nó cũng không tin là Fred đã *đùa*. Cái cách cậu thô lộ nỗi sợ hãi của mình có gì đó *thật* đến kinh khủng. Cậu cứ ấp a ấp úng và cái giọng kẻ cả đó khiến người ta khó lòng mà tin được. Nếu thực sự đó chỉ là một câu chuyện đùa, Fred đã thể hiện tinh tế hơn nhiều. Mà thôi, dù là đùa hay không, kiểu gì thì bây giờ nó cũng ghét Fred tột độ rồi, ghét cay ghét đắng.

Jess nghe thấy tiếng Fred thở hổn hển và kêu gào khi đuổi theo nó. Đó không hẳn là một sự kiện Olympic. Một đứa con gái thừa cân - hơi thừa cân - đi một đôi giày mới quá chật, bị một thằng con trai mọt sách - vốn kịch liệt phản đối chuyện luyện tập thể chất - đuổi theo với đôi chân dài loạng choạng.

Rốt cuộc thì Fred cũng bắt kịp Jess - đương nhiên rồi, dù sao thì cậu

cũng đang đi giày thể thao cơ mà. Cậu túm lấy áo khoác của nó và làm cái áo rách toạc.

“Đồ ngốc!” Jess hét lên và quay lại đối diện với Fred. Fred túm lấy cổ tay nó. Cặp mắt xám của cậu mở to hơn bao giờ hết.

“Dừng lại đi! Dừng có ngốc thế!” Fred hỗn hển. “Chỉ là đùa thôi mà. Anh chỉ đùa thôi mà.”

“Đùa?” Jess gào lên và cố gỡ tay ra. “Anh đang đá tôi! Buồn cười thật đấy!”

“Đương nhiên là anh không đá em!” Fred nói. “Anh lúc nào cũng chỉ nghĩ đến em! Anh tôn thờ cả cái vỉa hè trước nhà em! Anh thà mặc quần đùi đi dọc High Street còn hơn là để tuột mất em! Anh thà *bị đá* trên sân khấu trước toàn trường còn hơn là đá em!”

Jess không muốn nghe những lời đau lòng về cái chuyện đá đấm này. Nó thực sự đang tức điên lên với Fred. Nó cảm thấy mình hoàn toàn mất kiểm soát...

“Đã thế thì nói luôn,” nó sôi lên, “thực ra tôi đã cảm thấy những điều anh vừa nói trong mấy lời đùa bỡn đó từ lâu rồi.” Từng từ từng chữ cứ bật ra lộn xộn từ miệng Jess. Nó thậm chí còn không biết mình đang nói gì nữa. Lúc này, nó chỉ biết rằng nó muốn làm cho Fred đau khổ, muốn trả đũa cho vết thương khủng khiếp mà cậu vừa gây ra cho nó. Fred co rúm người lại, khuôn mặt nhăn nhúm khổ sở.

“Gì cơ?” Fred há hốc mồm, túm chặt lấy tay nó một lần nữa.

“Để tôi đi!” Jess hét lên, điên cuồng vùng vẫy. “Hết rồi. Tôi hết chịu đựng nổi rồi, và những gì anh vừa nói chính là sự lăng mạ cuối cùng. Chào.”

“Anh xin lỗi!” Fred nói, quỳ sụp xuống. “Chuyện đó thật ngu xuẩn. Tha lỗi cho anh! Hãy đề ra cho anh chín nhiệm vụ bất khả thi. Anh

sẽ làm hết. Anh sẽ ăn đậu phụ... Bất kỳ thứ gì.”

“Xin lỗi,” Jess lạnh lùng nói. “Tôi phải về nhà.” Nó bước tránh qua Fred và nhanh chóng đi ra cổng công viên.

Không hiểu sao nó mong lại được nghe thấy tiếng Fred đuổi theo mình một lần nữa. Nhưng cậu đã không làm vậy. Jess đi qua cổng và rẽ trái để về nhà. Không có tiếng bước chân nào theo sau. Nó điên cuồng muốn được quay người và chạy lại chỗ Fred, hay ít ra là nhìn xem cậu đang làm gì, nhưng không thể.

Thêm vào đó, nó còn có nhiều chuyện phải khóc hơn khi về tới nhà. Trước tiên là khóc vì việc Fred đã nói những lời độc ác đó: xấu hổ vì nó. Rồi khóc vì cách phản ứng của chính mình, nó chỉ làm cho mọi thứ tồi tệ hơn mà thôi. Cuối cùng, và tệ nhất, nó phải khóc vì chẳng hiểu sao mà Fred đã không chạy theo để cầu xin sự tha thứ, mà lại cứ ngồi ì một đống trong công viên - cái tên ngốc ấy. Làm thế nào mà cuộc cãi vã kinh khủng này tự dừng lại xảy ra cơ chứ? Có phải hai đứa đã thực sự chia tay, hay đó chỉ là cãi cọ này nọ thôi? Dù thế nào thì tim nó cũng đã vỡ thành trăm mảnh.

May mà Jess đã có một mùa hè hạnh phúc cho đến lúc này nên chú gấu bông Rasputin vẫn khô ráo, thậm chí tốt và đã sẵn sàng để thấm dầm cả đống nước mắt.

^[1] Món bánh mì mỏng, giòn, tẩm gia vị Ấn Độ.

^[2] Cơ quan chống tình báo, gián điệp và đảm bảo an ninh của Vương quốc Liên hiệp Anh và Bắc Ireland.

^[3] Ca sĩ người Anh, người sáng lập và là thành viên ban nhạc Queen.

NGƯỜI KHÔNG ĐƯỢC BẮT BỐ MUA CHO MỘT CHỦ CÚN CON

Ngoại đang gà gât trước màn hình TV khi Jess về tới nhà, vì thế nó có thể chạy thẳng lên tầng trên, gào khóc rút ruột rút gan mà không sợ ngoại để ý. Rồi mẹ cũng trở về nhà sau một buổi chiều dài mệt nhọc bên đám cây ở Vườn hoa Trung tâm. Một lúc sau, mùi thơm của đồ ăn Mexico đã tràn ngập khắp nhà.

Nhưng Jess chẳng còn bụng dạ đâu mà ăn với uống. Trái tim nó tan vỡ mất rồi. Mẹ lên tận phòng gọi nó xuống ăn tối nhưng nó viện cớ đang đau dạ dày để khỏi phải xuống ăn. Mẹ nhìn nó với ánh mắt dò xét. Có thể thấy ngay là mẹ *biết* rõ chuyện này có liên quan tới lũ con trai. Rõ ràng mẹ đang cố kìm chế để không thốt lên: *“Thấy chưa? Lũ con trai chỉ có vồ vập lấy con rồi lại nhổ toẹt ra mà thôi. Đừng có nói là mẹ không cảnh báo trước nhé.”*

Nhưng rồi mẹ chỉ nói, “Mai là đi học lại rồi đấy, áo sạch của con đây.” Làm mẹ quả là vướng vào một kiếp đọa đày vô tận. Jess kiên quyết sẽ không bao giờ sinh con. Sau buổi chiều hôm nay, nó không chắc là mình có thể có được các mối quan hệ với giới còn lại nữa hay không. Và nó cũng không thích cái chuyện thụ tinh trong ống nghiệm. Nó ghét khoa học đến tận cổ.

Tối muộn hôm ấy, Jess trang điểm mắt thật đậm để giấu đi hậu quả của trận khóc lóc, rồi xuống nhà gọi điện cho Flora - cô bạn thân nhất của nó. Flora xinh đẹp, giàu có, tóc lại màu vàng, ấy vậy mà chẳng hiểu sao vẫn rất dễ gần. Lúc nào Flora cũng tỏ ra tốt bụng khi Jess cần đến sự an ủi, động viên. Flora có tính cách hết như một bà mẹ (ngược hẳn với mẹ Jess), luôn nói rằng trông nó thật tuyệt, và

thậm chí còn rất thích nướng bánh nữa.

Ngay lúc này Jess chỉ muốn xả hết đồng rắc rối này và để Flora giúp nó nhìn nhận lại vấn đề. Nó phải gọi vào số cố định. Flora không được phép dùng di động ở nhà vì bố mẹ e ngại những tổn hại về não. Do Flora luôn đạt toàn điểm A trong mọi môn học nên Jess đã từng nghĩ thầm rằng, một chút tổn hại não có lẽ cũng là một điều tốt cho cô bạn; nhưng dù sao thì hai đứa cũng có thể tâm sự hàng giờ bằng điện thoại cố định mà không sợ bị tính phí.

Jess nghĩ ngoại và mẹ sẽ không thể nghe lỏm được chuyện của nó, vì hai người đang theo dõi chương trình khảo cổ học mang tên *Time Team*.

“Ngoại rất thích chương trình này, nó làm ngoại thấy mình trẻ lại,” ngoại nói. “Nhìn kìa! Một hộp sọ từ thời đồ Sắt! Ngoại hơn sáu mươi thật nhưng chắc chắn là vẫn còn *phom* hơn bà ta!”

Jess vào bếp, đóng cửa lại và bấm số nhà Flora. Bố Flora nhắc máy.

“Nhà Barclay nghe!” ông gắt lên.

“Ơ... chào bác... cháu, Jess đây ạ. Cháu có thể nói chuyện với Flora được không ạ?”

“Đợi một phút!” bố Flora nói. Rồi Jess nghe tiếng ông vọng lại từ đầu dây bên kia, “Flora, Jess gọi. Nói ít thôi. Bố không muốn cả buổi tối phải nghe tiếng rúc rích của bọn con gái mới lớn đâu đấy.” Thật thô lỗ, nhưng cũng đúng kiểu của ông Barclay, người được các cô con gái trêu mếu gọi là “Vị độc tài vĩ đại.”

“Chào bà,” Flora nói. “Mọi chuyện thế nào rồi?”

Giọng Flora khá khó chịu. Chắc chắn là bố mẹ cô bé đang nghe lén hai đứa nói chuyện. Bực thật.

“Nghe này, tôi chỉ muốn nói là sáng mai tôi sẽ qua nhà bà, bọn mình

cùng đi bộ tới trường được không?” Jess nói. Nó không thể chịu đựng nổi cái ý nghĩ phải đi học một mình.

“Còn Fred thì sao?” Flora hỏi với độ chính xác độc địa chết người. Hỏi thế cũng là hợp lý thôi. Fred và Jess đã cùng nhau đi học hàng năm trời - từ rất lâu trước khi hai đứa trở thành Một Cặp.

“Hôm nay tôi vừa cãi nhau với Fred,” Jess nói. “Bọn tôi hiện không nói chuyện.”

“Ồi không! Tội nghiệp bà!” Flora kêu lên. Một ý nghĩ xấu xa và kinh khủng vụt qua tâm trí Jess. Trước đây Flora cũng đã từng điên lên vì Fred. Liệu cô nàng có định chop lấy Fred như một chú cún vồ lấy mẩu bánh quy rơi vãi không đây? “Tôi nghĩ chuyện đó sẽ qua nhanh thôi,” Flora tiếp tục. “Và ừ... đương nhiên rồi... mai qua nhé, OK?”

Vậy là sáng hôm sau, với khuôn mặt nhợt nhạt vì nỗi thao thức khổ sở (và thành thật mà nói, cũng vì đồ trang điểm nữa), Jess tới bậc thềm trước cửa nhà Flora. Flora ôm nó thật chặt - điều đó thực sự rất có ích. Và để thể hiện tình đoàn kết, Flora đã mặc một chiếc áo khoác xám xịt và không trang điểm gì cả. Tất nhiên là Flora trông vẫn như một nữ thần, nhưng cô bé tội nghiệp còn biết làm gì nữa đây? Cô đã mắc kẹt với Sắc Đẹp Vĩ Đại rồi. Đời thật là bất công!

Jess kể lại ngắn gọn cho Flora nghe vì sao nó và Fred lại cãi nhau, và Flora đáp rằng Fred thật kinh khủng khi đã cố ý đùa bỡn với những điều như thế, nhưng này, chẳng phải Fred là một nghệ sĩ hài đó sao?

“Thôi mà Jess! Thế nào Fred chẳng đang đợi bà trước cổng trường. Cậu ấy sẽ quỳ gối để van xin bà tha thứ cho mà xem. Tới giờ nghỉ trưa hai người sẽ quay lại với nhau thôi, tin tôi đi.”

Jess thở dài. Chắc chắn là nó cũng hy vọng như vậy rồi.

“Và dù sao thì kỳ này bọn mình cũng sẽ có khối thứ tuyệt vời để làm,” Flora nói. “Bà và Fred sẽ biểu diễn một vở ca hài kịch trong chương trình Giáng sinh, đúng không? Tôi tin chắc là thầy Fothergill sẽ muốn bà đóng vai chính. Thầy ấy nghĩ bà là một huyền thoại hài kịch đấy, Lisa Simpson^[1] của trường Ashcroft.”

“Bà giống Lisa Simpson hơn tôi ấy,” Jess nói. “Tôi còn chưa đạt tới mức nữ tính của Bart nữa là...”

Nó khẽ mỉm cười khi nghĩ tới thầy Fothergill béo tròn, dễ mến và nhiệt tình. Thầy là tổ trưởng Bộ môn Ngữ văn, đồng thời cũng là người đã giúp đỡ, động viên nó rất nhiều trong học kỳ trước khi lần đầu tiên nó phải thực hiện một màn tấu hài. Thầy Fothergill là một người đáng yêu, theo cái cách đầm mồi hôi của mình.

“Còn chuyện này nữa,” Flora nói. “Có thể thầy Fothergill sẽ là giáo viên chủ nhiệm lớp mình năm nay đấy.”

Jess tươi tỉnh lên một tẹo với ý nghĩ này. Thầy Fothergill chắc hẳn sẽ đăng kí một chương trình hài kịch nào đó. Nó cũng biết rõ rằng mình và Fred là cặp đôi yêu thích của thầy - dù rằng các giáo viên không nên có học sinh cưng. Vì vậy, nếu nó và Fred ngay lập tức quay lại với nhau và bắt đầu tập luôn một vở hài kịch với sự giúp đỡ của thầy Fothergill thì cuộc sống sẽ hết cảnh địa ngục và bắt đầu giống thiên đường hơn bao giờ hết.

Thất vọng đầu tiên là Fred không đứng đợi trước cổng trường. Jess cảm thấy xấu hổ khi không thấy cậu ở đó. Cứ như thể cậu không hề quan tâm tới nó vậy. Flora hiểu rõ cảm giác của Jess lúc này. Dù tóc vàng hoe nhưng cô bé lại khá sâu sắc.

“Chắc Fred không muốn gặp bà ở một nơi đông người thế này,” Flora vội vàng nói. “Tôi ngốc thật. Cậu ấy hẳn sẽ tránh mặt cho tới khi có thể gặp riêng bà. Một góc sân trường trong giờ nghỉ chẳng hạn. Đó sẽ là nơi hai người hòa giải với nhau. Bí mật âu yếm dưới

những tán cây. Thật lãng mạn làm sao!”

Jess cố rặn ra một nụ cười. Hai đứa hòa vào đám đông âm ỉ trong hành lang chính. Bọn học sinh có mặt ở khắp mọi nơi - trừ Fred. Chuông báo tập trung. Tất cả ùn ùn kéo tới hội trường.

Cô hiệu trưởng Tomkins nói đi nói lại về học kỳ mới, khởi đầu mới và cơ hội mới, nhưng Jess chẳng nghe được gì. Nó đã tìm kiếm một cách tuyệt vọng qua từng hàng ghế phía trước. Nó có thể dễ dàng nhìn ra cái gáy của Fred, nhưng chẳng có chút lỗ nhíp đột ngột nào trong tim, chẳng có bất cứ phát hiện vui sướng nào. Fred không hề có ở đó.

Cô Tomkins bắt đầu màn chào mừng các giáo viên mới. Jess cứ băn khoăn không biết có phải Fred bị muộn học vì cậu đã gặp chuyện gì đó trên đường tới trường không? Xe buýt mất tay lái? Ôi không! Fred vốn là kiểu người hay mơ màng! Bỗng nhiên, giọng nói cô Tomkins chen ngang vào những ảo giác lo lắng của Jess.

“... thầy Fothergill. Cô trò mình cùng cầu chúc cho thầy ấy sớm khỏe lại đi. Vì vậy trong học kỳ này, cô Thorn sẽ thay thế vị trí của thầy Fothergill.”

“Cái gì?” Jess thì thào. “Chuyện gì xảy ra với thầy Fothers vậy?”

“Thầy ấy bị thương trong một tai nạn xe hơi ở Bồ Đào Nha,” Flora thì thầm đáp lại.

Tim Jess tròng trành trong tuyệt vọng. Thầy Fothergill yêu quý tội nghiệp! Một vụ đâm xe! Ngày hôm nay còn có thể kinh khủng đến mức nào nữa đây?

Trong khi tất cả ra khỏi hội trường để đi gặp giáo viên chủ nhiệm mới thì Jess lại không thể chấm dứt ý nghĩ về những vụ đâm xe.

“Ôi Chúa ơi!” nó nói. “Hy vọng là Quả Chuối Bóng Bẫy không bị hỏng.” Quả Chuối Bóng Bẫy chính là chiếc xe thể thao nhỏ màu vàng

của thầy Fothergill.

“Tôi nghĩ đó chỉ là một chiếc xe thuê thôi,” Flora nói. “Người ta vẫn hay thuê xe mỗi khi đi nghỉ mà.”

Đó là một chút thông tin hé lộ về lối sống của nửa thế giới còn lại. Mẹ Jess có một chiếc xe cực kỳ cổ lỗ. Nó phủ đầy bụi và phát ra tiếng bĩnh rùng rợn mỗi khi leo dốc. Gia đình Flora thì có hẳn một chiếc BMW, và luôn thuê những chiếc xe mới bóng loáng mỗi khi đi nghỉ mát. Mặc dù công bằng mà nói thì họ đã chẳng buồn đi đâu trong cả mùa hè vừa rồi vì mẹ Flora bị gãy chân.

Chẳng hiểu sao mỗi khi nghĩ đến những vụ tai nạn, Jess lại nhận ra rằng nó muốn đi vệ sinh. Phòng vệ sinh nữ nằm ngay phía trước.

“Đi nào,” Flora nói. “Bọn mình sẽ muộn mất thôi.”

“Một phút thôi,” Jess nói. “Tôi muốn đi vệ sinh.”

“Thế tôi đi trước nhé,” Flora nói. “Đừng lo, tôi sẽ nói là bà đã tới trường rồi.”

Lúc nào Flora cũng khiếp hãi mấy chuyện trề nải. Chắc là ảnh hưởng từ bố. Jess bước vào phòng vệ sinh nữ. Nó vui sướng vì bố mình không chỉ ở xa mà còn là một người đồng tính rất hay ho, chứ không phải là một bạo chúa như bố Flora. Bố Flora thường gây khó dễ mỗi khi cô con gái có điện thoại, dò xét phòng ốc của cô bé mỗi ngày xem có ngăn nắp không.

Jess vẫn đang mong chờ được tiết lộ bí mật về bố cho đám bạn bè phải sững sốt, có lẽ là vào bữa trưa. Bất chấp việc cãi nhau với Fred, nó vẫn cảm thấy khá dễ chịu khi biết rằng mình có những chuyện cực “hot” để mà “buôn dưa lê”.

Phòng vệ sinh vắng hoe. Mọi người đều đang ở phòng điểm danh. Sau khi vào phòng vệ sinh, Jess quyết định sẽ thiết kế cho mình một kiểu lông mày mới. Nó muốn làm mọi người sững sờ trước khả

năng thể hiện nét hóm hỉnh và châm biếm qua việc trang điểm của mình. Và nếu điều đó làm cho Fred nhận ra rằng nó chính là điểm nhấn của thể kỷ thì còn gì tuyệt hơn.

Mười phút sau, mọi thứ đã xong xuôi. Cặp lông mày vô cùng lộng lẫy. Jess “cung kính” mang chúng ra khỏi phòng vệ sinh và đi dọc hành lang, lên kế hoạch mở cửa lớp thật khẽ rồi ló đầu vào với vẻ thật ngớ ngẩn. Và nó sẽ nói bằng giọng của Lisa Simpson, “Có đúng lớp học không nhỉ? Tớ là ma mới! Tên tớ là Arabella Smeller, tớ vừa mới bị thổi bay tới đây từ Acne, Ohio.”

Nó mở cửa nhẹ nhàng như kế hoạch, nhưng bên trong lại phát ra một âm thanh kì quái - âm thanh của sự im lặng. Lớp nó chưa bao giờ, chưa bao giờ như thế cả. Đáng lẽ phải có tiếng nói chuyện, dù chỉ là tiếng thì thầm nhỏ xíu. Ít ra cũng phải có một chút xôn xao dễ chịu và thoải mái chứ?!! Thế mà thay vào đó lại là sự im lặng lạ lùng này.

Jess đẩy cửa và bước vào. Ngay lập tức nó đối mặt với một người phụ nữ thật đáng sợ. Cô ấy có một mái tóc đen thẳng tủa kiểu *bob*^[2]. Đôi lông mày trông còn dữ tợn hơn của Jess nhiều. Và cô ấy mặc một chiếc áo sơ mi của Armani cực nhả, cổ áo và cà vạt kiểu cổ. Son môi cực đỏ. Và ánh mắt cực thù địch.

“Em tới muộn!” cô ấy lạnh lùng quan sát nó. “Một khởi đầu chẳng hay ho tí nào. Tên em là gì?”

“Arabella Smeller,” Jess ấp úng, nó không thể bắt chước giọng Lisa Simpson cho giống được. Không có vẻ gì là có thể làm loãng không khí ở đây với một hai câu chuyện đùa nho nhỏ. Mấy đứa bạn trong lớp đều ngồi im thin thít. Thậm chí không đứa nào mỉm cười. Màn hài kịch mở đầu của nó bị phá sản hoàn toàn.

“Tôi là cô Thorn,” bà cô khó tính nói. “Tôi đoán em là Jess Jordan. Tôi vừa mới đánh dấu em vắng, mặc dù bạn của em có khẳng định

là em đã tới trường. Em phải có mặt ở đây lúc tám giờ bốn mươi lăm, nếu không sẽ bị tính là đi muộn hoặc nghỉ học. Và tôi sẽ không chấp nhận bất cứ một lời biện minh khắp khiễng hay cố gắng hài hước nào cả. Rõ chưa?”

“Dạ,” Jess kêu lên, cảm thấy vô cùng xấu hổ vì đã nghĩ rằng cái tên Arabella Smeller có vẻ hài hước. “Em xin lỗi,” nó bắt đầu cảm thấy tức thầy Fothergill thực sự, tự dừng lại để bị đâm xe. Thầy đã làm cho bọn nó thất vọng quá chừng. Giờ thì bọn nó sẽ phải đương đầu với bà cô “sư tử” này.

“Về chỗ đi,” cô Thorn lạnh lùng nói.

Jess cúi đầu nghiêm trang, mặt nhìn xuống sàn rồi khẽ nhướn đôi mày lông lầy của mình lên. Giờ là lúc nó sẽ nhìn lên và bắt gặp ánh mắt Fred trong lúc bước về chỗ ngồi cạnh Flora. OK, ừ thì cuộc đổ bộ của nó không giành được thắng lợi giòn giã như kế hoạch, nhưng chí ít nó cũng thấy mình đã giữ vững lập trường, và Fred sẽ bị ấn tượng về nó.

Nhưng sao thế này? Kinh khủng quá! Fred không có trong lớp.

[\[1\]](#) Lisa Simpson là nhân vật trong phim hoạt hình “Gia đình Simpson”, cực kỳ thông minh, ham học hỏi, biết chơi saxophone.

[\[2\]](#) Kiểu tóc cần ngăn trên vai, hơi ôm gáy.

NGƯỜI KHÔNG ĐƯỢC PHÉP VIẾT BẬY BẬ LÊN TƯỜNG NHÀ VỆ SINH CÔNG CỘNG

Sau buổi điểm danh, bọn nó có hai tiết Toán. Hễ cứ động đến mấy con số là Jess mù mẫm cả đi, thế nên nó phải theo học một lớp rất căn bản được gọi là lớp G5. Còn Flora thì dĩ nhiên là học lớp cao nhất. Hai đứa hẹn gặp vào giờ nghỉ giữa buổi sáng để cùng chia nhau một cốc sữa lắc sô-cô-la ở hàng quà vặt, trước khi bắt đầu chế độ ăn kiêng hà khắc chỉ toàn protein.

“Và phải là protein còn sống,” Jess nói. “Đương nhiên là thế. Bọn mình phải nghĩ đến chuyện đó, như rắn ấy.”

“Hả, ăn rắn?” Flora thét lên khi hai đứa đi ngang qua sân trường đầy nắng.

“Không phải thế, ngốc quá, tội mình phải *như* rắn ấy,” Jess đáp. “Loài rắn luôn ăn protein sống, bà có thể thấy điều ấy có ích như thế nào. Bà có thấy con rắn nào bị da sần vỏ cam chưa?”

Flora nhoẻn cười rồi hai đứa chia tay. Cô bạn tới nhập hội cùng những nhà trí thức trong lớp Toán G1, còn Jess thì lê từng bước chậm chạp tới góc trường tối, rất tối và nhộp nhúa - nơi ánh mặt trời không bao giờ rọi tới. Nơi Dành Cho Những Kẻ Ngớ Ngẩn. Ngay phút đầu tiên khi chỉ còn một mình, trái tim nó chìm xuống. Thậm chí nó còn cảm thấy tim rơi luôn xuống vùng chậu hông, đập bình bịch như một đứa bé cầu kính đang la hét đòi được ra đời.

Hôm nay có quá nhiều chuyện tồi tệ xảy ra! Fred giận dữ tới mức vô hình, thầy Fothergill tội nghiệp thì bị thương vì tai nạn, còn bà cô chủ nhiệm mới thì trông như thể có khả năng nuốt gọn cả một

con lợn nướng than nóng đỏ mà không hề nao núng. Trong một thoáng, Jess đã bị thôi thúc phải gửi tin nhắn hỏi xem Fred đang ở đâu và van nài cậu tới trường, giải thoát nó khỏi kẻ canh giữ khắc nghiệt là cô Thorn, nhưng chuông đã reo và Jess lại muộn học nữa rồi.

Cô Burton, giáo viên môn Toán, tuy đã nhuộm tóc vàng nhưng vẫn không thể làm cho Jess vét thêm ở đâu được tí tẹo yêu thích nào dành cho môn Đại số, dù nó đã có một ý tưởng kinh doanh khá ổn cho loại áo ngực có tên là Áo ngực Đại số^[1], trên đó in đầy các công thức toán học. Có lẽ nó sẽ trở thành một nhà thiết kế thời trang vĩ đại và kiếm được bạc triệu trước tuổi hai lăm. Điều đó sẽ phần nào an ủi nó trước sự mất mát tình yêu của Fred. Mà có khi nó sẽ mua cho mình một bộ quần áo của Armani và cắt kiểu tóc dữ dằn như cô Thorn cũng nên.

Không, việc đó cũng không thể an ủi nó vì đã để vượt mất tình yêu của Fred. Chẳng gì có thể an ủi nó được. Jess bắt đầu có cảm giác là sau mười một giờ trưa thì đời nó kể như vứt đi, trừ phi: a) có được tin tức của Fred, hoặc b) được ngẫu nhiên một thanh sô-cô-la.

Jess bỗng nảy ra một ý tưởng khác: một kiểu áo ngực màu nâu sẫm có mùi sô-cô-la. Loại đó sẽ có tên là Áo ngực Sô-cô-la^[2]. Nó cũng sẽ thiết kế một kiểu áo ngực có vằn trắng-đen, gọi là Áo ngực Ngựa vằn^[3]. Nó còn nghĩ tới khả năng sẽ thiết kế một cái áo lót da rắn mang tên Áo ngực Rắn mang bành^[4] nữa. Nó cũng đã vẽ nháp một cái áo có hình năm ngọn nến đang cháy, đặt tên là Áo ngực Nến^[5].

Không, cái ý tưởng cuối cùng ấy đúng là đồ bỏ đi. Chẳng ai muốn đồ lót của mình lại dễ bắt lửa cả. Nhưng ít ra cái chuyện thiết kế nội y vui vẻ này cũng giúp nó sống sót qua hai giờ Toán mà không đánh mất luôn ý chí sống. Thành thật mà nói, cái ý chí ấy chỉ còn leo lét như ngọn đèn trước gió mà thôi.

Cuối cùng thì chuông cũng reo và Jess lại có được quyền tự do thiêng liêng nơi hành lang. Ben Jones đi tới. Sau rốt thì cũng có được một khoảnh khắc dễ chịu. Jess nhoẻn cười. Trông Ben đẹp trai hơn bao giờ hết. Giờ cậu ấy trông y hệt em trai của David Beckham. Chỉ mấy tháng trước thôi, Jess đã mê Ben điên cuồng. Nhưng dần dần cơn điên ấy cũng nhạt đi, và khi Fred thừa nhận rằng không ngại chuyện hẹn hò với nó, dù chỉ là thử nghiệm thôi (hoàn lại tiền nếu không vừa ý) thì việc đó đã đặt dấu chấm hết cho tất cả những hứng thú của nó đối với Ben, tất nhiên cậu vẫn là một người bạn thân thiết của nó.

“Chào Jess!” Ben mỉm cười với vẻ *duyên dáng* vô cùng chậm rãi như thường lệ. “Kỳ nghỉ... ừm... với mọi thứ thế nào?”

“Tuyệt lắm,” Jess nói. Nó đang rất muốn gửi tin nhắn cho Fred. Nhưng chẳng phải Fred mới là người nên gửi tin nhắn cho nó sao? Rốt cuộc thì chính Fred mới là người đã khởi xướng tất cả chuyện này, với cái ý nghĩ ngu ngốc giả vờ làm kẻ-tử-thù-của-nhau ấy.

“Fred thế nào?” Ben hỏi, dựa cái mông người mẫu của mình vào bức tường gần đó. Vừa nhắc đến Fred là tim Jess đột nhiên đau nhói. Jess đỏ mặt.

“Bọn tớ cãi nhau,” nó nói. “Và bây giờ thì không nói chuyện nữa. Thậm chí hôm nay Fred còn chẳng tới trường.”

“Cãi nhau?” Ben có vẻ ngạc nhiên. “Tại sao vậy? À, xin lỗi, không phải... ờ... việc của tớ, nhưng...”

“Fred không muốn mọi người biết chuyện bọn tớ,” Jess nói. “Cơ bản mà nói, tớ nghĩ Fred cảm thấy xấu hổ vì tớ.”

Mắt Ben mở tròn xoe, không hiểu sao còn xanh hơn cả năm ngoái. Có lẽ cậu ấy đang đeo kính áp tròng nhuộm màu và đã chuyển từ Xanh Địa Trung Hải sang Xanh Caribê rồi.

“Ác nghiệt thật,” Ben lẩm bẩm. “Cậu đang đi đâu thế?”

“Tớ định tới gặp Flora ở hàng bánh kẹo,” Jess nói. “Cậu biết người ta hay nói gì không? Những người phụ nữ đáng thương thường tự an ủi mình bằng thức ăn!”

“Cậu có phiền nếu tớ... ừm, đi cùng không?” Ben hỏi. “Tớ sẽ mua cho cậu một gói bim bim. Cậu thích loại nào? Hay là... cậu biết đấy, kiểu... chán ăn rồi?”

“Dĩ nhiên là không!” Jess nói khi hai đứa tới hàng bánh kẹo. “Tớ sẽ không bao giờ để cho bất cứ một thằng con trai nào dứt tớ khỏi mấy cái vụ ăn uống ấy đâu.”

“Nếu được thế thì tốt,” Ben nói. “Này, tớ nghe nói có loại khoai tây giòn vị guacamole [6](#) rồi đấy. Cùng... ừm, cùng ăn một gói nhé?”

“Ok,” Jess nói. Lúc nào nó cũng thấy dễ chịu khi ở cạnh Ben. Giờ đây, khi đã qua cơn, nó rất cảm kích lòng tốt của cậu. Mặc dù lúc nào Ben cũng tự miêu tả bản thân như một kẻ rất ư ngớ ngẩn, nhưng Jess có cảm giác là ẩn sâu bên trong, Ben thật ra khá nhạy cảm. Ít ra là so với một thằng con trai.

Bọn nó đến hàng quà vặt nhưng chẳng thấy Flora đâu hết. Ben đãi Jess một túi khoai tây loại mới và một ly Coca to dùng, rồi tới lượt Jess đãi Ben một thanh sô-cô-la và sinh tố trái cây. Tụi nó kết thúc bữa ăn hoành tráng bằng những cốc sữa lắc sô-cô-la bụi. Cuối cùng, Jess phải đương đầu với một thử thách là không bật ra tiếng ợ kinh khiếp ngay trước mặt Ben.

Đúng là nó không còn mê cậu ấy nữa, nhưng chẳng có đứa con gái nào lại muốn ngoác mồm ở nơi công cộng và phát ra một tiếng sấm khủng khiếp. (Mặc dù khi ở một mình hay chỉ có lũ con gái với nhau thì đó sẽ là cách tuyệt vời để giết thời gian trong một chiều mưa gió.)

Ben đang nói về những buổi tập bóng (cậu ấy là đội trưởng đội bóng của trường mà), còn Jess thì nửa nghe nửa lơ lửng về Fred. Fred đang ở đâu chứ? Cậu ấy có ốm không? Có bị tai nạn không? Nó có nên nhắn tin cho Fred vào giờ nghỉ trưa không hay đợi tới lúc về nhà? Trên đường về nhà nó có nên ghé qua nhà Fred không?

“Nếu...” Ben hơi cau mày, như thể cậu ấy đang phải vật lộn với một khái niệm quá khó. Trong giây lát, mối bận tâm của Jess về Fred bị phân tán. Ben luôn luôn thấy khó khăn mỗi khi phải diễn đạt điều gì đó thành lời, và ngay lúc này, có vẻ như cậu ấy đang cần tới kỹ năng ngôn từ của Jess.

“Nếu... ừm, tớ không biết, có thể là cậu sẽ không... nhưng mà nếu có...”

“Gì?” Jess nói, nhưng giọng lại hơi the thé và hung hăng. “Có chuyện gì thế?” nó nói thêm câu sau bằng giọng nhẹ nhàng và bớt gay gắt hơn.

“Tớ chỉ băn khoăn...” Ben tiếp tục lăm băm, đưa bàn tay rám nắng lên xoa xoa cái gò má tuyệt trần của mình. Bây giờ, khi không còn điên cuồng vì Ben nữa, Jess có thể ngắm nghía vẻ đẹp của cậu như một người ngưỡng mộ - xem nào - một bãi biển đẹp. Không phải nó muốn chạy chân đất trên người Ben đâu, không, không phải thế...

“Tớ chỉ tự hỏi không biết cậu có muốn đến xem buổi tập bóng tối nay không thôi,” Ben nói.

Jess thấy lúng túng. Trước đây Ben chưa bao giờ mời nó tới xem bất kỳ buổi tập bóng nào. Nó thấy bóng đá chỉ nên là trò chơi dành cho bọn khỉ đầu chó hay các thành viên khác kém tiến hóa hơn trong họ nhà khỉ mà thôi.

“Có thể việc đó sẽ làm cho cậu vui hơn, đại loại vậy,” Ben nói. “Nếu cậu vẫn còn buồn vì Fred và các thứ khác thì cứ tới xem bọn tớ tập

luyện như mấy tên mất trí ấy. Tha hồ mà cười. Cậu có thể, ờ... giúp tớ chọn người cho đội bóng.”

“Giúp cậu chọn á?” Ý tưởng đó làm Jess thấy thích thú. Biết đâu sự nghiệp của một bà bầu bóng đá sẽ sinh lời và sôi động hơn nghề thiết kế nội y hay là diễn viên độc tấu hài thì sao.

“Ừ, tớ phải... cậu biết đấy... bàn chuyện đó với thầy Monroe vào ngày mai,” Ben nói. “Có khoảng hai mươi người và bọn tớ phải... ừm... rút xuống còn mười một người vào thứ Bảy tới.”

Ben mới tử tế và đáng yêu làm sao! Vì quá lo lắng khi thấy nó buồn phiền về tất cả mọi thứ trên đời nên cậu ấy đã mời nó đến xem một buổi tập bóng cơ đấy. Nhưng Ben không nhận ra rằng chuyện đó chỉ thêm phần tra tấn nó mà thôi. Jess cố ép mình nở một nụ cười. Ờ, có hơi nhạt một tí, nhưng nó đã cố lắm rồi.

“Ôi Ben, cảm ơn cậu nhiều lắm... nhưng có lẽ để lần khác nhé? Chỉ là... tối nay tớ có một đồng thứ phải làm - những thứ mà tớ đã trì hoãn cả thế kỉ nay rồi ấy. Nếu tớ không về nhà ngay sau giờ học thì mẹ sẽ giết tớ mất,” Jess nói.

Cặp mắt xanh da trời của Ben nhìn nó chăm chú. Trong một thoáng, khi Ben chợt nhận ra rằng nó đang từ chối lời mời của cậu thì như thể mây đen đã giăng kín bầu trời vậy. Chỉ trong một phần nhỏ của giây, một khoảnh khắc vô cùng ngắn ngủi, nhưng chẳng hiểu sao Jess vẫn thấy khó chịu. Chúa ơi! Nó đã làm Ben đau lòng!

“Được thôi, không sao đâu,” Ben đáp nhanh. “Giờ tớ phải tới... lớp Địa, đúng không nhỉ? Gặp cậu sau nhé!” Ben khẽ gật đầu rồi đi về phía hành lang. Jess nhìn Ben bước đi. Có vài đứa con gái đi ngang qua Ben. Nó có thể nhận thấy những cái nhìn đầy ngưỡng mộ trong mắt bọn ấy; những tiếng cười rúc rích điên cuồng của sự kích động đã nhấn chìm chúng lúc cậu đi qua.

Mới mấy tháng trước thôi nó cũng có khác gì bọn ấy đâu. Nhưng bây giờ nó đã từ chối lời mời đi xem buổi tập bóng của Ben. Nếu là một năm trước thì nó đã đào một đường hầm dẫn từ nhà tới sân tập bóng chỉ để được lén nhìn đôi giày màu trắng thần thánh của cậu. Giờ thì... giờ thì mọi chuyện đã khác.

Nó sẽ phải tỏ ra thân thiện và khen ngợi Ben thật nhiều vào lần gặp tới. Tuy là vị thần tình yêu của trường nhưng đôi khi Ben lại tỏ ra mong manh đến lạ lùng. Học kỳ trước Ben đã từng kể với Jess rằng cậu không muốn có bạn gái vì cảm thấy không thể đương đầu với ý nghĩ đó. Có thể vì có quá nhiều cô gái sẵn sàng lao vào cậu. Một biểu tượng quyền rũ - cuộc sống của cậu hẳn phải lạ lùng lắm.

Nhưng giờ thì Jess làm gì có thời gian mà nghĩ về những chuyện đó. Nó còn phải lo lắng về chuyện Fred. Thêm vào đó là nó lại muộn giờ Ngữ văn mất rồi. Chúa ơi! Lại là giờ của cô Thorn mới chết chứ! Jess vội nhắm hướng bộ môn Ngữ văn mà phóng như bay. Nhưng Flora thì đang ở đâu cơ chứ? Ngày đầu tiên của học kỳ đã bao giờ căng thẳng đến thế này chưa?

[1] Tác giả chơi chữ trong tên các loại áo ngực mà Jess nghĩ ra, với từ “bra” trong tiếng Anh là “áo ngực”. Từ đó:

Algebra (đại số) thành Alge-bra (Áo ngực Đại số).

[2] Chocolate Bar (thanh sô-cô-la) thành Chocolate-bra (Áo ngực Sô-cô-la).

[3] Zebra (ngựa vằn) thành Ze-bra (Áo ngực Ngựa vằn).

[4] Cobra (rắn mang bành) thành Co-bra (Áo ngực Rắn mang bành).

[5] Candelabra (cây nến) thành Candela-bra (Áo ngực Nến).

[\[6\]](#)* Món ăn làm từ quả bơ tẩm gia vị, phổ biến ở vùng Trung Mỹ.

NGƯỜI KHÔNG ĐƯỢC CẠO LÔNG MÀY CŨNG NHƯ LÔNG CÁNH TAY ĐÓ LÀ MỘT VIỆC LÀM KINH TỬM

Jess chạy đua tới phòng 10, là nơi tụi nó đã học môn Ngữ văn hồi năm ngoái. Có một tấm biển gắn trên cửa: *Vui lòng đến phòng 16*. Trời ơi là Trời! Jess quay người và phóng theo hướng ngược lại.

Muốn đến được phòng 16 phải vượt qua hai dãy cầu thang. Jess học tốc leo lên, hoàn toàn ý thức được rằng cả trường đã chìm trong im lặng. Nó lại siêu-muộn giờ của cô Thorn nữa rồi. Trong một góc khuất của ruột non, nào là khoai tây chiên, sô-cô-la, rồi thì sinh tố trái cây đang nhộn lên với Coca theo cái cách mà còn lâu mới được coi là dễ chịu. Phòng 16 đây rồi! Jess xông vào, rồi đứng thở hổn hển trước mặt cô Thorn.

Lại một lần nữa phòng học chìm trong im lặng và băng giá. Cặp mắt cô Thorn lóe lên vẻ bức tức.

“Lại muộn,” cô Thorn cáu kỉnh. Đầu óc Jess quay cuồng. Phải nghĩ ra một lý do tuyệt diệu mới được. Ừm, nó sẽ “chơi” bài đau bụng chu kì. Jess mở mồm định kể lể bi kịch về những cơn đau khốn khổ của mình, nhưng không từ nào thốt ra được, chỉ có một tiếng ợ điếc tai bụng ra.

“Ợợợợợ!”

Ánh mắt cô Thorn bùng lên phần nộ.

“Em xin lỗi cô!” Jess lắp bắp. “Em... hơi đau bụng ạ!”

“Có phải vì vậy mà mặt em dính đầy sô-cô-la không?” cô Thorn gay

gắt hỏi lại.

Jess vội vàng lấy tay quạt ngang mặt. Đúng là có sô-cô-la thật, giờ là trên ngón tay của nó. Đáng lẽ Ben phải nói cho nó biết chứ, đúng là cái đồ ngốc.

“Tôi cho em một thẻ vàng,” cô Thorn lạnh lùng nói. Đầu óc Jess lại quay cuồng lần nữa. Một thẻ vàng? Lại cái quái gì nữa đây? Nghe cũng có vẻ hay hay ấy nhỉ. Dù sao thì màu vàng cũng khá vui tươi.

“Tôi tự coi mình như trọng tài bóng đá,” cô Thorn giải thích. “Cứ mỗi lần em cư xử không đúng mực thì tôi sẽ ‘tặng’ em một thẻ vàng, có nghĩa là em đang bị cảnh cáo. Lần phạm lỗi kế tiếp, em sẽ nhận thẻ đỏ, có nghĩa là em phải đi ‘thăm’ thầy giám thị. Ngoài ra em cũng sẽ mất đi vài quyền lợi quan trọng.”

Jess gật đầu và cố ra vẻ khúm núm. Nó thật sự không muốn bị triệu tới gặp thầy Powell Cáo Kỉnh chút nào. Thầy ấy mà quát một tiếng thì tất cả cửa sổ trong trường đều rung lên bần bật.

“Em thực sự xin lỗi cô,” Jess nói, mặt dán xuống sàn.

“Về chỗ đi,” cô Thorn nói, rồi quay lại cái bảng đen của mình. Jess lướt về chỗ ngồi bên cạnh Flora. Cô Thorn đang viết gì đó lên bảng.

“Bà biến đi đâu trong giờ nghỉ vậy?” Jess thì thào. Cô Thorn quay phắt lại.

“Im lặng!” cô quát lên. Jess cố làm ra vẻ như mình sẽ không bao giờ còn muốn lên tiếng nữa, và di di hai bàn chân như thể chính bọn nó mới là thủ phạm phát ra tiếng thì thầm vừa rồi.

Flora ngoáy gì đó lên bìa quyển vở nháp. *Tôi đã nói chuyện với cô Thorn, cô bạn viết. Kỳ này sẽ không có chương trình Giáng sinh đâu.*

“Hả?” Jess kêu to thành tiếng. Cô Thorn quay phắt lại một lần nữa.

“Jess Jordan, lên đây, ngồi lên bàn đầu này ngay.”

Jess đứng dậy và vợ các thứ, cố để trông không quá bất mãn dù nó rất, rất, rất muốn bỏ quách cái việc học hành này đi và hét lên, *Tức lắm rồi đấyyyyyy!*

Tuy nhiên, ý nghĩ về tiếng quát khùng khiếp và hai cái lỗ mũi đầy lông gớm ghiếc của thầy Powell khiến Jess không còn hồn vía nào. Vậy nên nó tiến lên trên và ngồi vào một trong số rất nhiều chỗ trống ở đó. Chẳng ai muốn ngồi gần cô Thorn cả.

Ngồi ở chỗ ấy, Jess có thể ngửi thấy mùi nước hoa của cô Thorn. Cổ điển và cũng hay ho ra phết, hình như là Ralph Lauren thì phải. Mẹ Jess chẳng bao giờ dùng những loại nước hoa cổ điển hay ho như thế. Mẹ làm gì có tiền mà mua. Mẹ chỉ dùng những chai tinh dầu bé bé, và thường là mùi dừa. Thật ra mẹ cũng chẳng mấy khi dùng dầu thơm, nên mấy chai dầu dừa đó - nói thật - đã quá hạn sử dụng rồi. Vì vậy mẹ thường có mùi giống như một hồ nước nhiệt đới tù đọng.

“Rồi,” cô Thorn thơm-phức-nhưng-dễ-sợ nói. “Đề tiểu luận ở trên bảng. Tôi muốn các em giữ trật tự tuyệt đối.”

Đầu đề là *Gia đình tôi*. Jess nghĩ cái đề đó cứ vớ vẩn thế nào ấy. Liên quan gì đến cô Thorn? Tại sao lại phải kể cho cô ấy nghe về gia đình nó cơ chứ? Rốt cuộc thì cô cũng đâu có kể gì về cuộc sống gia đình của *mình* đâu. Đây là nếu cô ấy thực sự có gia đình. Jess đang bắt đầu nghĩ rằng khi về nhà, cô Thorn hẳn sẽ leo ngay vào một chiếc tủ đúc bằng gang, rồi đưa thẳng vào tĩnh mạch những máu với sữa của loài sói cái vùng Transylvania.

Jess ngán ngẩm vô cùng cái ý nghĩ phải viết về gia đình mình. Rồi đột nhiên nó nảy ra một ý. Nếu viết về gia đình mình thật bi thảm thì biết đâu cô Thorn sẽ hết cáu và chuyển qua thương hại cũng như ngưỡng mộ nó. Được rồi, nó sẽ làm cho thê thảm luôn.

Tôi không thích kể về gia đình mình, nó bắt đầu viết, cố nắn nót sao cho nét chữ có vẻ can đảm và thua thiệt. Đó là một vấn đề nhạy cảm.

Bố tôi lớn lên trong nghèo đói. Ông bà nội không có đủ tiền để mua thức ăn, và thậm chí có lần đã phải đem hăm cả con chó Bruno của mình. Cũng may Bruno là giống chó Newfoundland^[1], chứ nếu là giống Chihuahua bé tí thì chắc bố tôi đã không có ngày hôm nay.

Chế độ ăn uống kham khổ thời thơ ấu đã khiến bố tôi trở thành một người béo phì khi trưởng thành, làn da nhão nhét, xám ngoét, còn hơi thở thì có mùi khó chịu kinh niên. (Thật ra bố Jess rất cao, trắng trẻo, khá điển trai, có hơi thở ngọt ngào như mùa xuân.) Một ngày nọ, chúng tôi đi xem phim và người đàn ông ngồi ở hàng ghế phía trước đã quay sang nói với vợ mình rằng, “Hình như có mùi gas ở đâu đây thì phải?”

Chính bởi những ngày tháng thơ ấu thiếu thốn ấy mà bố tôi có rất nhiều nỗi sợ. Bố sợ chó (mặc cảm tội lỗi vì đã ăn thịt Bruno). Bố thường băng qua đường chỉ để tránh một con chó, nhưng tệ hơn nữa là thậm chí bố còn băng qua đường để tránh một người nào đó nhìn giống chó.

Không chỉ sợ những thứ lớn lao, kinh khủng như chiến tranh hay động đất, bố còn sợ rằng tôi - đứa con duy nhất của ông - có thể gặp nguy hiểm bởi những vật dụng gia đình.

“Jess, đừng có lại gần cái lò vi sóng!” bố hét lên ngay cả khi cái lò đã được ngắt điện. “Đừng ngồi gần TV quá! Nó phát ra mấy cái tia nguy hiểm lắm đấy!” Và với bố, thức ăn quả là một bãi mìn. “Đừng có ăn bơ-gơ!” bố vẫn thường van xin tôi như thế. “Chúng có thể giết con bằng năm cách khác nhau đấy!”

Khi tôi còn nhỏ, hằng đêm, cứ hai mươi phút bố lại dựng tôi dậy một lần để chắc chắn là tôi vẫn còn sống.

Bố luôn tưởng tượng rằng mình bị bệnh. Đã có lần tôi bắt gặp bố trong nhà tắm, đang cố kiểm tra lỗ mũi của mình qua tấm gương trang điểm của mẹ.

"Xin lỗi con yêu," bố nói, "bố đang tìm xem có khối u nào trong mũi không." Tôi lao ra khỏi nhà và hét toáng lên. Không lâu sau đó, cuộc hôn nhân của bố mẹ tôi tan vỡ.

Cô Thorn chắc hẳn sẽ động lòng và day dứt khi đọc những dòng này. Vì bố đang sống ở một nơi quá xa, không thể đến dự các buổi họp phụ huynh, nên cô Thorn sẽ không bao giờ biết được là dù có hơi lo lắng một chút về sức khỏe của mình nhưng bố Jess không phải là một kẻ già cỗi ngốc nghếch đến vậy.

Giờ thì Jess phải kể thế nào về mẹ nhỉ? Nó suy nghĩ một tí. Sẽ phải tinh vi đây, vì luôn có khả năng là cô Thorn sẽ gặp mẹ vào một ngày nào đó. Mẹ luôn ngồi hàng đầu trong các buổi họp phụ huynh, thậm chí còn ghi ghi chép chép đầy sổ nữa, gạch chân những cụm từ như "Kiểm tra bài tập về nhà và đảm bảo rằng Jess không giả mạo chữ ký trong sổ điểm bài tập."

Mẹ tôi trông cũng bình thường thôi, Jess viết. Nhưng ẩn sau cái vẻ dịu dàng hòa nhã ấy, mẹ tôi cũng nóng tính kinh khủng. Thứ gì cũng có thể làm mẹ cáu tiết. Thứ Năm thường là ngày tôi bị ăn đòn. Mẹ đã đánh tôi bằng tất cả các vật dụng trong nhà, thậm chí có một lần còn dùng cả một con cá efin đông lạnh.

(Thực ra, mẹ Jess là một thủ thư theo chủ nghĩa hòa bình, kịch liệt phản đối bạo lực, tới đặt bẫy chuột hay đập ruồi mà mẹ cũng cảm thấy vô cùng khó khăn. Vào mùa hè, mẹ thường mở hết các cửa sổ ra và cầu mong đám côn trùng sẽ tự bay đi.)

Lúc không giận dữ thì mẹ cũng khá gần gũi. Nhưng mẹ là một người đáng trí cực kỳ. Cả cuộc đời, mẹ chỉ quan tâm với chuyện vườn tược và những quyển sách. Nấu ăn cho tôi - đứa con gái yêu quý của bà - không phải là việc được ưu tiên. Dạo gần đây, cứ đang nấu dở bữa tối là mẹ lại lao ra vườn vì thấy một bụi hoa nào đó nhìn hơi "ốm yếu". Có lần, ngửi thấy mùi gì đó là lạ, tôi liền đi xuống bếp và

bắt gặp một miếng thịt lớn nằm ình trên giá sách, còn quyển “Nhật ký bí mật của Adrian Mole” thì đang được rán liu riu với hành và tỏi. Nhưng ngoại tôi mới là người đáng lo thực sự. Jess kết thúc bằng nét chữ bay bướm. Ngoại luôn bị ám ảnh bởi các vụ giết người. Sự thật là thỉnh thoảng tôi cũng nghĩ ngoại đang lên kế hoạch cho một vụ kiểu như thế. Sống với ngoại cũng hơi giống như đang sống với một phiên bản Miss Marple^[2], chỉ có điều ngoại tôi không phải là thám tử mà chỉ đam mê những vụ giết người điên cuồng mà thôi.

Đột nhiên chuông hết giờ reo văng cả lên, Jess ngả người ra sau với một cái thở phào thỏa mãn. Nó ngược lên và chạm ngay ánh mắt sắc nhọn kỳ lạ của cô Thorn đang ghim vào mình.

“Tất cả đề bài tập của mình trên bàn rồi ra ngoài,” cô Thorn nói. “Trừ em, Jess Jordan. Em ở lại một lát. Tôi sẽ đọc bài của em *ngay bây giờ*.”

^[1] Giống chó lai rất to.

^[2] Nhân vật nữ thám tử trong tiểu thuyết của Agatha Christie.

NGƯỜI KHÔNG ĐƯỢC HỖN LÁO VỚI BỐ - NGƯỜI ĐANG SỐNG Ở CORNWALL - MÀ PHẢI LUÔN TÔN THỜ ÔNG

Cô Thorn lướt nhanh qua kiệt tác hài hước của Jess, nét mặt không biểu lộ tí cảm xúc nào. Sau khi đọc xong, cô đưa lại bài văn cho nó với vẻ khinh bỉ rất tinh tế, như thể đó là một cái bánh bánh mì kẹp nhân tôm đã bốc mùi.

“Một trong những điều chúng ta phải học khi trưởng thành là,” cô Thorn lên giọng thuyết giáo, “hài hước không phải lúc nào cũng thích hợp.”

Khỉ thật! Jess nghĩ. Chắc khi viết cái bi kịch ấy mình đã quá tay nên thành ra lỗi bịch mất rồi. Thực ra nó cũng lờ mờ nhận thấy bài văn ấy đã bị cường điệu quá mức nhưng không tài nào cưỡng lại được sự cám dỗ đó.

“Tôi muốn em viết lại và nộp vào sáng mai,” cô Thorn nói tiếp. Lúc đứng gần thế này Jess mới thấy rõ cô Thorn đã cố ý vẽ lông mày cho thật dữ tợn. Dù ghét cay ghét đắng cô nhưng nó vẫn phải ngưỡng mộ kĩ năng trang điểm này.

“Tôi chỉ muốn em làm một bản tóm tắt ngắn gọn về gia đình thật của mình chứ không phải những thứ vớ vẩn này.” Cô Thorn liếc nhìn bài văn của nó với vẻ giễu cợt. Jess quyết định sẽ không tranh gì với cô ấy. Nó đang nghĩ đến một chuyện khác.

“Dạ... ừm... có thật là chúng ta sẽ không tổ chức chương trình Giáng sinh năm nay không ạ?” nó hỏi, cố gắng để giọng nói không quá phần nộ.

“Chúng ta sẽ có một chương trình Giáng sinh,” cô Thorn nói. “*Đêm thứ mười hai*.”

“Ý em là một vở hài kịch như mọi năm vẫn có ấy ạ,” Jess nói, “ca kịch, hát hò, kiểu kiểu vậy...”

“Không,” cô Thorn nói. “*Đêm thứ mười hai* là vở kịch mà thầy Fothergill rất yêu thích. Thầy ấy cũng đang mong đến lúc đó sẽ bình phục để còn tới xem. Mà Shakespeare đã viết vở kịch đó để dành cho dịp Giáng sinh cơ mà.”

“Nhưng bọn em đã diễn vở *Đêm thứ mười hai* với thầy Fothergill suốt học kỳ trước rồi mà,” Jess nói. “Em nghĩ thầy ấy đã chán vở đó đến tận cổ rồi.”

“Với Shakespeare thì không có gì là chán chương cả,” cô Thorn nói. “Ngoại trừ những kẻ chưa trưởng thành.”

Jess quyết định lờ tịt lời xúc phạm này. Nó sẽ trả thù sau.

“Vâng ạ,” nó nói, bắt đầu nghĩ đến chuyện chuồn cho nhanh, “có lẽ em sẽ đến thử vai.”

“Ừ, đúng đấy,” cô Thorn nói. “Các buổi thử vai đều diễn ra vào các giờ ăn trưa trong tuần này... bắt đầu từ ngày mai.”

Jess rất thích vai chính: Viola - một cô nàng ăn mặc như con trai, bị một nữ bá tước tương tự theo đuổi và còn dính vào mấy vụ đánh nhau này nọ. Cô nàng đó hội tụ tất cả những gì mà bạn gọi là *phong cách sống*.

“Viola là một vai diễn rất thú vị,” Jess nói.

“Ồ, nhưng em không hợp với vai Viola đâu,” cô Thorn nói. “Em thấp quá. Nhưng chúng ta có thể tìm cho em một vai nào đó... một thủy thủ hay người đưa tin chẳng hạn.”

Jess kìm chế hết sức để không thui cho cô Thorn một quả.

Quá *thấp* à?

Jess nhún vai - hy vọng là đủ mĩ mai - rồi bước ra ngoài. Nhưng máu nó cứ sôi lên suốt quãng đường đi xuống hành lang. Quá *thấp*? Quá *thấp*? Làm sao mà bà cô lạnh lùng đó lại có thể buông một lời nhận xét xúc phạm như thế? Chỉ vì cô ấy rất cao à! *Cầu cho một hôm đẹp trời sẽ có một con chó sốt sắng nhằm cô ấy với cây cột đèn mà tặng cho một “bãi” danh dự*, Jess nghĩ. Dù sao thì chuyện *Viola thấp* người cũng hợp lý thôi, chứ nếu là một “tên” cao như cô ấy muốn thì hẳn đã phải võ giọng rồi chứ, đúng không nào?

Mà nhắc đến mấy thằng cao to võ giọng mới nhớ, Fred đã chết dúi ở chỗ quái quỷ nào rồi hả Trời? Giá như bọn nó đừng có trợn cãi vã ngu ngốc trong công viên đó thì bây giờ nó đã có thể bắn ngay cho Fred một cái tin. Nhưng nếu nhần trước thì có khác nào nó đang xin lỗi. Jess biết mình đã hoàn toàn mất kiểm soát khi kêu Fred biến đi, rồi bỏ về nhà luôn. Một ngày nào đó nhất định nó sẽ xin lỗi về việc này. Nhưng Fred đã khơi mào tất cả cơ mà. Cậu ấy mới là người phải xin lỗi chứ? Có lẽ cô Thorn đã nói đúng: hài kịch không phải lúc nào cũng thích hợp.

Cái ngày hôm nay càng lúc càng tệ hại. Có lẽ sao Thủy đang nghịch hành hay sao đấy. Jess nghĩ tốt nhất lúc này nó nên tránh xa rắc rối và cố sống cho hết ngày, lê lết qua từng phút từng giây một. Trên đường về nhà, nó sẽ quyết định xem có nên ghé qua nhà Fred hay không.

“Chắc tôi sẽ đến thử vai *Đêm thứ mười hai*,” Flora nói trong giờ ăn trưa. Lúc ấy Jess đang ngấu nghiến một cái pizza, mặc dù trước đó đã nạp khoảng 3,000 calorie trong giờ nghỉ buổi sáng. Flora đang duyên dáng gẩy gẩy đĩa xa-lát Caesar^[1] và gọt mấy mẫu bánh mì nướng sang một bên.

“Tôi không đến thử vai cho bà cô đó đâu,” Jess nói. “Đừng có mơ.

Không tổ chức chương trình Giáng sinh! Đúng là ác nghiệt! Fred và tôi đã có biết bao ý tưởng hay ho cho vở ca kịch năm nay.”

“Ôi, thôi mà Jess, làm ơn đi! Cùng nhau đi thử vai nhé!” Flora nài nỉ.
“Còn gì tuyệt vời hơn nếu cả hai đứa mình cùng được tham gia.”

“Quên đi,” Jess gặm gù, tiếp tục gặm cái rìa trơ tróc của chiếc pizza.
“Với tôi thì việc đó chẳng khác nào ngủ với kẻ thù.”

Flora nhún vai, lắc đầu rồi buồn bã nhìn ra chỗ khác. Cô bạn luôn làm thế mỗi khi hai đứa bất đồng quan điểm về chuyện gì đó. Jess thích một trận cãi vã kịch liệt hơn, nhưng gia đình Flora chẳng bao giờ cãi nhau nên cô bé cũng không biết phải bắt đầu thế nào. Thực ra, chuyện ấy cũng khó chịu lắm.

Cả buổi chiều hôm đó trôi qua trong buồn tẻ và ảm đạm. Khi chuông báo giờ tan học vang lên, Flora và Jess gặp nhau tại cái máy bán đồ uống tự động.

“Tôi đến tổ nhạc đây,” Flora nói. “Tôi muốn đăng ký học kèn clarinet. Đi với tôi không? Rồi mình cùng đi bộ về nhà.”

“Tôi không đi được đâu, xin lỗi bà,” Jess nói. “Tôi đang định qua nhà Fred. Phải giải quyết đồng lộn xộn ngớ ngẩn này đã.”

“Ừ, thế thì chúc bà may mắn. Hy vọng mọi chuyện sẽ OK,” Flora nói.
“Tối nay gọi kể tôi nghe với nhé?”

Jess gật đầu và bước đi. Nó chẳng ngạc nhiên khi thấy trời đổ mưa và nổi cơn dông bão. Cái số nó là thế. May mà nó có đem theo ô. Nó ngấp ngừng ở cổng trường rồi lôi cái ô ra, nhưng cái thứ chết tiệt ấy cứ bay phần phật như thể một sinh vật sống.

“Chào,” một giọng nói vang lên. “Cần giúp một tay không?”

Jess nhìn qua màn mưa. Là Ben Jones. Cậu ấy cầm lấy cái ô và che trên đầu Jess, như một anh chàng lịch thiệp trong nhạc kịch của

những năm 1940.

“Tớ tưởng cậu có buổi tập bóng?” Jess nói.

“Mưa nên nghỉ rồi,” Ben nói. Jess thấy mình như một con ngốc.

“Thật thú vị làm sao khi được một quý ông che ô cho mình!” nó nói bằng cái giọng kiêu kỳ kiêu ngày xưa. “Có lẽ những người hào hoa phong nhã vẫn chưa tuyệt chủng!”

Ben bật cười. Hai đứa bắt đầu bước xuống đường. Thật khó để đi chung ô với ai đó mà không phải xích lại gần và cảm thấy không gian dưới một chiếc ô quá riêng tư. Mới chỉ vài tháng trước Jess đã ngất lịm đi vì quá đổi vui sướng với ý nghĩ được chia sẻ giây phút lãng mạn thế này với Ben Jones.

“Tớ sẽ đi cùng cậu... ờ... về nhà, nếu cậu muốn,” Ben nói. “Tớ cũng chẳng có việc gì để làm.”

“Như thế không hào hiệp lắm đâu, Benjamin!” Jess nói. Nó đang bí mật hủy bỏ kế hoạch ghé qua nhà Fred. Làm sao có thể tới nhà cậu khi đang đi cùng ô với một chàng Ben Jones lịch thiệp thế này? Nó cũng cảm thấy nhẹ nhõm được phần nào. Nó không muốn rơi vào cảnh lúng túng và ngượng nghịu khi gặp Fred. Dù cho bọn nó có giải quyết êm xuôi chuyện này thì Jess biết vẫn sẽ có một gánh nặng lẫn khuất đâu đó bên trong mình.

Hai đứa tới quán cà phê Dolphin. Mùi thơm của bánh rán lan tỏa đầy quyến rũ.

Bụng Jess sôi lên ùng ục, nghe cứ như tiếng sấm vọng lại từ xa.

“Ồi Chúa ơi!” nó nói. “Tớ phải chén một cái mới được!”

“Tớ tưởng tối nay cậu phải về nhà sớm?” Ben nói.

“Không sao, chỉ loáng một cái là xong mẫu bánh nhỏ với một chai Coca thôi,” Jess nói. “Cậu là ‘chiến hữu’ chè chén của tớ nên bây giờ

cậu cũng phải tham gia cùng tớ. Nếu đang trong đợt tập luyện hay sao đấy thì cứ ngồi mà nhìn tớ ăn cũng được.”

Hai đứa bước vào trong. Cái quán này hơi thấp nhưng ấm áp. Có một chiếc bàn nhỏ nơi góc phòng gần chỗ để đồ. Hai đứa ngồi vào và lập tức mỗi đứa ngẫu nhiên một chiếc bánh rán táo.

“Không theo chế độ ăn kiêng của vận động viên đúng không?” Jess nói. “Tưởng đâu suốt ngày cậu chỉ ăn thịt nướng với trứng sống thôi chứ. Thế mà cũng gọi là cầu thủ bóng đá!”

“Không, tớ chỉ là... xem nào... kẻ nghiện đường thôi,” Ben nói. “Ở nhà, tớ sống nhờ vào bánh sô-cô-la hạnh nhân đấy chứ.”

“Gặm bánh ngọt cả ngày và hủy buổi tập chỉ vì trời mưa!” Jess nhe răng cười. Nó lại nói với cái giọng như trên phim ảnh của những năm 1940. “Vào thời của tôi, những chàng trai trẻ là những người đàn ông *thực sự*. Họ có những cơ bắp tuyệt vời và bộ ria mép siêu phàm được điểm xuyết vài vệt mayonnaise!”

Ben bật cười rồi ăn tiếp miếng bánh. “Ừ, thì...” Ben nói. Jess chờ Ben nói nốt lời bình phẩm, nhưng có vẻ như cậu ấy đã nói xong rồi thì phải.

“Bọn con trai các cậu đúng là èo uột không chịu nổi,” Jess nói, “Tớ cá là đến tớ còn khỏe hơn cả cậu đấy.”

“Vậy sao? Thế thì thử vật tay xem nào?” Ben đề nghị.

Hai đứa đan tay vào nhau, khuỷu tay tì trên bàn. Chỉ trong tích tắc, Jess nhận ra đây là lần đầu tiên nó nắm tay Ben Jones, dù rằng việc ấy giờ chẳng có ý nghĩa gì hết, tất nhiên rồi. Bàn tay Ben khá dễ chịu: ấm áp, không đổ mồ hôi, to, và khỏe. Ben vật tay nó xuống nhanh như chớp. Nó hơi xấu hổ, nhưng thấy cũng tuyệt lắm.

“Phải thắng hai trong ba ván!” Jess nói. Lần này nó nghiêng rằng và cố hết sức chiến đấu, nhưng cuối cùng Ben cũng lại thắng.

“Phải thắng ba trong năm ván!” Jess yêu cầu. Nó kiên quyết phải chứng minh rằng mình cũng khỏe như Ben. Hai đứa lại đan tay vào nhau một lần nữa.

Và rồi Jess bỗng nhận ra có ai đó đang đứng cạnh bàn. Một chiếc áo mưa xanh lá cây thì chẳng dễ lờ đi chút nào. Jess nhìn lên, tay vẫn khóa chặt trong tay Ben.

Ôi Chúa ơi! Là *mẹ* Fred! Đây đích thị là khoảnh khắc tồi tệ nhất trong đời nó cho đến lúc này.

[\[1\]](#) Món xa-lát nổi tiếng do Caesar Cardini nghĩ ra.

NGƯỜI KHÔNG CÓ QUYỀN ƯỚC NGƯỜI KHÁC LÀM CHA MÌNH: ĐÚNG VẬY, DÙ CÓ LÀ DIỄN VIÊN KEVIN COSTNER ĐI CHẴNG NỮA

“Bác Parsons!” Jess kêu lên và đứng bật dậy, vội vàng buông tay Ben ra. Nó cảm thấy đang đổ dư từ ngón chân trở lên, rồi bùng ra khắp cả mặt. Mẹ Fred mỉm cười, nhưng nụ cười ấy có điều gì đó không được hay ho cho lắm.

“Chào cháu, Jess. Mưa gió ướt át quá nhỉ? Bọn bác mới ghé vào đây để trú mưa và định tự thưởng cho mình một cốc trà nóng.”

Có một người phụ nữ trung niên khác đang bê một cái khay đứng bên cạnh, chắc là bạn của bà Parsons.

“Dạ, bọn cháu cũng thế,” Jess nói. Mẹ Fred nhìn Ben và mỉm cười, nhưng có một nét gì đấy ngược lại, như kiểu bà cho rằng Ben chẳng đáng đi xách dép cho cậu con trai yêu quý của mình.

“Đây là Ben Jones ạ,” Jess nói, mồ hôi túa ra khắp người. “Còn bác Parsons đây là mẹ Fred.”

“Cháu chào bác,” Ben nói, gật đầu chào và mỉm cười. Rồi cậu ngo nguậy đứng dậy như thể nhận ra rằng mình phải tỏ ra lịch sự hơn nữa. “Xin lỗi bác,” Ben ngượng ngịu bắt tay mẹ Fred. Không hiệu quả lắm. Ben xứng đáng đại diện cho nước Anh tham dự kỳ thi vật tay, nhưng về cái khoản ăn nói thì cậu đúng là phải cần tới một huấn luyện viên riêng chỉ để tập cái màn xuất phát.

“Ben là đội trưởng đội bóng của trường cháu đấy,” Jess nói. “Cậu ấy chính là David Beckham của trường Ashcroft, chỉ khác là không

quyển rũ bằng thôi.”

Lạy Chúa! Sao nó lại nói *thế* chứ? Mặt nó đỏ bừng thêm một lần nữa. Trước nỗi kinh hãi của Jess, Ben cũng đỏ mặt. Ngay cả mặt bà Parsons cũng hơi ửng hồng. Jess phải chuyển đề tài ngay, ngay lập tức. Nó phải nói gì đó, ừm, tốt hơn hết là một lời nhận xét không xúc phạm bất cứ ai khác trong cái quán cà phê này.

“Thật ra cháu đang định tạt qua nhà bác,” Jess nói, “để xem Fred thế nào. Fred có bị đau bụng hay sao không ạ?”

Mẹ Fred cau mày.

“... Đau bụng?” mẹ Fred ngập ngừng. “Là sao?”

“Cháu tưởng Fred bị ốm,” Jess nói. “Vì hôm nay Fred không tới trường.”

“Nó không đến trường sao?” Đôi mắt bà Parsons mở to lo sợ và hơi ánh lên nét giận dữ. “Sao vậy nhỉ, chắc chắn sáng nay nó có đi học như mọi khi, còn mặc cả đồng phục nữa mà.”

“Ôi không!” Jess kêu lên. “Nhưng mà Fred đâu có tới trường ạ?”

Trong một thoáng, mọi người đều đứng như trời trồng và nghĩ đến những điều đáng sợ nhất. Fred đã gặp chuyện gì rồi chẳng? Có khi nào cậu đã biến mất sau khi để lại bộ quần áo được gấp gọn gàng trên cầu hay một bờ kênh nào đó không? Ruột gan Jess nóng như lửa đốt, còn bà Parsons thì tái nhợt và bắt đầu cắn móng tay: cử chỉ này không bao giờ là sở thích của lứa tuổi trung niên, mà đó chính là dấu hiệu khủng hoảng thật sự.

“Ôi, con tôi,” mẹ Fred nói. “Ôi con tôi! Xảy ra chuyện gì rồi? Có lẽ bác nên về ngay xem nó có ở nhà không. Margaret, mình xin lỗi nhé.” Bà quay lại phía người bạn thì thảo thêm vài câu lo lắng, rồi rời khỏi quán sau vài câu “*Ôi con tôi!*” nữa.

Jess và Ben lại ngồi xuống. Nó cảm thấy rủi cả người vì xấu hổ và sợ hãi. Lúc chơi vật tay với Ben, dù không thật nhiệt tình nhưng nó cũng thấy vui vui, còn giờ khi đã biết rằng cả ngày hôm nay Fred cũng chẳng có ở nhà thì nó đâm hoảng sợ vô cùng.

“Đúng là ác mộng,” Jess thì thào. Ớn Chứa là nó đã kịp ăn xong cái bánh rán, bởi ngay lúc này nó cảm thấy buồn chán tới mức có lẽ sẽ chẳng ăn thêm thứ gì nữa trong vòng một năm tới.

“Fred sẽ không sao đâu, cậu đừng lo,” Ben nói.

“À... ừ, tất nhiên rồi,” Jess cố hết sức để trở lại vô tư lự. “Tớ xin lỗi vì khi nãy đã nói về cậu như vậy. Đúng là một câu nói đùa ngớ ngẩn.”

Ben mỉm cười và nhìn xuống bàn. Cậu vân vê mấy hạt đường trong tay, và rồi hai gò má lại ửng lên. Cái quán cà phê này có thể chứa thêm bao nhiêu lần đỏ mặt nữa đây? Mấy cái cửa sổ hình như đã bị mờ hơi hết cả rồi.

“Cậu nói tớ giống Beckham ấy hả?” Ben nói, rồi đột nhiên ngược nhìn nó bằng ánh mắt xanh thẳm. “Làm gì có chuyện đó. Mackenzie nói tớ trông giống... ừ... một con cầy đang hoảng hốt thì có.”

Mackenzie là bạn thân nhất của Ben, và theo ý Jess thì trông rất giống một gã lùn Hobbit nóng tính. Cậu ta có quyền gì mà phán xét vẻ ngoài của Ben? Sau rốt thì Ben cũng gần như một vị thần tình yêu của trường Ashcroft cơ mà.

“Không, không,” Jess bối rối. Nó không muốn nói đến chuyện này nữa. Nó không muốn tự đào thêm cho mình một cái hố sâu nữa. Nói chuyện với mẹ Fred khi nãy là đủ tệ lắm rồi. Nó mệt mỏi với mấy cái vụ đối thoại đối thiếc đến tận cổ. Nhưng bằng một nỗ lực rất đáng kể, nó chuyển về thứ ngôn ngữ kiêu kỳ của màn bạc những năm 1940.

“Đương nhiên rồi, cậu thật sự nổi bật giữa đám đàn ông lịch lãm mà tôi quen bởi vẻ đẹp rạng ngời và đôi giày thể thao rất có phong cách. Tất cả các cô gái trong trường đều tôn thờ cậu, tất cả các cậu chàng đồng tính trong trường đều tôn thờ cậu; thậm chí có khi ngay cả những chú cún chạy ngang trên đường cũng tôn thờ cậu nốt.”

Ben thở dài và nhìn chăm chăm vào mắt Jess, lắc đầu rồi quay đi. Jess cảm thấy những nỗ lực khổng lồ của nó với màn đối thoại của những năm 1940 đã thất bại thảm hại. Đột nhiên Ben nảy ra một ý.

“Tớ nghĩ cậu... như là... nên nhắn tin để báo cho Fred biết là mẹ cậu ấy đã biết chuyện,” Ben gợi ý.

“Ôi Chúa ơi! Đúng rồi! Chính xác! Cậu thật là thông minh đấy, Ben Jones!” Jess vừa nói vừa lấy di động ra. Đó là cái có tuyệt nhất để liên lạc với Fred, có gì gọi là riêng tư đâu, chỉ để cảnh báo thôi mà.

Jess lưỡng lự. Nó rất muốn xin lỗi hoặc đòi Fred một câu xin lỗi, rất muốn nói một câu thật hài hước về chuyện cậu ấy đã có thể ở đâu hôm nay, rất muốn trêu cậu ấy bằng vài câu ưa thích hay gán cho cậu một vài tội danh xấu xa nào đó, nhưng giờ thật không phải lúc. Vì thế nó chỉ nhắn đơn giản: **VỪA GẶP MẸ ANH Ở QUÁN CÀ PHÊ VÀ BÁC ĐÃ BIẾT HÔM NAY ANH NGHỈ HỌC. BÁC ẤY ĐANG TRÊN ĐƯỜNG VỀ NHÀ. XIN LỖI. CHỈ MUỐN BÁO ANH BIẾT THẾ THÔI. JESS.**

“Tớ nghĩ mình phải về thôi,” Jess nói. Nó cảm thấy bồn chồn không yên và thực sự không muốn đi bộ về nhà cùng Ben. Nó chỉ muốn ở một mình. Nó nhanh chóng “đánh nước rút” cốc Coca của mình. Ben quan sát nó rồi xoa xoa mặt kiểu như buồn ngủ, trông cậu như đang thử vai cho mẫu quảng cáo dao cạo râu.

“Còn tớ chắc sẽ ở lại thêm tí nữa,” Ben nói. “Phải cân nhắc xem nên giữ ai lại trong đội nữa chứ. Phải nghĩ kỹ mới được.”

“Đúng rồi,” Jess vừa nói vừa đứng dậy. Nó không chắc là Ben đã vô tình làm một điều đúng đắn hay cậu thật sự nhạy cảm và ý tứ. Dù sao thì cũng hợp với ý nó. Jess vớ lấy ba-lô, chào tạm biệt Ben theo cách thân thiện nhưng cũng xa cách hết sức có thể, rồi lách người qua mấy cái bàn ra cửa.

Một làn mưa tạt vào mặt Jess. Cái ngày hôm nay đúng là ác mộng. Fred thì không thấy đâu; thầy Fothergill thì bị thương trong vụ tai nạn giao thông; đã thế, vị trí của thầy còn bị thay thế bởi bà cô dữ tợn kinh hồn, cái bà cô dám bảo nó *quá thấp* để đóng vai Viola, đúng là chẳng biết gì! Rồi còn chuyện Flora thì cứ khẳng khẳng phải đi thử vai cho bằng được, cái đồ phản bội! Lại thêm chuyện mẹ Fred bắt gặp lúc nó đang *nắm tay* Ben Jones trong quán cà phê Dolphin! Rồi nó còn nói những điều khúm núm siêu kinh khủng mà nó biết sẽ ám lấy mình cả đời nữa.

Và trên hết là chuyện nó phát hiện ra Fred không hề bị ốm mà chỉ đang ở một nơi bí ẩn nào đó thôi. Làm sao Fred dám trốn học mà không rủ nó chứ! Cậu ấy đã ở cái chỗ quái nào suốt cả ngày hôm nay? Với ai? Ai??? Lúc này chỉ có một điều là chắc chắn thôi. Đây rõ ràng *không phải* là lúc thích hợp để ghé qua nhà Fred và giải quyết rắc rối của hai đứa nó. Jess chưa bao giờ cảm thấy rã rời đến thế trong đời.

Ác mộng, ác mộng, ác mộng! Jess bắt đầu chạy. Nó muốn về nhà thật mau, đổ người xuống xô-pha, rồi nhận lấy hàng đống sự quan tâm và cuống quýt. Ngoại nó là người duy nhất trên thế giới luôn có thời gian dành cho nó, trừ chú gấu bông Rasputin ra, chắc chắn rồi. Ôi, ngoại yêu quý!

Khi vừa rẽ vào khu nhà mình, đột nhiên Jess có một ảo giác rùng rợn đáng được trao danh hiệu “Điều kinh khủng nhất trong ngày”, rằng ngoại đang nằm dài trên tấm thảm mua ở Lake District ưa thích của mình, cứng đờ như một tấm ván. *Ôi ngoại ơi! Ngoại!*

Ngoại! Ngoại làm ơn đừng chết! Xin Chúa hãy để ngoại con được sống! Nó luống cuống cầu nguyện trong khi chạy nốt những mét cuối cùng trên con đường thân yêu đang rộng mở chào đón.

Khỉ thật! Nó không tìm thấy chìa khóa. Chắc là để quên đâu đó rồi. Nó bấm chuông cửa rồi cúi người hé nhìn qua khe hở để nhòm vào hành lang. Cửa phòng khách bật mở và ngoại thân yêu đang lật đật ra mở cửa cho Jess.

“Con chào ngoại!” Jess hét toáng lên. “Là con đây mà! Con đã có một ngày thê thảm nhất trên đời và đang vô cùng cần TLC^[1]! Ngoại tiếp tế cho con đi ngoại!”

Jess đứng thẳng người, cánh cửa mở ra và nó ngã nhào vào vòng tay ngoại. Nhưng ngoại nó hơi là lạ. Rõ ràng ngoại vẫn còn sống, cái đó thì không phải lo nữa, nhưng sao trông ngoại lại có vẻ xấu hổ và trịnh trọng vậy?

“Gì vậy ngoại?” Jess nói. “Có chuyện gì à?”

Ngoại hắng giọng ra chiều bí mật.

“Nhà mình có khách,” ngoại nói nhỏ. “Một người Nhật cơ đấy.”

“Ngoại đùa con đấy à!” Chỉ đơn giản là Jess không tài nào tin nổi chuyện đó.

“Cậu ấy đang ngồi trong phòng khách, chắc cũng được bốn mươi phút rồi đấy, mẹ con thì vẫn chưa thấy về,” ngoại nói, có vẻ đã khá mệt, và nói thật là khá bức mình nữa.

Jess đi thẳng vào phòng khách. Ngay tại đó, trong chiếc ghế mà ngoại vẫn thường ngồi đan len là một người đàn ông Nhật Bản y như lời ngoại miêu tả. Vừa thấy Jess bước vào là chú ta đứng bật dậy, cúi chào, và mỉm cười. Trông chú ấy còn khá trẻ, mái tóc bóng mượt và đôi mắt màu nâu sẫm đến kinh ngạc. Chú ấy chìa tay ra.

“Chúc ngủ ngon,” chú người Nhật nói. Jess giật mình và bắt tay lại.

“Ý cậu ta không phải vậy đâu,” ngoại cảnh báo. “Lúc mới tới cũng nói y vậy với ngoại.”

“Noritsugu Nishizawa,” chú ấy nói rồi lại cúi người lần nữa.

“Có Chúa mới biết được câu đó nghĩa là gì,” ngoại nói. “Nhưng con cứ mỉm cười đi và đừng có nhắc tới chiến tranh đấy nhé!”

“Ngoại đừng nói như thế trước mặt chú ấy chứ ngoại!” Jess nói.

“Ôi dào, con đừng có lo,” ngoại nói. “Cậu ta chẳng hiểu một từ tiếng Anh nào đâu. Giá mà mẹ con về rồi thì hay biết mấy. Nhưng cho tới lúc đó thì e là hai bà cháu mình sẽ rắc rối to.”

Đây không hẳn là sự trở về mà Jess đã khát khao.

[\[1\]](#) TLC, viết tắt của Tender Loving Care (Dịu dàng Yêu thương Chăm sóc), là tên một chương trình hài kịch của Anh, chiếu trên BBC2.

NGƯỜI KHÔNG ĐƯỢC PHÉP CHÙI MŨI VÀO RÈM CỬA CHỈ VÌ MÓ GIẤY ĂN ĐANG Ở TRONG PHÒNG KHÁC

“Vây chú tới gặp mẹ cháu ạ?” Jess hỏi. “Ừm... bà Madeleine Jordan?”

Người đàn ông Nhật Bản đưa nó xem một mẫu giấy.

“Đó là thư mẹ con viết,” ngoại nói.

Jess đọc mẫu giấy. Trong đó ghi :

Anh Nishizawa thân mến,

Cám ơn anh rất nhiều vì đã quan tâm tới việc đăng kí giờ học hội thoại tiếng Anh. Tôi sẽ rất vui lòng được gặp anh để bàn thêm về những điều kiện vào thứ Hai ngày 5 tháng Chín, lúc 17h30.

Kính thư,

Madeleine Jordan.

“À, ra chú sẽ học tiếng Anh với mẹ cháu,” Jess nói, kèm một nụ cười lịch sự. “Cháu nhớ mẹ có nói về chuyện này rồi. Cháu rất tiếc là mẹ lại về muộn quá. Chú có muốn dùng trà không?”

“Hôm nay nó lạnh,” người đàn ông Nhật đột ngột nói bừa. Chú ta đang ám chỉ thời tiết à? Hay là cốc trà?

“Ngoại đã mời cậu ta uống trà lúc mới tới rồi,” ngoại nói, “cậu ta nói *Không, làm ơn*, nên ngoại chẳng biết phải làm gì nữa.”

“Thế thời tiết ở Nhật thế nào ạ?” Jess hỏi tiếp, dù lúc ấy mắt nó chỉ muốn sụp xuống vì đã quá mệt mỏi.

“Cám ơn, thật dễ chịu,” chú ấy trả lời.

“Cháu xin lỗi vì mẹ về muộn quá,” Jess nói. “Ôi không! Đã sáu giờ mười rồi cơ à ? Mẹ về muộn *thật* đấy.”

Đột nhiên điện thoại trong bếp kêu văng lên.

“Xin lỗi chú,” Jess nói và đứng lên. Vào bếp đúng là một lối thoát tuyệt vời.

“Vây, cậu đã có con chưa?” ngoại tiếp tục hỏi khi Jess đi vào bếp.

Nó vồ lấy điện thoại. Liệu có phải Fred trả lời tin nhắn của nó không? Không chắc... Fred sẽ

chẳng gọi vào sổ cổ định đâu. Là Flora.

“Hi bà! Mọi chuyện sao rồi? Đã làm lành với Fred chưa?”

“Flo à! Chưa, tôi chưa gặp, nhưng có gặp mẹ Fred, giờ thì bác ấy đã ghét và khinh thường con Jess này mất rồi. Tôi sẽ gọi và kể cho bà nghe sau nhé?” Jess nghe thấy tiếng chìa khóa của mẹ lách cách ngoài cửa và nó phải báo cho mẹ biết ngay. “Tôi gác máy đây, có một ông người Nhật lạ mặt đang ngồi lù lù ở nhà tôi đây này.”

Jess đập máy và chạy ra cửa trước. Mẹ bước vào với bảy túi tạp phẩm lỉnh kỉnh trên tay.

“Mẹ!” Jess thì thào. “Có một ông người Nhật tới nhà mình! Đang ở trong phòng khách ấy! Chú ấy đã tới từ lúc năm rưỡi cơ! Mẹ đi đâu mà giờ mới về vậy?”

“Nhưng mẹ hẹn chú ấy bảy rưỡi cơ mà!” mẹ cũng thì thào, vẻ mặt thất kinh.

“Không, mẹ đã ghi là 17h30, chú ấy cho con xem thư rồi.”

“Ôi Chúa ơi! Cái đồng hồ hai mươi tư giờ tệ hại đó! Đáng nhẽ mẹ phải viết là 19h30 nhưng lúc nào nhìn nó cũng như là 9h30 ấy!”

Một cái túi trong đám túi mà mẹ đáng xách cứ tuột dần, tuột dần, rồi đột nhiên rách toạc, và một túi gạo rơi xuống sàn, vãi tung tóe.

“Để con dọn cái đồng này cho!” Jess nói. “Mẹ cứ vào nhà và giải quyết với chú ấy đi!”

Thường thì mẹ sẽ không nhận lệnh từ Jess, nhưng lần này mẹ đặt ngay mấy cái túi còn lại xuống sàn, tắt tả lao vào phòng khách. Jess lấy xẻng và chổi rồi bắt đầu quét dọn cái đồng rơi vãi.

“Anh Nishizawa!” Jess nghe thấy tiếng mẹ nói. “Tôi thật xin lỗi! Tôi ngớ ngẩn quá đi mất! Tôi bị nhầm lẫn giữa 7h30 và 17h30! Thật lòng xin lỗi anh! Mỗi khi dính tới mấy con số là đầu óc tôi mù hết cả đi! Làm ơn thứ lỗi!”

“Chúc ngủ ngon!” Chú Nishizawa nói.

“Ý cậu ấy là *Chào cô* đó mà,” ngoại đỡ lời. “Ôi, cái cậu này chẳng hiểu nổi lấy một từ tiếng Anh nào đâu, con liệu mà bắt đầu bài vỡ lòng đi.”

“Anh Nishizawa!” mẹ nói. “Anh có muốn lên tầng trên học không?”

Mẹ dẫn chú Nishizawa ra khỏi phòng khách. Chú ấy cúi chào duyên dáng với Jess, lúc ấy đang ngồi chồm hổm trông thật khó ưa giữa một biển gạo vung vãi. Chú ấy cũng xoay sở cho ra một cái nhún vai thông cảm, cảm thông với tình huống trớ trêu ấy, rồi theo mẹ lên lầu. Đôi giày của chú ấy bóng lộn, còn cơ thể thì thoang thoảng hương chanh của gel cạo râu.

“Ngoại nghĩ nên mang trà lên cho hai người,” ngoại ra khỏi phòng mình và nói. “Mẹ con thể nào mà chả cần một cốc.”

Jess và ngoại cùng nhau xếp các thứ trong mấy túi đồ ra. Có một túi bánh quy nhỏ khá ngon lành mà nhà Jess chưa từng ăn bao giờ. Mẹ rõ là đã mua để tạo ấn tượng với chú Nishizawa đây mà. Jess xếp bốn cái bánh ra đĩa trong khi ngoại đi pha trà. Sau đó nó bê khay trà bánh lên lầu

và gõ cửa phòng làm việc của mẹ.

“Vào đi!” mẹ nhanh chóng đáp lại bằng cái giọng vang vang khách sáo. Khi bước vào, Jess có thể nhận ra ngay là mẹ đang bị đau đầu.

“Ồ, cảm ơn con yêu!” mẹ kêu lên. “Ngoan quá! Anh dùng chút trà nhé, anh Nishizawa?”

“Ồ cảm ơn em yêu,” chú Nishizawa đáp lại, hơi sững sờ.

“Con mang thuốc paracetamol cho mẹ nhé?” Jess hỏi.

“Ừ,” mẹ đáp, rõ ràng là đang tuyệt vọng bên dưới cái vẻ thư giãn mỏng mảnh đó. “Thuốc ở trong tủ phòng tắm ấy con. Anh dùng sữa hay đường, anh Nishizawa?”

“Không, làm ơn,” chú Nishizawa đáp lại. Chẳng trách mà mẹ lại đau đầu. Jess mang thuốc lên cùng một cốc nước rồi để mẹ nhắm nháp mẫu bánh quy ngon lành mà sau đó mẹ đã để vương đầy ra váy. Gia đình nó đến phải chịu cái tiếng là lỗ bịch mất thôi.

Jess bước xuống tầng dưới và thấy ngoại đã dọn sẵn một ít đồ ăn nhẹ cho hai bà cháu ở phòng khách: trà, nước cam cho Jess và vài miếng bánh sandwich kẹp trứng kèm sốt mayonnaise.

“Ngoại mới làm món trứng trộn mayonnaise này đấy Jess yêu ạ,” ngoại nói. “Ngoại biết đây là món mà con rất thích và biết chắc là con sẽ cần một món gì đó đặc biệt sau buổi học đầu tiên.”

“Ôi, ngoại đúng là ngôi sao!” Jess kêu lên và hôn ngoại tới tấp. “Mình xem *Pulp Fiction* đi ngoại!”

Pulp Fiction là bộ phim ưa thích của ngoại và thường thì ngoại sẽ chẳng bao giờ bỏ qua cơ hội được xem lại nó tới lần thứ chín mươi chín, nhưng hôm nay thì ngoại lại do dự.

“Chắc không được đâu,” ngoại thì thầm. “Ngoại sợ làm phiền mẹ con.” Ngoại đảo mắt lên phía trần nhà. Phòng làm việc của mẹ ở ngay trên đó, mà lại không được cách âm tốt cho lắm. Hai bà cháu vẫn nghe thấy tiếng mẹ rì rầm vọng xuống, thỉnh thoảng có vài tiếng bằng giọng trầm hơn của chú Nishizawa.

“Hy vọng mọi chuyện đều ổn cả,” Jess nói. “Mẹ lại đang đau đầu đấy ngoại ạ.”

“Ừ, tất nhiên rồi, nếu mẹ con viết đúng giờ hẹn thì cậu ta sẽ không tới trước bảy rưỡi, và mẹ cũng sẽ kịp ăn vài miếng rồi nghỉ ngơi một tẹo,” ngoại nói. Hai bà cháu ăn bánh sandwich trứng trộn sốt mayonnaise trong im lặng và lắng nghe tiếng rì rầm từ tầng trên.

“Này Jess, con nói là con đã có một ngày tồi tệ lắm hả?” ngoại nói. “Nhưng chắc không kinh khủng bằng một phụ nữ ở Bradford đâu. Trên bản tin truyền hình ấy. Khí ga rò rỉ và cả nhà cô ta nổ tung. Nhưng mà chẳng có ai bị thương hết.” Trông ngoại có vẻ hơi thất vọng. “Có điều, cô ta vừa mới trang trí lại phòng ngủ trước khi xảy ra chuyện ấy.”

“Chắc là cô ấy phải khổ sở lắm ngoại nhỉ,” Jess nói và thở dài. Rồi sau đó là một khoảng hoàn toàn im ắng - cả trên lầu cũng vậy.

“Ừm, giờ thì kể cho ngoại nghe về cái ngày tồi tệ của con xem nào,” ngoại nói. Jess lại thở dài. Từ sau trận cãi vã với Fred tới giờ, dường như trong người nó đã tích tụ cả đồng hồ hơi thở dài. Nó không biết mình có nên kể cho ngoại nghe hết mọi chuyện hay không. Nó không muốn

ngoại nghĩ xấu về Fred. Và dù có thêm thường sự cảm thông đến mấy thì nó cũng đã cảm thấy quá mệt mỏi để bắt đầu kể lễ thiên tiểu thuyết Chương trình Giáng sinh bị thay thế thảm hại bởi Shakespeare.

Rồi nó bỗng nhận thấy có điều gì đó là lạ. Ở trên lầu vẫn chẳng có động tĩnh gì hết. Ngoại cũng nhận ra điều ấy. Cả hai ngược mắt nhìn lên trên, không nói một lời.

“Có lẽ hai người đang đọc cái gì đó,” Jess nói, “trong yên lặng.”

“Nhưng cậu ta đến đây để học giao tiếp tiếng Anh cơ mà,” ngoại nói.

Hai bà cháu tiếp tục nghe ngóng. Vẫn không có âm thanh nào phát ra. Sự yên lặng tuyệt đối đang ngự trị ở tầng trên.

“Hơi ghê ghê, ngoại nhỉ,” Jess thì thầm.

“Hy vọng là cái tay người Nhật ấy chưa giết mẹ con,” ngoại nói. Ngoại luôn bị ám ảnh bởi mấy vụ giết người, và trong tình huống nào cũng nghĩ là chúng có thể xảy ra.

“Nếu đã làm thế rồi,” Jess nói, “thì chắc bây giờ ông ta đang ngồi nhìn chăm chăm vào cái xác.”

“Trừ khi cậu ta đã chuồn ra bằng lối cửa sổ,” ngoại nói. “Nhưng nếu thế thì mình phải nghe tiếng người nhảy xuống vườn chứ?”

Hai bà cháu lại ngồi lắng nghe thêm chút nữa. Vẫn hoàn toàn không có tiếng động nào từ trên ấy.

“Chuyện này càng lúc càng đáng sợ thật rồi ngoại ơi,” Jess nói. “Mình phải làm gì bây giờ?”

“Thử lên hỏi xem mẹ con có muốn uống thêm trà không,” ngoại nói.

Jess đứng dậy, khá lo lắng, nhón chân đi lên lầu. Nó dừng lại bên ngoài phòng làm việc của mẹ, nghe ngóng. Im lặng. Không cả tiếng giấy vở sột soạt. Tâm trí Jess tràn ngập một nỗi kinh hoàng. Nó khẽ gõ cửa, rồi mở hé ra và nhòm vào.

Một cảnh tượng vô cùng ngạc nhiên! Mẹ đang ngồi khoanh chân trên sàn, mắt nhắm nghiền, cả cái ông người Nhật cũng vậy nốt.

“Ôi, con xin lỗi,” Jess kinh ngạc nói. “Con chỉ lên xem mẹ có cần thêm trà không thôi.”

Mẹ Jess mở mắt. “Chú Nishizawa đang dạy mẹ ngồi thiền. Chú ấy thấy mẹ uống thuốc đau đầu nên đề nghị nghỉ giải lao một lát. Mẹ đã thấy khá hơn rồi.”

“Vậy thì tốt,” Jess nói. “Con xin lỗi vì đã chen ngang.”

Khi trở ra ngoài, Jess để ý tới giày của hai người. Cả hai đều đã cởi chúng ra và đặt cạnh cửa. Giày của chú Nishizawa có màu đen bóng lộn, trông cực kỳ bánh bao khi đặt cạnh đôi giày thể thao cũ kĩ của mẹ.

Chẳng bao lâu sau Jess đã chộp mất được một tí trên xô-pha của ngoại. Mãi cho tới khi chú Nishizawa về nó mới dậy và phụ mẹ làm món cơm Ý kỳ quặc có cả cá ngừ lẫn thịt xông khói. Cả hai mẹ con đều không có hoa tay trong lĩnh vực ẩm thực. Nó cũng không nghĩ là sẽ thành công

hơn cái việc dắt mỗi hện hò. Cá ngừ và thịt xông khói! Thật khó là một cặp ăn ý.

Sau bữa ăn, Jess nằm dài trên ghế xem TV suốt buổi tối. Thật ra nó đang chờ tin nhắn của Fred. Fred đang mưu tính cái quái quỷ gì vậy? Cả ngày hôm nay cậu ấy đã ở đâu chứ? Cậu có đang phải chịu đựng nỗi đau như nó không? Thật lòng nó rất mong như vậy. Nhưng đến tận mười giờ rồi mà vẫn chưa thấy tăm hơi Fred đâu.

“Hôm nay con không có bài tập à?” mẹ hỏi với vẻ đầy nghi ngờ.

“Không mẹ, ngày đầu tiên mà,” Jess giải thích. Mẹ có vẻ chấp nhận điều đó mà không gây khó dễ gì thêm rồi quay người đi tắm.

Đến mười rưỡi Jess mới chợt nhớ ra là chưa gọi lại cho Flora. Nhưng nó cũng có gì để kể đâu. Chuyện với Fred vẫn là một điều bí ẩn. Và bố Flora thì chẳng thích ai gọi tới sau mười giờ tối vì ông thường đi ngủ sớm sau một ngày dài nhập thiết bị phòng tắm.

Jess khốn khổ lê lên giường. “Rasputin ơi,” nó thầm thì với chú gấu bông ngay khi đầu vừa chạm gối, “chán đời quá đi!”

Rasputin đang định trả lời thì di động của Jess rung lên. Có lẽ là tin nhắn của Fred! Bao tử Jess như có dòng điện xẹt qua. Nó vớ lấy điện thoại và nhấn vào biểu tượng chiếc phong bì. Tin nhắn hiện ra. **CÁM ƠN - FRED.**

Tim Jess rơi tõm xuống cả ngàn mét và đập vào một cái hồ băng. Các mạch máu đông cứng lại vì căm thù. Hai từ? Chỉ có *hai* từ thôi sao? Fred trở thành ông vua từ vựng lúc nào thế? Kiểu tin nhắn quái quỷ gì vậy? Như thế nghĩa là sao? Thật là một sự sỉ nhục đáng chết!

Máu trong người Jess ngừng đóng băng và ngay lập tức sôi lên vì giận dữ. “Cám ơn” là một lời xúc phạm. Như thế là có ý gì đây? Cám ơn vì đã báo cho cậu ta biết là mẹ cậu ta biết chuyện cậu ta “bùng” học ư? Hay là kiểu “Cám ơn vì tất cả, rất vui vì đã được biết cậu”? Jess có một cảm giác rất kinh khủng rằng đây chính là cách mà Fred nói lời tạm biệt với nó. Nó cứ nằm trơ ra đó, phải đến quá hai giờ sáng mới chợp mắt được một tí với một chuỗi ác mộng kinh hoàng có liên quan tới mấy cái tủ quần áo đầy rỗng.

ĐỪNG CÓ DÙNG THẺ TÍN DỤNG CỦA MẸ NGƯỜI MÀ ĐẶT NHỮNG THỨ VỐ VẮN VÔ GIÁ TRỊ TỪ EBAY

“Jess! Bảy rưỡi rồi! Mẹ gọi con bốn lần rồi đấy!” Khuôn mặt mẹ đột ngột xuất hiện trong giấc mơ khủng khiếp về những con khỉ. Ôi Chúa ơi! Jess thường dậy lúc bảy giờ - như thế sẽ thừa cả đồng thời gian để ăn sáng, tìm một đôi giày thích hợp và tu bổ cặp lông mày trên phạm vi rộng. Nhưng giờ thì đến quần áo nó cũng còn chẳng đủ thời gian để mặc.

Thế rồi, Jess kinh hoàng nhận ra là mình vẫn chưa làm bài tập thêm mà cô Thorn đã giao. Nó cũng chưa thềm viết lại bài văn tả gia đình mình. Cô Thorn mà biết thì chắc chắn sẽ dùng cặp mắt laser xuyên đến tận xương tủy nó và biến nó thành một đồng nát vụn.

Chỉ còn một cách duy nhất thôi. Jess nhảy ra khỏi giường, xô mẹ một cái để lao vào phòng tắm và khóa trái cửa lại. Nó mở vòi, hứng đầy một cốc nước và bắt đầu làm một xê-ri âm thanh ọc ọc khủng khiếp.

“Ọeeeeeee! Ụmmm! Ọeeeeeee!” Nó đổ cốc nước đầy vào bồn cầu, giống như một trận nôn mưa thê thảm, khá thú vị. Có thuyết phục không nhỉ?

“Jess!” mẹ gõ cửa, giọng đầy lo âu. “Con không sao chứ?” Jess chợt nhớ ra rằng mấy từ tiếng Pháp khi phát âm nghe cũng giống nôn mưa ra phết. Nó nghĩ đến hai thằng bạn người Pháp mới qua giao lưu gần đây: Edouard và Gerard.

“Edouaaard!” nó hét lên. “Geraard! Edouaaard!”

“Con ơi!” mẹ nó cuống quýt kêu âm lên. “Con bị bệnh à?”

“Dạ, con vừa bị nôn,” Jess rên rĩ. “Chắc tại con ăn phải thứ gì đó.”

“Có khi là tại món trứng mayonnaise. Con không sao đấy chứ?”

Tiếng Pháp quả là có sức thuyết phục. Thế nào Jess cũng phải giới thiệu thứ ngôn ngữ ấy với đám bạn mới được. Nó tắt vòi, dội nước rồi đánh răng. Sau đó, nó mở cửa phòng tắm và giả vờ lão đảo bước ra, cổ trông thật nhợt nhạt và góm guốc.

“Mẹ ơi, con xin lỗi,” nó nói. “Có lẽ sáng nay con không đi học được quá. Tới trưa chắc mới OK mẹ ạ.”

“Ừ, ừ, đương nhiên rồi,” mẹ vừa nói vừa cuống quýt dìu Jess trở lại phòng ngủ và dúm nó vào giường. Jess nằm nghiêng người, dáng vẻ đầy bi kịch. Đột nhiên bụng nó réo lên inh ỏi như tiếng sấm vọng từ vách núi. Nó sắp chết đói đến nơi rồi.

“Ôi con tội, bụng con lại có vấn đề rồi,” mẹ nói. “Con không nên ăn gì trong vài tiếng tới đâu.”

“Vài ngày ấy chứ mẹ,” Jess rên rĩ, cố kiềm chế để không ngấu nghiến luôn cả cái chăn lông vịt này. Ngay sau khi mẹ đi làm, nó sẽ xuống dưới nhà và lục tung tủ lạnh lên để tìm thức ăn. Nó sẽ nói với ngoại rằng mình đã thấy khá hơn nhiều rồi. Biết đâu ngoại còn hào phóng làm cho nó món trứng bác ngon lành. Rồi nó sẽ ngồi vào bàn và làm hết đồng bài tập của cô Thorn.

Kế hoạch này, cũng như phần lớn các kế hoạch khác của Jess, lập tức tan thành mây khói. Ngoại đã rất vui khi thấy nó khỏe hơn, nhưng ngay lúc này, ngoại chẳng có hứng thú nấu nướng gì cả. Ngoại diện một bộ đồ đi hội và đang chải đầu.

“Deirde sẽ tới trong vài phút nữa để đưa ngoại tới câu lạc bộ,” ngoại nói đầy phấn khích. “Đó là bữa cà phê sáng và thường thì mọi người sẽ chơi một hoặc hai ván bài bridge.”

“Ngoại nên chơi bài xì phé ăn tiền. Con cá là ngoại sẽ vớ bở cho mà xem.”

Thế là Jess phải tự mình làm bữa sáng: bánh mì nướng, pho-mát và một cốc ca cao nóng. Tuyệt làm sao khi không phải đến trường. Nó háo hức mong chờ tới lúc được làm người lớn, để tha hồ ngủ nướng và được ngồi ngoài ban-công ăn sáng cùng chú chó xù Bonbon và ngắm biển Địa Trung Hải.

Mẹ luôn nói đi nói lại rằng khả năng độc lập về tài chính là điều vô cùng quan trọng đối với một người phụ nữ, dù là độc thân hay sống với ai đi chăng nữa. Nhưng Jess nghĩ, nếu có một nhà triệu phú xuất hiện và hỏi cưới nó, cùng với một ngôi biệt thự sát bờ biển, thì việc đó sẽ chẳng thành vấn đề. Nó chẳng kén cá chọn canh lắm đâu - bất kỳ tay triệu phú già cả nào cũng được.

Tuy nhiên, những ý nghĩ về tình yêu và hôn nhân ngay lập tức lôi Jess quay trở lại tình cảnh khốn khổ với Fred. Kể từ khi hai đứa hợp thành một cặp, thỉnh thoảng nó vẫn mơ mộng về một đám cưới với Fred, có hai đứa con ngoan ngoãn và xinh đẹp, cùng một đàn chó thật dễ thương với bộ lông bóng mượt nhờ dầu dưỡng và hơi thở dễ chịu mùi sô-cô-la.

Nhưng giờ thì những giấc mơ ban ngày dễ thương đó đang bắt đầu tan biến. Jess tự hỏi, không biết Fred có thêm cầm tay nó nữa không chứ đừng nói là đưa nó vào làm lễ trong nhà thờ. Tin nhắn tối qua của cậu cụt ngủn, như một lưỡi dao xuyên qua tim. “Cám ơn. Fred!” Một lời chỉ trích cay độc được ngụy trang bằng một vẻ lịch sự đáng ghét. Một hồi đáp tàn nhẫn cho lời cảnh báo tốt bụng của nó về chuyện mẹ cậu đang nổi cơn tam bành.

Jess cố quên đi việc Fred đã đối xử tệ bạc với nó thế nào. Ý nghĩ đó làm nó đột nhiên phát ốm thật. Nó phải nghĩ về một điều gì khác thật nhanh, chứ không thì mấy âm nôn ọe sáng nay lại là diễn tập

để ốm thật thì nguy.

Jess chạy lên tầng trên, lao vào phòng làm việc của mẹ và mở máy vi tính lên. Nó sẽ tả về gia đình mình thật tinh tế để mê hoặc cô Thorn và khiến cô phải xem xét lại ấn tượng không tốt ban đầu về nó, không những thế, còn trở thành fan hâm mộ cuồng nhiệt nhất của nó. Jess bật một CD của Nirvana lên - thứ này lúc nào cũng có thể kích thích trí não nó hoạt động - và hăng hái bắt tay vào công việc nặng nhọc này.

Bố mẹ tôi đã gặp nhau trong một tình huống rất lạ lùng khi xếp hàng đợi nhà vệ sinh. Khi đó, hai người cùng đi dự một bữa tiệc ở London, nơi cả hai đang theo học cao đẳng. Mẹ tôi ngay lập tức bị cuốn hút bởi mái tóc vàng ngang vai của bố cùng với nổi ám ảnh của ông về các bệnh da liễu. Bố đã nói với mẹ rằng ông là một sinh viên ngành Mỹ thuật, vốn đang là ngành thời thượng lúc bấy giờ. Mẹ cũng đã kịp nhận ra ngay là bố có khuynh hướng nghệ sĩ - chiếc quần jeans nhưng màu hồng đã nói lên điều đó, mặc dù thời ấy ai cũng mặc nhung hồng nên việc ấy cũng giống như kiểu chạy theo mốt vậy thôi.

Mới đầu mẹ không hề nghi ngờ bố là gay. Phải mất vài năm sau, khi bố chuyển tới St Ives sống cùng một vận động viên lướt sóng là chú Phil thì mẹ mới bắt đầu nghi nghi. Và tới lúc phát hiện ra hai người họ cùng nhảy điệu Time Warp^[1] với chú Phil vận đồ như một con ếch thì mẹ đành phải chấp nhận một sự thật: cuộc hôn nhân của mình không hề bình thường.

Mẹ đã thích nghi khá tốt với hoàn cảnh bị thảm là bị người chồng mắc bệnh đồng tính bỏ rơi. Mẹ cũng chìm đắm trong những chuỗi ngày ủ ê bằng việc bị bệnh, tuy rằng không phô trương như bố. Với mẹ thì chỉ là những cơn đau đầu nhàm chán xoàng xĩnh mà thôi. Nhưng bố thì thường xuyên gửi tin nhắn cập nhật những triệu

chứng mới nhất của mình cho tôi, thường là những căn bệnh nan y khá hiếm và đặc sắc. Bố có một con mòng biển cưng tên là Horace và bố còn thích nó hơn cả việc chăm sóc tôi.

Mẹ của mẹ, thường được biết đến với danh xưng cực kỳ độc đáo là Ngoại, đang sống cùng mẹ con tôi. Ông ngoại tôi qua đời cách đây không lâu, và ngoại vẫn đặt bình tro của ông trên bàn uống nước cả tháng trời để ông có thể xem bóng đá. Ông tôi có một “mánh” nho nhỏ vẫn thường biểu diễn trong các quán rượu: cắn đứt đầu một con chuột sống. Ấy vậy mà ông chưa bao giờ làm cho tôi xem. Trò đó như kiểu một thứ chỉ dành cho những ai trên-18-tuổi thôi.

Bà ngoại tôi cũng “khát máu” lắm. Lúc nào ngoại cũng mê mẩn với mấy vụ giết người - nhưng chỉ với tư cách là người xem thôi chứ không (hoặc chưa) tham gia. Pulp Fiction là bộ phim mà ngoại thích nhất, thậm chí ngoại còn nghĩ nó tinh vi hơn cả phim Robocop - mà thật ra cũng chẳng đỡ khủng khiếp hơn là mấy. Hồi còn trẻ, có một gã mọt sách tên là Gordon Cranston si mê ngoại điên cuồng. Ông Cranston đó đã ngỏ lời cầu hôn nhưng ngoại từ chối. Nhưng thật bi thảm làm sao vì về sau, ông Cranston bị một gã nông dân bắn chết trong khi đang thơ thẩn chăn thả lũ gia súc trên ruộng lúa mì non.

Jess đọc lại bài văn một lần. Cũng được đấy chứ, ngoại trừ cái đoạn kết ngớ ngẩn về ông Gordon Cranston. Đây là chi tiết nho nhỏ duy nhất mà nó đã phịa ra. Phải bám sát vào sự thật từ đầu tới cuối bài văn thì thật chẳng khác nào bị tra tấn, nhưng cho tới giờ thì nó vẫn xoay sở được. Jess xóa đoạn viết về ông Gordon Cranston và nhấp lệnh in.

Tuy rất dễ chịu khi được ở nhà cả ngày nhưng nó vẫn muốn tới trường gặp Fred. Hai đứa nhất định phải làm cho ra lẽ mọi chuyện nếu nó còn muốn một giấc ngủ yên lành.

Trước tiên, nó nhắn tin cho mẹ. **CON ĐỠ HƠN RỒI VÀ SẼ TỚI**

TRƯỜNG VÀO BUỔI CHIỀU. YÊUME, JESS. Thế nào nó cũng sẽ được thưởng vài cái bánh sô-cô-la hạnh nhân cho sự hồi phục can trường này. Nó cũng để lại một lời nhắn yêu thương cho ngoại, rồi rời khỏi nhà.

Đi học vào buổi trưa thích hơn nhiều. Bầu trời tỏa ánh nắng ấm áp, và thay vì mọi người chen chúc nhau để tới chỗ làm thì chỉ có các bà mẹ với mấy đứa nhóc con chưa đến tuổi đi học và các cụ già dẫn chó đi dạo mà thôi. Jess bắt đầu cảm thấy có thêm một chút hy vọng.

Đột nhiên nó nảy ra một ý tưởng cực kỳ, cực kỳ hay để cải thiện hoàn cảnh u ám của mình. Suốt cả mùa hè, nó và Fred đã cùng trải qua những ngày dài trong công viên để viết ca hài kịch chuẩn bị cho chương trình Giáng sinh năm nay. Bọn nó biết thầy Fothergill sẽ muốn hai đứa diễn ít nhất một vở, thậm chí là hai. Nhưng bây giờ, khi chương trình đã bị hủy, còn thầy Fothergill cũng đang phải nằm viện, thì viễn cảnh huy hoàng ấy đã tan thành mây khói.

Nhưng đâu nhất thiết cứ phải như thế! Một khi nó và Fred đã làm lành thì hai đứa nó có thể lên kế hoạch cho cả một chương trình toàn ca kịch, có thể thêm vài ca khúc do ban nhạc Đồng Rác Độc của Flora trình diễn. Bọn nó cũng có thể tổ chức được chương trình *như* cô Thorn làm vở *Đêm thứ mười hai* vậy. Jess tin chắc có thể xin sử dụng hội trường được. Cô hiệu trưởng Tomkins vẫn luôn thích có những học sinh năng động và mạnh dạn mà. Còn gì mạnh dạn hơn việc tự mình tổ chức một chương trình hài kịch cơ chứ?

Biết đâu lại có cả người đại diện cho một công ty nào đó tới xem thì sao! Có thể người ấy sẽ xoay xở để thu hút sự quan tâm của một công ty truyền thông nào đó! Rồi nó và Fred sẽ trở thành cặp tấu hài nổi tiếng thống trị toàn thế giới!

Jess tới trường đầy hoan hỉ và phấn chấn với một viễn cảnh nghề nghiệp tương lai thật xán lạn, rực rỡ. Nó đi thẳng tới căn-tin với hy

vọng sẽ gặp được Flora ở đó, và nếu may mắn, thì cả Fred nữa. Nó không muốn gặp Fred ở nơi đông người, nhưng có còn sự lựa chọn nào nữa đâu; thực ra, sẽ dễ dàng hơn cho cả hai đứa trong lần đầu gặp lại nhau khi xung quanh còn có cả đồng người khác nữa.

Tuy nhiên, cũng chẳng có mấy ai ở căn-tin ngoại trừ Ben Jones. Ben đang nói chuyện với một đứa khác trong đội bóng tên là Marcus Dawson, nhưng khi nhìn thấy Jess bước vào thì cậu nhoẻn miệng cười thật tươi và còn giơ tay vẫy nó lại. Ít nhất cũng có người thấy vui khi gặp nó.

“Chào!” Jess nói, chào cả Marcus nữa vì cậu ta cũng khá dễ thương, dù rằng cái mũi có hơi giống một củ cải nhỏ, và người thì thoang thoảng mùi chuột. “Cậu có thấy Flora hay... à... Fred đâu không?”

“À, có đấy, hai người đó đi thử vai cho vở *Đêm thứ mười hai* rồi,” Ben nói. “Cậu có định đi bây giờ không? Hay là mai? Ăn bơ-gơ pho-mát nhé? Hay hôm nay ăn kiêng?”

Trong một lúc, Jess không thể nói được gì. OK, nó đã biết là Flora sẽ đi thử vai cho vở *Đêm thứ mười hai* rồi, nhưng việc Fred cũng muốn có một vai thì đúng là cái tin tồi nhất mà nó từng nghe. Nếu tham gia vở diễn đó thì chắc chắn Fred sẽ chẳng còn thời gian đâu mà làm chương trình hài kịch với nó nữa. Thực ra, nó đang tự hỏi không biết cậu có còn bao giờ dành thời gian cho nó nữa hay không.

“Ừ,” Jess nói bằng giọng yếu ớt. “Cái quái gì chứ? Cho tớ một bơ-gơ pho-mát đi, thảng vào tĩnh mạch luôn!”

[\[1\]](#) The Time Warp, nhạc trong phim The Rocky Horror, được mệnh danh là ca khúc của những bữa tiệc, vì bất cứ khi nào nghe nhạc

điệu của bài hát này, người ta cũng muốn nhún nhảy theo.

ĐỪNG GẶM MÓNG TAY, NHƯNG CŨNG ĐỪNG CÓ NUÔI DÀI THÀNH MÓNG VUỐT

Có một buổi điểm danh lúc đầu giờ chiều. Jess biết thế nào Fred cũng tới. Đó sẽ là lần đầu tiên hai đứa gặp lại nhau kể từ khi xảy ra màn cãi vã lố bịch tại công viên hôm nọ. Nó muốn quay lại với Fred kinh khủng. Sau trận cãi vã đó, cuộc sống của nó thật thê thảm, nhưng cũng không đến nỗi quá quy lụy.

Jess là đứa tới lớp sớm nhất. Nhưng vì không muốn trở thành cái loại cứ ngồi một mình và nhìn đăm đăm ra cửa đầy hy vọng khi Fred tới lớp, nên nó quyết định sẽ túm ngay lấy đứa đầu tiên bước vào mà tán chuyện nổ trời. Có mấy cái cửa sổ trông ra lối mòn băng qua vườn trường, bọn lớp Jess thường đi theo lối đó, vì vậy nó có thể nhìn thấy rõ những ai sắp tới.

Jess chợt thấy cô bạn Beatrice Poole, thường được gọi thân mật là Poo-ì. Beatrice vẫy tay chào. Jess rất mừng khi đứa đầu tiên tới là Beatrice, vì cô bạn này rất hay cười khúc khích, thực sự là rất dễ cười. Cửa lớp mở ra.

“Ê Poo-ì!” Jess hét toáng lên. Ôi Trời ơi, thảm họa! Là cô Thorn. Không may cho nó là vẫn còn một lối đi khác để tới lớp học: theo hành lang. Nếu đi bằng lối này thì người ta sẽ ập vào rất bất ngờ. Cô Thorn đóng cánh cửa lại và liếc nhìn Jess.

“Em xin lỗi,” Jess nói, đỏ bừng cả mặt. “Em tưởng là một bạn trong lớp.”

“Tại sao sáng nay em vắng mặt?” Cô Thorn hỏi.

“Em bị ốm ạ,” Jess nói.

“Em có đơn xin phép của phụ huynh không?”

“Dạ... không,” Jess nói. “Mẹ em làm việc ở thư viện nên thường phải đi sớm. Chắc mẹ nghĩ là em sẽ phải nghỉ cả ngày. Ngày mai em sẽ nộp đơn xin phép cho cô sau ạ.”

“Rồi, mai em nhớ mang đi đấy,” cô Thorn nói. “Còn bài tập về nhà thì sao?”

Jess nộp bài cho cô Thorn. Không hiểu lúc ở căn-tin nó đã làm gì mà tờ bài tập giờ trông nhàu nhĩ thảm hại, lại còn dính cả vài vệt sốt cà chua nữa chứ. Cô Thorn cầm xấp bài tập với vẻ cực kỳ khó chịu và soi cặp mắt thù địch lên từng trang giấy. Lại một lần nữa, chẳng thấy cô có phản ứng gì cả. Mặt gì mà như mặt nạ vậy Trời? Jess bỗng ước phải chi nó đã để lại đoạn viết về cái nhân vật giả tưởng đã “trồng cây si” ngoại thời còn trẻ.

Cô Thorn đọc xong và ngược lên. Trong một thoáng, hai cô trò cứ dán chặt mắt vào nhau. Jess thấy chẳng thoải mái tí nào.

“Em sẽ chẳng bao giờ thành nhà báo được,” cô Thorn cộc cằn nói.

“Em có muốn làm nhà báo hồi nào đâu cô,” Jess đáp lại, cảm thấy mình bị xúc phạm ghê gớm. “Em sẽ trở thành một diễn viên hài.”

Cô Thorn thở dài, lắc đầu ngán ngẩm, cứ như thể cô đang phải xử lý một người có trí thông minh vô cùng hạn chế.

“Nghề đó vất vả đấy,” cô Thorn nói. “Cô chẳng bao giờ muốn con gái mình chọn công việc đó.”

Bỗng nhiên có một ảo giác khủng khiếp thoáng qua tâm trí Jess, trong đó, nó chính là con gái của cô Thorn. Nó sẽ phải về nhà mỗi tối và lẳng lặng ăn món ộp la cây kế [11](#) trong một cái đĩa không rỉ. Rồi nó sẽ phải cắm cúi làm bài tập trong năm tiếng đồng hồ, sau đó phải chịu một trận đòn nhẹ bằng cái lược chải đầu trước khi bị nhốt

vào một căn phòng không có lò sưởi. Nó phải ngủ trên một tấm đệm cứng đang đặt trên cái giường rèn bằng sắt. Có một cái máy CCTV lắp trong nhà tắm, và thậm chí, cả chú gấu bông của nó cũng trụ lủi và lúc nào cũng có vẻ thù hằn.

Cửa lớp lại bật mở và một đám học sinh ủa vào: Beatrice, Gina, Tom, Caz và Jules. Chúng đều bất ngờ khi thấy cô Thorn và tiếng chuyện trò cũng ngớt dần, ngớt dần.

“Về chỗ đi,” cô Thorn nói. Mấy đứa kia vội vàng tản hết về chỗ của mình. Jess cũng lĩnh ngay về cuối lớp.

“Tôi chưa xong chuyện với em đâu, Jess Jordan,” cô Thorn nói. “Tôi sẽ nhận bài tập này như một hành động thiện ý, bất chấp giọng văn bốn cột của em. Nhưng tôi không chấp nhận một tờ giấy có dính mấy thứ bẩn thỉu đâu.”

“Giấy vệ sinh hả cô?” Tom khẽ nói. Beatrice khúc khích cười. Cô Thorn lờ bọn chúng đi và vẫn nhìn Jess chăm chăm.

“Hãy chép ngay ngắn vào một tờ giấy hoàn toàn sạch sẽ cho tôi,” cô nói và trả bản gốc. Jess nhận lại. Suýt tí nữa thì nó đã giật phăng tờ giấy đó, nhưng kịp nhận ra là nếu làm vậy thì sẽ tha hồ, tha hồ mà gặp rắc rối. Nó bước xuống cuối lớp và ngồi cạnh Caz.

Cửa lớp lại bật mở và một nhóm khác bước vào. Có Flora trong số đó, cô bé mỉm cười với Jess rồi chạy lại ngay. Chẳng thấy Fred đâu cả. Vài đứa nữa đi vào. Vẫn không có Fred. Tim Jess bắt đầu đập điên cuồng.

“Rồi,” cô Thorn nói. “Trong vòng một phút nữa sẽ có một...”

Cánh cửa mở toang và Fred bước vào. Jess như muốn nổ tung. Trông Fred còn dễ thương gấp trăm gấp ngàn lần những gì nó nhớ được về cậu. Fred nhoẻn cười vui vẻ với cô Thorn rồi quay xuống lớp, và trong một thoáng, mắt hai đứa nó đã gặp nhau, rồi

[illegible]

Tiếng chuông chói tai nhất trên đời réo ầm ỹ.

“Còi báo cháy!” Gina nói.

“Còi báo Fred!” Tom nói.

“OK!” cô Thorn nói. “Cả lớp trật tự ra ngoài và tập trung trên sân trường!”

“Vớ một người sắp chết cháy thì việc bị ‘quay giòn’ trong trật tự là quan trọng lắm đấy,” Jess lầm bầm trong khi cả lũ cùng đi ra. Flora cười, và khi đã ra đến hành lang, cô bé túm lấy tay Jess.

“Bà biết không, tôi đã có một khoảnh khắc tuyệt diệu ở buổi thử vai đấy,” Flora hét lên (thật khó mà thủ thả thù thì với tiếng chuông âm ỉ kiểu này). “Tôi được thử một đoạn với một anh lớp dự bị. Chúa ơi, anh ấy quyến rũ vô cùng! Anh ấy tên là Jack Stevens, lông mi anh ấy cực đẹp!”

Những lời hào hứng của Flora khó mà lọt được vào tai Jess. Nó đang bị thôi miên bởi cái dáng người đi trước nó vài mét - lưng Fred - khi cậu vừa đi dọc hành lang vừa trò chuyện cùng Buster Beresford. Fred thậm chí còn không thèm quay lại và làm mặt xấu ghẹo nó. Đích thị là Fred đang lờ tịt nó đi! Cậu ấy cứ mãi mê nói chuyện, chẳng phải với ai khác mà chính là Buster! Buster chỉ đơn giản là một thằng không có não mà bình thường vẫn sa sả hạ thấp danh dự của Fred. Jess không thể tin vào mắt mình.

“Trời ơi, Jess, anh ấy hấp dẫn cực kỳ.” Flora vẫn liến thoắng bên tai Jess về anh chàng lớp trên ở buổi thử vai, nhưng nó không thể tập trung vào bất cứ điều gì nữa. Cái sự thật rành rành về việc Fred ghét nó làm cho nó nghẹt thở, như thể đang phải mặc một chiếc áo hiệu Lycra số 10 vậy.

Trên sân trường, tất cả học sinh đều đã đứng vào hàng để các giáo viên điểm danh, nhưng Fred vẫn tránh mặt Jess. Rồi chuông vào giờ học chiều lại reo lên. Jess chỉ muốn trốn quách đi đâu đó, dứt khỏi Fred cho xong chuyện. May mắn sao chiều hôm đó nó học Công nghệ Thực phẩm, là môn không nằm trong danh sách lựa chọn của Fred. Hai đứa nó vẫn thường thảo luận về cách sống sau này, về việc nằm dài trên xô-pha và không bao giờ nấu nướng, chỉ gọi pizza mang tới tận nhà. Nhưng giờ thì có vẻ như bọn nó sẽ chẳng nói với nhau tiếng nào nữa, chứ đừng nói tới chuyện cùng chia sẻ đồng đĩa DVD và phong cách sống Đồ Ăn Nhanh.

Flora cũng không tham gia lớp học Công nghệ Thực phẩm, rõ ràng là cô bạn thừa sức để thuê đầu bếp riêng cho mình.

“Gặp lại bà lúc ba rưỡi ở cổng trường nhé,” Flora thì thào. “Có khi bọn mình còn được thấy Jack Stevens nữa đấy! Tôi không thể đợi tới lúc bà được gặp anh ấy.”

Jess gật đầu như một cái máy, nhưng lại thấy mình chả khác nào một đứa vừa điếc vừa mù. Fred đang đi với một đám con trai, và bọn chúng chợt cười phá lên. Có khi là đang cười Jess cũng nên! Nó phải biến khỏi đây ngay lập tức!

Jess chạy qua cái mê cung hành lang để tới khoa Công nghệ Thực phẩm. Tuy đây là một trong những môn học ưa thích của nó, chắc chắn rồi, nhưng chưa bao giờ nó nghĩ rằng phòng của cô Kendall lại là nơi ẩn náu tốt đến thế. Hôm nay có mùi bánh dừa phảng phất trong không khí. Nhưng Jess không thể nhét đầy một miệng bánh dừa được nữa. Nó thấy phát ốm vì quá lo lắng, chỉ có một cơ hội duy nhất để cố xoay sở giảm được ít cân trước khi chính thức lăn ra chết vì trái tim tan vỡ lúc bốn rưỡi chiều thứ Sáu.

“Hôm nay chúng ta sẽ tìm hiểu về giá trị calo của những loại mỡ khác nhau,” cô Kendall dựa vào bàn giáo viên và nói. Mấy cái mạch

máu ở cổ tay cô phình lên trông phát khiếp. Jess vội nhắm mắt lại, cố xua đi mọi ý nghĩ về Fred và thay thế chúng bằng món bơ thực vật không có khả năng sản sinh cholesterol. Nhưng thay vào đó, nó phải chịu đựng một cơn ác mộng với một Fred phủ đầy bơ đang vật tay với Ben Jones.

Tình Yêu với lại chả Tình Báo - thật là rối quá đi! Đây không phải lần đầu tiên Jess thầm ước giá mà đừng tồn tại những thứ giống như đàn ông trên thế giới này, và phụ nữ có thể sinh con bằng cách nhân bản vô tính chính mình trong mấy lọ mứt trên kệ buồng tắm. Mặc dù cái ý nghĩ có một bản sao nhỏ của mình, với đủ đầy cơ bắp nhào nhệch, vừa vụng về vừa ngốc nghếch thì cũng chẳng vui vẻ gì. Lúc tan trường, Jess thấy Flora đứng đợi ở cổng. Cô bạn có vẻ thất vọng và túm lấy tay Jess.

“Bà lỡ mất cơ hội được thấy anh ấy rồi!” Flora rít lên. “Anh ấy đã cười với tôi thật tươi, nhưng cái cô nàng cao lớn tóc đỏ đuôi ngựa đó rõ ràng là đang giữ rịt lấy anh ấy!”

Jess tán thành, mà không thật sự chú ý lắm, rằng chuyện đó thật là kinh khủng, và rồi hai đứa cùng đi về nhà. Jess vẫn thường đi về cùng Fred, đến nỗi bây giờ mấy viên gạch lát đường cũng có vẻ nhớ cậu.

“Tới quán Dolphin ăn bánh khoai đi,” Flora nói. Jess đột nhiên cũng thấy đói. Nó đã quá mệt mỏi vì con tim tan nát rồi. Tại sao lại phải chịu đựng nguy cơ thiếu dinh dưỡng chỉ vì Fred đang cư xử như một thằng dở người chứ?

“Ừ,” nó nhiệt tình tán đồng. “Hoặc bánh bơ-gơ pho-mát và khoai tây chiên.”

Thời tiết rất đẹp và còn nhiều bàn trống ở phía ngoài, nhưng hai đứa phải vào trong xếp hàng và gọi món trước.

“Kìa Jess! Có một cái bàn trống đấy!” Flora nói. “Bà ngồi giữ chỗ đi, tôi vào gọi món cho. Khoai tây chiên và Coca nhé, được không?”

“Coca loại ăn kiêng... à không, nước quả! Nước quả đi!” Jess đáp. Nó quyết tâm phải làm lại cuộc đời từ đây, ngay lúc này. Nó sẽ giày vò Fred bằng cách trở nên lộng lẫy. Nó sẽ thon thả, duyên dáng, thông minh vượt bậc và giàu có vô đối. OK, có thể sẽ phải mất tới vài ngày, nhưng nó sẽ chết mất nếu cứ suy sụp dần dần trong cái đồng tương tự ủy mị này. Mặc xác, ai cần lũ con trai chứ! Đã có chó cơ mà... quá trung thành và chân thành.

Jess đang cố nghĩ xem màu vàng của chó tha mồi hay màu đỏ của chó săn lông xù sẽ hợp với mái tóc thanh nhã mới của nó (nó đang định nhuộm màu hạt dẻ chói vào cuối tuần này) thì cửa quán Dolphin bật mở và ba thằng con trai vừa bước vào vừa cười nói ầm ĩ. Buster, Tom, và - thật là thảm họa - Fred.

Fred không thể giả vờ như không nhìn thấy Jess, vì cái bàn Jess đang ngồi nằm ngay sát cửa. Vì thế cậu hơi chững lại một phút.

“Cô Jordan!” Fred nói bằng thứ giọng ngạo mạn xa cách. “Cô vẫn còn sống sao? Tôi cứ định ninh là cô đã bị nướng chín trong đám cháy quá tiện hồi trưa rồi chứ.” Buster và Tom phá lên cười. Đúng là lũ đàn!

“Xin lỗi vì đã làm anh thất vọng,” Jess đống lại, như thể có cả đồng adrenalin đang dâng lên vòm họng và tỏa khắp mặt nó như pháo hoa. “Tôi lại cứ ngỡ anh mới là người đã bỏ mạng trong đám lửa ấy chứ - tôi tin chắc là mình đã ngửi thấy mùi thịt heo nướng cơ mà.” Buster và Tom lại cười phá lên, lần này còn to hơn nữa. Điều đó làm cho Jess thấy dễ chịu hơn.

“Đi nào, Parsons,” Buster nói.

“Có hẹn ở chỗ thuê video,” Fred nói và nhún vai. “Với khoảng vài

nghìn con quái vật, chắc chắn là vậy.”

“Hiểu mà,” Jess nói. “Thực ra, mấy người đều có thể trở thành quái vật mà không cần phẫu thuật thẩm mỹ gì đâu.”

“Bọn này sẽ nhường suất phẫu thuật thẩm mỹ ấy cho cô, cô Jordan ạ,” Fred nói. “Nhưng tôi chỉ e vấn đề duy nhất của cô sẽ là, bắt đầu từ đâu bây giờ?”

Lũ con trai cười hô hố và bỏ đi. Jess chỉ tiếp tục mỉm cười theo cách mà nó nghĩ là cực kỳ mỉa mai, dù thật lòng, nó đang cố kìm để nước mắt không trào ra.

Nó và Fred vốn vẫn hay “bôi nhọ danh dự” nhau, nhưng không phải như thế này, không phải ở nơi đông người, không phải với cảm giác kinh khủng rằng điều đó sẽ thực sự gây đau đớn cho nhau. Sao Fred lại có thể độc ác với nó đến thế?

“Tôi lấy cho bà nước ép chanh dây và cam đây, được không?” Flora nói và bước tới cùng khay đồ ăn.

Jess không chắc mình còn có thể đối diện với đồ ăn thức uống sau tất cả những chuyện vừa rồi, nhất là cái thứ nước quả Đam Mê^[2] này. Chẳng phải chính sự đam mê đã làm nó vướng vào cái mớ bòng bong này ngay từ đầu sao!

“Mmmm! Mùi cái bánh khoai này có tuyệt không cơ chứ!” Flora rừ rừ, mở khăn ăn và vui vẻ trải lên đùi. Jess bắt đầu thấy mình đang sống trong một thế giới khác. Nó đang chết dí ở vùng địa ngục tối tăm nhất và chỉ có thứ bản lĩnh anh hùng siêu đẳng mới đưa nó quay lại được với ánh sáng ban ngày.

^[1]* Loại cây hoa dại họ Cúc.

[\[2\]](#)* Nguyên gốc là Passion fruit: quả chanh dây, nhưng cũng có thể gọi là quả Đam Mê.

ĐỪNG Ợ TO TRÊN PHỐ, THẬT CHẴNG NỮ TÍNH CHỨT NÀO

Flora như đang phát cuồng lên vì Jack, vì vở *Đêm thứ mười hai*, và vì tất cả mọi thứ, đến nỗi Jess thấy lúc này hoàn toàn không phải là thời điểm thích hợp để thông báo cái tin tàn khốc rằng đời nó đã tiêu rồi. Nó không thể phá hỏng cái ngày lành này của Flora được. Phải thế không?

“Xin lỗi bà nếu tôi có ăn nói như một nữ hoàng bi kịch,” nó buột mồm sau miếng khoai thứ hai, “nhưng đời con Jess này coi như hết rồi, hết thật rồi.”

“Gì cơ?” Flora nói, tròn mắt ngạc nhiên. Jess kể tóm tắt vụ Fred cho cô bạn nghe, đỉnh điểm là những lời xúc phạm ghê tởm mới đây.

“Nhưng chẳng phải hai người vẫn nói với nhau như thế sao,” Flora nói. “Rất tuyệt mà. Fred phát điên lên vì bà, rõ ràng là thế. Chỉ là một chút ầm ương thôi mà.”

“Thật không?” Jess hỏi lại, cảm thấy mình chẳng khác nào một con cún vừa bị đập cho một trận toì bời bỗng được một cô nàng tốt bụng bước tới vuốt ve. “Bà nghĩ thế à?”

“Ừ, nghe này, chuyện này giải quyết dễ thôi,” Flora nói và liếm vệt nước sốt trên bờ môi tuyệt đẹp của mình. “Khi về tới nhà, hãy gọi cho Fred. Nói cái gì đó kiểu như là, *Thôi nào Fred, hãy vì Chúa mà đừng ngay cái chuyện điên rồ này và trở lại bình thường đi được không*, đại loại thế. Bà giới khoa ăn nói hơn tôi mà. Thế nào mà bà chẳng nghĩ ra thứ gì đó hay ho hơn nhiều. Chuyện sẽ được giải quyết chỉ trong vài giây thôi, tin tôi đi.”

Jess thấy mình được khích lệ rất nhiều. “Cám ơn, bà đúng là trên cả tuyệt vời,” nó nói và vươn tới nắm tay Flora. “Cầu cho bà được sống mãi trên chốn thiên đường với những hàng cọ xanh, những chiếc xe tốc độ cao và nhạc samba sôi động.”

“Nghe cứ như là Hollywood ấy,” Flora nói. “Đó sẽ là phương án B nếu New York không chịu chứa chấp tôi.”

“Mỗi châu lục sẽ phải tranh giành bà ấy chứ,” Jess trấn an. “Đừng chỉ có nhồi nhét bản thân trong các thành phố không thôi. Nghĩ rộng ra chứ.”

Rồi hai đứa quay lại câu chuyện về anh chàng Jack hào hoa, cố nghĩ xem có cách nhân đạo nào để tống khứ cô nàng tóc đuôi ngựa kia đi trước khi cô ta kịp mê hoặc Jack hay không.

Jess về tới nhà và thấy khá hơn rất nhiều. Nó sẽ lờ đi mọi chuyện vớ vẩn trong mấy ngày qua. Nó sẽ gọi cho Fred và khuất phục cậu ấy. Sẽ chỉ mất vài giây thôi. Nó sẽ không gửi tin nhắn. Như thế thì hèn quá. Có khi Fred đang mong điện thoại đổ chuông ấy chứ. OK, phải gọi điện trước kể cũng hơi khó chịu thật, nhưng thường thì bọn con trai sẽ chẳng biết phải xoay xở thế

nào khi gặp vấn đề trong các mối quan hệ.

Jess nhanh chóng nhìn quanh nhà một lượt để bao quát tình hình. Mẹ đang ở ngoài vườn với chú Nishizawa.

“Trời ơi, cái ông người Nhật đó lại đến nữa à?” Jess nói khi hai bà cháu cùng hé nhìn ra ngoài cửa sổ bếp.

“Cậu ta tới học vào các buổi tối, hình như thế, học cấp tốc,” ngoại vừa pha trà vừa nói. “Cậu ta không ở đây lâu đâu, cuối tháng này là phải quay về Nhật rồi.”

Jess vui mừng khi được biết điều đó. Nó chẳng phản đối gì chú Nishizawa cả. Thật ra chú ấy còn khá phong độ nữa là đằng khác. Nhưng nó chỉ không thích mẹ bận bịu với người lạ vào buổi tối, khi mà bốn phận của mẹ là không ngừng chăm sóc cho gia đình. Tuy nhiên, vào lúc này thì đó lại là một điều hay, vì mẹ không ở trong tầm nghe lén chuyện của nó. Nó đang lo sốt vó vì cuộc điện thoại cho Fred.

Ngoại lập cập đi xem thời sự (“Có một đám cháy khủng khiếp ở Úc, Jess à, nhưng họ vẫn cứu được vài con gấu túi.”). Giờ thì điện thoại trong bếp không bận gì cả và hoàn toàn riêng tư. Thời điểm tuyệt vời. Jess bấm số nhà Fred, tim nó đập thình thịch. Mẹ Fred nhấc máy.

“Dạ chào bác! Cháu, Jess đây ạ. Cháu nói chuyện với Fred được không ạ?”

“Ôi, tiếc quá, Jess,” mẹ Fred đáp. “Nó vẫn chưa về nhà. Hình như nó tới chỗ... đứa nào nhỉ... à, nhà của Buster. Bọn nó đang làm một bài luận về *Chúa tể những chiếc nhẫn*, là nó nói thế.”

“Làm bài luận ấy ạ?” Jess nói mĩa mai, cố lờ đi con tim se sắt của mình. “Có mà hổ há trước những cảnh bạo lực hoang đường tới lần thứ một trăm thì đúng hơn bác ạ.”

“Cháu nói đúng đấy,” mẹ Fred nói. “Cháu gọi vào di động cho nó xem. Chắc nó vẫn mở máy thôi.”

“Vâng ạ,” Jess nói. “Cám ơn bác. Hẹn gặp bác sau ạ.”

“Hy vọng thế,” mẹ Fred nói, thoáng có vẻ tiếc nuối. “Bác cháu mình chưa gặp nhau phải đến một hay hai ngày rồi ấy nhỉ? Lúc nào thích thì cháu cứ ghé qua nhé. Bác rất vui nếu cháu đến chơi.” Chắc hẳn mẹ Fred đã nhận thấy điều gì đó. Jess nói lời tạm biệt vui vẻ hết sức có thể, dù tim nó đã lại lao thẳng xuống tâm địa cầu sôi sục.

Nó không thể gọi vào di động của Fred trong lúc cậu đang xem *Chúa tể những chiếc nhẫn* với Tom và Buster, vì hai thằng đó có thể nghe lỏm từng câu từng từ một. Phải đợi thôi.

Đột nhiên Jess thấy cô đơn hết sức. Nó vào phòng ngoại, thiết tha muốn được xem TV cùng ngoại, dù là tin thời sự cũng được. Nó đã lên tinh thần để xem hết một loạt tin tức về những vụ thiên tai, những đợt khủng bố hay nạn đói thảm khốc; nó chỉ cần được cầm tay ngoại thôi.

Nhưng ngoại đã ngủ mất rồi. Thật chẳng đúng lúc gì cả! Jess thở dài đánh thượt một cái, hy vọng ngoại sẽ nghe thấy và tỉnh dậy, rồi dang rộng vòng tay dễ thương xinh xắn mà nói, “Ôm ngoại một cái nào, Jess yêu! Xem tin dự báo thời tiết chán quá nên ngoại ngủ thiếp đi mất.”

Nhưng không. Ngoại ngủ thật, bờ môi khẽ mấp máy theo từng hơi thở. “Không, John!” Đột

nhiên ngoại nói và mỉm cười trong giấc ngủ. Chúa ơi! Ngoại đang mơ thấy ông! Ghê quá đi! Có lẽ trong giấc mơ ấy, cả hai người chỉ mới đang ở độ tuổi hai mươi...

Jess vội nhón chân bước ra ngoài. Nó không muốn nghe thấy bất cứ từ ngữ mơ mơ màng màng nào của tuổi già nữa. Phải chi mẹ đang rảnh lúc này. Nhưng mẹ vẫn đang ở ngoài vườn với chú Nishizawa. Có một cái bàn dã ngoại cùng mấy cái ghế băng ở cuối vườn, và hai người đang ở đó, mãi mê với những mẫu hội thoại tiếng Anh, ngay cả khi mặt trời đã khuất bóng sau hàng rào táo gai bên nhà hàng xóm.

Biết rồi, Jess nghĩ. Mình sẽ mời hai người dùng trà. Rồi chỉ ít cũng hỏi được xem khi nào chú ấy về. Jess đeo lên một nụ cười thật ngọt ngào và ngây thơ. Không hẳn là sở trường của nó, nhưng chẳng hiểu sao nó vẫn thấy mình có thái độ rất tốt mỗi khi chú Nishizawa tới.

“Chào mẹ! Chào chú Nishizawa!” Jess nói. Cả hai ngược lên và chú Nishizawa đứng bật dậy - một việc rất khó làm khi đang ngồi trên cái ghế băng bên bàn dã ngoại. Chú cúi chào, đôi mắt nâu lấp lánh. Chúa ạ, người này đúng là một doanh nhân mà!

“Chào buổi tối,” chú nói và bật cười, quay lại phía mẹ. “Không phải là ‘Chúc ngủ ngon!’.” Sau đó cả hai người cùng cười, cười lâu muốn chết đi được.

“Đúng vậy,” Jess nói, có vẻ muốn cuộc hội thoại tiếp tục. “*Chào buổi tối*, tuyệt quá! Con xin lỗi đã làm phiền nhưng không biết mẹ có muốn dùng trà không ạ?”

“Không, không, cảm ơn con yêu,” mẹ nói. “À Jess này, tối nay bọn mẹ có việc phải ra ngoài. Nori sẽ đưa mẹ đi xem hòa nhạc. Một nghệ sĩ dương cầm Nhật Bản có buổi biểu diễn ở đây và chú Nori có quen anh ta. Rồi bọn mẹ sẽ đi lòng vòng một chút, có thể sẽ đi uống cái gì đó với anh ta, thế nên chắc mẹ sẽ về hơi muộn đấy. Con đừng thức đợi nhé.”

“Chà, hay quá!” Jess nói, cố không biểu lộ nỗi thất vọng tột độ và sự căm phẫn khi nghe tin đó. “Mẹ đi vui nhé. À mẹ này, mẹ viết cho con một lá đơn xin phép để mai nộp cô giáo được không? Chuyện sáng nay nghỉ học vì đau bụng ấy?”

“Được chứ, chắc rồi, tất nhiên, con yêu,” mẹ nói và quay lại phía chú Nishizawa. Hoặc giờ có thể gọi là “Nori”. “Ta có nên nghỉ để ăn trưa không?”

Ăn trưa? Jess nghĩ. *Mẹ đang nói cái quái gì vậy Trời?*

“Ta có nên nghỉ để ăn trưa không?” Chú Nishizawa ngập ngừng nói theo. À, không phải là nói chuyện. Đó là “một cuộc hội thoại”. Mấy ngày nay thứ gì cũng thật khó hiểu.

Jess quay vào nhà và tự an ủi mình bằng cách mở nhạc thật to, mãi cho đến lúc mẹ và chú Nishizawa chuẩn bị ra ngoài chơi tối. Dường như mẹ là người vui nhất trong những ngày này.

Sau khi nghe những đĩa CD sầu não nhất trong suốt hai tiếng đồng hồ, Jess thấy cuộc đời phù phiếm tới mức thà đi làm bài tập về nhà còn hơn. Sau mười phút vật lộn với những khái niệm như chất béo bão hòa, rồi chất béo không chứa cholesterol, dù là xét theo tiêu chuẩn của bản thân thì nó cũng bắt đầu thấy mình quá béo. Nó dành hẳn một giờ để thử đồng quần áo hippy của mẹ ngày trước, trong khi ngoại, sau khi đã tươi tỉnh trở lại nhờ vài phút chợp mắt, đang buôn chuyện qua điện thoại với bà bạn mới tên là Iris.

Jess chỉ sợ rằng vì ngoại đang dùng điện thoại nên Fred không thể gọi tới, và cứ hai mươi phút nó lại kiểm tra điện thoại di động một lần xem cậu có nhắn tin không. Cuối cùng thì nó bỏ cuộc và nằm dài trong bồn tắm, kỳ đi kỳ lại đôi chân cho tới khi chúng bóng lên như những quả trứng luộc.

Nhưng, cho dù lúc đó Jess có cảm thấy như đang phải trải qua một trong những tối khổ sở nhất của đời mình, thì so với những gì sẽ xảy ra ngày hôm sau, buổi tối đó đúng là bình yên trước bão.

KHÔNG ĐƯỢC NHẾT BÁNH SANDWICH ĐANG ĂN DỞ XUỐNG GẦM GIƯỜNG, LŨ CHUỘT SẼ XUẤT HIỆN NGAY ĐÂY

Hôm sau Jess tới trường với quyết tâm dành cho Fred một vé thờ ơ hơn hở - đấy là nếu hai đứa có dịp chạm mặt nhau. Nhưng trên đường tới phòng điểm danh cùng Flora, nó chợt nhớ ra rằng mẹ đã quên viết cái đơn xin phép cho buổi học sáng hôm qua.

“Ôi Chúa ơi!” nó kêu lên. “Tôi phải giả mạo thôi! Nhanh lên! Vào phòng vệ sinh đi!” Hai đứa lủi ngay vào phòng vệ sinh nữ.

“Nhưng bọn mình muộn học mất,” Flora nói, khuôn mặt tái nhợt và hoảng hốt.

“Không đến một phút đâu mà lo,” Jess nói rồi ngồi xuống sàn cạnh bồn rửa tay, lúi cúi nháp và bút ra. Nó xé một tờ và viết địa chỉ nhà mình lên đầu trang bằng nét chữ nghiêng nghiêng lơ đãng của mẹ.

“Còn phong bì thì sao?” Flora hỏi trong khi sốt ruột đi đi lại lại gần cửa ra vào. Chuông điểm danh đã réo lên ầm ĩ, mà Flora thì không thích đến muộn dù chỉ là nửa phút.

“Đừng lo, tôi sẽ nói là mẹ tôi luộm thuộm tới mức ở nhà chẳng còn cái phong bì nào nữa,” Jess nói. “Mà đó cũng đâu phải là nói dối. Tôi ghét bà cô Thorn đến mức muốn bịa ra một loại bệnh thật ghê gớm. Chẳng hạn như, *Xin lỗi vì cháu Jess phải nghỉ học sáng qua, nhưng mông của cháu đã bị tụt lại.*”

Flora phá lên cười. Jess thấy được khích lệ hơn. Nó luôn có được cảm giác an toàn mỗi khi làm cho mọi người bật cười.

“Hoặc là, bà biết không, *Cháu nó đánh rắm kinh khủng tới mức làm bung hết cả cửa sổ trong nhà và tôi đã phải gọi cứu hỏa tới.*”

Flora lại cười, thậm chí còn to hơn trước, dù Jess biết rõ câu đùa này không hay bằng câu trước. Nhưng Flora đã bắt đầu cuống lên vì sợ muộn học. Trong trạng thái đó thì cô nàng sẽ cười bất cứ điều gì.

“Hoặc là, *Tôi xin lỗi vì cháu Jess, con gái tôi, đã nghỉ học hôm qua, nhưng vào lúc 6 giờ sáng, cháu nó đã hạ sinh một chú cá bơn tuyệt đẹp.*”

Flora lại cười lăn cười bò, tới mức phải dựa vào gióng cửa mà thở hổn hển. Jess hoàn thành tờ đơn, thật ra chỉ dài khoảng một hai dòng về chuyện đau bụng.

“May là tôi giả mạo chữ ký của mẹ hàng năm trời rồi,” Jess nói. “Chỉ còn chờ cơ hội để lấy trộm thẻ tín dụng nữa thôi.” Nó ngước lên, nhe răng cười, và rồi, tất cả máu trong người nó đông

cứng lại. Cô Thorn đang đứng khoanh tay phía sau Flora và quan sát hai đứa, vẻ đầy khinh thường. Jess có cảm giác như cô ấy đã ở đó hàng thế kỷ rồi. Và Flora thậm chí còn chưa để ý thấy!

“Cô Thorn!” Jess nói, cố tỏ ra là người làm chủ tình huống và rất vui mừng được gặp cô giáo yêu quý nhất của mình. Flora xoay lại và tê cứng cả người. “Em xin lỗi, bọn em vào muộn. Em chỉ... thấy hơi... không khỏe.” Jess giúi vội lá đơn vào cặp và lồm cồm bò dậy. Cô Thorn từ từ bước tới và chìa tay ra.

“Tôi nghĩ đó là đơn gửi cho tôi, đúng không?” giọng cô ngọt ngào như axit sunfuric.

Jess lấy lá đơn ra và thín thút nộp lại. Những câu nói hài hước và thú vị chẳng còn tác dụng gì nữa. Nó phải thừa nhận là mình KHÔNG HỀ kiểm soát được tình hình.

Cô Thorn đọc lướt qua lá đơn rồi nhìn Jess. Đôi mắt lóe lên những tia chớp nhoáng nhoáng. Sấm cũng bắt đầu gầm lên cùng về thù địch ấy. Jess để ý thấy một đám gàu nhỏ xíu dính trên vai áo sạch bong của cô. Nhưng điều đó cũng chẳng làm nó thoải mái hơn.

“Flora, em có thể vào lớp và đợi tôi trong đó,” cô nói. Flora ngần ngừ rồi lảo đảo đi ra, trông vừa day dứt nhưng cũng vừa nhẹ nhõm. “Giờ thì tôi hết chịu nổi những trò của em rồi đây,” cô Thorn nói tiếp. Cái cách cô dùng từ “trò” không được đáng yêu cho lắm - không hiểu sao nó lại làm cho cô giống như một tên găng-xơ vậy. Và cái việc không thêm gọi tên Jess thật là lạnh hết cả người.

“Ngày đầu tiên thì đi muộn, không làm bài mà cứ ngồi viết vớ va vớ vẩn, ngày thứ hai thì nghỉ học không đơn xin phép, đến hôm nay lại còn dám viết cả đơn giả mạo nữa.” Ánh mắt lạnh lùng sắt đá của cô lướt dọc người Jess đầy khinh miệt. “Em tới gặp và giải thích mọi chuyện với thầy Powell ngay,” cô nói, trong khi thẳng tay xé nát lá đơn bằng thái độ khinh bỉ hết sức, rồi trả lại cho Jess.

Chân Jess bắt đầu lạnh buốt và run bần bật. Nó quay người đi về phía khu quản lý, là nơi mà mỗi thầy giám thị đều có một văn phòng riêng. Nó sợ hãi vô cùng, chỉ cần thêm một tí kinh hoàng nữa là nó sẽ nôn thốc nôn tháo ra ngay. Nếu thầy Powell mà quát thì chắc chắn nó sẽ nôn hết ra người thầy cho mà xem.

Thầy Powell rất cao, có hai cái gò má phình phính và mái tóc quăn vàng hoe. Mặc dù có những lọn tóc quăn và lúm đồng tiền nhưng thầy chẳng hề vui vẻ hay dễ chịu tạo nào. Thầy thường vừa sải bước vừa cau mày nhăn nhó như một thiên thần mới cãi nhau với Chúa trời. Và một khi đã nổi cơn tam bành thì mặt thầy sẽ đỏ phừng phừng và quát mắng ầm ĩ tới mức cả trường đều có thể nghe được. Và bất cứ ai nghe thấy cũng đều đồng loạt phản ứng lại bằng vẻ xu nịnh hèn hạ.

Jess tới trước cửa phòng thầy Powell và rụt rè gõ nhẹ. Không có tiếng trả lời. Jess đợi thêm. Nó nghe ngóng. Không thấy có tiếng ai đi lại trong đó. Nó nhìn khắp hành lang một lượt. Cũng chẳng có ai nốt. Nó biết rõ là cần phải gõ cửa thêm lần nữa, dè dặt hơn và to hơn. Nó gõ lại, nhưng chẳng hiểu sao lần này lại càng khê khàng hơn, cứ như thể một nàng tiên đeo găng tay nhưng gõ cửa phòng một chú sóc chuột đang ngủ. Jess đợi. Vẫn không có tiếng trả lời.

Rồi đột nhiên chuông báo giờ học reo lên. Jess vội vàng chuồn đi. Có lẽ thầy Powell đang ngồi

thiền, hoặc đang mút kẹo hay sao đó, Jess không muốn thầy ấy xông ra và bắt gặp nó đang lảng vảng trước cửa phòng mình. Nhưng sớm muộn gì thì nó cũng phải tới gặp thầy. Trong giờ ăn trưa - có lẽ thế - phòng trường hợp cô Thorn tới kiểm tra.

Jess tới lớp Ngoại ngữ, là nơi mà nó sắp phải chịu trận cái môn Tiếng Pháp chán ngắt. Nhưng chẳng hiểu mắt mũi để đâu mà khi rẽ khúc ngoặt ở một góc trường, nó đã đâm sầm vào cô Thorn. Mặt nó đỏ bừng.

“Thầy Powell nói sao?” cô Thorn gắng hỏi.

“Thầy ấy nói là rất thất vọng về em,” Jess nói. Nó lúng túng tới mức lời nói dối tai hại đó cứ thế mà bật ra khỏi miệng, trước khi nó kịp suy nghĩ gì thêm. Khoan đã, hình như không giống kiểu của thầy Powell cho lắm. Thầy ấy chưa bao giờ *thất vọng* trong đời mà chỉ có bừng lên giận dữ thôi. “Thầy ấy nói đó là một khởi đầu tồi tệ cho một học kỳ mới, và nếu em phải đến gặp thầy ấy một lần nữa thì em sẽ phải hối tiếc vì đã được sinh ra trên cõi đời này,” Jess nói thêm, cố bắt chước cho thật giống kiểu của thầy Powell.

Cô Thorn gật đầu ra cái vẻ hài lòng. “Theo tôi hiểu thì em đang bị cảnh cáo,” cô nói. “Chỉ cần thêm một rắc rối nữa thôi là em sẽ phải quay lại văn phòng của thầy ấy ngay lập tức.”

Jess rùng mình sợ hãi. “Vâng, đương nhiên là vậy rồi ạ,” nó nói. “Em xin lỗi vì đã lộn xộn như thế, nhưng ở nhà em đang có nhiều chuyện quá cô ạ. Con chó của em đang chết dần chết mòn vì một căn bệnh cực kỳ khủng khiếp.”

Cặp mắt của cô Thorn bỗng nhiên lóe lên. “Tôi rất tiếc về điều đó, chắc chắn rồi,” cô nói, “nhưng ai cũng có vấn đề trong cuộc sống gia đình hết, và chúng chẳng liên quan gì tới trường học cả. Em phải thực hiện nhiệm vụ học tập của mình mà không được phân tâm hay viện cớ này nọ nữa. Ngày mai tôi nhất định phải nhận được đơn xin phép của bố hoặc mẹ em, nghe chưa Jess?”

Và cô đóng cặp môi lại như thể chúng là chiếc máy tính xách tay công nghệ cao, rồi quay gót bước đi.

Giờ thì Jess chỉ có thể làm một việc duy nhất: chìm sâu trong khổ sở. Chỉ còn là vấn đề thời gian trước khi cô Thorn và thầy Powell gặp nhau. Biết đâu họ sẽ cùng uống cà phê vào giờ nghỉ giữa sáng cũng không chừng.

Và cô Thorn sẽ nói, “Cám ơn anh nhiều lắm, anh Clarence (hay là một cái tên nào đó), vì đã dọa cho con bé hồn xược kỳ quái Jess Jordan đó sợ phát khiếp.”

Rồi thầy Powell sẽ bắt đầu màn khởi động kinh hoàng trước mỗi lần la hét. Thầy ấy sẽ cau mày, và một khi nhận ra rằng Jess đã phạm tội tày đình thế nào khi giả vờ như thể đã đến gặp mình, trong khi nó nhát tới mức không dám gõ cửa cho tử tế, thì... xem nào, hai lỗ tai thầy ấy sẽ bắt đầu bốc khói, nổi giận đùng đùng và lao ra khỏi phòng giáo viên. Thầy sẽ truy bắt nó và dùng tiếng quát mắng khủng khiếp của mình để biến cả bộ xương của nó thành món pho-mát mềm. Ngay giữa chốn đông người.

ĐỪNG CÓ ĐỌC SÁCH TRONG BỒN TẮM, VÌ THỂ NÀO NGƯỜI CŨNG SẼ ĐÁNH RƠI VÀ LÀM SÁCH HƯ HẾT

Jess gần như thích thú với giờ học tiếng Pháp. Ít ra thì cũng còn an toàn hơn là chạy lơn tơn ngoài hành lang đầy rẫy những mối nguy hiểm đang rình rập kia. Ở ngoài đó, cô Thorn có thể thình lình xông ra từ một góc tối tăm nào đó và nhe mấy cái răng nanh vàng khè kinh khiếp của mình ra; hoặc có thể nghe thấy tiếng rú rít vắng từ xa xa của thầy Powell khi thầy đang hít hà quanh cái thân thể dờ dẩn của một đứa nạn nhân xui xẻo nào đấy.

Vào giờ ra chơi, Flora phải tới tổ nhạc, nhưng chỗ đó lại quá gần phòng thầy Powell nên Jess cần phải tránh cho thật xa. Nó nói là cần hít thở không khí trong lành, rồi ra ngồi tít tận cái góc xa nhất của sân trường. Nhưng ngay lập tức nó nhận ra rằng, trời đã mưa hồi đêm qua, và nó thì đang ngồi lên một vũng bùn. Nó quỳ nhóm lên để kiểm tra phía sau váy, để chợt nhận ra là mình cũng đang quỳ trong bùn.

Ôi Chúa ơi, Jess thầm hét lên trong sợ hãi, sau khi kiểm tra váy của mình. Cái váy đã bị dính cả một đám bùn khổng lồ. Trông nó chả khác nào một đứa bé chập chững vừa gặp “tai nạn”, đấy là nói cho lịch sự. Nó có thể làm gì bây giờ? Chỉ có mỗi một việc mà thôi: hoảng loạn tột độ. Mới chỉ có nửa tiếng thét kinh hoàng vang lên trong đầu thì nó chợt nghe ai đó gọi tên mình. Nó nhìn lên. Là Ben Jones!

Thế là Jess lại vội vàng ngồi thụp xuống. Nó không muốn Ben nghĩ là nó vừa mới bĩnh ra quần. Tuy nhiên, lúc ngồi xuống thì hông nó lại bị trượt trên đồng bùn, cái váy bị tón lên và nó có một cảm giác kinh hoàng rằng, chắc chắn cái quần lót cũng đã bị dính một vệt bùn khủng khiếp. Nó vội kéo váy xuống, che hai đầu gối dính bùn nhoe nhoét bằng cái cặp sách và cố gắng quay ra mỉm cười thật duyên dáng, tinh tế.

“Có chuyện gì thế?” Ben hỏi, rồi ngồi xổm xuống bên cạnh Jess. *Ngồi xổm* nghe có vẻ không được hay ho cho lắm, nhưng đã được Ben thực hiện rất phong cách. Trông cậu giống như là đang *hạ cái hông hấp dẫn của mình xuống*, như kiểu chàng cao bồi lịch lãm ngồi bên đồng lửa trại vậy.

“Có chuyện gì á?” Jess thở dài. “Tớ phải bắt đầu từ đâu bây giờ?”

Nó không thể để Ben biết về vụ dính bùn này được. Nó cũng không muốn nói về vấn đề của mình với Fred. Và nó lại càng không muốn *nghĩ* tới đồng rắc rối lù lù với cô Thorn và thầy Powell.

“À, cậu biết mà,” nó nói, “tớ chỉ thấy hơi tức vì bọn mình không được tổ chức chương trình Giáng sinh năm nay thôi. Làm hài kịch châm biếm như vẫn hay làm mọi năm ấy. Tớ ghét cô

Thorn kinh lên được. Đúng là một mụ quái vật.”

“Cậu nói là cậu và Fred đã viết rất nhiều... gì nhỉ... ca kịch ngắn đúng không?” Ben nói.

“Ừ,” Jess lại thở dài, lần này còn ảo não hơn, vì nó chợt nhớ tới mùa hè tuyệt vời vừa qua cùng Fred. “Ừ, cũng có vài cái.”

“Thế thì tại sao cậu không làm hẳn một chương trình đi?” Ben nói. “Cậu có thể diễn vào giờ nghỉ trưa hay sao đó... vào tuần lễ trước Giáng sinh ấy. Lúc đó thế nào mà chả có cả đồng hoạt động ngoại khóa.”

“Tớ cũng đã có ý như thế rồi,” Jess nói. “Nhưng phải tự mình lo tất tần tật thì đúng là ác mộng.”

“Tớ sẽ giúp cậu,” Ben nói. “Tớ sẽ... xem nào... làm bất cứ việc gì. Dù tớ biết là mình hơi ngốc nên chắc cũng chẳng giúp gì nhiều được.”

Bỗng nhiên, ở phía xa xa trong trường, tiếng chuông báo hết giờ giải lao vang lên. Ben nhanh nhẹn đứng dậy và chìa tay kéo Jess lên theo.

“Ben này, tớ có một chút rắc rối...” Jess nói và vẫn ngồi yên không nhúc nhích. “Ngay trước khi cậu đến, chẳng hiểu sơ suất thế nào mà tớ lại ngồi ngay lên một cái đầm lầy nguyên sinh còn sót lại. Và giờ thì cả phần phía dưới trông cứ như là dính phân ấy. Cậu đừng có cười đấy.”

Nó níu lấy tay Ben, cậu kéo nó đứng dậy rồi cả hai đưa cùng xem xét kỹ phía sau váy Jess. Ben không hề cười cợt. Trông cậu có vẻ lo lắng và đầy cảm thông.

“Tớ sẽ cho cậu mượn cái quần chơi bóng đá của tớ,” Ben nói. “Hôm nay tớ có đem theo một cái mới giặt, đang để trong tủ ấy.”

Jess không rõ mình nên cảm động hay là thất kinh hồn vía nữa. Với hai cái bắp đùi cỡ như của nó thì quần soóc thực sự không phải là thứ thích hợp. Mặc quần soóc thì trông nó chẳng khác nào một cây đàn cello. Vậy mà bây giờ cái cậu chàng Ben dễ thương và tốt bụng này lại đề nghị nó mặc quần soóc của cậu ấy! Nếu là một năm trước thì chắc nó đã ngắt đi vì hạnh phúc. Nhưng thật lòng mà nói, giờ nó có còn lựa chọn nào nữa đâu?

“OK, cảm ơn cậu,” nó nói trong khi ngoái nhìn chăm chăm đầy kinh hãi vết bùn dính sau váy. “Nhưng làm sao tớ đến được chỗ tủ đồ của cậu mà không bị mọi người để ý đây?”

Ben cởi áo khoác - kiểu áo bóng chày cực kỳ hay ho, màu xanh nước biển với dòng chữ NEW YORK trên lưng - và đưa cho Jess.

“Đây, buộc vào ngang hông ấy,” Ben nói. “Nó sẽ che bớt chỗ... ừm... dính bùn.”

“Nhưng thế thì quần áo cậu mất!” Jess đáp.

“Giặt được mà,” Ben nhe răng cười. “Với lại tớ cũng đang thấy nóng điên lên được.”

“Cậu đúng là thần hộ mệnh của tớ!” Jess nói, rồi buộc cái áo khoác ngang hông. Ớn Chúa là tay áo khá dài. Vết bùn sau váy đã được che kín và hai ống tay áo đung đưa phía trước cũng giấu luôn hai cái đầu gối dính đầy bùn.

“Chúa ơi, tớ sẽ lại mượn mất thôi!” Jess nhìn đồng hồ và nói. Nó điếng người khi nhận ra tiết

tiếp theo là môn Ngữ văn. Cô Thorn chắc chắn sẽ ăn tươi nuốt sống nó ngay lập tức. “Tớ gặp rắc rối to rồi!” Jess rên rỉ và cắn cổ chạy lạch bạch như một con vịt. Ben cũng chạy ngay cạnh nó, nhưng rất ư nhẹ nhàng. Phải chi có một thân hình cân đối thì tuyệt vời biết mấy.

Khi hai đứa tới được hành lang thì đã chẳng còn một mống nào ở đó. Chưa bao giờ Jess vào muộn đến thế này. Hai đứa phóng đến tủ đồ của Ben và cậu lôi ra chiếc quần kỳ diệu đó. Jess cầm lấy với tấm lòng biết ơn xen lẫn một linh cảm không may. Liệu có vừa không đây? Vòng ba của Ben nhỏ lắm. Không phải là Jess đã nghiên cứu chuyện đó đâu. Làm được việc ấy thì cũng phải mất hàng tháng trời chứ chẳng chơi.

“Cậu vào nhà vệ sinh nữ mặc thử đi,” Ben nói. “Tớ phải đi học Lý đây, Ok? Tớ chẳng muốn loanh quanh trước phòng vệ sinh nữ đâu, sẽ bị... ừm... mang tiếng chết. Kiểu như bệnh hoạn hay sao đó. Bọn mình có thể đi cùng nhau vào giờ ăn trưa nếu cậu muốn, có một tiệm giặt ủi sát bên quán Dolphin đấy.” Và cùng với một nụ cười ngượng ngịu, cậu chạy biến.

Jess chạy vào phòng vệ sinh nữ, khóa mình trong một ô và cởi váy ra. Nó cũng cởi cả quần chip ra để kiểm tra xem mức độ “thiệt hại” đến cỡ nào. Một vệt bùn lớn sau mông, vẫn còn ướt nhẹp, dính cả vào váy lẫn quần chip. Nó không thể mặc quần của Ben bên ngoài cái mớ đó được. Hồng quần cậu ấy mất, và những vệt nhớp nhúa đó có khi còn rỉ xuống chân nó nữa ấy chứ... grừhhhh!

Không có sự lựa chọn nào khác: nó phải cố mà ních vào cái quần soóc của Ben thôi. Cũng may là không đến nỗi quá chật. Và ơn Trời, không có tấm gương toàn thân nào gắn trong phòng vệ sinh nữ cả. Jess biết lúc này trông nó chẳng khác nào một con nhóc béo ú vô cùng lười thôi lếch thếch. Nó cuộn váy và quần chip lại, nhét vào trong ngăn bí mật của cặp sách, rồi vội vàng rửa sạch vết bùn trên gối và lao ra ngoài hành lang.

Trong một thoáng nó đã định chạy luôn về nhà. Như thế sẽ giải quyết được mọi vấn đề. Nó có thể giặt quần áo bẩn, thậm chí còn tìm được một cái váy sạch sẽ và chạy trở lại trường ngay. Nhưng học sinh bị cấm rời khỏi trường khi chưa được phép của giáo viên. Người ta đã phải cực kỳ thận trọng kể từ sau cái vụ một nữ sinh tên Alice trốn ra ngoài gặp một cậu chàng quen trên mạng, hóa ra lại gặp phải một gã bệnh hoạn ái nhi đã ngoài năm mươi. Alice đã may mắn thoát được chỉ với một cú nhảy (cô nàng vốn vô địch môn nhảy cao mà), nhưng chuyện đó khiến cho tất cả các vị phụ huynh đều bực mình.

Chỉ có một lối thoát duy nhất cho Jess. Nó phải có mặt trong giờ Ngữ văn. Đã muộn những mười lăm phút rồi! Nó tiến về cửa phòng học, lòng đầy lo âu. Nó khẽ mở cửa và cố lén vào thật nhẹ nhàng để không bị phát hiện. Nhưng cửa ra vào lại ở ngay đầu lớp, ngay cạnh chỗ cô Thorn đang đứng đọc một bài thơ thời chiến bằng một giọng thật bi thảm.

“Tâm hồn tôi nhìn xuống từ đỉnh cao mơ hồ, với Cái Chết...”

Jess tuyệt vọng muốn quay người đi ra, nhưng nó đã trót vào được nửa đường rồi. Và khi cả lớp trông thấy nó mặc quần soóc của Ben thì một trận cười bùng lên. Chỉ duy nhất một người không cười: Fred. Trông cậu có vẻ xấu hổ và khó hiểu.

Cô Thorn rời mắt khỏi trang sách. Jess thấy như thể cô đang dò xét nó với tốc độ của một thước phim quay chậm. Với đôi mắt hung tợn trừng trừng trong một hồi lâu, cô Thorn ghi lại hình ảnh Jess với cái quần soóc lỗ bịch và hai đầu gối ngu si múp míp, như một tên hề tệt hại.

Những tràng cười cứ kéo dài mãi, xua đi không khí nghiêm trang và bi tráng của bài thơ chiến tranh. Mặt cô Thorn dần chuyển sang màu xám đá gra-nít, và Jess biết rằng, đời nó kể như đã đi tong.

KHÔNG ĐƯỢC XEM MTV QUÁ MỘT TIẾNG MỖI NGÀY, NẾU KHÔNG NÀO SẼ BIẾN THÀNH PHO-MÁT

Cô Thorn đảo ánh mắt lạnh tanh một vòng quanh lớp, và chẳng hiểu sao những tiếng cười bắt đầu lịm dần. Jess thường thấy hài lòng khi mọi người cười nó, nhưng lần này thì không. Nó cố đứng thẳng người đầy phẩm cách nhưng chẳng ích gì.

“Tôi sẽ không phí thêm thời gian với em nữa,” cô Thorn nói. “Thầy Powell sẽ bất ngờ vì phải gặp lại em sớm thế. Em đi đi, ngay lập tức.”

Jess quá vui sướng vì được ra khỏi lớp. Nó khép cánh cửa lại sau lưng và đứng ngoài hành lang vài giây, cố kìm nén để không bật khóc.

Trông Fred quá sốc và kinh hoàng. Chắc cậu phải xấu hổ lắm chỉ vì hơi quen biết nó chứ nói gì tới chuyện là bồ bịch của nhau. Có lẽ những gì cậu đã nói trong công viên hôm ấy cũng không hẳn là đùa giỡn. “Nếu mọi người biết bọn mình với nhau thì anh sẽ mất hết mọi hình ảnh và phong cách đã có.” Có lẽ cậu *đã* thật sự sợ rằng trông mình sẽ như “một tên mọt sách tầm thường”. Và giờ, khi Jess đã tự bôi nhọ mình trước mặt tất cả mọi người, cậu sẽ không bao giờ nói chuyện với nó nữa.

Jess đã hơi hy vọng rằng nếu được gặp riêng Fred dù chỉ một lát thôi, nó sẽ nói ra những lời kỳ diệu và mọi thứ sẽ trở lại bình thường. Nhưng Fred có thói quen thu mình lại trong vỏ bọc mà hờn dỗi mỗi khi xảy ra hiểu lầm. Cậu vừa ghét vừa sợ những trận cãi vã.

Trước khi hai đứa hẹn hò, cậu đã lơ nó đi cả tuần chỉ vì nghĩ rằng nó và Ben Jones là một cặp.

Bây giờ phải làm gì đây? Một đứa con gái làm sao có thể tìm lại được danh dự khi cái danh dự ấy đã tan thành cả triệu mảnh dưới chân mình? Làm sao đứa con gái đó có thể phục hồi được danh dự khi đang mặc quần bóng đá của một thằng con trai - hơi chật, mà lại còn để lộ hai đầu gối múp míp và vòng ba to đùng? Làm sao nó đủ gan để tới gặp thầy Powell mà không mặc một bộ quần áo bảo hộ cho đàng hoàng được? Trong bộ dạng thế này, nếu bị thầy quát mắng thì nó e là hai đầu gối sẽ oằn xuống tro bụi và kính hãi, rồi thì nó chỉ còn nước phải ngồi xe lăn đến mãn kiếp mà thôi.

Đột nhiên Jess mất tự chủ vì một thôi thúc điên rồ. Nó lao ra khỏi trường và nhắm hướng nhà mình. Nó cố ra vẻ như đang chạy bộ để cái quần bớt đi phần nào kỳ cục. Nhưng khó mà chạy được khi đang đi một đôi giày sục đen cao năm phân. Nhất là còn phải đeo trên người một chiếc cặp sách nặng trình trịch nữa. Nó biết mình đang tự chuốc thêm vô khối rắc rối khi chuồn về thế này. Nhưng chỉ đơn giản là nó không thể chịu nổi cảnh ăn mặc như vậy giữa chốn đông người. Nó không quan tâm tới đồng rắc rối to đùng đợi ở trường ngày hôm sau. Nó chỉ muốn được đoàn tụ với quần áo của mình thôi.

Quãng đường về nhà bao gồm một phần chạy bộ, một phần đi bộ, một vài quãng nghỉ lúc Jess ngồi thở hổn hển trên mấy bức tường thấp, và một lần trật trật điên đảo vì cái gót giày cao. Nhưng cuối cùng thì nó cũng đã về tới ngôi nhà thân yêu. Nó mở cửa, lao thẳng lên lầu và lúi ngay vào căn phòng thân thương của mình. Cửa phòng ngoại để mở lúc nó vèo qua, vậy nên ngoại đi ra và đứng dưới chân cầu thang gọi vọng lên.

“Con hả Jess? Hay là trộm đấy?”

“Không sao đâu ạ, là trộm đấy ngoại ơi!” Jess đáp lại và cởi ngay cái quần soóc của Ben ra, rồi lục lọi ngăn kéo để tìm một cái quần chip thần kỳ có thể lập tức đưa nó tới một cánh rừng nhiệt đới cực kỳ riêng tư, trên một châu lục nào đó vẫn chưa được khám phá. Quần chip diệu kỳ cũng gần gần giống tấm thảm thần Ả Rập, chỉ hơi bình dân hơn một tí.

“Con không sao đấy chứ?” ngoại lại gọi vọng lên.

“Vâng, không sao ạ!” Jess hét lớn. “Con bị trượt chân và bị dính bùn nên các thầy cô bảo con về nhà thay quần áo ấy mà.”

“Lại có một nạn đói khủng khiếp ở châu Phi đấy!” ngoại nói. “Tuần tới ngoại sẽ ủng hộ hẳn một phần lương hưu.”

Trong khi loay hoay xỏ vào cái quần lót nỉ trắng êm ái cùng cái váy màu xám ngắn nhưng bảnh bao, Jess chợt thấy đói kinh khủng. Nó hy vọng những người khốn khổ ở châu Phi sẽ không phiền nếu bây giờ nó xuống bếp và tự làm cho mình một chiếc sandwich pho-mát to cỡ sao Mộc.

Jess đi xuống nhà. Nó nhẹ nhõm khi thấy mình vẫn còn biết đói. Những người có trái tim tan vỡ thường không thể nhá nổi bất cứ thứ gì, nhưng nó thì lại biết chắc rằng mình có thể ăn gấp đôi lúc bình thường, với thật nhiều pho-mát và sữa lắc sô-cô-la. Thức ăn đúng là nguồn an ủi tuyệt vời cho việc mất đi một sự nghiệp sáng chói.

Tất cả những kế hoạch cùng Fred trở thành diễn viên hài nổi tiếng đã tan thành mây khói. Hai đứa đã định khởi nghiệp bằng hai tuần lễ tại Edinburgh Festival Fringe^[1], nơi mà chúng sẽ được một vị có máu mặt trong ngành truyền thông mặc quần áo hiệu Armani phát hiện ra và mời đóng phim dài tập. Tiếp đó, chắc chắn sẽ là kế hoạch quảng cáo áo phông và món ngũ cốc có tên là *Fred 'n' Jess*. Một ngôi nhà ở Malibu, một căn hộ cao cấp tại Paris, một chiếc xe trượt do

bầy chó nòi spaniel khỏe mạnh của Vua Charles kéo lao trên Đại lộ số Năm phủ tuyết trắng xóa,... tất cả hé lộ như một ảo mộng lâm ly.

“Con có quay lại trường không?” ngoại hỏi trong lúc Jess đang uống nốt ngụm sữa lắc cuối cùng. “Hay là xem phim *Miss Marple* với ngoại đi? Ngoại muốn xem lại lần nữa, cái tập có xác chết trong thư viện ấy.”

Jess lưỡng lự. Nó *rất* cần phải quay lại trường, tới thẳng văn phòng của thầy Powell, dập mặt xuống thảm mà cầu xin sự tha thứ. Đó là điều hợp lý nhất cần phải làm, hy vọng duy nhất để ngừng cái tình hình tồi tệ này lại. Kể từ lúc bắt đầu học kỳ mới, chẳng hiểu sao nó lại bị chiếc lưới quỷ túm chặt lấy, như Frodo Baggin tội nghiệp vướng phải cái mạng nhện khổng lồ trong phim *Chúa tể những chiếc nhẫn* vậy.

Nhưng nghĩ đến cảnh quay lại trường và phải đối mặt với thầy Powell làm cho nó thấy sợ hãi vô cùng, không tài nào chịu nổi. Không thể gặp thầy ngay bây giờ được.

“Không, không sao đâu ngoại,” Jess nói. “Con rất thích xem phim *Miss Marple* với ngoại. Con không phải quay lại trường đâu, vì hôm nay có một... một cuộc họp hội đồng để điều chỉnh thời gian biểu nên bọn con được nghỉ sớm.”

“À, thế thì hay quá,” ngoại nói. “Cùng uống sô-cô-la nóng nhé.”

Dù vẫn còn no căng vì mới ăn trưa xong nhưng Jess không thể không đồng ý, nó xung phong đi pha sô-cô-la nóng trong lúc ngoại tìm cuộn băng.

Khi ấm nước sắp sôi thì chuông điện thoại reo. Jess nhắc máy lên trước khi kịp nhận ra rằng đáng lẽ nên để cho nó tiếp tục reo.

“Xin chào?” nó nói đầy cảnh giác. Không thể để lộ danh tính được.

“Jess Jordan phải không?” một giọng đàn ông lạnh lợi vang lên.

“Dạ... vâng,” Jess nói, lần đầu tiên nó không thể nói dối trong hàng tháng trời, thật là thâm hiểm.

“Thầy Powell đây. Tại sao em không ở trường? Em phải tới gặp tôi cơ mà. Em giải thích sao đây?”

Tim Jess nảy lên theo điệu samba điên dại, và tẹt hơn, ấm nước sôi và bắt đầu phát ra tiếng huýt inh ỏi. Jess rướn người để tắt ga và lỗ tay hất đổ cả lọ ca cao ra bàn. Đám bột nâu nâu đó bay mù mịt trong không khí trước khi đáp xuống đôi dép của mẹ.

“Em vô cùng xin lỗi,” Jess nói. “Em bị trượt chân ở sân trường, cả người lấm lem bùn đất nên em nghĩ nên chạy về nhà thay quần áo thật nhanh, nhưng về tới nơi thì em lại thấy ngoại không được khỏe cho lắm.”

“Ai gọi vậy Jess?” tiếng ngoại hỏi vọng từ phía cửa bếp, hoàn toàn tươi tỉnh và khỏe mạnh.

“Không sao đâu ngoại, không phải chuyện xe cấp cứu đâu,” Jess vừa nói vừa nháy mắt, hy vọng ám chỉ đủ rõ ràng rằng: NGOẠI ĐỪNG NÓI THÊM GÌ NỮA VÀ RA NGOÀI NGAY GIÙM CON ĐI NGOẠI ƠI.

“Xe cấp cứu gì con?”

“Vâng ạ. Sẽ không lâu đâu. Ngoại cứ nằm xuống đi... Em xin lỗi thầy, chỉ là ngoại em không được khỏe lắm, ngoại nghĩ mình đang lên cơn đau tim nên em đã gọi xe cấp cứu. Họ sẽ tới đây trong một phút nữa.”

“Bố mẹ em đâu?”

“Mẹ em đang ở thư viện, còn bố em sống mãi tận Cornwall cơ ạ.”

“Mẹ em có biết chuyện ở nhà không?”

“Dạ...” Jess không biết trả lời thế nào là hay nhất. Nếu mẹ không biết chuyện thì việc nó ở nhà chăm sóc ngoại càng có vẻ quan trọng.

“Không ạ,” nó nói, “em đã cố gọi cho mẹ ở thư viện mà không được.”

“Đừng lo,” thầy Powell nói bằng cái giọng giám thị đầy quyền năng. “Tôi sẽ gọi tới thư viện báo cho mẹ em biết. Đừng rời mắt khỏi ngoại đấy. Đỡ ngoại ngồi thẳng dậy và nói lỏng quần áo ra. Và tôi muốn gặp em ngay khi em tới trường.”

“Vâng, chắc chắn rồi ạ,” Jess nói.

Thầy Powell đập máy, không còn nghi ngờ gì nữa, thầy sẽ gọi và báo ngay cho mẹ Jess cái tin động trời này.

Jess chạy sang phòng ngoại. Nó không còn tâm trạng đâu mà xem *Miss Marple* nữa. Trên thực tế, nó đang hoảng loạn và mệt mỏi tới mức trong một khắc, nó đã thật sự mong có một chiếc xe cấp cứu tới trong vài phút nữa.

“Sao con lại nói ngoại đi nằm?” ngoại hỏi, vẻ hơi bực mình.

“Ngoại ơi,” Jess nói. “Con đã làm một chuyện kinh khủng lắm.”

“Gì vậy Jess yêu?” ngoại lo lắng.

“Con đã nói dối,” Jess nói, không tài nào nhớ nổi chuyện gì với chuyện gì nữa. “Vừa rồi là thầy Powell, thầy giám thị trường con. Ngoại thấy đấy, lẽ ra con không được ở nhà vào giờ này. Nhưng vì một vài lý do ngu ngốc, con đã nói với thầy ấy là ngoại không được khỏe để không phải quay lại trường nữa. Con nói rằng ngoại nghĩ ngoại sắp lên cơn đau tim và mình đã gọi xe cấp cứu.”

Ngoại không nói gì cả. Rõ ràng là đang suy nghĩ ghê lắm.

“Con rất xin lỗi ngoại,” Jess tiếp tục. “Nhưng con đã vướng phải một đống chuyện vô cùng ngớ ngẩn. Con đã bị đánh bùn đầy váy. Con không định lòi ngoại vào chuyện này đâu.”

“Jess à, vấn đề là,” rốt cuộc ngoại cũng lên tiếng. Jess thầm cầu xin

ngoại sẽ tha thứ, hòa theo nó và đồng ý đóng nốt màn kịch này. Biết đâu ngoại còn như một diễn viên thực thụ vào vai một nhân vật đang lên cơn tức ngực cũng nên. Dầu vậy, việc gọi xe cấp cứu đến cũng có hơi quá. Và, trời đất ơi, Jess phải gọi ngay tới thư viện để báo cho mẹ biết tất cả chỉ là hiểu lầm mà thôi.

“Cũng hơi trùng hợp đấy,” ngoại nói, lần đầu tiên trông ngoại khá lúng túng. “Gần đây ngoại cũng không được khỏe lắm. Thật ra ngoại đã hẹn gặp bác sĩ tối nay và sẽ rất cảm kích nếu có con đi cùng, Jess à... chỉ để đỡ buồn thôi và, con biết đấy... nắm tay ngoại ấy mà. Và dù làm gì thì cũng đừng để cho mẹ con biết.”

Tim Jess đập thình thịch vì sợ hãi. Trong một thoáng, nó tưởng như mình mới là người bị đau tim. Ngoại đang bị bệnh! Bệnh tới mức không muốn để cho mẹ biết! Ôi không! Jess tin chắc là nó đang bị trừng phạt bởi những hành động tệ hại của mình. *Xin Chúa*, nó vội cầu nguyện, *đừng để ngoại con chết!* Tuy nhiên, đã lâu lắm rồi nó chẳng thêm cầu nguyện gì cả, chỉ e là Chúa đã thực sự quá chán ngán và Người sẽ cử Thần Chết đến để chọc tức nó.

[\[1\]](#) Lễ hội lớn nhất thế giới về nghệ thuật, được tổ chức tại thủ đô Scotland suốt ba tuần vào tháng 8 hàng năm.

XEM CÔNG KHAI NHỮNG BỘ PHIM NGƯỜI LỚN: VƯỜN THÚ LÀ NƠI CÙNG CẤP KIẾN THỨC GIỚI TÍNH DỒI DÀO HƠN CẢ

“Tất nhiên là con sẽ đi cùng ngoại rồi!” Jess nói. “Ngoại không bị đau tim chứ ngoại? Hay con gọi xe cấp cứu thật nhé?”

“Không, không, ngoại không muốn vào cái xe đáng ghét đó đâu,” ngoại cúi kính nói. “Ngoại muốn xem phim *Miss Marple* cơ. Chỉ là thỉnh thoảng bị chóng mặt thôi. Ngoại không muốn mẹ con biết, nó là đùa hay nghi ngờ bệnh tật lắm. Mẹ con sẽ lại tra cứu trên cái mạng Internet nhấp nháy ấy rồi thông báo rằng ngoại đã mắc phải một căn bệnh khủng khiếp nào đó.”

“Đúng rồi! Đúng rồi!” Jess đáp. Mà đúng thế thật, mẹ nó rất hay lo. Chắc hẳn giờ này mẹ đang phát hoảng lên - nó *phải* gọi tới thư viện ngay. Nó lao vào phòng bếp và tìm số điện thoại viết bằng những chữ cái nam châm đồ chơi của nó hồi bé trên cửa tủ lạnh. Cái tên đã bị ghép sai một cách cố ý: HUỖ VIỆN vì cả nhà không thể tìm thấy chữ T nào. Jess bấm số và máy đổ chuông tới hàng thế kỷ. Cuối cùng thì cũng có người trả lời bằng giọng khề khàng đúng kiểu của thư viện. Jess nhận ra là cô Allison, đồng nghiệp của mẹ.

“Cô Allison, cháu là Jess đây ạ! Cháu nói chuyện với mẹ được không cô?”

“À, Jess hả, mẹ cháu vừa đi rồi, có người nhắn là ngoại cháu đang lên cơn đau tim.”

“Không, không, mọi chuyện ổn rồi! Cháu đang ở với ngoại, ngoại đỡ nhiều rồi nên cháu không gọi xe cứu thương nữa.”

“Ừ, đừng lo cháu ạ, mẹ cháu sẽ về nhà ngay thôi,” cô Allison nói.

“Nhưng mẹ không cần phải về nữa đâu! Ngoại khỏe rồi mà!”

“Có lẽ cháu nên gọi vào di động của mẹ đi,” cô Allison nói. “Cô mừng là ngoại cháu không sao. Giờ cô phải dập máy đây, hôm nay ở đây thiếu người quá.”

Jess quay lại phòng ngoại. Ngoại đã bắt đầu bật băng và đang xem những đoạn quảng cáo của mấy phim trinh thám khác.

“Mẹ con đang về ngoại ời,” nó nói.

Ngoại hoảng hốt, “Về làm gì?”

“Thầy Powell đã gọi cho mẹ và nói rằng ngoại đang bị đau tim,” Jess nói.

“Cái gì? Ngoại chẳng hiểu gì hết!” ngoại nói.

“Là lỗi của con,” Jess nói. “Con gặp rắc rối to rồi. Con đã phát hoảng lên khi bị hỏi tới tấp và cứ thế mà tuôn ra điều đầu tiên hiện lên trong đầu.”

“Con gọi vào di động cho mẹ ngay đi, nói rằng ngoại không sao hết,” ngoại nói. “Ngoại không muốn làm phiền mẹ con đâu, mà phim *Miss Marple* sắp bắt đầu rồi đây này.”

Nhạc hiệu êm ái của bộ phim vang khắp căn phòng, gọi lên hình ảnh của những con đường thôn quê, những ngôi làng lấm đẫm nhiều chuyện, và những người bất thành linh bị đâm lén một phát tại những vùng ngoại ô xinh đẹp. Jess lại chạy vào bếp và bấm số di động của mẹ. Cuộc gọi của nó bị chuyển tới hộp thư trả lời tự động. Mẹ lúc nào cũng tắt máy khi đang lái xe. Chẳng thể làm gì hơn là chờ đợi và xem phim cho tới khi mẹ về đến nhà.

Hai bà cháu mới chỉ xem đến cảnh xuất hiện đầu tiên của những người đồng tính nữ thì cửa trước bật mở và mẹ xông vào.

“Mẹ!” mẹ Jess hét lên, quỳ xuống cạnh ghế và nắm lấy tay ngoại. “Mẹ có sao không? Có chuyện gì thế? Chuyện gì xảy ra thế?”

“Không có gì đâu, con yêu,” ngoại điềm tĩnh đáp. “Mẹ khỏe mà. Chỉ là hiểu lầm thôi.”

“Ý mẹ là sao?” mẹ Jess kêu lên, rõ ràng là vừa khó chịu vừa nhẹ nhõm.

“Chuyện đó không *hoàn toàn* là hiểu lầm mà ngoại.” Jess nói. “Ngoại thấy hơi tức ngực, và con vừa định gọi xe cấp cứu thì thầy Powell gọi tới.”

“Nhưng thầy Powell gọi cho con làm gì?” mẹ hỏi. “Mà sao con lại ở nhà vào giờ này?”

“À,” Jess nói, cố tỏ ra hết sức tự nhiên, “con bị trượt ngã trên sân trường, khắp người dính đầy bùn nên được về nhà thay quần áo. Thầy Powell chỉ gọi tới để kiểm tra xem con có ổn không bởi vì...” nó ngập ngừng, “... trước đây đã có một đứa ra khỏi trường và gặp...”

Bỗng điện thoại đổ chuông và mẹ chạy tới nhắc máy. Phù! Jess sẽ có thêm vài phút để nghĩ cách gia cố cho câu chuyện của mình. Nhưng nếu cú điện thoại đó là của thầy Powell, hay tệ hơn nữa, là của cô Thorn thì sao? Thế thì mẹ sẽ được nghe kể về thành tích phạm tội kinh khủng của nó. Nhưng trên nền nhạc phát ra từ bộ phim, Jess vẫn có thể nghe được tiếng mẹ trả lời điện thoại - và mẹ đang *cười khúc khích*!

Thế thì chắc chắn không phải là thầy Powell hay cô Thorn rồi. Nhẹ cả người. Nhưng ai vậy nhỉ? Mẹ có bao giờ khúc khích trên điện thoại đâu. Cái âm thanh đó thật khác thường và đáng báo động.

“Đúng là một ý hay!” mẹ đang nói. “Cám ơn anh nhiều! Tôi rất thích!... Vâng, được thôi. Sau buổi học. Đúng thế, tới sớm hơn đi... Tối nay gặp lại nhé, Nori.”

À! Là chú học trò người Nhật. Mẹ Jess quay lại phòng khách, có vẻ hơi xúc động và hạnh phúc.

“Nori mời mẹ đi ăn sushi tối nay, sau buổi học,” mẹ nói. “Con không phiền chứ? Có thịt hầm trong ngăn đá đấy... mẹ sẽ lấy ra ngay để rã đông.”

Không hề nhắc gì tới vụ đau tim. Cú điện thoại của chú Nori hình như đã xua hết mọi thứ trong tâm trí mẹ. Thật là tiện! Mẹ đi vào bếp và lấy nồi thịt hầm ra rồi quay lại phòng khách.

“Mẹ rất thích phim *Miss Marple*,” mẹ Jess nói và ngồi trên thành ghế. “Giá có thể ở nhà xem phim thay vì quay lại thư viện thì hay biết mấy.”

“Đúng rồi, mẹ ở nhà đi mẹ!” Jess vừa nói vừa kéo kéo tay mẹ. “*Cùng* trốn ở nhà đi mẹ.”

“Này, con không trốn học đấy chứ hả?” mẹ nói, đột nhiên trông có vẻ sốc.

“Đương nhiên là không rồi mẹ!” Jess nói. “Con chỉ đùa thôi. Thầy Powell biết chuyện con về nhà mà. Thực ra chính thầy đã bảo con về thay quần áo, khi biết ngoại hơi đau tim thầy còn bảo con đừng để ngoại ở nhà một mình. Vậy nên chắc con không phải quay lại trường hôm nay, dù ngoại hoàn toàn khỏe mạnh như mẹ thấy đấy. Chỉ vài tiếng ợ thôi mà, đúng không ngoại?”

“Gì hả con?” ngoại đang mãi xem phim, đã tới cảnh một người phụ nữ rất khả nghi đang lảng vảng bên mấy luống hoa.

“Không có gì ạ, chỉ có cái gọi là cơn đau tim của ngoại thôi,” Jess nói và kín đáo thúc khuỷu tay bà ngoại. “Ngoại chỉ ợ mấy tiếng rất to và thế là xong hết, ngoại nhỉ?”

“À ừ. Đừng bao giờ tin tưởng mấy món dưa chua đó,” ngoại nói, mắt vẫn không rời khỏi màn hình lấy một giây.

Mẹ Jess quay lại chỗ làm sau khi đã được trấn an rằng ngoại không hề bị ốm. Có vẻ như mẹ thấy việc Jess không quay lại trường cũng không sao, miễn nó “làm bù bài tập vào ngày mai” là được. Ha! Một tâm hồn đáng thương đã bị lừa dối. Mẹ đâu có biết rằng Jess còn chưa làm bù bài tập nó thiếu từ *năm ngoái* nữa kìa...

Jess cảm thấy kiệt sức sau loạt nói dối điên cuồng vừa rồi, vậy nên nó nhấp một chút Coca rồi cuộn mình trên xô-pha ôm ngoại và cố tập trung vào bộ phim *Miss Marple*. Thường thì nó chẳng thích gì hơn là được theo dõi những chiến công mới của bà thám tử già thông minh, nhưng hôm nay thì không sao tập trung được.

Tất cả những chi tiết của cái thảm họa to đùng cứ quay cuồng trong đầu nó: hai giáo viên đáng sợ nhất trường đang muốn uống máu nó. Còn Fred thương yêu ngày xưa thì giờ đây lại nhìn nó như thể một đồng thối tha trên vỉa hè.

Sau đó Jess cùng ngoại ăn món trứng ốp-la pho-mát với xa-lát và nó lại uống thêm một chút Coca nữa. Rồi hai bà cháu cùng xem một tập *Miss Marple* mới. Jess đầu đã hơi buồn ngủ nhưng vẫn cố thảo ra các kế hoạch trong đầu. Lát nữa nó sẽ gọi cho Flora, vào di động, ngay sau giờ tan trường. Nó phải thổ lộ nỗi lòng mình mới được.

Có lẽ nó nên gọi Flora tới nhà, rồi hai đứa sẽ dốc bầu tâm sự trong phòng ngủ của nó, trên nền nhạc Nirvana. Ôi không! Đợi đã! Tối nay nó còn phải hộ tống ngoại đi khám bệnh. Không sao, nó và Flora vẫn có thể tâm tình qua điện thoại được.

Miss Marple đã giải quyết xong vụ án, và Jess lại tợp thêm một ngụm Coca lớn (nó bị nghiện Coca hay sao ấy? Có lẽ vậy). Rồi nó lên vào bếp và bấm số Flora. *Nhắc máy đi, nhắc máy đi*, nó lẩm bầm. Nó phải nói chuyện với Flora ngay lập tức, chứ nếu không thì đến nổ tung mất.

“Jess hả?” Flora nói. “Bà OK chứ? Sau màn trình diễn quần soóc hoành tráng đó bà đã biến đi đâu thế?”

“À, tôi trốn về nhà,” Jess nói. “Tôi chẳng thích gặp thầy Powell trước giờ ăn trưa của thầy ấy đâu. Bà cũng biết thầy ấy là loài ăn thịt mà. Còn bà thì sao? Mọi thứ OK chứ?”

Lúc nào nó cũng cố tỏ ra lịch sự. Tuy nhiên, nó đã sẵn sàng tải xuống cả một thiên thảm họa ngay sau khi Flora đáp rằng mọi thứ đều OK.

“Ừ, tuyệt vời!” Flora nói. “Đoán thử xem?”

“Gì cơ?” Thế này thì hơi khó chịu. Màn này đâu có trong chương trình.

“Tôi được nhận một vai trong vở *Đêm thứ mười hai* rồi đấy!”

“Không! Tuyệt thế! Chúc mừng nhé, bạn yêu!”

“Biết gì nữa không? Tôi được đóng vai Viola!”

“Viola! Vai nữ chính, quá hay! Bà sẽ rất tuyệt cho mà xem!” Jess nói, cố lờ đi làn sóng ghen tị khủng khiếp đang bốc lên từ chân mình.

“Bà biết gì nữa không?”

Jess bắt đầu thấy mệt mỏi với cái trò đoán già đoán non này rồi.

“Jack Stevens sẽ đóng vai Orsino đấy! Thế nên tôi sẽ có cả đồng nghiệp tập riêng, chỉ tôi với anh ấy thôi! Ôi không thể đợi được!”

“Thật tuyệt làm sao. Tôi mừng điên lên cho bà!” Jess nói. Nhưng thăm sâu bên trong, nó thấy như đang bị rút ruột. Nó không thể làm Flora mất hứng bằng cách bắt đầu than vãn về những bi kịch của đời mình được, đúng không?

“Tôi phải đi đây bạn yêu ạ,” đột nhiên Flora nói. “Hết tiền rồi. Tôi và mẹ sẽ cùng đi uống trà mừng tại quán Luigi!”

“Ừ, đi vui nhé!” Jess nói.

Chỉ có thể thôi. Jess ủ rũ lê bước lên phòng và chuẩn bị dành cả buổi tối đắm mình trong nỗi bất hạnh đơn độc. Nó nửa muốn tới phòng vệ sinh nhưng vì đang quá sầu não nên việc đó cũng thành ra quá sức.

Đợt sóng tuyệt vọng đầu tiên của nó mới trào lên được có một nửa thì mẹ về, lao lên lầu và khóa mình trong phòng tắm. Thật là khó chịu. Jess đang định đi tè trong một hay hai phút nữa. Hôm nay nó uống cũng phải đến ba lít Coca chứ chẳng chơi.

“Mẹ!” Jess đập cửa phòng tắm thình thình. “Con muốn đi tè!”

“Dùng phòng vệ sinh ngoài đi!” mẹ trả lời. “Mẹ đang tắm qua một cái! Chú Nori có thể đến đây bất kỳ lúc nào!”

Đúng là một thời điểm tai hại! Jess chạy xuống nhà. Phòng vệ sinh bên ngoài cũ kĩ tới mức... không còn lời nào để tả. Cả nhà đã định gộp cái phòng này với phòng chứa than ngay sát cạnh thành một buồng tắm mới sang trọng cho ngoại, nhưng vẫn chưa có đủ tiền. Vậy nên căn bản thì đây vẫn chỉ là cái phòng vệ sinh ngoài bốc mùi, có hàng đồng nhện nhiec dễ sợ đang sinh

sống.

Thỉnh thoảng ngoại vẫn dùng phòng này khi không thể lên lầu. Thực tế là... ôi không! Ngoại đang dùng nó *ngay lúc này*.

“Ngoại ơi!” Jess gọi, càng lúc càng gấp gáp. “Xin lỗi vì con đã làm phiền, nhưng ngoại sắp xong chưa ạ?”

“Chắc phải mất một lúc nữa đấy Jess à,” ngoại nói. “Ngoại đã vật lộn với cái đường ruột chảy lười này cả ngày rồi và phải tổng ra hết trước khi đến chỗ bác sĩ.”

“Đừng nói nữa ngoại!” Jess nói, thầm thêm từ *làm ơn*. “Con sẽ lên lầu, ngoại đừng lo. Ngoại cứ thoải mái đi!”

Chỉ còn mỗi một cách thôi. Nó sẽ phải tè *luôn trong vườn* sau vậy. Nó tiến lại phía chiếc bàn dã ngoại. Chỗ này được che bởi một vài cái cây và cũng khá kín đáo... - thực ra là chỉ hơi hơi thôi. Cửa sổ của mấy nhà hàng xóm đều có thể nhìn thẳng vào chỗ đó. Jess lách vào sau một bụi cây gần bàn dã ngoại và giả bộ vừa đánh rơi một thứ gì đó. Nó cúi xuống và hé mắt lên xem có ai đang nhìn không. Có vẻ là không.

Nó vội vén váy lên, kéo quần chip xuống và giải quyết vấn đề. Nhưng, kinh hoàng! Trong khi nhìn qua đám lá về phía ngôi nhà, nó thấy cửa phía sau mở ra. Cái gì? Mẹ đang tắm, ngoại đang ở trong phòng vệ sinh ngoài... thế thì đấy là ai? Jess tuyệt vọng theo dõi trong khi *chú Nishizawa* đi ra vườn! Chú ấy tiến thẳng về chỗ cái bàn dã ngoại - nơi Jess đang có đợt tiểu tiện lâu nhất trong lịch sử. Và chỉ vài phút nữa thôi chú ấy sẽ bắt gặp nó. Làm gì bây giờ?

ĐỪNG CÓ LÀM MẤY CÁI TRÒ GÓM GHIẾC Ở CHỖN CÔNG CỘNG VỚI BÁNH BƠ-GƠ ĐÔI VÀ KHOAI TÂY CHIÊN

Jess nhắm tính là chỉ còn khoảng năm giây để hành động. Trong nháy mắt, nó hiểu ra rằng, đứng dậy không phải là vấn đề - mà mấu chốt là làm thế nào để vừa đứng dậy vừa kéo quần chip mà không bị phát hiện. Vậy nên với một động tác khéo léo, nó rút ngắn việc tiểu tiện lại (ngay chính việc đó thôi cũng là một thành tựu thể chất lớn lao rồi), tuột cái quần lót ra khỏi chân và đá vào bụi cây trong khi đứng thẳng người lên, kéo váy xuống và nở một nụ cười tự tin rạng rỡ.

Chú Nishizawa đang nhìn nó. Nó không chắc liệu chú đã nhìn thấy nó đi tè hay chưa. Ơn Trời vì chú ấy là người Nhật. Họ là dân tộc lịch sự nhất quả đất, và nó dám chắc là chú sẽ không nhắc gì tới chuyện đó. Mà dù sao thì chú ấy cũng đâu có đủ từ vựng để làm việc đó.

“Chào buổi tối!” chú Nishizawa nói, cúi chào và mỉm cười. “Cửa mở... bấm chuông, không ai trả lời. Tìm cô giáo trong vườn.”

“Không sao đâu, ổn cả, tuyệt cả!” Jess nói. “Cháu chỉ đang xem cây cỏ thôi ấy mà... chú biết đấy!”

Trông chú Nishizawa khá lúng túng. Nó ngắt vội một cành từ bụi cây gần nhất và đưa lên mũi ngửi. Chú ấy mỉm cười và lại cúi người lần nữa. *Làm Nữ hoàng thì sẽ được thế này đây*, Jess nghĩ thầm. *Được người khác cúi chào suốt ngày*. Nhưng nó cũng đang tự hỏi: liệu Nữ hoàng có bao giờ hết phòng vệ sinh đến nỗi phải đi tè sau bụi cây ngay trong chính vườn nhà mình không?

Ý nghĩ đó làm Jess bật cười, nhưng vì như thế thì có vẻ điên quá nên nó vội biến việc đó thành một dạng Khoảnh-khắc-Mê-ly.

“Ha ha! Hi hi! Vườn cây vào thời điểm này trong năm thật là đẹp!” nó kêu lên và tung một đám lá lên trời vẻ vui thích.

“Vườn... đẹp!” chú Nishizawa đồng tình.

“Đi nào... cháu sẽ báo cho mẹ là chú đã tới!” Jess nói.

Chú Nishizawa lại cúi người một lần nữa (chú ấy có cái lưng đàn hồi kinh khủng) và tỏ ý muốn nhường nó đi trước.

Jess đồng ý và dẫn lối quay vào trong nhà. Chiếc váy khá ngắn làm cho nó cảm thấy bồn chồn, bởi lẽ đây là lần đầu tiên trong đời nó không mặc đồ lót khi có người lạ.

Chỉ còn một bước nữa là vào tới nhà, ơn Trời, và ngay trước đó, Jess quay lại phía chú

Nishizawa, nói, “Chú có nghĩ là trời sẽ mưa không? Nhìn đám mây kia mà xem!” và vung tay chỉ lên trời. Chú Nishizawa ngược nhìn theo, thế là Jess chớp ngay lấy cơ hội, nhảy phóc lên bậc thềm.

Jess và chú Nishizawa đi qua bếp tới hành lang. Ngoại đột nhiên xuất hiện từ phía sau. Ngoại đã xong việc ở phòng vệ sinh ngoài và đã kịp mặc áo khoác, lấy túi xách.

“À, chào cậu!” ngoại nói với chú Nishizawa. Ngoại chưa bao giờ cố gắng phát âm tên của chú ấy cả.

“Chào buổi tối!” chú Nishizawa nói và cúi người.

“Ngoại chịu thua cái đồng ruột già cối dần độn ấy rồi Jess ạ,” ngoại hạ giọng nói với Jess. “Nhanh nào, bà cháu mình phải đi thôi, phải mất mười phút mới tới nơi cơ.” Jess gật đầu. Nó rất muốn lên lầu để mặc quần chip, nhưng biết đi đứng kiểu nào khi ngoại và chú Nishizawa cứ đứng ngay tại hành lang và nhìn chăm chăm vào cầu thang như thế? Nếu nó mà lên cầu thang bây giờ thì thế nào mọi người cũng sẽ được chiêm ngưỡng cảnh thường chỉ có ở những câu lạc bộ đêm nhóp nhúa.

“Ngoại, sao ngoại không đưa chú Nishizawa vào phòng khách để chú ấy đợi ở đó nhỉ?”

“Không cần vậy đâu. Mẹ con sẽ xuống ngay thôi mà. Madeleine!” ngoại gọi oang oang. “Học sinh của con tới đây này!”

“Vâng!” mẹ nó hét lại từ phòng tắm. “Con xuống ngay!”

“Chú có muốn đợi trong phòng khách không, chú Nishizawa?” Jess hỏi.

Chú Nishizawa cúi đầu. “Mưa nhiều ở Anh. Mưa ở Nhật cũng nhiều.” Chú ấy thực sự rất dễ thương. Nhưng ngay lúc này thì Jess không thể không ước cho chú ấy bị buộc vào tên lửa mà gửi về Nhật Bản cho yên chuyện. Ít nhất là cho đến khi nó giải quyết xong cái vụ quần áo ngớ ngẩn này.

“Mẹ cháu giáo viên tốt!” chú Nishizawa mỉm cười và tiếp tục đứng nhìn lên cầu thang, không thể đợi để được nhìn thấy cô giáo đáng kính và danh giá của mình bước xuống.

“Nhanh nào Jess, mình phải đi thôi,” ngoại nói và bước ra cửa. “Ngoại không muốn sai hẹn với bác sĩ đâu.”

Jess chỉ có hai lựa chọn: hoặc là lên cầu thang ngay lúc này và..., hoặc sẽ hộ tống ngoại tới gặp bác sĩ mà không mặc quần chip.

Chú Nishizawa mỉm cười vô cùng lịch sự. Không còn bàn cãi gì nữa... Jess phải đi mà không mặc quần chip thôi.

Nó khoác tay ngoại bước đi trên phố. Ngoại đang nói gì đó về những người quen đã bị cắt bỏ các bộ phận cơ thể. Và lần nào chuyện cắt bỏ đó cũng khởi nguồn từ những cuộc đi khám bác sĩ.

Nhưng Jess chỉ hơi lắng nghe. Hay nói đúng hơn, nó hơi không-lắng-nghe. Phần hậu không được bảo bọc kín đáo là mối quan tâm duy nhất của nó lúc này. Đó như thể là một cơn ác mộng

kinh hoàng. Nó nhắm tính thấy chân váy của mình cách đầu gối chừng mười phân. Điều đó có nghĩa là chỉ cần giữ thẳng người thì sẽ không có gì phải xấu hổ cả.

Jess thấy rất may vì mình đã không mặc một cái váy mỏng hay có những nếp gấp tinh nghịch có thể tung bay trong gió. Thay vào đó, đây lại là kiểu váy đi học màu xám. Jess nhớ rõ mình đã lén cắt ngắn đi mười phân và tỉ mẩn khâu lại, nhất quyết phải tạo ra một chiếc váy gần như phạm luật nhà trường. Giờ thì nó đang phải chịu báo ứng đây.

“Thần thánh ơi, xin hãy kín đáo che cho phần phía sau của con khỏi lộ ra tại chốn đông người, nó thề cầu nguyện, và con sẽ không bao giờ mặc váy ngắn nữa. Con sẽ chỉ mặc những chiếc váy dài đến tận mắt cá chân hoặc áo trùm kín người đúng như các nữ tu.

“Bà Chideock đã phải cắt bỏ một bên ngực,” ngoại nói và thở dài buồn bã. “Và ngoại cũng biết một người đã bị cụt mất một chân trong chiến tranh, mà còn chưa hết, vợ ông ấy cũng phải cưa mất một bên chân vì hệ tuần hoàn có vấn đề.”

“Như thế mới kinh khủng làm sao!” Jess nói. Một loạt câu đùa vô vị độc địa xuất hiện trong đầu nó, nhưng nó chắc đó là do quỷ Satan dẫn lối, và nó không thèm nghĩ về chúng phòng trường hợp Chúa đang giám sát.

Một người phụ nữ đang bước lại gần phía hai bà cháu, một tay dắt một đứa bé còn tay kia dắt một chú chó. Ngay khi mới rời nhà, Jess đã phát khiếp khi nghĩ đến cảnh gặp phải những con thú nhỏ. Nếu có một đứa nhỏ chọn thời điểm sai để mà nhìn ngó thì sao? Nếu có một con chó nào đó xắc xọc nhảy lên và đánh hơi lung tung thì sao?

Lũ chó, thật kinh khủng cái vụ đánh hơi của chúng. Vẫn biết là chúng có thói quen ngửi mông của nhau, nhưng điều đó không có nghĩa là chúng được phép làm như vậy với loài người. Jess đã từng nhảy bắn lên trời khi có một con chó chặn cừu thích thú đánh hơi cái mông quần jeans của nó.

“Ta đổi bên ngoại nhé, nếu ngoại không phiền,” Jess nói rồi vội vàng đi sang phía bên kia và kéo tay ngoại ra gần lề đường. “Thật ra thì con hơi sợ chó.”

“Nhưng đó chỉ là một chú cún nhỏ thôi mà,” ngoại nói.

“Càng nhỏ càng đáng sợ đấy ngoại,” Jess đáp.

Người phụ nữ đi ngang qua hai bà cháu mà chẳng có vấn đề gì xảy ra. Jess thề đội ơn trên lần nữa.

“Thế rồi,” ngoại quay trở lại với danh sách những người tật nguyền của mình. “Ngoại biết một phụ nữ bị mất một ngón tay trong rạp xiếc. Cô ấy đang nắm cương ngựa, đến khi thả ra thì bị mắc nhãn vào đó. Nhưng giờ thì cô ấy cũng ổn rồi. Các bác sĩ phẫu thuật ngày nay có thể làm những điều kỳ diệu.”

“Thế thì ngoại còn phải lo lắng gì,” Jess nói. “Nếu ngoại thấy chóng mặt thì bác sĩ chỉ cần bỏ cái đầu đi, rồi ngoại sẽ khỏe mạnh và tuyệt vời lại ngay ấy mà.”

Ngoại bật cười. May là ngoại cũng có cái gu hài hước kinh khủng ấy.

Hai bà cháu tới chỗ bác sĩ, Jess lại thề biết ơn Trời lần nữa vì phòng khám bệnh ở ngay tầng

trệt. Nhưng khi vừa bước vào phòng đợi, máu nó đột nhiên đông cứng. Rõ ràng là nó sẽ phải ngồi xuống. Và chuyện gì sẽ xảy ra khi nó ngồi xuống? Váy sẽ bị tụt lên! Nhiều khi, cuộc đời sao mà thảm khốc thế không biết!

Và khi đứng lên... Jess vẫn thường quan sát những cô nàng mặc váy ngắn đang ngồi rồi đứng dậy. Về cơ bản thì người khác sẽ thấy được quần trong. Nhưng nếu không có quần trong, thì xem nào... Jess không thể nghĩ tới những gì có thể xảy ra.

“Con sẽ đứng, ngoại ạ,” nó nói sau khi ngoại đăng ký chỗ. “Ngoại lại kia ngồi đi.” Cũng may là không còn nhiều chỗ trống cho lắm. Phòng đợi vẫn đông người như mọi khi. Tất cả đều ngồi sát cạnh nhau trong bầu không khí ngưng ngưng kinh hãi.

Jess đi tới, dựa lưng vào tường. Ngoại ngồi xuống, thở dài và mỉm cười. Rồi đôi mắt tròn nhỏ của ngoại chợt bắt gặp mấy quyển tạp chí trên cái bàn cà phê thấp đặt ngay giữa phòng.

“Jess yêu, con lấy cho ngoại mấy cuốn tạp chí kia được không?” Trong một lát, Jess cảm thấy rằng thời điểm xử trảm của nó đã cận kề. Để lấy cho ngoại những quyển tạp chí đó, nó sẽ phải cúi người xuống và khoe ra cái “cảnh tượng huy hoàng” cho tất cả những người ngồi sau, rồi lại cúi xuống đưa cho ngoại, và khoe thêm một lần nữa. Như kiểu bị đòi biểu diễn lại vậy.

Jess sụp quỳ xuống như thể chuẩn bị cầu nguyện. Một số người hơi giật mình. Rồi nó hơi lê gối tới bàn uống nước, vẫn giữ cho lưng được thẳng. An tâm rằng gót chân vẫn chạm vào mép váy và che cho phần phía sau an toàn, nó khó nhọc vươn người ra trước như một con rối, nhặt một tờ tạp chí ở góc bàn và ném cho ngoại. Ngoại lóng ngóng. Tất nhiên, tờ báo rơi xuống sàn.

“Ôi, ngoại xin lỗi,” ngoại nói. “Con nhặt nó giùm ngoại được không Jess?”

Giờ thì cả đám người trong phòng đều đang quan sát với vẻ thích thú. Một hai người phụ nữ còn nhìn nhau, ra cái điều: “Đúng là lũ thiếu niên! Lười đến không buồn đứng dậy!”

“Ngoại ơi, con xin lỗi,” Jess nói. “Con bị trật khớp lưng đau quá, không làm sao mà cúi xuống được.”

Người đàn ông ngồi cạnh ngoại cúi xuống nhặt tờ tạp chí lên. Jess thầm cầu Chúa ngay lập tức tha thứ cho mọi tội lỗi của ông ấy và dành sẵn cho ông ấy một đám mây đặc biệt để chịu trên thiên đường. Ngoại nhận lấy tờ báo với nụ cười lịch thiệp.

Jess cũng nhặt lấy một tờ. Chỉ vì đang lồm cồm trên sàn, ngồi trên hai bàn chân, mặc một chiếc váy ngắn mà không có quần lót, cũng đâu có nghĩa là nó không có quyền cập nhật xem các ngôi sao hiện giờ đang làm gì. Jess dự tính là sẽ đợi tới khi mọi người đi hết thì mới đứng dậy. Từ giờ cho tới lúc đó nó sẽ cứ quỳ ở đây đọc tạp chí *Hello! OK*, nó nghĩ, *tình cảnh mình bây giờ thật khủng khiếp. Nhưng biết đâu còn có thể tệ hơn.* Và ngay lúc đó Fred đi vào.

ĐỪNG CÓ NẪM DÀI TRÊN GHẾ CẢ NGÀY HÃY NHẮC MÔNG LÊN VÀ VẬN ĐỘNG ĐI, DÙ CHỈ LÀ LẾT TỚI CHỖ CÁI TỦ LẠNH

Mắt Fred lóe sáng khi thấy Jess, và mặt cậu đỏ bừng. Ngoại ngược nhìn và khẽ thốt lên vui vẻ.

“Ôi Fred!” ngoại nói. “Con thế nào? Mấy ngày rồi ngoại không gặp con.”

“Ơ... Con khỏe ạ, cảm ơn ngoại,” Fred nói và ngập ngừng. Chỉ còn lại một chỗ ngồi duy nhất. Một bên là một phụ nữ bế một đứa bé đang rên rĩ vật vã, còn bên kia là một ông già trông như là nơi “phát tiết” ra một thứ mùi rất khó chịu. Chẳng trách mà không ai chịu ngồi ở đó.

Fred tới bàn đăng ký, tránh chỗ ghế trống ấy một cách tự nhiên và bước tới gần cái bể cá, dựa lưng vào bức tường cạnh đó. Cậu ngắm soi cái bể cá khắp một lượt, như thể muốn chắc chắn rằng không có thứ gì trong ấy có thể khiến mình kinh hãi vì ngạc nhiên - ví như một con cá mập nhỏ có gắn tua-bin chẳng hạn - rồi lại nhìn quanh căn phòng, dừng mắt tại chỗ Jess. Tim nó lộn nhào. Fred đang chuẩn bị nói với nó điều gì đó thì ngoại lại xen vào.

“Con bị sao vậy Fred? Sao một cậu bé khỏe mạnh như con lại phải tới phòng khám bác sĩ thế này?”

Jess lại co rúm người vào. Ngoại phải biết là không nên hỏi những người đợi trong phòng chờ của bác sĩ là có chuyện gì không ổn chứ. Biết đâu lại là loại bệnh gì đó khó nói thì sao. Mặc dù không gì có thể đáng xấu hổ hơn thứ mà Jess đang phải chịu đựng - một ca thiếu

năng đồ lót.

“Dạ,” Fred nói, quay lại với phong cách thường nhật, “Con không biết phải bắt đầu từ đâu bây giờ? Đầu tiên là hai khuỷu tay con không khớp lắm, rồi mấy ngón chân thì cứ tím tái hết cả.” Một cô nàng béo ú ngồi trong góc khúc khích cười. Jess vội lên kế hoạch giết cô nàng ngay lập tức. “Nhưng vấn đề chính là,” Fred tiếp tục, “con thấy đau ở *giày trượt*.”

“À, ngoại cũng từng bị đau ở *giày trượt* một lần,” ngoại nói. “Làm vườn quá nhiều đấy mà.” Một vài người mỉm cười. Jess lại lên kế hoạch giết họ ngay lập tức.

“Ý Fred là đau khớp vai, ngoại ời!” Jess nói.

“À, ừ, đó là khi ngoại có một khu nhà kính,” ngoại nói và lại bắt đầu cái màn hoài cổ cũ rích. “Con biết không, ngoại thường đứng đó hàng giờ liền để gieo hạt vào mấy cái chậu. Có năm ngoại có tới hơn ba trăm chậu cơ đấy.”

Ngừng một chút. Fred nhìn Jess. Trên mặt cậu có cái vẻ ngượng ngùng xa cách kinh khủng.

“Cái nhọt của Jim thế nào rồi?” một người phụ nữ tầm tuổi trung niên đột nhiên quay sang hỏi người ngồi cạnh.

“Nó vỡ rồi, ơn Chúa,” bà ta đáp. Lại tiếp tục im lặng. Fred nhìn Jess. Có sự tuyệt vọng trong ánh mắt ấy.

“Hai đứa vẫn đang viết thêm lời thoại cho vở hài kịch trong chương trình Giáng sinh ở trường chứ?” ngoại hỏi, hết nhìn Jess rồi lại nhìn Fred. Sao ngoại lại đi tiết lộ chuyện đời tư bí mật của nó cho cả phòng đầy người thế này hả Trời! Jess lên kế hoạch giết ngoại ngay lập tức.

“Ồ, năm nay chẳng có chương trình nào hết ngoại ời,” Fred nói. “Chỉ

diễn vở *Đêm thứ mười hai* thôi ạ.”

“À, hay quá,” ngoại nói. “Thế mấy đứa có tham gia không?”

Fred ngáp ngừng và nuốt nước bọt. “Vâng, con có tham gia,” cậu nói. “Nhưng Jess thì hình như là không ạ.” Cậu ngáp ngừng và lại nhìn Jess.

“Con không tới thử vai ngoại ạ,” Jess nói. “Con ghét Shakespeare kinh lên được.”

Một người phụ nữ xuất hiện tại cửa phòng bác sĩ và xưởng tên ngoại. Phòng khám này có vài bác sĩ, và có vẻ như ngoại gặp may nên không phải đợi mấy.

“Ồ, đến lượt ngoại rồi!” ngoại nói và đứng dậy. “Sẽ không lâu đâu Jess à,” ngoại mỉm cười với nó và đi nhanh vào phòng khám.

Im lặng bao trùm khắp căn phòng. Fred nhìn Jess và làm cái mặt kiêu như Chúa-ơ-đây-chẳng-phải-là-ác-mộng-sao. Jess nhún vai và giả vờ cười, giống như Thủ tướng Anh vẫn hay làm khi ngài cố tỏ ra bình thản trước những bản tin báo chí cho rằng mình không được ủng hộ lắm.

“Sao không mặc quần soóc đá bóng nữa?” đột nhiên Fred hỏi. Tất cả mọi người trong phòng đều nhìn chăm chăm vào cặp đùi Jess. Nó ngượng chín cả người. Nó lên kế hoạch sẽ giết Fred ngay khi có cơ hội. Làm sao cậu ta dám đem nó ra làm trò cười trước thiên hạ như thế?

“Ôi Chúa ơi, đây cũng ước gì đang được mặc như thế, không ai hiểu được đâu,” nó nói. Và rồi từ sâu thẳm trái tim, nó lẩm bẩm lời cầu nguyện cuồng loạn nhất. *Ôi Thượng đế ơi, con biết con đã từng cầu xin Người giải thoát khỏi những tình huống kinh khủng trước đây, nhưng đây chắc phải là lần tệ hại nhất trong đời - bị chính cái người đã làm tan vỡ trái tim mình đem ra làm trò hề ở chốn công cộng,*

trong khi con lại không mặc quần chip và ngồi trên chân, mà giày của con lại có cả đinh ghim với kim nhọn mới chết chứ. Xin Người, làm ơn hãy cứu con thoát khỏi cảnh này và con hứa sẽ không bao giờ nói dối nữa! Lần này con nhất định sẽ giữ lời! Xin Người hãy tạo nên một điều kỳ diệu. Mất điện hay sao đó! Một điều kỳ diệu nhỏ xíu thôi cũng được.

Chỉ một thoáng sau khi Jess cầu nguyện, đứa bé vật vã kia bỗng nôn thốc nôn tháo ra người đàn ông bốc mùi. Trong lúc mọi người còn mãi lời qua tiếng lại, Jess hấp tấp lê gối vào trong góc, đứng thẳng lên và lủi ra tiền sảnh. Sau khi tìm chỗ trốn như một bản năng mù quáng, nó chạy vội tới chỗ hành lang có phòng vệ sinh. Nó lao vào và khóa trái cửa lại. Chưa bao giờ phòng vệ sinh lại mang vẻ chào đón như thế này. Không phải bởi những trang thiết bị vệ sinh mà nhờ tính kín đáo của nó. Jess sẽ không bao giờ rời khỏi chỗ này. Không bao giờ, không bao giờ. Nó sẽ sống ở đây cả đời.

Và rồi nó chợt để ý đến một thứ. Một chiếc áo choàng đang treo trên mắc. Màu xanh nước biển. Trông khá đẹp và dài. Jess mặc thử. Ôi vui quá! Ôi hạnh phúc biết bao! Chiếc áo này phủ xuống tận đầu gối.

Thượng đế ơi, Ngài thật là cừ! nó thì thầm. Ngài đúng là Số Một! Con sẽ không bao giờ mặc váy ngắn và cũng không bao giờ nói dối nữa!

Mặc dầu vậy, có một vấn đề nho nhỏ: đây không phải là áo của Jess. Và vấn đề lớn hơn là chiếc áo này lại có màu xanh nước biển - màu mà trước đây nó thà chết chứ nhất định không chịu mặc. Không vấn đề gì. Nó sẽ chịu đựng bất kỳ kiểu thời trang kinh dị nào, miễn là không bị những luồng gió đầu thu thổi qua mông thêm một lần nào nữa.

Nó mở cửa và lén ra ngoài. Không có ai quanh đó. Nó ngó ra góc phòng chờ. Nó sẽ nhờ Fred nói với ngoại rằng mình ra ngoài đợi.

Nhưng Fred không còn trong phòng chờ nữa. Rõ ràng là cậu đã vào gặp bác sĩ.

Jess vội vàng bước ra ngoài, tới khu đỗ xe. Nó ngồi xuống một bờ tường thấp đối diện với cửa sau của Trung tâm Y tế. Khi ngoại ra, nó sẽ nhìn thấy ngay. Nó chỉ mong là chủ nhân của chiếc áo sẽ không ra đây. Được ngồi lên vải mới thoải mái làm sao. Nó sẽ không bao giờ cởi quần chip ra nữa, cả đời này kiếp này, hay kiếp sau cũng thế.

Nó đút tay vào túi áo và thấy cái gì đó kì kì... thứ gì đó bằng nhựa, như một cây bút. Nó nhìn vào trong. Cái gì thế? Ôi không, là một chiếc nhiệt kế đựng trong hộp. Có thể là nó đã lấy trộm áo của một *y tá*! Chúa ơi, khi nào thì kiếp đọa đày này mới kết thúc đây? Nó tự hỏi liệu mình có bị đi tù nếu người ta phát hiện ra nó đã lấy cắp áo hay không, và thật lạ làm sao, nó không thấy chuyện đó phiền hà lắm. Thực tế mà nói, nếu cuộc sống tự do là những gì mà nó đang phải đối mặt suốt mấy ngày qua thì nó hy vọng bản án dành cho mình càng lâu càng tốt.

[\[1\]](#) Fred đùa ngoại của Jess, đáng lẽ nói là shoulder blades (khớp vai) thì cậu lại nói thành rollerblades (giày trượt).

NHỚ BÁO VỚI NGƯỜI NHÀ NẾU CÓ VỀ MUỘN, NẾU KHÔNG THÌ BỐ MẸ NGƯỜI SẼ ĐIÊN LÊN VÌ LO LẮNG

Ai đó đang đi ra. Cứu với! *Là một y tá!* Cô ấy mặc kiểu váy y tá cùng màu xanh nước biển. Có lẽ cái áo mà Jess đã lấy trộm khi nãy *chính là của cô ấy!* Cô y tá tiến về phía Jess với khuôn mặt đầy cương quyết: có thể là nhất định phải đòi lại cái áo cho bằng được, rồi gọi cảnh sát tới làm cho ra lẽ. Tim Jess bắt đầu đập thình thịch. Nhưng nếu nó trở thành một tội phạm địa phương quyến rũ và được hưởng án treo, biết đâu Fred sẽ lại muốn hẹn hò với nó lần nữa.

Nhưng chắc là không. Trong khi người y tá hoàn thành vài mét đường cuối cùng, Jess co rúm người lại vì sợ hãi. Máu nó đông cứng lại. Nó đang soạn sẵn một câu chuyện lố bịch về việc làm tưởng chiếc áo đó là của mình. *Ôi Thượng đế ơi, nó nói, con biết mình đã hứa là sẽ không bao giờ nói dối nữa nếu Người cứu con thoát khỏi cái phòng chờ chết dẫm đó, nhưng có lẽ chúng ta sẽ bắt đầu thực hiện lời hứa đó sau... ừm, khoảng nửa tiếng nữa nhé, thưa Ngài?*

“Trời đẹp quá nhỉ!” cô y tá nói, mỉm cười tươi tắn rồi đi ngang qua chỗ Jess.

“Hmmm! Đẹp tuyệt!” Jess tán thành và làm như đang tận hưởng cái không khí cuối hè dễ chịu. Cô y tá nọ mở khóa chiếc xe đậu phía sau lưng Jess và lái đi, có thể là đi đỡ để thêm mấy đứa trẻ nữa, hoặc băng bó vài vết thương, hoặc xoa bóp chân cho người già - nói chung là những công việc quen thuộc của một y tá.

Jess đang quay cuồng trong nỗi sợ tội đồ với vai trò là một kẻ sở hữu đồ ăn cắp. Có khi không mặc quần chip mà về nhà vẫn còn hơn là một cuộc đời tội lỗi. Và nếu người ta phát hiện, bắt giữ rồi giải nó tới đồn cảnh sát, sau đó là khám xét - hãy cứ thử tưởng tượng ra cảnh đám cảnh sát phát hiện ra mình không mặc quần chip mà xem! Có khi như thế còn bị khép vào một tội khác nữa không chừng. Jess quyết định đem cái áo trả lại ngay lập tức. Nó tin là Thượng đế cũng sẽ chấp thuận điều này.

Vậy nên nó đứng dậy và quay trở vào Trung tâm Y tế. Khi đã qua cửa, nó rẽ trái tới hành lang lớn. Nhà vệ sinh ở quãng giữa đường bên tay trái. Tất cả những gì nó phải làm là tới được phòng vệ sinh nữ trước khi bị bắt kỳ cô y tá nào phát hiện, rồi treo cái áo lại đó. Tuyệt! Hành lang hoàn toàn vắng vẻ.

Nhưng chỉ vài giây sau, bỗng nhiên lại có bóng người xuất hiện ở đầu bên kia. Là Fred. Jess chùn bước. Cái ngày này còn có thể chứa đựng thêm bao nhiêu điều rắc rối nữa đây? Không, đợi đã, đây chính là cơ hội cho nó nói những lời đầy ý nghĩa để hồi phục lại mối quan hệ của hai đứa một cách diệu kỳ.

Hai đứa cứ gắn chặt mắt vào nhau khi cùng tiến lại gần và khựng lại trước cửa phòng vệ sinh.

“À,” Jess cố tỏ ra vui vẻ dù tim nó đang bị một đàn chó dại vô hình ngẫu nhiên, “mọi chuyện thế nào rồi?”

Đó không phải là những lời thần kỳ mà nó đã dự tính. Fred nhún vai và nhìn nó, nhưng cậu ấy đã không khẽ rúc lên như một ám hiệu ngầm trước đây của hai đứa. Cậu chỉ nhìn như thể nó là ai đó thỉnh thoảng có gặp trong quán cà phê.

“À, không thể tốt hơn,” cậu nói rồi nhìn khắp hành lang như đang cầu được trốn thoát. “Thế còn...?”

“Tuyệt cả!” Jess nói và cố lờ đi cơn đau nhói. “Em đang có những giây phút tuyệt nhất. Anh sẽ tham gia vở Đêm thứ mười hai à. Vai gì thế?”

“Malvolio,” Fred nói. “Sẽ có cả đồng thời gian để đi châm chọc mọi người và bị làm cho bẽ mặt.”

“Thế thì cũng chẳng cần phải thay đổi nhiều lắm,” Jess nói.

“Sao không tới thử vai?” Fred hỏi. “Anh đã hy vọng có tên em trong danh sách. Có thể làm cô hầu bàn hoặc một nữ bá tước đau thương.”

“À, không thích lắm,” Jess nói. “Em đang lên kế hoạch cho một chương trình hài như bọn mình vẫn hay làm ấy. Ca kịch ngắn và có thể là một vài vở nhạc kịch nữa.”

Nét mặt Fred thay đổi. Trong tích tắc, trông cậu cực kỳ sốc.

“Gì cơ, ý em là em đang tự lo liệu mọi thứ ấy hả?” cậu nói. “Đương nhiên là em vốn nổi tiếng với khả năng dàn dựng của mình rồi, nhưng mà...”

“Em hy vọng là sẽ tìm được ai đó giúp,” Jess quả quyết đáp. “Em đoán là anh sẽ bận lắm, nhỉ?”

Fred nhăn trán. Mạch cổ cậu đập tung tung.

“À ừ, có lẽ sẽ hơi bận,” cậu nói. “Lịch luyện tập cũng căng ra phết. Nhưng, anh vẫn có thể giúp một chút... phát tờ quảng cáo, hay là gì đó... khi gần đến ngày diễn... Ám sát cô Thorn...”

“Cám ơn, ừ, sao cũng được,” Jess cố không tỏ ra rầu rĩ. Và rồi nó nảy ra một ý. “Đừng bận tâm tới chương trình hài vội,” nó nói. “Anh đang có thể giúp em một việc, ngay lúc này.”

“Gì thế?” trông Fred có vẻ hơi lo lắng.

“Không có gì phạm pháp đâu,” Jess nói. “Chỉ cần cho em mượn áo khoác một giờ thôi.”

Fred lưỡng lự. Thậm chí cậu còn hơi chau mày. Rồi cậu nhún vai, cởi áo khoác ra và đưa cho nó. Áo khoác có màu quạ xám.

“Cái bệnh mê quần áo của con trai này có thể chữa trị được, em biết đấy,” cậu nói.

“Cám ơn!” Jess nói. “Anh sẽ không bao giờ biết là em cảm kích đến thế nào đâu.”

Nó phóng như tên bắn vào phòng vệ sinh nữ, treo chiếc áo y tá lên mắc, buộc áo của Fred quanh hông để phủ xuống che phía sau, và rồi ngấm mình kĩ càng trong gương. Ôi không! Trông nó chẳng khác nào một con vượn loạn trí.

Thôi kệ. Bây giờ là cơ hội của nó. Lần này nó sẽ thực sự nói những lời có cánh. Nó tập lại với một cái bĩu môi quyến rũ. *Fred, em không hiểu sao bọn mình lại dính vào chuyện hiểu nhầm này, nhưng hãy quên nó đi và trở lại như lúc hè nhé.*

Nó thu hết can đảm và mở cửa. Ôi không! Ngoại đã tới và đang vui vẻ hỏi chuyện Fred.

“Con à!” ngoại nói. “Ngoại đang kể cho Fred rằng bác sĩ bảo không có gì nghiêm trọng đâu, chỉ là cái cổ bị lão hóa thôi.”

“Ôi tốt quá, ngoại ơi, ơn Chúa!” Jess nắm tay ngoại.

“Vâng... à, ừm... con phải đi đây.” Fred nói và lùi lại. “Con phải cho con kỳ nhông ăn ngay, không thì nó sẽ phát cuồng lên mất.”

“Fred nuôi kỳ nhông thật hả con?” ngoại hỏi trên đường về nhà.

“Không đâu ngoại,” Jess nói. “Chỉ là đùa thôi.”

Nó thở dài. Có vẻ như đã lâu lắm rồi nó không ghé qua nhà Fred - dù thực ra cũng chỉ mới vài ngày trước thôi. Liệu nó có còn cơ hội tới đó nữa không? Chắc là không.

“Chuyện giữa con và Fred vẫn bình thường đấy chứ?” đột nhiên ngoại hỏi, với khả năng ngoại cảm rõ rệt.

“À vâng, vẫn bình thường ạ,” Jess nói. Nó rất muốn bật khóc trên vai ngoại và thổ lộ mọi nỗi buồn đau, nhưng như thế thì không công bằng tẹo nào. Ngoại đang rất tươi tỉnh vì biết chứng chóng mặt trước đây chỉ là do cái cổ có tuổi gây ra. Sẽ thật bất công nếu đem chuyện buồn đau mà trút lên ngoại lúc này. Như thế chẳng khác nào giáng một quả bom tấn lên người bà già cả đáng kính của mình. Ít ra thì tại thời điểm này, Jess có nghĩa vụ phải chịu đựng đau khổ một mình.

Bên cạnh đó, nó cũng có một hoặc hai thứ để mà mong chờ. Ngay khi về nhà nó sẽ được mặc quần chip. Nó sẽ không bao giờ đánh giá thấp niềm hạnh phúc nhỏ nhoi ấy nữa. Chỉ có những ai từng không mặc quần chip ở chốn công cộng mới hiểu được giá trị của điều này.

Và sau niềm hạnh phúc vô bờ được đoàn tụ với quần chip sẽ là viễn cảnh hay ho của buổi trò chuyện với thầy Powell ngay sáng mai.

Mặc dầu vậy, cũng có một thứ thật sự hấp dẫn - có khả năng, có thể, có Trời mới biết - sẽ dẫn tới cái gì đó tầm cỡ rung chuyển trái đất. Làm thế nào nó trả lại áo khoác cho Fred được đây? Việc đó có tạo cơ hội cho một sự hòa giải vốn được mong chờ từ rất lâu rồi không? Fred có bao giờ ôm nó trong vòng tay nữa không? Ngay lúc này chỉ có những cánh tay áo của cậu quần quanh người nó thôi. Nhưng đó cũng là một khởi đầu.

CHỜ CÓ XỎ KHUYÊN TRÊN MẶT HAY GẮN BẤT KỲ THỨ ĐỒ KIM LOẠI NÀO LÊN ĐÓ

Khi về đến nhà, Jess đợi ngoại yên vị với tách trà và xem một tập phim *Hồ sơ tuyệt mật* cũ mèm. Sau đó nó gọi vào di động của Fred. Máy tắt và nó được đề nghị để lại lời nhắn. Nó bỏ cuộc. Sẽ phải mất cả tối để thảo ra một lời nhắn đủ hóm hỉnh và mạnh mẽ nhằm chiếm lại trái tim Fred và khôi phục mối quan hệ mà hai đứa đã có như hồi hè. Jess biết, nếu nó cố để lại lời nhắn ngay lúc này thì sẽ chỉ là mấy câu lảm nhảm, rền rĩ và biết đâu còn bị ghen nữa.

Được rồi, di động của Fred đã tắt. Vẫn thường thế mà. Cậu rất hay quên sạc pin điện thoại hoặc để lẫn dưới hàng đĩa DVD. Nó sẽ gọi về nhà vậy. Nó không muốn lớn vờn qua nhà Fred mà không báo trước. Trước đây nó đã làm thế vài lần và bị bố cậu “mời” về, ông luôn phản ứng rất tệ khi bị làm phiền lúc đang xem bóng đá trên TV, và mỗi lần như thế đều giả vờ là Fred không có nhà.

Mẹ Fred vẫn thường là người cầm máy. Jess cố hết sức để ra vẻ vô tư lự.

“A chào bác! Cháu, Jess đây ạ. Fred có nhà không bác?”

“Không, xin lỗi Jess, nó mới về một lát nhưng lại đi ngay rồi. Chắc nó đến nhà Tom.”

“Vâng ạ! Cảm ơn bác! Cháu sẽ gọi tới đó vậy!”

Jess đập máy, cố giữ giọng hân hoan dù tim nó đang tan chảy. Fred ngày càng tỏ ra lảng tránh nó. Vài giọt nước mắt ngu ngốc trào ra và lăn xuống má. Và rồi chuông cửa chọt reo lên.

Tim nó lỡ mất một nhịp. Chắc chắn là Fred! Nó luống cuống. Phải xử lý hết dấu vết của cái trò khóc lóc ngớ ngẩn này ngay mới được.

“Ngoại ơi, ngoại mở cửa hộ con với,” nó gọi. “Con phải vào phòng vệ sinh một lát!”

Nó chạy lên gác, khóa mình trong nhà vệ sinh và vội vàng lau vệt mascara lem trong nước mắt trên má. Có tiếng ngoại gọi với lên.

“Có bạn gì đến lấy đồ mà con đã mượn này Jess!”

Tim Jess đập thành thịch, và ở trong gương, mặt nó bừng lên như cái bóng đèn vừa bật.

“Ngoại bảo cậu ấy vào đi ạ!” nó kêu. “Một phút nữa con xuống ngay!”

Nó vội vàng tô lại son môi và bôi thêm một chút mascara lên mắt. Rồi sau đó, khi đã trông cực kỳ lộng lẫy so với cả một ngày thảm khốc vừa phải trải qua, Jess lao xuống nhà dưới. Cậu ấy đã ghé qua! Cậu ấy muốn làm lành với nó!

“Bạn con đang ở trong bếp ấy,” ngoại nói và quay lại chỗ TV tiếp tục thỏa thuê với những tên

giết người ngoài hành tinh. Jess gửi cho ngoại một nụ hôn gió rồi nhảy điệu van vào bếp cùng nụ cười mê hồn.

Là Ben. Jess cố không để nụ cười tắt đi mà phải nhen thêm lên để giấu nỗi thất vọng.

“Ben!” nó nói. “Rất vui được gặp cậu!”

Giọng Jess hơi rạn vỡ, vì thế ai cũng có thể nhận thấy là nó ngạc nhiên và không mong chờ được gặp Ben. Cặp mắt xanh của cậu tối sầm lại trong giây lát. Dù không có trí tuệ siêu phàm nhưng cậu ấy rất nhạy cảm, sâu sắc, nên chắc chắn là đã thấy, đã hiểu và đã... bị tổn thương.

“Ừ, xin lỗi vì... ừm, vì đã làm phiền cậu, nhưng tớ lấy lại... à, ừm... quần và áo khoác được không?”

“Ôi Chúa ơi! Đương nhiên rồi!” Jess nói. Nó cảm thấy ân hận và vô cùng có lỗi vì đã để lộ ra nỗi thất vọng, tới mức nó thấy phải bồi thường cho điều đó.

“Tớ đi lấy ngay đây, sẽ chỉ mất một phút thôi. Nhưng cậu có muốn uống Coca không? Có cả Doritos trong tủ đấy.”

“Vậy thì hay quá!” Ben nói. Cậu quay người mở tủ, với nét duyên dáng của thiên thần như thường lệ. Jess rút Coca.

“Xem xem trong tủ lạnh có gì không Ben,” nó nói. Thật ra thì được ngồi nhâm nhi cùng Ben thế này cũng khá là thoải mái, thậm chí ngay cả khi cậu không phải là Fred. Theo một cách nào đó thì điều này còn nhẹ nhõm hơn. Nếu người đang ngồi trước mặt Jess đây mà là Fred thì chắc chắn sẽ có sự tổn thương nghiêm trọng kèm những lời quá trớn. Và thật lòng mà nói, sau cái Ngày-Địa-Ngục này, Jess đã hoàn toàn mệt lử và không tài thánh nào mà chịu thêm bất cứ điều gì tương tự nữa.

“Có pho-mát và ô-liu,” Ben nói. “Và... A!... guacamole!”

“Tuyệt!” Jess nói. “Tớ sắp lả rồi đây.”

“Kể xem nào,” Ben nói. “Sau khi tớ cho cậu mượn quần thì chuyện gì đã xảy ra vậy? Flora nói cậu đã biến mất.”

“À, chơi chiêu trốn học ấy mà,” Jess nhún vai đáp lại. “Chẳng hiểu sao tớ không tài nào mà đối mặt được với cuộc hẹn nóng bỏng cùng thầy Powell Cáo Kính, nên tớ đã hoãn nó đến sáng mai.”

Ben bật cười. “Cậu phải tới gặp thầy Powell à? Xui rồi.”

“Ừ. Quá xui. Cô Thorn và tớ là kẻ thù không đội trời chung, cô ấy gửi tớ đến chỗ thầy Powell như một món đồ tế.”

“Chúa ạ, cậu có quá nhiều... cậu biết đấy... vấn đề,” Ben nói. “Tớ đùa thôi. Tớ hãi thầy ấy phát khiếp lên được.”

“Sáng mai thể nào thầy ấy cũng sẽ ăn tươi nuốt sống tớ cho mà xem,” Jess nói. “Vậy nên hãy cùng tận hưởng buổi tối cuối cùng của tớ trên thế gian đi nào. Ngài Jones, làm ơn cho tôi món guacamole.”

“Thế sau đó mọi chuyện thế nào?” Ben hỏi. “Lúc này cậu có vẻ hơi... hơi xuống tinh thần.”

“Tớ vực dậy được rồi!” Jess nói, cố hết sức để nghe cho giống như thật. “Tớ đã quyết định sẽ tự mình làm chương trình hài kịch. Nhưng Flora và Fred sẽ không thể tham gia vì bận diễn *Đêm thứ mười hai* rồi.”

“Tớ sẽ giúp nếu cậu muốn,” Ben nói. “Mặc dù tớ... ừm, hoàn toàn vô dụng trên sân khấu. Nhưng tớ có thể giúp phần hậu trường, sắp xếp các thứ.”

“Ben! Cậu đúng là một viên ngọc quý!” Jess nói. “Nhưng ai nói cậu vô dụng thì đúng là vớ vẩn. Tớ biết là cậu sẽ tuyệt hết ý cho mà xem. Tớ có thể viết mấy vở ca kịch ngắn cho riêng cậu. Biết đâu bọn mình còn mời được cả Mackenzie tham gia.” Nhưng dù nói thế, Jess vẫn cảm nhận được một đồng nghi ngại dồn lại bên trong. Ben rõ ràng không phải là một diễn viên hay nghệ sĩ bẩm sinh, trừ những lúc trên sân cỏ. Mà Mackenzie thì đúng là một kẻ cuồng quyền. Cậu ta đã từng hẹn hò với Flora, và cô bạn nói rằng cậu chàng còn hách dịch hơn cả bố mình.

Hai đứa trò chuyện về chương trình một lát, nói về việc sẽ có những người khác muốn tham gia, mặc dầu Jess có chút ghen tị buồn cười, như thể nó muốn giữ chương trình này cho riêng mình và Fred, có thể là cả Flora nữa. Nhưng nó đồng ý với mọi thứ Ben nói, bởi chẳng hiểu sao nó đang không thực sự để tâm tới bất kỳ điều gì nữa.

“Xem nào,” Ben nói sau khi hai đứa đã giải quyết xong món guacamole. “Chắc tớ phải về thôi.”

“Quên, còn quần áo của cậu!” Jess nói. “Không đến một phút đâu.” Nó chạy lên lầu và lao vào phòng. Áo khoác của Ben nằm ngay trên giường, nhưng trong một phút hoảng loạn, nó không thể tìm thấy cái quần soóc của Ben đâu. Sàn nhà đầy những đồng quần áo vương vãi, trông như mô hình thu nhỏ của rặng Rockies.

Nó còn đang lục lọi dưới gầm giường thì nghe thấy tiếng chuông cửa vang lên. Thật đúng kiểu.

“Mở cửa hộ tớ đi Ben?” nó hét xuống. A! Quần của Ben đây rồi, tít dưới gầm giường, ngay sát chân tường. Chắc nó đã lọt xuống cái khe giữa giường và tường. Jess bò lồm cồm vào lấy rồi lật bụng trườn ra, người ngọm dính đầy bụi bẩn.

Kệ. Nó chẳng thèm quan tâm xem mình trông thế nào. Nó đã tìm thấy áo và quần của Ben. Chúng cũng không đến nỗi nào, không nhàu nhĩ hay gì cả. Ờn Chúa vì cái loại sợi tổng hợp này. Jess rời khỏi phòng ngủ, nhưng vừa tới đầu cầu thang thì nó há hốc mồm và gần như chết đứng vì sốc. Ba người đang đứng dưới hành lang nhìn lên nó: Ben, ngoại và Fred.

“Fred cũng tới lấy áo khoác này Jess,” ngoại nói. “Sao tự nhiên con lại thích đồ con trai thế? Con đang biến thành ‘cái gì đó’ à?”

“Con cũng mong là thế,” Jess nói. “Cuộc sống của ‘cái gì đó’ hẳn sẽ bớt căng thẳng hơn, chắc chắn như vậy.”

Niềm an ủi duy nhất của nó bây giờ là đang được mặc quần chip. Nhưng nó cũng hiểu rất rõ một điều: dù rất cần thiết, nhưng chỉ riêng đồ lót thôi thì vẫn chưa đủ để cứu nó thoát khỏi mớ cảm xúc lộn xộn căng thẳng đang sắp nhấn chìm nó lúc này.

KHÔNG ĐƯỢC TỈA LÔNG MÀY ĐẾN MỨC CHÚNG CHỈ LÀ NHỮNG ĐỐM VÔ HÌNH, CHỈ ĐƯỢC SỬA MỘT CHÚT THÔI

Jess ném quần áo xuống cho Ben. Cậu bắt lấy. Ánh mắt Fred bùng lên, như đột ngột hiểu ra một điều.

“À, hóa ra cái quần sáng nay Jess mặc là của cậu,” Fred nói. Ben nhoẻn cười và nhún vai, nhưng chẳng hiểu sao cậu lại không tìm được từ nào cần thiết để tiếp tục câu chuyện.

“Ben đã cứu em thoát khỏi một thảm họa bùn đất kinh hoàng trên sân trường,” Jess nói. “Cậu ấy tình cờ đi ngang qua lúc em đang chìm ngụp trong đồng nhóp nhép đó và nói em có thể mặc tạm quần đá bóng như một giải pháp tạm thời.”

“Em mặc nó trông ‘bảnh’ lắm,” Fred nói. “Có khi nên mặc như thế thường xuyên hơn. Tất nhiên là để thể hiện một quan niệm thời trang nực cười.” Có một ánh nhìn gay gắt xuất hiện trên gương mặt Fred.

“Mấy cái quần soóc cứ ngắn lên rồi lại dài ra đến là buồn cười nhỉ?” ngoại có vẻ trầm tư suy nghĩ, hoàn toàn không để ý tới sự căng thẳng đang ngấm ngầm diễn ra nơi hành lang. “Ngoại nhớ hồi ngoại còn nhỏ, cầu thủ bóng đá đều mặc quần dài tới đầu gối. Đến những năm 1970 thì mặc ngắn ơ là ngắn, ai cũng phải chú mắt vào đó. Giờ thì lại dài ra rồi, nghĩ tới Wayne Rooney mà xem.”

Tất cả đều nghĩ về Wayne Rooney trong một hai giây nghiêm trang lặng lẽ.

“Đợi chút, Fred, em sẽ đi lấy áo khoác cho anh,” Jess nói rồi hấp tấp quay lại phòng. Chiếc áo màu xám của Fred đang nằm trên giường nó. Chú gấu Rasputin đã được cắt cử ngồi đó canh gác, đang nhìn Jess đầy vẻ trách móc khi nó nhặt cái áo lên. Trong giây lát, nó vùi mặt vào cái áo mà hít hà mùi cỏ, mùi nắng tuyệt vời của Fred. Nỗi đau đón lại ngập tràn trong tim.

Nó những muốn ở lại trong phòng mãi, khóa mình lại và trùm áo khoác của Fred suốt đời, nhưng nó phải xuống dưới nhà ngay, chứ nếu không thì rất có thể Ben, Fred và ngoại đang bàn tán những chuyện tai hại gây hiểu lầm chết người cũng nên. Nhưng khi nó xuống thì hành lang hoàn toàn trống không.

Ngoại đã trở lại với *Hồ sơ tuyệt mật*, và những tiếng lao xao vọng ra từ bếp cho biết là Ben và Fred đã vào trong ấy. Khi Jess tới nơi, Fred ngẩng lên.

“Ben đã mời anh một cốc Coca đấy,” Fred nói, không giấu nổi cơn giận đang bùng lên. Jess biết rõ Fred đang cảm thấy thế nào. Lẽ ra cậu mới là người mời Ben uống Coca. Vụn thức ăn vương vãi khắp bàn, thật xấu hổ, cứ như là đồ lót bị vất lung tung vậy.

“Nhưng tớ đang theo một chế độ ăn kiêng rất hà khắc.” Fred tiếp tục. “Chỉ có bụi đất, tro, và một chút nước lợ lấy từ Hồ Chán Nản, nên mọi người phải thứ lỗi cho lần này rồi. Phải đi đây, khi chuông đồng hồ điểm mười tiếng tớ sẽ biến thành một tuýp thuốc diệt nấm.” Cậu lùi dần ra cửa, hơi gật đầu chào rồi rời đi trong vẻ ngượng ngùng đáng yêu thường thấy.

“Thật tiếc...” Ben nói. *Im đi, Jones, đừng có nói thêm lời nào nữa*, Jess nghĩ. *Hoặc nếu cậu buộc phải nói thì hãy nói là mình cũng cần đi về luôn đi.* “Jess đang kể với tớ là... ừm... cậu không thể tham gia chương trình của cậu ấy vào dịp Giáng sinh vì bận diễn vở *Đêm thứ mười hai*.”

“Chắc vậy,” Fred nói, làm mặt như đau đớn và nuối tiếc. “Lịch tập luyện đó như án chung thân vậy.”

“Ừm, tớ sẽ làm những gì có thể... mà thật ra là... ừm... chẳng gì cả.” Ben nói.

“Thấy chưa,” Fred nói với Jess và vung tay lên một cách cổ quái kỳ dị. “Đã nói là sẽ tìm được người giúp mà. Không thể chờ tới khi được xem chương trình đó, ‘Chương trình của Jones và Jordan’. Đúng là chuyện hay. Thậm chí tên cũng điệp âm nữa. Chắc chắn là đánh bại ‘Jordan và Parsons’ rồi. Cái tên này nghe như một hãng luật lừa đảo ấy. Thế... vui nhé.” Và Fred biến mất. Cửa trước đóng sập lại - một âm thanh sầm sầm, hoặc Jess thấy có vẻ thế, dội lại phía sau lưng cậu.

Một phút cô độc cực độ bao trùm lấy Jess. Nó phải thu dọn đồng bát đĩa bẩn đem rửa để Ben không thấy sự thất vọng trên khuôn mặt nó.

“Fred thật là rất... cậu biết đấy, kiểu, cực kỳ thông minh ấy nhỉ?” Ben trầm ngâm. “Cậu ấy vừa nói gì nhỉ... điệp âm à?”

“Điệp âm,” Jess nói trong khi hùng hục lau bàn. Trái tim tan vỡ làm cho nhà cửa sạch sẽ hơn, đó là điều chắc chắn.

“Là gì vậy?” Ben hỏi.

“Điệp âm, bọn tớ đã được học trong giờ Ngữ văn. Đó là khi các từ có cùng chữ cái đầu tiên, như là Jones và Jordan.”

“À,” Ben nói và ngẫm nghĩ, một nụ cười ngộ nghĩnh thoáng hiện lên trên gương mặt cậu. “Tớ lúc nào cũng... ừm... ghét cái tên của mình. Nhưng nghe thế thì cũng thấy nó hay hơn.”

Thực lòng, Jess muốn Ben Jones biến về tới mức có khi sẽ túm cổ cậu ta và ném bay ra ngoài cửa sổ. Nhưng thay vào đó, nó chỉ viện đến hàng đồng ám hiệu. Ngáp dài và vươn vai.

“Xin lỗi cậu!” nó nói. “Tớ mệt lử ra rồi. Hôm nay thật kinh khủng.”

“Ừ, ừ... tớ cũng phải về đây,” Ben nói. Cậu vụng về chào tạm biệt Jess. Có một điều gì đó rất ngọt ngào nơi Ben, bất chấp chỉ số IQ hạn chế và vẻ ư nhìn buồn cười của cậu. Tới cửa trước thì Ben ngập ngừng.

“Cậu và Fred... hai cậu... ừm, thế là quay lại rồi à?” cậu nói, hết nhìn xuống sàn lại nhìn lên cửa.

“À ừ,” Jess nói. “Bọn tớ tình cờ gặp nhau tại Trung tâm Y tế và đã giải quyết mọi chuyện rồi, cảm ơn cậu.”

“Thế thì tốt,” Ben nói. “Tuyệt. Đúng là một tin tốt lành. Rất hay.” Cậu gật đầu chào nó rồi bước đi. Lúc ra tới cổng, cậu quay lại chào nó. Ánh đèn đường soi sáng chỗ cậu một lát trước khi cậu ngập trong bóng tối. Dáng cậu có vẻ gì đó hơi mong manh. Jess rung mình và quay vào nhà.

Nó ngồi một mình trong bếp. Ánh sáng dường như quá gắt. Nó thấy khuôn mặt mình phản chiếu trên tấm kính sau cửa, trông giống bức ảnh cũ kỹ thời Victoria của một kẻ điên dại.

Làm sao mà mọi thứ lại cứ lộn tung phèo hết cả lên thế này? Phải chi Ben đã không tới, nhưng cậu ấy sẽ chẳng tới nếu như nó không mượn quần áo của cậu ấy, và nó sẽ chẳng phải mượn đồ của cậu ấy nếu như nó không ra sân và ném mình vào bùn.

Fred đang nghĩ gì vậy? Hay nhắn tin cho cậu ấy xem sao? Cậu ấy đã có ý gì khi nói mình đang sống bằng bụi đất và tro tàn? Có phải ngụ ý cậu ấy đang đau khổ không? Có phải cậu ấy đang bị dày vò bởi những hiểu lầm giữa hai đứa không? Hay chỉ đơn thuần Fred là Fred thôi?

Những ngón tay nó rất ngứa ngáy muốn bấm điện thoại gọi cho Fred, nhưng nếu lại gặp phải hộp thư thoại tự động thì nó sẽ chẳng thể nói một lời. Còn chức năng ghi số sẽ báo cho Fred biết rằng cậu *lại* có một cuộc gọi nhớ từ nó. Và nếu Fred không trả lời cuộc gọi đó nữa thì nghĩa là cậu ấy thực sự rất ghét nó. Ghét vô cùng.

Chỉ còn mỗi một việc để làm: đi ngủ. Đúng là Jess đã hoàn toàn mệt lử. Nó lê mình vào phòng ngoại và chúc ngoại ngủ ngon.

“Cám ơn đã tới chỗ bác sĩ cùng ngoại, Jess yêu ạ,” ngoại nói.

“Có gì đâu ngoại,” nó nói. “Con mừng vì đó chỉ là cái cổ có tuổi thôi.”

Jess đang mơ mơ màng màng thì di động rung lên. Nó vớ vội điện thoại. Có phải là tin nhắn của Fred không? Không, chỉ là của Flora thôi.

CỰC KỲ HY VỌNG LÀ TỐI NAY MỌI CHUYỆN SẼ OK VỚI BÀ. YÊU NHIỀU, FLO XXX.

Có vẻ như là tin nhắn từ một hành tinh khác.

ĐỪNG CÓ NGỒI Ì TRONG NHÀ TẮM ĐỌC BÁO LÁ CẢI KHI ĐÁNG RA PHẢI LÀM BÀI TẬP TOÁN

Jess đi ngủ, nhưng tới nửa đêm thì nó chợt thức giấc bởi tiếng mẹ lên cầu thang hơi ồn ào. Chúa ơi! Đã hai giờ sáng. Trước đây mẹ có bao giờ lâu lổng thế đâu. Mới dạo gần đây thôi khái niệm của mẹ về một buổi chơi bời xả láng còn chỉ là ra vườn cà rốt nhỏ cỏ dại cho tới tối mịt. Jess thở dài, trở mình và quay lại với giấc mơ ngó ngán nhưng mỗi mẹt về một ngôi nhà không sần.

“Jess!” đột ngột nó bị dựng dậy bởi một tiếng gọi từ xa. Là giọng ngoại. Nặng đã chiếu vào dưới tấm rèm. Đã tám giờ mười lăm sáng! Trời ơi là Trời! Jess bắn ra khỏi giường ngay tắp lự và chạy ra ngoài. “Jess, con dậy chưa?” ngoại đứng gọi từ dưới cầu thang. “Ngoại nghĩ mẹ con ngủ quên rồi.”

“Vâng, cảm ơn ngoại!” Jess nói. “Để con gọi mẹ!”

Tám giờ mười lăm. Đúng là thảm họa. Nó sẽ chẳng thể nào tới trường đúng giờ được. Nó sẽ lại muộn học một lần nữa. Và rồi nó bỗng nhớ ra mẹ vẫn chưa viết đơn giải thích vì sao nó lại nghỉ học một buổi sáng, cái ngày mà nó giả vờ đau ốm để ở nhà làm bài tập mà tối hôm trước đã quên. Có vẻ như sống một cuộc sống bình thường mà không bị dính vào những chuỗi rắc rối không ngừng là điều bất khả thi. Jess chạy vào phòng mẹ.

“Mẹ ơi! Mẹ!” nó gọi. “Dậy đi! Tám giờ mười lăm rồi! Mẹ không đánh thức con, con lại muộn học nữa rồi đây này! Mẹ dậy viết đơn báo với cô Thorn là con đã bị ốm hôm thứ Ba đi!”

Chỉ có tiếng rên rỉ từ trong giường vọng ra. Chấn gối khê động dậy. Tim Jess chìm xuống. Nó nhận ra những dấu hiệu của chứng đau nửa đầu nghiêm trọng.

“Mẹ xin lỗi, con yêu,” mẹ rên rỉ. “Mẹ đau đầu quá. Con gọi cho thư viện báo nghỉ cho mẹ được không?”

“Con thậm chí còn chưa thay đồ và đã bị muộn học hàng thế kỷ rồi đây!” Jess kêu lên tuyệt vọng. “Con sẽ nhờ ngoại vậy.”

Thực tế, ngoại có thể viết đơn và gọi đến thư viện. Mẹ còn chẳng cầm nổi cây bút nữa là. Jess lao xuống lầu và chạy vào phòng ngoại. Ngoại đang ngồi ăn cháo bên chiếc bàn nhỏ.

“Mẹ con bị đau đầu rồi,” Jess nói. “Ngoại gọi cho thư viện báo nghỉ hộ mẹ nhé ngoại?”

“Tất nhiên rồi,” ngoại nói. “Nhưng sẽ phải đợi đến khoảng chín giờ kém mười, lúc đó họ mới tới mà.”

“Còn một việc nữa, ngoại,” Jess nói. “Ngoại viết hộ con một cái đơn cho cô Thorn ở trường được không? Ngoại có nhớ con phải nghỉ học sáng thứ Ba vì bị ốm không?”

“Tất nhiên rồi, Jess yêu,” ngoại nói nhưng vẫn bình thản ngồi ăn cháo.

“Con xin lỗi, nhưng mà ngoại viết NGAY BÂY GIỜ được không?” Jess hỏi. “Con sẽ đi lấy giấy.” Nó chạy vội lên phòng làm việc của mẹ, chớp lấy tờ giấy và một trong những cây bút đặc biệt của mẹ. Một tiếng rên khẽ vọng tới từ phòng ngủ.

“Jess... Jess ơi... Con mang lên cho mẹ một cốc nước trước khi đi nhé? Dem cả bình lên, nếu được... Mà không, lấy nước chanh ép ấy.”

Jess nghiêng răng giận dữ. Làm sao mà mẹ có thể vô trách nhiệm tới mức hai giờ sáng mới về nhà? Chẳng trách mà lại bị đau đầu như thế. Mẹ phải biết là làm mẹ thì không nên hành xử như thế chứ? Jess lại chạy xuống nhà. Bây giờ chắc phải là tám giờ hai mươi rồi và nó thì vẫn đang mặc quần áo ngủ.

Trong một khoảnh khắc khủng khiếp, nó đã có ảo giác rằng mình đang mặc đồ ngủ chạy đi học vì không đủ thời gian thay quần áo. Một giấc mộng kinh hoàng. Nhưng mặt khác, đó cũng giống những gì đã xảy ra trong cuộc đời thực, mới hôm qua đây thôi.

Nó đặt bút và giấy xuống trước mặt ngoại. “Ngoại viết hộ con với,” nó nói. “Đơn phải do người lớn viết và giải thích lý do vắng mặt của con hôm thứ Ba.”

Ngoại đặt thìa và bát cháo sang bên cạnh một lát.

“Thứ Ba”, ngoại lẩm bẩm rồi lóng ngóng thế nào mà lại làm dây cả cháo ra giấy. “Ôi xin lỗi con,” ngoại nói và vội lấy khăn tay ra chùi. “Kinh quá đi mất.” Tại chỗ ngoại chùi còn lờ mờ một vệt cháo mờ màng. “Trời ạ,” ngoại vừa nói vừa tiếp tục lau. “Bẩn quá.”

“Kệ nó đi ngoại!” Jess nói và kìm lẩm mới không hét tướng lên. “Con sẽ đi lấy tờ khác!” Nó lại chạy lên lầu và lấy một tờ giấy khác.

“Con ơi, mang cho mẹ ít hoa quả nữa nhé!” mẹ thều thào từ căn phòng còn tối mò.

“Chờ con một tẹo đã! Con với ngoại đang phải cố viết cho xong lá đơn đây.” Jess gào lên. Nó chắc chắn sẽ không bao giờ theo nghề y tá. Ngay cả khi đồng phục của họ có được thiết kế lại thành màu hồng và đen sành điệu đi chăng nữa.

“Được rồi đây ngoại,” Jess nói. “Ngoại viết ngay đi!”

Ngoại chậm chạp nhìn quanh. “Jess,” ngoại thở dài. “Kính của ngoại đâu rồi ấy nhỉ?” Jess thấy cái kính trên bàn nước nên vội chớp lấy và đưa cho ngoại. Ngoại đeo kính vào, vuốt tóc. Có vẻ như đã mất tới một ngày rưỡi. Rồi thì ngoại mới cầm bút lên.

“Phải cẩn thận không để vương vãi ra nữa!” ngoại cười. Có vẻ như ngoại vẫn nghĩ đây là một buổi sớm vui tươi thì phải. “Giờ thì xem nào, hôm nay ngày bao nhiêu nhỉ?” Jess phải chạy vào bếp để xem lịch. “Chúa ơi!” ngoại trầm ngâm nói. “Là sinh nhật của dì Edith. Nhưng bà ấy sẽ chẳng mong có thiệp mừng đâu. Bà ấy qua đời từ năm 1978 rồi! Haha!”

“Ngoại, ngoại làm ơn nhanh lên giùm con đi?” Jess van vãn. “Con muộn học lắm rồi và vẫn còn

chưa thay quần áo đây. Giờ ngoại có tự viết được không ạ? Ngoại đề thư cho cô Thorn nhé, nói là con nghỉ hôm thứ Ba vì bị ốm... À, ngoại cũng nhớ ghi là con nghỉ học hôm qua vì bị ngã và dính bùn lên váy, rồi khi về nhà thì ngoại bị tức ngực và ta phải tới chỗ bác sĩ nhé. Không đúng lắm nhưng cũng gần gần thế. Ngoại bịa thêm ra cũng được nhưng phải sao cho đáng tin ấy. Được không ạ?”

Ngoại gật đầu, giơ ngón tay “số dzách” lên và cúi xuống, bắt đầu viết. Jess thở phào nhẹ nhõm và chạy vào bếp, nó đổ đầy một bình chanh ép và lấy hoa quả ra đĩa cho mẹ.

“À, mà ngoại ơi,” nó gọi trên đường lên lầu, “viết thêm là con đi muộn sáng nay vì mẹ bị đau nửa đầu và con phải làm mấy thứ cho mẹ trước khi đi được không?”

“Được rồi,” ngoại đáp. “Cứ để đấy cho ngoại. Ngoại có ngốc lắm đâu.”

Chắc hẳn là Jess cũng mong như thế. Nó đặt đĩa hoa quả và nước ép trên bàn cạnh giường mẹ, dù khó mà nhìn thấy được trong phòng tối thế này. Mẹ nắm lấy tay nó. Bàn tay nóng rực và rịn mồ hôi, nhưng mẹ lại đang run rẩy.

“Mẹ xin lỗi, con yêu,” mẹ nói. “Mẹ yêu con lắm! Mẹ xin lỗi vì mình đã thật vô dụng... Con lấy cho mẹ cái khăn ướt để chườm đầu nhé? Mà con gọi đến thư viện chưa?”

“Chưa đâu ạ!” Jess nói. “Ngoại sẽ gọi lúc chín giờ kém mười, giờ đã có ai tới đâu mẹ!” Nó phi như bay ra phòng tắm và ngâm khăn mặt trong nước lạnh một lát. Rồi nó vắt khô và mang vào cho mẹ. Đồng hồ cạnh giường chỉ tám rưỡi. Jess đã suýt bật khóc. Nó sẽ đi muộn hơn bất kỳ ai trên đời này từng bị muộn trong bất kỳ dịp gì. Thầy Powell Cáo Kính sẽ quát tháo tới mức tóc cả mái trường mất thôi.

“Ướt quá con ạ,” mẹ thều thào. “Con vắt thêm một tí được không?” Jess bực bội cầm lấy khăn vắt ngay ra sàn. “Jess!” mẹ kêu lên. “Đừng có vắt lên thảm!”

“Chỉ có vài giọt nước thôi mà!” Jess hét lên.

“Con đừng hét! Đừng hét!” giọng mẹ nài nỉ.

“Vâng vâng, xin lỗi mẹ, giờ thì con phải đi thay quần áo đây. Đã muộn tới nửa tiếng đồng hồ rồi!”

Nó phóng ra ngoài, mặc vội quần áo vào người và lấy một chiếc phong bì từ phòng làm việc trước khi lao rầm rầm xuống tầng dưới.

“Ngoại xong rồi đây Jess yêu,” ngoại nói và tự hào ngẩng lên. “Nhưng không hoàn toàn là sự thật cho lắm... ngoại đã thêm thắt vài lời nói dối vô hại như con dặn.”

“Không sao ngoại ạ, như thế tuyệt lắm!” Jess cầm lá đơn lên rồi gấp lại.

“Bây giờ,” ngoại vừa đứng dậy vừa nói, “ngoại chuẩn bị đồ gì cho con ăn sáng đây? Thịt xông khói và trứng nhé?”

“Không kịp nữa đâu ngoại,” Jess nói. “Con muộn học lắm lắm rồi đây này! Con phải đi đây, cảm ơn ngoại nhiều! Ngoại nhớ gọi tới thư viện nhé!”

Jess vớ lấy cặp sách trong bếp và chạy như bị ma đuổi. Được nửa đường thì nó thấy nhức hết

hai bên sườn và phải đi chậm lại. Lúc này nó tự hỏi liệu có nên đọc lại lá đơn ngoại viết cho chắc chắn không. Nó nhắm đọc trong khi bước tiếp, và ngay sau đó thì vấp phải mấy hòn đá trên vỉa hè và đụng phải cột đèn.

“Cô Throne kính quý, bức thư được mở đầu. Cô Throne á! Khởi đầu mới thê thảm làm sao. Tôi hy vọng là cô được khỏe. Tôi biết thật khó để trở lại làm việc sau một kỳ nghỉ dài. Tôi rất tiếc là cháu Jess đã vắng mặt ở trường ngày hôm qua (mà nhân tiện, ngoại cháu đang viết thư này vì mẹ cháu đang hơi khó ở và phải nằm trong phòng tối ở trên lầu). Và hôm thứ Ba cũng vậy. Jess đã bị ốm vì ăn phải sandwich kẹp thịt gà hơi thiu. Các món thịt bây giờ cứ như trò xố số vậy, phải không cô? Và rồi hôm qua cháu nó phải về sớm vì hơi chóng mặt. Tôi đã phải đưa cháu nó tới khám bác sĩ, nhưng nó ổn cả.

Rồi sáng nay, khi tôi đang viết những dòng này thì Jess đang rất lo lắng vì bị muộn học, nhưng tôi e là cháu đã ngủ quên vì mẹ cháu bị đau nửa đầu. Con gái tôi đã đi chơi cả đêm qua và nó đáng được vui vẻ một chút sau cả đồng rắc rối đó. Jess là một cô bé tốt và tôi hy vọng cháu sẽ cảm kích trước mọi cố gắng của các giáo viên.

Kính thư,

Vera Collins

Jess cảm thấy mình bị thôi thúc hãy bỏ chạy thật xa và làm lại cuộc đời tại Nam Mỹ. Điều duy nhất ngăn cản nó là nó chẳng hề có một xu dính túi. Thầy Powell và cô Thorn sẽ làm gì với đồng phân ngựa này đây? Nó sẽ sớm biết thôi.

21

KHÔNG ĐƯỢC NGẮT LỜI MẸ NGƯỜI LÚC BÀ THAN PHIÊN RẰNG PHÒNG CỦA NGƯỜI TRÔNG CHẴNG KHÁC NÀO MỘT ĐỒNG LỘN XỘN

Jess tới trước cửa phòng thầy Powell mà vẫn còn thở hổn hển. Nó cố lấy lại hơi và trấn tĩnh bản thân rồi gõ cửa.

“Mời vào!” tiếng thầy Powell vọng ra. Ngay câu *Mời vào* thôi cũng đã to hơn bình thường rồi. Jess mở cửa, đôi chân run rẩy vì sợ hãi. Thầy Powell ngược lên từ bàn làm việc. Jess bước vào và đóng cửa lại - dù nó biết chắc rằng một khi thầy bắt đầu quát tháo thì mấy tấm gỗ mộc thông thường ấy sẽ chẳng thể nào bảo vệ cho thế giới ngoài kia được. Đúng là một ý niệm tuyệt diệu - thế giới bên ngoài. Nó còn có dịp nào quay trở lại nơi đó nữa không, hay là sẽ bỏ mạng ngay trên tấm thảm này?

“Em rất xin lỗi vì đã tới muộn,” Jess nói và đưa lá đơn ra. “Gần đây nhà em có nhiều chuyện quá thầy ạ.”

“Vậy ngoại em sao rồi?” thầy Powel Cáo Kính vừa mở phong bì vừa hỏi.

Jess giật mình. Rồi nó nhớ ra rằng, trong lần trò chuyện cuối cùng với thầy Powell, thầy đã nghĩ ngoại nó đang lên cơn đau tim nghiêm trọng. Ôi chết tiệt! Ngoại đã quên không đả động gì đến cơn đau tim ấy - đã thế lại còn viết nhăng viết cuội về việc nó thấy chóng mặt này nọ. Jess thề sẽ không bao giờ nói dối nữa. Chỉ có sự thật mới cứu được nó thôi. Nó sẽ cầu xin thầy Powell rủ lòng thương.

“Ngoại em khỏe rồi ạ, cảm ơn thầy,” Jess nói. “Tim ngoại chỉ hơi có vấn đề một chút thôi, ừm... em nghĩ nó liên quan tới hệ tiêu hóa thì đúng hơn.” Đây không thể coi là một lời nói dối mới - chỉ đơn giản là một câu bịa cũ được hâm nóng lại mà thôi. Jess sẽ bắt đầu nói thật ngay lập tức, chắc rồi, nhưng nó không chắc là mình đã sẵn sàng thú nhận những lời xuyên tạc cũ hay chưa.

Thầy Powell lướt nhanh qua trang giấy. Hơi cau mày một chút. Trời ơi! Khoảng bao lâu sau cái cau mày ấy thì sẽ bắt đầu một trận la hét dữ dội đây? Thầy ngẩng lên. Ánh mắt phóng ra những tia laser.

“Chuyện em đi chơi cả tối là sao đây?” thầy nghiêm khắc hỏi.

“Không phải em mà là mẹ em thầy ạ,” Jess nói. Ớn Chúa là lần này mẹ mới là người đáng trách! Thật tuyệt vời khi được nói thật. Cảm giác gần như là tươi mới, an lành và chói lòa. Từ bây giờ nó sẽ luôn luôn nói thật. Lúc nào cũng thế.

“Mẹ em phải làm thêm vào các buổi tối. Mẹ dạy tiếng Anh cho mấy người Nhật Bản.” Cũng không hẳn là bịa tạc cho lắm khi mở rộng chú Nori thành hẳn một đám người phương Đông. Như thế thì công việc của mẹ nghe sẽ căng thẳng và vất vả hơn. “Tối qua mẹ em phải đi với họ - hình như là họp hành gì đấy - cho tới tận hai giờ sáng mới về.”

“Ngoại em không nhắc gì tới cơn đau tim cả,” thầy Powell lúc này trông còn hung tợn hơn ban nãy. Jess bắt đầu run rẩy.

“Vấn đề là, thầy thấy đấy...” nó nói, giọng đã hạ xuống mức chỉ còn là một tiếng thì thào.

“Cái gì?” thầy Powell trông cực kỳ cực cần. Biết nói gì để xoa dịu và làm thầy ấy hạ hỏa bây giờ? Nó mong thầy sẽ mỉm cười và mời mình ăn kẹo xiết bao. Hoặc không được thế thì ít ra cũng đừng cau mày và dừng ngay cái màn tra khảo này đi. Đột nhiên, một ý tưởng lóe lên trong đầu Jess, như quả táo đỏ treo lủng lẳng giữa hai thầy trò. Jess vồ lấy ngay lập tức.

“Vấn đề là...” nó tiếp tục, “ngoại em, thật ra là... mắc chứng mất trí. Hơi hơi thôi. Xíu xiu thôi. Em không rõ liệu hôm qua ngoại có đau tim thật không. Nhưng chuyện là, hôm nay thì ngoại chẳng nhớ gì nữa cả. Vì thế mà đơn của ngoại mới kỳ cục vậy, như thầy đã thấy đấy ạ.”

Nét mặt thầy Powell thay đổi. Những nếp cau mày giãn dần. Thay vào đó trông thầy có vẻ quan tâm. Thầy đứng lên và đi về phía cửa sổ.

“Ngồi xuống đi,” thầy nói. *A ha!* Được rồi, đúng là Jess lại đang nói dối, và những lời nói dối đó có vẻ bất kính, nhưng vì đã quyết tâm từ giờ trở đi sẽ ngoan ngoãn nên nó hy vọng Chúa sẽ

thấu hiểu. Với tư cách là một nạn nhân thiếu niên của một người loạn trí, nó có quyền ngồi xuống. Nó đổ người xuống ghế đánh phịch một cái! Nó sẽ để dành trận cười đến lúc khác.

“Tôi hiểu rồi,” thầy Powell nói. Có một quãng ngừng khá dài trong khi thầy nhìn ra ngoài cửa sổ. Jess trông thấy một chiếc máy bay bay ngang qua trên đầu, phía cao tít xa xa. Nó ước gì mình đang ở trên chiếc máy bay đó. Thầy Powell có vẻ như chìm trong suy nghĩ một lúc, rồi bỗng quay lại đối diện với nó. Dù khuôn mặt thầy có vẻ rất nghiêm trang nhưng lại chẳng hề độc ác tẹo nào.

“Tôi đã nói chuyện với cô Thorn về các vấn đề mà em đang mắc phải,” thầy nói. “Và chúng tôi quyết định đưa em vào danh sách Không-Có-Giờ-Nghỉ cho tới cuối tuần sau.” Thầy đưa cho nó một cái thẻ thời gian biểu.

“Mỗi tiết học em đều phải xin chữ ký của giáo viên lên tấm thẻ này,” thầy Powell nói. “Cuối mỗi ngày học em phải mang nó tới trình cho tôi. Em sẽ đến gặp tôi ngay sau khi tới trường vào lúc 8.45 hàng sáng. Em sẽ không tới điểm danh cùng lớp mình nữa. Đến giờ nghỉ giữa sáng, em sẽ tới thẳng đây và làm bài tập.”

Thầy Powell chỉ cho nó góc phòng, nơi có một chiếc bàn học kèm ghế ngồi. “Em sẽ có mười lăm phút ăn trưa rồi quay lại đây trong suốt thời gian nghỉ trưa còn lại - từ lúc một giờ tới khi buổi học chiều bắt đầu. Em sẽ ở đây làm các bài tập được giao.”

“Vâng, thưa thầy,” Jess ngoan ngoãn nói.

“Rồi. Giờ thì đi học tiết đầu đi. Tôi sẽ nhắc cho cô Thorn biết chuyện này. Và tôi hy vọng em sẽ quay lại đây vào giờ nghỉ giữa sáng. Mười một giờ kém năm là muộn nhất, không du di gì cả.”

“Vâng, thưa thầy,” Jess nói và ngo ngoáy cặp chân. Nó đang mong được thầy cho phép đi ra.

“Vào cuối tuần sau chúng tôi sẽ xem xét lại trường hợp của em,” thầy Powell nói. Jess khiêm nhường gật đầu và nhìn xuống tấm thảm. Tấm thảm ấy có màu kem tuyệt đẹp và hoàn hảo. “Được rồi,” thầy Powell nói. “Giờ thì đi học đi. Bây giờ em học tiết gì?”

“Tiếng Pháp ạ,” Jess nói.

“Rồi,” thầy Powell nói. “Tôi sẽ gặp lại em lúc 10.55.”

“Vâng, thưa thầy,” Jess nói. “Em cảm ơn ạ.”

Nó bước ra ngoài và thở phào nhẹ nhõm. Thầy Powell đã không quát mắng tiếng nào! Thầy đã chẳng la hét gì! Cũng không khủng khiếp cho lắm! Hay là thầy ấy cũng đang bị đau đầu chẳng? Lời siêu-nói-dối về việc ngoại mắc chứng mất trí đó chắc đã khiến thầy động lòng. Jess chỉ hy vọng thầy sẽ không bao giờ gặp ngoại. Ngoại hơi lập dị một chút nên rất dễ khiến người khác lầm tưởng rằng ngoại mắc chứng thần kinh nhẹ. Mà có khi Jess đã thừa hưởng nét đó ở ngoại cũng nên.

Jess tới lớp Tiếng Pháp, lăm bắm vài từ xin lỗi bằng tiếng Pháp rồi về chỗ. Cả lớp đang luyện viết. Fred ngồi cách đó ba bàn và quay lưng lại phía nó. Nó nhìn chằm chằm vào lưng cậu một lát. Cậu đang mặc cái áo khoác xám màu. Chính cái áo ấy - chỉ mới hôm qua thôi còn được quần quanh người nó.

Cho tới lúc hết giờ, đương nhiên là Jess vẫn chưa xong bài, mà lại còn có cả một đồng bài tập về nhà nữa chứ. Nó đem thẻ tới bàn giáo viên cho cô Sault ký. Mọi người lũ lượt kéo ra ngoài chuẩn bị cho tiết học sắp tới. Cô Sault xem xét những bài Jess đã làm rồi bảo nó hoàn thành nốt vào giờ nghỉ trưa và đem nộp lúc cuối buổi chiều.

Với một nụ cười thánh thiện, Jess hứa là mình sẽ làm đúng như lời cô dặn và chạy ù tới lớp Lý. Nó sẽ phải cố để không đến muộn bất kỳ tiết nào trong hai tuần tới. Thậm chí chẳng rảnh tay lấy một phút để nhắn tin cho Flora - cô bạn đang học một lớp Khoa học khác. Và mặc dù trước đây hai đứa vẫn thường hí húi giấu điện thoại dưới gầm bàn để nhắn tin cho nhau *trong* giờ Lý, nhưng bây giờ điện thoại của Jess sẽ luôn ở chế độ tắt và bỏ gọn trong túi. Nó biết chỉ cần một hành động sai lầm thôi sẽ dẫn tới những điều phiền hà nhất trên đời.

Nó biết rằng tên mình sẽ được ghi trên bảng tin trong mục Danh sách Học sinh Không Có Giờ Nghỉ. Mọi giáo viên sẽ nhìn nó bằng cặp mắt nghi ngờ và chê trách. Tại trường Ashcroft, việc Không Có Giờ Nghỉ vẫn thường được học sinh biết tới dưới cái tên KCGN. Nhưng các giáo viên sẽ chẳng thể nhận ra rằng, cái tên đó cũng mang nghĩa là Không Cố Gắng Nữa.

Jess cố hết sức trong giờ Lý, dù bọn nó đang học bài Cách Phòng Bị Để Ngắt Nguồn Tĩnh Điện Một Cách An Toàn. Theo tình hình hiện giờ thì việc bị điện giật chỉ là vấn đề nhỏ nhặt mà nó cần bận tâm. Thực tế mà nói, có khi đó còn là trò tiêu khiển lôi cuốn giữa guồng quay u ám của các nghĩa vụ. Chẳng hiểu sao nó tha thiết muốn được nhìn thấy bóng dáng Fred - dù chỉ là thoáng qua cũng được - trước khi tới buổi hẹn bạc mệnh với thầy Powell lúc 10.55.

HÃY ĐỂ CÔ GÁI KHÔNG MANG TỘI NÉM Ổ BÁNH MÌ ĐẦU TIÊN

Tuy vậy Jess đã không gặp được Fred lúc đầu giờ nghỉ. Nó chạy vội từ tổ Khoa học tới phòng làm việc của thầy Powell, chỉ ngừng lại đôi chút cho màn tiểu tiện nhanh nhất kể từ lần đụng độ với chú Nishizawa ở trong vườn lần trước. Nó gõ cửa phòng thầy Powell. Không có tiếng trả lời. Nó đợi, rồi gõ lại một lần nữa. Cũng không có ai đáp lại. Nó nên làm gì bây giờ?

Jess quyết định là cứ đợi thôi. Đầu óc nó đang quay cuồng. Nó phải làm gì đó để thuyết phục thầy Powell rằng mình đã thay đổi - hoặc đúng hơn nữa là trước đây nó vốn cũng đâu có hư hỏng gì. Thật chán ngán khi học kỳ này lại khởi đầu tệ đến vậy.

Vì tự nhiên lại có một khoảng rảnh rỗi bất ngờ nên Jess lôi điện thoại di động ra và nhắn tin cho Flora. **ĐOÁN THỬ XEM NÀO! TÔI PHẢI CHỊU KCGN TỚI TẬN CUỐI TUẦN SAU. HẸN GẶP TỐI NAY NHÉ.** Cứ bị kìm kẹp bởi thầy Powell kiểu này thì khó mà liên lạc được với mọi người. Không có tin hồi đáp ngay nên nó cất điện thoại đi.

Những bước chân dữ tợn báo hiệu thầy Powell đang tới. Trông thầy rất cau kỉnh khi thấy nó, nhưng ít ra thì cũng không có tiếng la hét nào.

“Vào đi, vào đi!” thầy nói. “Gõ một lần, rồi gõ thêm lần thứ hai, nếu không thấy ai trả lời thì cứ tự động vào mà làm bài.”

“Vâng thưa thầy,” Jess nói, lết tới cái bàn trong góc. Nó lôi đồng bài tập tiếng Pháp ra. Thầy Powell mở tủ hồ sơ và tìm vài tài liệu nào đó. Văn phòng này ngăn nắp tới không chê vào đâu được. Các loại bút được sắp xếp ngay ngắn trên bàn làm việc, tất cả sách vở giấy tờ đều được xếp thành từng chồng gọn ghẽ.

Thầy Powell đã thấy mớ tài liệu cần tìm và ngồi xuống đọc với cặp mày hơi chau. Jess bắt đầu làm bài tiếng Pháp. Rồi bỗng nhiên điện thoại réo lên trong túi. Thầy Powell ngẩng lên, quắc mắt càu nhàu và chìa tay ra.

“Tắt đi và đưa nó cho tôi,” thầy nói. “Từ mai trở đi em cứ nộp cho tôi vào buổi sáng và lấy lại sau giờ tan học.”

Jess tắt máy - nhưng trước đó đã kịp nhận ra là tin nhắn trả lời của Flora. Nó đứng lên đưa điện thoại cho thầy Powell. Thầy mở một cái ngăn kéo và đặt cái điện thoại vào trong. Jess quay trở lại với đồng bài tập.

Đúng là kỳ lạ, nhưng chẳng hiểu sao ngồi trong văn phòng của thầy Powell thật dễ tập trung làm việc. Thầy lờ nó đi và thậm chí còn ra ngoài vài phút. Khi giờ nghỉ hết thì Jess cũng vừa kịp hoàn thành nốt đồng bài tập tiếng Pháp đã lỡ sáng nay vì tới muộn. Nó tới lớp học tiếp theo và dành nốt phần còn lại của buổi sáng trong khúc dạo bình thản mang tên: hai tiết Toán.

Sau đó Jess có mười lăm phút ăn trưa. Flora đâu nhỉ? Và quan trọng hơn nữa, Fred đâu? Nó phóng như bay tới căn-tin. Một hàng người dài dằng dặc đang xếp hàng và mùi khoai tây nướng đầy trời ngửi. Nhưng chẳng thấy Flora hay Fred đâu cả. Nó tới quầy bánh kẹo bên cạnh. Cũng chẳng thấy hai vị mang tên F đó đâu, nhưng có Jodie đang đứng mua khoai tây chiên. Cô nàng muốn biết mọi thứ về hình phạt KCGN và cảm giác khi ở trong văn phòng của thầy Powell ra sao.

Jess tường thuật lại tỉ mỉ rồi hé nhìn đồng hồ. Ôi không! Nó chỉ còn có hai phút để nhét cái gì đấy vào bụng. Nó mua sandwich và sữa sô-cô-la, nhưng giờ thì chẳng còn thời gian mà ăn nữa. Nó cất đồ ăn vào cặp và chạy tới văn phòng thầy Powell. Nó gõ cửa và lần này thì có tiếng trả lời. Nó bước vào và ngồi xuống chỗ dành cho mình. Thầy Powell chẳng thèm nhìn lên lấy một cái.

Giờ thì Jess bắt đầu làm bài tập về nhà môn tiếng Pháp. Chỉ mất khoảng hai mươi phút nó đã làm xong, và bụng thì bắt đầu réo lên những tiếng rền âm ỉ như sấm vọng từ xa. Nó đang đói lắm người ra đây! Nó rón rén lục tay trong cặp. Miếng sandwich đang mỉm cười qua lớp giấy bọc. OQT OQT OQT OQT! Bụng nó kêu rống lên khi thấy cái bánh.

Jess khẽ khàng lấy bánh ra. Nó cố xé lớp giấy bọc mà không gây nên tiếng động nào. Thầy Powell đang mê mải tính toán gì đó. Thầy ấy dán mắt vào cái máy tính với nét cau mày căng thẳng. Jess cầm lấy mép giấy và kéo khẽ.

XOẸT XOẸT XOẸT! Giấy bọc sột soạt kêu lên. Thầy Powell ngẩng lên giận dữ.

“Không được ăn uống trong phòng tôi!” thầy quát mắt.

“Em xin lỗi,” Jess nói. “Lúc này xếp hàng lâu quá...”

“Tôi không cần biết,” thầy Powell nói. “Để hết lên bàn cho tôi.”

Vừa nói thầy vừa lôi giấy ăn từ một cái hộp nhỏ trên giá sách sát cạnh và trải ra trên bàn như một mảnh vải cho bữa tiệc trà búp bê. Jess đứng dậy và đặt cái bánh lên tấm giấy ăn, vẫn còn cả giấy bọc ngoài nhưng đã mất nhãn bên cạnh, vì vậy mà mùi hương quyến rũ của bánh mì, pho-mát và dưa chua thoảng trong không khí để đầy dọa nó.

“Còn gì nữa không?” thầy Powell hỏi.

“Chỉ có sữa sô-cô-la thôi ạ,” Jess đáp.

“Để hết ra đây đi,” thầy vừa nói vừa gõ tay lên bàn và thở dài một mồi, như thể sữa sô-cô-la rất phiền hà và có khả năng chọc tức mình chứ không còn là thứ đồ uống ngon nhất trên đời nữa. Jess lấy hộp sữa ra và đặt lên giấy ăn cạnh cái bánh. Rồi nó quay lại làm bài.

Bụng nó lại sôi lên một trận nữa. Thầy Powell đứng dậy cất tài liệu vào tủ hồ sơ, vươn vai, đưa tay lên gãi đầu và nhìn ra ngoài cửa sổ rồi nói. “Được rồi. Giờ tôi sẽ đi ăn trưa. Em cứ làm tiếp đi. Bài tập gì vậy?”

“Bài tập Toán ạ,” Jess nói. Thầy gật đầu và bước đi.

Thật kỳ cục khi ở trong phòng thầy Powell có một mình. Chỉ cách đó vài mét là tủ hồ sơ, chắc đã chập chững những thông tin cá nhân của tất cả các học sinh trong trường.

Có thể là Rory Burnett, nổi tiếng là học sinh lười cuồn của khóa trước, người đã bị cô giáo thể dục Parfitt quấy rối. Anh ta là diễn viên *Baywatch* của trường Ashcroft.

Hoặc cũng có thể là chuyện cô Tomkins đã bí mật sinh đôi hai đứa trẻ khác chủng tộc trong kỳ nghỉ lễ. Hoặc là chuyện thầy Powell và cô Thorn có tình ý với nhau và đang lên kế hoạch cùng bỏ trốn tới Martinique, và rằng mọi bức thư tình cô gửi cho thầy đều được giấu kỹ trong đó, được thắt bởi một sợi ruy-băng màu hồng và xúc nước hoa She của Armani.

Jess lắc đầu để xua tan những ý nghĩ phân tâm đó rồi quay lại với bài tập Toán. Mùi sandwich thoảng tới từ phía bên kia phòng tiếp tục đầy dọa nó. Lại thêm vài tiếng rền rĩ nữa trong bụng, chẳng khác nào những trận nã pháo thời chiến ác liệt. Jess bị thôi thúc phải cắn một miếng bánh và ực một ngụm thật nhỏ sữa sô-cô-la. Nhưng nó hiểu rằng, việc đầu tiên thầy Powell làm khi quay lại là kiểm tra bữa trưa của nó xem có bị thâm hụt tẹo nào không.

Nó kiên cường làm bài tiếp. Rồi một ý nghĩ khác xuất hiện. Có khi CCTV đã được lắp đặt trong phòng này - thế nên nếu nó đầu hàng sự cám dỗ và ngẫu nhiên đồng đồ ăn, lục lọi ngăn kéo hay vẽ râu ria lên hình vợ con thầy Powell, mọi khoảnh khắc oai hùng ấy sẽ được ghi lại như những thước phim vô giá. Nó không thực sự nhìn thấy một chiếc máy quay CCTV, nhưng nó đã từng bị quay lén như thế một lần, tại bữa tiệc của Tiffany.

Jess nhắm nghiền mắt lại để xua tan hoài niệm về cảnh tượng kinh hoàng đó rồi tiếp tục trở lại với Toán học. Thật kinh ngạc là không lâu sau đó nó đã làm xong bài tập Toán. Giờ thì nó xong xuôi hết rồi, cả bài giao về nhà cũng OK luôn - vậy mà kỳ lạ thay, vẫn chưa hết giờ ăn trưa. Cảm giác này thật là vẻ vang.

Nằm trong diện KCGN cũng chẳng khác nào chịu án chung thân, nhưng mặt khác, việc đã hoàn thành mọi bài tập về nhà lại cho ta một cảm giác như vừa được phóng thích. Nhưng còn tự do hơn nữa khi chuông báo giờ học chiều vang lên, và Jess tức tốc rời khỏi văn phòng thầy Powell, ngẫu nhiên bữa trưa trong vòng ba phút trước khi tới phòng điểm danh. Cũng không hẳn là một bữa trưa đàng hoàng cho lắm, nhưng ít ra nó có thể ườn người trước TV tối nay mà không phải nói dối mẹ hay trải nghiệm bất kỳ khoảnh khắc tội lỗi nào. Mà biết đâu nó còn liên lạc được với Fred và giải quyết chuyện giữa hai đứa.

Buổi chiều trôi qua nhanh chóng: tiết Ngữ văn (cô Thorn đã hoàn toàn phớt lờ nó, thật yên lành) và hai tiết Nghệ thuật. Rồi sau đó nó quay trở lại văn phòng của thầy Powell như đã được dặn. Ôi không! Thầy ấy đang la mắng ai đó trong phòng! Nó không dám gõ cửa mà chỉ khốn khổ khốn sở đứng chờ bên ngoài thôi.

Cuối cùng thì tiếng quát tháo ngừng lại và cửa bật mở. Một cậu chàng to lớn tóc hoe bước ra. Khuôn mặt đỏ bừng và hai mắt hơi ươn ướt. Jess và cậu ta đối diện với nhau trong một khắc, và nó biết rằng từ nay về sau, bất cứ khi nào có dịp gặp lại nhau trong trường, cả hai đều sẽ nghĩ tới giây phút này.

Sau đó nó gõ cửa và được thầy Powell gọi vào. Nó trình diện tấm thẻ đã được mọi giáo viên có tiết trong ngày ký tên đầy đủ.

“Được rồi,” thầy Powell nói. “Hẹn gặp em ngày mai lúc 8.45.” Thầy cũng đưa trả nó cái điện thoại di động.

“Vâng ạ,” Jess nói. “Em xin, tạm biệt thầy ạ.” Thật là kỳ cục khi cứ phải cố tỏ ra lịch sự, như là bước đi trên vỏ trứng vậy.

“Tạm biệt,” thầy Powell nói rồi quay lại với đồng công việc giấy tờ và nhắc điện thoại.

Jess ra ngoài cổng trường, nơi có rất nhiều học sinh đang lên xe buýt. Nó nhìn quanh quất tìm Flora và Fred.

“Jess!”

Nó quay lại. Là Ben Jones và Mackenzie.

“Này, tớ đã kể với Mackenzie về chương trình hài của cậu và cậu ấy...”

“Cực kỳ muốn tham gia,” Mackenzie nói.

“Ừm, đợi một tí đã... các cậu có thấy Flora đâu không?” Jess hỏi.

“À, cậu ấy vừa mới tới phòng kịch rồi,” Mackenzie nói. “Bọn họ đang luyện giọng cho vở *Đêm thứ mười hai*.” Và điều đó cũng đồng nghĩa với việc chẳng bói đâu ra cơ hội để được gặp Flora hay Fred nữa.

“Đi xuống quán cà phê đi,” Mackenzie nói, “và lên kế hoạch cho chương trình đó, được không?”

Jess chìm ngẫm. Nó có cảm giác rằng sau một ngày yên lành với thầy Powell, mọi thứ sẽ lại bắt đầu căng lên như một sợi dây đàn. Và nó đã đúng.

23

BẤT KỲ AI BƯỚC THẲNG SẼ ĐƯỢC CỨU THOÁT, CÒN NHỮNG KẺ CỨ NẪM ỬỜN NHƯ ĐỒNG KHOAI TÂY SẼ BỊ QUẲNG VÀO LÒ LỬA NGÙN NGỤT (VÀ BIẾN THÀNH KHOAI TÂY RÁN)

Quán cà phê Dolphin vẫn ấm cúng và nghi ngút như thường lệ, nhưng chẳng hiểu sao có mặt tại đây lúc này cứ như một thử thách.

“Đúng rồi,” Mackenzie nói và xoa xoa tay vào nhau trông thật ngứa mắt, cứ làm như mình quản lý mọi việc không bằng. “Cậu đã viết được mấy vở ca kịch rồi?”

Jess cảm thấy bị xúc phạm bởi cái kiểu lạnh chanh của cậu bạn. Đó hoàn toàn *không* phải là việc của cậu ta. Nó đã viết những vở kịch đó cùng Fred cơ mà.

“À, khoảng bốn hay năm gì đó,” nó nói. “Nhưng...”

“Ừ, nếu cậu phô-tô cho bọn tớ xem được thì tốt quá,” Mackenzie nói. “Để tớ xem mình sẽ diễn những gì.”

Jess đã muốn giết cậu ta lắm rồi, mặc dù cả lũ chỉ mới tới đây được có hai phút.

“Vấn đề là,” nó chậm rãi nói như sợ sẽ mất bình tĩnh, “tớ đã cùng viết với Fred... mà thực ra thì phần lớn là do Fred sáng tác.”

“Rồi, rồi, sao cũng được,” Mackenzie nói. “Cậu ta vẫn sẽ được ghi danh trong chương trình, đúng không?”

Jess cắn môi và cố xua tan cái cảm giác bị bóp cổ nơi công cộng. Nó không nói gì mà chỉ nhấp một ngụm ca ca nóng. Cốc nước quá nóng và bờ môi vừa bị cắn đã chuyển thành bị bỏng. Ben nhìn nó và cau mày lo lắng. Rồi đột nhiên cậu nói.

“Hay là những phần cậu đã viết cùng Fred... cậu muốn để dành tới sau này, khi mà cậu có thể... à, kiểu là... biểu diễn cùng với cậu ấy?” Ben nói.

Jess nhìn cậu đầy biết ơn. “Ừ, đúng là hơi khó khi sử dụng những vở đó mà không hỏi ý kiến Fred,” nó nói.

“Không vấn đề gì,” Mackenzie nói. “Cậu có thể gọi cho cậu ấy tối nay mà, đúng không? Tớ chắc là cậu ấy không phiền gì đâu.”

Jess không muốn thú nhận rằng giờ đây nó và Fred còn không thèm nói chuyện với nhau nữa, vậy nên nó chỉ đơn giản nhún vai đồng ý.

“Dù sao thì tớ cũng có vài ý hay ho rồi,” Mackenzie nói. “Và chúng ta sẽ cần khá nhiều thứ đây. Thậm chí có thể khôi phục lại ban nhạc nhỉ?”

“Flora sẽ không tham gia được đâu,” Jess nói. “Cậu ấy bận diễn vở *Đêm thứ mười hai* rồi.”

“Ừ, ừ, tớ có biết,” Mackenzie nói. “Nhưng cậu có thể làm ca sĩ mà.”

“Tớ? Hát á?” Jess hết hồn đáp lời. “Cậu không đùa đấy chứ. Giọng tớ là thứ âm thanh làm cho bào thai cũng phải bật khóc đấy.”

“Ấy, câu này buồn cười đấy!” Mackenzie nói. “Ghi lại đi!” Cậu ta quay sang Ben, nhưng Ben thì chẳng có lấy một mẫu giấy hay cây bút nào. Ben nhún vai và nhìn Jess vẻ hối lỗi. “Dù sao thì,” Mackenzie tiếp tục, “cậu hát càng dở càng tốt, vì đó sẽ là một ban nhạc hài cơ mà, được không?”

“Không phải giải thích điều đó cho tớ!” Jess không thể không ngắt lời. “Tớ mới chính là người đầu tiên có ý đưa ban nhạc vào vở hài kịch!”

“Đúng, đúng, rất hay, tớ biết,” Mackenzie nói. Cậu ta đúng là đồ mặt dày.

“Thôi, tớ cũng chẳng muốn có ban nhạc tham gia nữa,” Jess nói. “Thà làm cái gì đấy mới mẻ còn hơn. Một thứ gì đó như kiểu, *Đây là buổi biểu diễn của nhóm nhạc công tới từ Jacuzziistan, nơi mà việc làm tóc cũng là một nghệ thuật trình diễn*. Và rồi các cậu sẽ biểu diễn những âm

thanh của kéo, bàn chải tóc và lược.”

“Ừ, ý tưởng tuyệt đấy, hay quá,” Mackenzie nói, như thể cậu ta là đạo diễn hay sao đó. “Nhưng một vở kịch kiểu đó thể nào cũng gặp vấn đề về khâu âm thanh cho mà xem. Những hàng ghế cuối khán phòng sẽ chẳng nghe thấy gì đâu.”

“Thế thì sao không yên lặng luôn?” Jess cố để không cuống lên nhưng cùng lúc đó miệng lại cứ liến thoắng. “Sao không dựng một tiết mục yên lặng tuyệt đối luôn nhỉ? Bọn mình có thể cùng diễn kịch câm, hoàn toàn yên ắng, và một người khác sẽ ra ám hiệu như người ta vẫn hay làm với người khiếm thính ấy.”

“Đúng, đúng, ý này rất tuyệt,” Mackenzie nói như thể cậu ta chưa hề nghe tí gì. “Dầu sao thì tớ cũng đang định nói cho cậu nghe về ý tưởng của mình đây.”

“Ừ,” Jess lịch sự đáp. “Được rồi.” Biết đâu cuối cùng cậu ta cũng nảy ra vài ý tưởng hay ho thì sao.

“Xem nào, cậu có nhớ Gollum trong phim *Chúa tể những chiếc nhẫn* không? Tớ nghĩ mình có thể đóng nhân vật đó và làm người dẫn chương trình. *Và bây giờ sẽ là màn kịch vũ đại của tôi với nghệ thuật trình diễn làm đầu.....*” Mackenzie nhại giọng Gollum thật tẻ. “Tớ có thể chạy đi chạy lại và nói kiểu Gollum suốt vở diễn, được không?” Mackenzie nhe răng cười.

“Ừm,” Jess nói. Làm sao nó có thể nói với cậu ta một cách lịch sự rằng những ý tưởng đó thật rác rưởi và màn nhại giọng thì quá tẻ đây? “Ừ, cũng có thể, nhưng cậu biết không, tớ lại thấy cậu giống nhân vật Frodo Baggins trong phim ấy hơn đấy. Thực tế là trông cậu cũng khá giống anh ta.”

Jess đã nghĩ đây là một lời khen, nhưng Mackenzie lại phản ứng như thể cậu đang bị ép ăn món phân rùa gớm ghiếc.

“Frodo Baggins!” cậu nói. “Nhưng anh ta chán chết đi được! Trông lúc nào cũng như bị tra tấn và mọi người có thể đá bay bất cứ lúc nào.”

Jess cúi đến mức không thốt nổi thành lời. Mackenzie lại làm mặt Gollum một lần nữa. Kể từ giờ phút này trở đi, thể nào cậu ta cũng sẽ liên tục nói điều gì đó chứa từ “vũ đại” bằng cái giọng mà cậu tưởng là của Gollum cho mà xem. Jess không biết liệu nó có thể tiếp tục chịu đựng mà không nôn thốc nôn tháo ra hay không.

“Tớ lại không nghĩ thế,” Ben nói, “bọn mình không nên bắt chước mấy nhân vật phim ảnh hay kiểu kiểu thế nhiều quá. Tớ nghĩ sẽ tốt hơn nếu mọi thứ... các cậu biết đấy... đều nguyên bản?”

“Quá chuẩn!” Jess thốt lên và mỉm cười rạng ngời với Ben. “Tớ bảo này, Mackenzie, sao bọn mình không về nhà lập danh sách ý tưởng cho các vở kịch, rồi gặp lại nhau và bàn bạc vào trưa mai?” Nó mong được thoát khỏi chỗ này ngay tắp lự. “Xin lỗi các cậu, nhưng tớ đang ngập trong đồng bài tập và còn nằm trong danh sách KCGN nữa chứ. Thế nên tớ phải khép mình vào quy củ trong vài tuần. Sau đó thì đương nhiên sẽ lại tha hồ mà ngụp lặn trong ao hồ của riêng mình.”

“Được, nhưng nhớ gửi kịch bản cho bọn tớ qua e-mail nhé?” Mackenzie nói giọng hách dịch. Jess lờ cậu ta đi. Nó đứng lên. Cả Ben cũng nhồm dậy. Cậu nhìn thẳng vào mắt nó và trông có vẻ

là lạ. Rõ ràng là cậu muốn thay Mackenzie xin lỗi nó về những hành xử ngớ ngẩn kia.

“Ừ, cảm ơn vì đã cho bọn tớ tham gia chương trình,” Ben nói. “Mong là bọn tớ có thể... ừm, đóng góp được chút gì đó... cậu biết đấy.” Cậu nhún vai. Jess nắm lấy cánh tay Ben. Đúng là một anh chàng ngọt ngào nhất trên đời.

“Đừng lo gì cả, Ben Jones,” nó nói. “Mọi thứ sẽ rất tuyệt cho mà xem.” Rồi nó phóng nhanh về nhà. Thực tế thì chuyện này sẽ vô cùng kinh khủng chứ chẳng hay ho gì đâu.

Tuy vậy, ít ra thì vẫn còn một buổi tối trải dài trước mắt, hoàn toàn không vướng bận chuyện bài tập bài tiết gì cả. Nó gửi tin nhắn bảo Flora gọi tới ngay khi cô bạn về nhà. Nó đang rất cần xả ra vài tiếng kêu than để chịu. Mà Flora thì thể nào cũng sẽ kể cho nó nghe về Fred. Thậm chí nó còn có thể nhờ Flora hỏi Fred... mà không! Điên thật rồi.

Jess xô cửa bước vào nhà và gọi lớn, “Ngoại ơi! Con về rồi đây! Sao ở đây như rừng rậm thế này! Ngoại đền cho con bữa sáng như đã hứa đi ngoại! Chỉ muộn có chín giờ thôi mà!”

“Mọi người đang ở trong phòng khách đây Jess à!” mỗi lần nhà có khách, giọng ngoại lại có vẻ là lạ thế nào ấy. Jess nhảy chân sáo vào trong. Và ô kìa, món bánh trứng lại bị xé ra rồi! Chú Nori đang ngồi đó.

“Cậu ấy đến học, phải không nào?” ngoại nói. “Mẹ con vẫn chưa dậy nổi nên không thể dạy được, nhưng cậu ấy nói chỉ muốn thực hành vài câu thôi. Con giúp cậu ấy được không Jess? Ngoại muốn xem tiếp phim Emmerdale.” Ngoại nói câu cuối ấy rất nhanh, chỉ thoáng như một lời thì thào, hình như ngoại thấy xấu hổ vì điều đó thì phải. Và quả là nên như thế. Ngoại đúng là một người nghiện phim truyền hình nhiều tập quá nặng.

“Chú Nishizawa!” Jess nói. “Thật tuyệt khi được gặp chú! Chú cháu mình vào bếp đi, ta sẽ luyện các câu hội thoại tiếng Anh trong đó.”

Chú Nishizawa đứng dậy và cúi chào. Ớn Chúa là Mackenzie chưa bao giờ gặp chú ấy. Chứ cậu ta mà dám chế nhạo chú Nishizawa thì Jess sẽ đích thân giết cậu ta thật từ từ, từ từ, bằng một cách nào đó liên quan tới lỗ mũi và một đồng mì spaghetti còn sống.

Nó rất quý chú Nishizawa. Chú ấy cực kỳ hay ho, nhưng giá mà chú ấy *không* ngồi đây và đòi luyện tập kỹ năng đối thoại tiếng Anh khi nó về nhà thì tốt biết mấy.

Khi hai người vào phòng bếp, Jess đặt ấm nước rồi lôi ra một hộp bánh bích quy.

“Vậy xem nào, thực tế là...” chú Nishizawa mở lời và bắt đầu nói một cách thăm thương, “... tự hỏi sau khi vút đi, phụ huynh hối lỗi, thường thì là bao lâu nữa?”

Jess sẽ *không bao giờ* đảm đương nổi việc dạy tiếng nước ngoài, ngay cả khi cái nghề đó có “khuyến mãi” thêm một ngôi nhà miễn phí bên bờ biển và một chú cún vàng dễ thương đi chẳng nữa. Thực tế mà nói, dù nghe có vẻ hơi lỗ bịch một chút, nhưng dựa trên diễn biến sự việc lúc này, nó vô cùng khao khát được đoàn tụ với không gian yên ả thiêng liêng trong văn phòng của thầy Powell.

NGƯỜI KHÔNG ĐƯỢC MƠ TƯỞNG TỚI BẠN TRAI CỦA ĐỨA BẠN THÂN NHẤT, ĐÚNG VẬY, NGAY CẢ KHI CẬU TA CÓ LÀ MỘT CẦU THỦ BÓNG ĐÁ QUYẾN RŨ ĐI CHĂNG NỮA

Nói chuyện với chú Nishizawa đã mệt mỏi rồi, thế nhưng lắng nghe lại còn khổ hơn gấp bội. Chỉ mỗi một việc cố gắng để hiểu chú ấy thôi cũng làm cho người ta kiệt sức. Được nửa buổi thì Jess nhận ra rằng cứ mỗi lần chú ấy mở lời là nó lại nhăn mặt như bị đau răng. Làm thế nào mà mẹ lại chịu được cả buổi tối nhỉ? Chắc mẹ cũng đã mong mỗi từng giây từng phút trôi qua, lén nhìn cái đồng hồ qua vai chú Nishizawa như Jess bây giờ. Tuy thế, cuối cùng thì sau khoảng bảy năm trời, giờ học cũng kết thúc và chú ấy đã đi về.

Ngoại đã chuẩn bị sẵn bữa tối tuyệt vời - bánh khoai tây pho-mát trộn đậu nướng, vốn là món ưa thích nhất của Jess. Nó ăn một phần bánh to cỡ bằng nước Pháp, từ bỏ mọi kế hoạch đạt tới thân hình gợi cảm, mảnh mai. Nếu Fred không còn yêu nó nữa thì nó sẽ quên phéng cái bọn con trai đi cho rảnh nợ.

“Mẹ con vẫn còn ngủ... thế nên ngoại có một nhiệm vụ là nhắc nhở con làm bài tập về nhà đây,” ngoại nói.

“Aha! Con làm xong hết ở trường rồi ngoại ơi! Cả tối nay tha hồ mà rảnh rang!”

“Thật không? Con không bịa ra đấy chứ?”

“Không đâu ngoại! Con thề trước những hồi ức thiêng liêng về ông ngoại đấy, với những chiếc mũ ngó ngắn và đôi tai yêu tinh to

khiếp!” Jess nói. Cái cảm giác đã hoàn thành hết bài tập tại trường mới tuyệt làm sao. Giá mà nó nằm trong danh sách Không Có Giờ Nghỉ từ hai năm nay thì có phải là hay hơn không.

Mặc dù vậy thì án phạt Không Có Giờ Nghỉ là hơi khắc nghiệt. Thật khó để giữ liên lạc với mọi người. Cuối cùng, vào lúc 8.30 Flora cũng gọi tới. Jess chộp lấy điện thoại mạnh tới mức suýt thì đã nuốt chửng lấy nó.

“Chào Jess! Bà sao rồi? Mọi thứ thế nào? Bị liệt vào danh sách đen có khổ lắm không?”

“Ồ không, thầy Powell thực ra cũng lành như mèo thôi. Bọn tôi gần như đang hẹn hò ấy. Buổi tập kịch thế nào?”

“Chúa ơi, kinh khủng lắm! Tôi đọc sai lời thoại lung tung hết cả. Nhưng Jodie cũng thế. Nó đóng vai Olivia đấy. Phải chi bà đã thử vai đó, Jess ạ... bà sẽ diễn tốt hơn nhiều.”

“Cám ơn bà, nhưng tôi thấy chẳng cần phải phí thêm thời gian với bà cô Thorn đó nữa đâu.”

“Khi làm đạo diễn cho các vở kịch, cô ấy không tệ lắm đâu,” Flora nói. “Vẫn hơi cáu kỉnh một tí, nhưng ít ra cô ấy cũng không kỳ dị và khe khắt lắm. Mà nghe này! Jack Stevens đúng là hoàn toàn lộng lẫy! Anh ấy ngồi cạnh tôi suốt buổi tập rồi lại cùng cả lũ đi bộ về nhà. Đoán xem anh ấy làm tôi liên tưởng tới ai nào?”

“Ừm... để tôi xem nào, anh ấy da ngăm ngăm và có sức lôi cuốn, đúng không?”

“Đúng thế!”

“Hitler à?”

“Đừng có ngốc thế, Jess! Không phải vậy, anh ấy khiến tôi nhớ tới Mark Darcy trong phim *Nhật ký tiểu thư Jones*, chỉ có điều là trẻ

hơn thôi, chắc rồi.”

“Khởi đầu như thế là OK rồi,” Jess nói, nó rất muốn xoay chủ đề sang Fred nhưng cũng hiểu ra rằng phải để Flora kể về Jack Stevens thêm một lát đã. Sau khi Flora đã hoàn thành phần miêu tả tỉ mỉ tới từng chi tiết về cặp lông mày đen dài của Jack, bàn tay vuông vắn đẹp tuyệt và việc mỗi khi anh chàng quắc mắt lên thì trông giống Darcy thế nào, Jess nghĩ đã tới lúc nói đến vấn đề của mình.

“Còn Fred thì sao?” nó hỏi.

“À, cậu ấy tếu lắm! Bọn tôi đều tán dương cậu ấy hết lời. Đến cô Thorn mà cũng phải bật cười cơ mà. Tôi nghĩ cô ấy hơi có cảm tình với Fred. Cần thận đấy!”

“Vấn đề Giáo Viên Chủ Nhiệm Đánh Cắp Bạn Trai Của Học Sinh à?” Jess đáp. “Thế thì thế nào tôi cũng thu được cả một gia tài kếch sù sau khi bán cái tin giật gân này cho cánh báo chí. Nhưng mà... sau đó Fred có nói gì không?”

“Gì, ý bà là nói với tôi ấy hả? Không, Fred chỉ nói chuyện với Jodie thôi. Bọn họ có tào lao một lát. Cậu ấy là quản gia của Olivia nhà Malvolio mà, thế nên cô nàng ra lệnh cho Fred trên đường về nhà, còn cậu ấy thì giả vờ bò lê bò la và chảy nước mắt nước mũi lên gấu váy của cô nàng, kiểu kiểu thế.”

Jess thấy phát bệnh. Ngày mai nhất định nó sẽ dùng vật nặng gần nhất để giết cả Fred lẫn Jodie. Mặc dù sau khi ăn bánh pho-mát thì chính nó mới là cái “vật nặng gần nhất” ấy. Đúng rồi. Nó sẽ đè lên cả hai đứa kia. Nó không thể thốt nổi lời nào mất một lúc - cảm giác chua xót đã biến việc đó thành điều không thể.

“Có chuyện gì vậy Jess? Bà và Fred đã OK lại rồi, đúng không?”

“Không hề, Flora,” Jess nói. “Chuyện bọn tôi chẳng ổn tẹo nào. Hôm

qua tôi tình cờ gặp Fred tại Trung tâm Y tế, và cậu ấy cho tôi mượn áo khoác, nhưng đến tối, lúc cậu ấy ghé qua nhà lấy lại áo thì Ben cũng đang ở đó.”

“Trời ơi, cái cậu Ben này! Lúc nào cũng bám lấy bà! Giả dụ mà bà còn si mê cậu ta thì cả hai đã thành một đôi rồi!”

“Ồ không,” Jess nói, “Ben chẳng hề thích tôi tí nào đâu. Học kỳ trước cậu ấy còn nói với tôi là chẳng muốn có bạn gái cơ mà, với lại, dù sao bây giờ tôi cũng chẳng thể vui vẻ cùng cậu ấy dù chỉ là mười giây vì tôi đã được nếm cái cảm giác ở bên Fred rồi.”

“Tôi xin lỗi, Jess, nhưng tôi phải gác máy đây,” Flora đột ngột nói. “Bố tôi bắt đầu cầu nhàu về chuyện bài tập rồi. Đừng có hoảng quá, nhé! Phải làm sao để người khác luôn muốn có mình ấy. Hai đứa mình sẽ đi chơi vào thứ Bảy và tôi sẽ tân trang nhan sắc cho bà. Rồi bọn mình sẽ đi dã ngoại hôm Chủ nhật và rủ Fred đi cùng. Cậu ấy chỉ có nước mà leo đẹo theo sau thôi, đừng lo.”

Jess dập máy và cảm thấy vui hơn một tí. Sẽ rất tuyệt khi được mông má lại vào ngày thứ Bảy, và buổi dã ngoại hôm Chủ nhật là một ý tưởng cực hay. Nó và Fred đã có những buổi dã ngoại tuyệt vời trong công viên mùa hè vừa rồi. Chắc chắn hai đứa sẽ xoay xở để giải quyết được vụ hiểu nhầm này ngay khi có dịp.

Nhưng sẽ là khi nào đây? Mà biết đâu lại có quá nhiều người xung quanh vào dịp cuối tuần thì sao. Jess muốn gọi cho Fred ngay lúc này. Nó phải tránh xa cái điện thoại ra không thì sẽ lại vồ lấy mất. Nó lên lầu, nhưng vì đã làm xong bài tập nên nó quyết định rũ bỏ thói quen thường nhật và bắt đầu dọn phòng.

Khi đã xong xuôi, nó thậm chí còn chải lông cho Rasputin, khiến cho chú gấu bông bỗng nhiên trông lại hao hao Oscar Wilde^[1], ấy thế mà vẫn chỉ mới có 9.30. Gọi điện giờ này cũng không quá muộn đâu. Nó bước vào phòng làm việc của mẹ ở ngay bên cạnh và nhấc điện

thoại lên. Những ngón tay của nó run run. Nó bấm số nhà Fred. Một lát sau, bố Fred cộc cằn trả lời bằng giọng giận dữ, cứ như thể tại nhà Fred khi đó đã là ba giờ sáng rồi.

“Xin lỗi,” Jess nói, rụt vòi lại. “Nhầm số.”

“Jess!” tiếng mẹ khẽ gọi từ phòng ngủ. “Con đang gọi cho ai thế?”

Jess vào phòng mẹ. Mẹ đang ngồi trên giường uống nước, trông đã khá hơn nhiều.

“À, con chỉ gọi cho Flora thôi, có vài chuyện con quên chưa kể cho nó nghe,” Jess nói. “Nhưng con bấm nhầm số, vớ lại con thấy giờ cũng hơi muộn rồi.” Lại nói dối nữa rồi. Nó hy vọng Chúa sẽ không để ý.

Mẹ mỉm cười, gật đầu rồi vỗ nhẹ xuống giường. Jess ngồi xuống. Mẹ xiết chặt lấy tay nó.

“Con mừng vì thấy mẹ đã đỡ hơn,” Jess nói. “Trông mẹ không còn giống người sao Hỏa nữa rồi.”

“Ừ,” mẹ nói, lại mỉm cười và nắm chặt tay Jess. Rồi trông mẹ có vẻ gì đó hơi lạ. “Mẹ chỉ hơi mệt thôi,” mẹ tiếp tục. “Có lẽ cuối tuần này mẹ sẽ đi nghỉ. Mẹ sẽ đi Brighton.”

“Tuyệt quá!” Jess nói. “Con đi cùng được không mẹ?”

“Xem nào...” mẹ ngập ngừng. “Mẹ đi gặp một người bạn học cũ. Hơi khó một tí đây. Mẹ e là cô ấy không có đủ phòng cho cả hai mẹ con mình đâu.”

“Ôi, mẹ, con nằm ở đâu mà chả được!” Jess nói. “Trên sàn này, rồi trường kỷ này, không hề gì đâu mẹ.”

“Nhưng mà...” mẹ buông tay Jess ra và bắt đầu nghịch nghịch lớp ga trải giường. “Sẽ chẳng vui mấy đâu, vì chồng cô ấy mới bỏ đi và cô ấy chỉ muốn được tâm sự thôi.”

“Không sao đâu mẹ!” Jess nói. “Con sẽ ra ngoài chơi trong khi mẹ và cô ấy thổ lộ tâm tình. Con sẽ có một khoảng thời gian tuyệt nhất tại Brighton! Đó là chốn hay ho nhất trên thế giới này.”

“Ừ, nhưng...” giọng mẹ lại có vẻ ngập ngừng. “Cô ấy không sống gần biển đâu. Với lại, con yêu,” mẹ đỏ mặt, “mẹ muốn con ở lại chăm ngoại. Mẹ xin lỗi.”

“Ngoại ở một mình được mà mẹ!” Jess nói. “Ngoại cực kỳ độc lập đấy. Mình có thể mua cả đồ đông đồ ăn dự trữ sẵn. Ngoại cũng có thể mời bạn bè trong câu lạc bộ bài *bridge* tới chơi nữa mà.”

“Không, con yêu,” mẹ nói. “Mẹ rất xin lỗi, nhưng con không đi được đâu. Không phải lần này. Thôi để lần sau vậy nhé.”

Jess đứng lên và thấy vô cùng bức mình.

“Thế mẹ không để ý là đến lần sau thì ngoại sẽ nhiều tuổi hơn à,” nó tinh ý nhận ra. “Mà thôi. Cũng chẳng cần quan tâm nữa. Con mong là hai bà cháu sẽ được vui vẻ khi dành cả cuối tuần xem lại mấy quyển album.”

Nó bước ra và *khẽ* đóng sầm cửa. Mẹ nó *vừa* phải chịu một cơn đau nửa đầu, nhưng mặt khác, mẹ *cũng* thật là khó chịu.

Khi nằm dài trên giường tối hôm đó, Jess tự dỗ dành mình rằng có lẽ sẽ tốt hơn nếu nó không cùng mẹ tới Brighton cuối tuần này. Biết đâu khi ở nhà, nó và Fred sẽ “tái hợp” được với nhau. Fred rất hay sùng sĩa và kỳ cục mỗi khi hai đứa có chuyện hiểu lầm. Jess đã hoàn toàn bị thuyết phục rằng mình nên hành động trước. Cuối tuần nó sẽ biến mình thành một diva gợi cảm, và Fred sẽ đổ sập dưới chân nó.

[\[1\]](#) Oscar Wilde (1854-1900), nhà thơ, nhà viết kịch, nhà văn nổi tiếng của Ireland.

NGƯỜI NÊN LÀM VIỆC TRONG SÁU NGÀY, NHƯNG TỚI NGÀY THỨ BẢY THÌ HÃY XEM NHỮNG BỘ PHIM ĐẮM NƯỚC MẮT TRÊN TI VI

Hôm sau là thứ Sáu. Jess vẫn kịp đi bộ tới trường cùng Flora, cô bạn đang rất hào hứng vì lại sắp được gặp Jack Stevens. Jess kiên nhẫn lắng nghe từng lời phấn khích của cô bạn.

“Bọn tôi có rất nhiều cảnh diễn chung, nhưng tôi biết anh ấy chẳng thêm để ý đến tôi đâu. Hôm qua cô nàng tóc đỏ đó lại ngồi cùng anh ấy trong giờ giải lao. Cô nàng là diễn viên dự bị cho vai của tôi nên cũng sẽ có mặt trong mọi buổi diễn tập. Cam go quá đi mất!”

“Cô nàng ấy chẳng có cơ hội gì đâu,” Jess nói. “Đừng quên bà là người xinh đẹp nhất, chỉ thua mỗi Helen của thành Troy thôi.”

“Ôi, thế ra tôi không xinh bằng Helen của thành Troy à?” Flora bật cười. “Bà đúng là bạn tốt của tôi.”

Hai đứa tới trường trong tâm trạng thật vui vẻ, vậy nên Jess chẳng dả động gì đến tình trạng trái tim tan vỡ của mình. Nó biết điều đó sẽ chỉ phá hỏng không khí mà thôi. Thật dễ chịu khi thấy Flora vui vẻ và sôi nổi như thế này. Nó ước phải chi mình cũng đã đi thử vai cho vở *Đêm thứ mười hai*. Nếu thế thì tha hồ mà vui vẻ cùng Flora và Fred, thay vì suýt nữa thì đã phạm tội giết người với Mackenzie và Ben Jones.

Jess tới văn phòng của thầy Powell rất đúng giờ, nộp điện thoại di động và ngoan ngoãn tới các lớp học buổi sáng. Phải thú thật là nếu có theo học tại trường nữ tu Nazareth thì hẳn nó cũng sẽ không làm cho họ thất vọng. Giờ học cuối cùng là môn Tiếng Pháp, và Jess thậm chí đã phung phí những năm trong số mười lăm phút nghỉ ăn trưa của mình để giúp cô Sautl bê một chồng sách tiếng Pháp tới phòng giáo viên. Nó hy vọng Chúa có quan sát thấy điều này.

Tuy thế, giờ thì nó chỉ còn suýt soát có bảy phút để ăn trưa. Nó liếc nhìn cái đồng hồ trên đường tới quầy bánh kẹo, và khi rẽ ngoặt ở một góc thì đụng phải ai đó. Là Fred.

Cậu ấy giật mình và đỏ bừng mặt. Jess không biết nên lấy làm buồn hay là phấn khởi vì điều này nữa. Nhưng ít nhất thì biểu hiện vừa rồi cũng cho thấy là cậu ấy đã xúc động khi gặp nó. Nhưng biết đâu đó cũng là biểu hiện của niềm kinh hãi và sự xấu hổ thì sao. Sau vài giây lúng túng, Fred đã chuyển ngay sang vẻ hài hước. Cậu cúi đầu thật thấp.

“Ta phải chấm dứt cái kiểu gặp gỡ này mới được,” Fred nói.

“Khó chịu lắm đúng không?” Jess nói, tim đập điên cuồng. “Người ta thà bị tuốt móng tay bởi

những kẻ tra tấn Tây Ban Nha còn hơn.”

“Quả có vậy,” Fred nói. “Hoặc là thà bị ép ăn giun sống như những người nổi tiếng trong rừng rậm.”

“À, nói tới chuyện ăn giun mới nhớ,” Jess nói với những nhịp đập cuồng loạn trong lồng ngực, “Chủ Nhật này rảnh không? Đây và Flora định đi dã ngoại trong công viên. Muốn đi cùng không?” Đây chính là khoảnh khắc mà nó vẫn hằng mong đợi. Rất có khả năng đây sẽ là lối đi trở lại thiên đường. Chưa vội nói tới những chuyện hiểu lầm của hai đứa, hãy cứ nhảy ra khỏi bóng tối và bắt đầu lại cái đã.

Nhưng cử chỉ của Fred lại không được tích cực cho lắm. Cậu cau mày. Đầu ngoẹo hẳn sang một bên. Rồi cậu nhún vai.

“Trời ạ,” Fred nói. “Các cụ nhà này lại lên kế hoạch mất rồi. Cả nhà sẽ đi thăm ông chú ở mãi tận Yorkshire. Chú ấy sống trong một nông trại cổ bằng giá với ba con chó chăn cừu bất trị, thế nên đằng ấy có thể tưởng tượng ra là Fred này hào hứng đến thế nào rồi đấy.”

“Ôi, may mắn thế! Ai mà chẳng có muốn một kỳ nghỉ cuối tuần như thế cơ chứ,” Jess nói, cố tỏ ra thoải mái với cái tin này. Sự thật đau đớn là nó vô cùng muốn có một kỳ nghỉ như thế. Giá mà được đi cùng Fred thì nó sẽ vui vẻ chịu đựng ngay cả khi có hẳn một vương quốc thú vật bĩnh ra và tiểu tiện lên người nó. Thậm chí có là voi cũng không thành vấn đề.

“Thôi...” nó cố bình tĩnh trở lại, “Đến giờ phải đi rồi. Có một cuộc hẹn nóng với thầy Powell trong văn phòng rộn ràng của thầy ấy đây.”

“Viễn cảnh huy hoàng đấy!” Fred nói. “Đằng ấy đúng là kẻ ham chơi. Còn đây thì, Trời ạ, sẽ dành trọn cả buổi nghỉ trưa để chịu cái màn khắc nhố của Jodie. Diễn tập ấy mà.”

Rồi Fred khẽ gật đầu một cách kỳ lạ và quay đi. Jess không thể kìm nước mắt lâu hơn được nữa. Làm sao mà Jodie lại dám khắc nhố vào Fred chứ! Việc đó là của *nó* cơ mà. Cái vụ *Đêm thứ mười hai* này đúng là một cơn ác mộng. Giá mà Shakespeare đã bị bong gân cổ tay đúng vào cái tuần viết vở kịch này thì hay biết mấy - ông ta sẽ chẳng thể làm gì ngoài việc ngấu nghiến bánh hạnh nhân trước màn hình TV. À không, hợm đã, thời đó thì làm gì đã có TV. Thế thì ông ta có thể đã ườn ra trong một quán rượu nào đó vậy. Đừng có tin những người đầu hói. Lúc nào họ cũng thấy là mình phải chứng minh một điều gì đó.

Jess thấy vô cùng bức tức khi nghĩ tới chuyện Jodie và Fred ngồi trong tầm khắc nhố của nhau. Nhưng nổi u sầu vì không thể gặp Fred vào cuối tuần này còn đau hơn gấp bội. Giờ thì buổi dã ngoại chẳng có gì là hay ho nữa. Nó thà dành trọn cả ngày Chủ nhật để đọc kinh thánh, ăn cháo suông và nghe ngoại hồi tưởng về những vết bỏng giộp vĩ đại xa xưa còn hơn là đi dã ngoại mà không có Fred.

Nó cư xử vô cùng đúng mực và ngoan ngoãn trong thời gian còn lại của ngày hôm ấy. Thầy Powell thậm chí đã nói “Cuối tuần vui vẻ” với nó sau buổi tan trường. Thầy đưa lại điện thoại di động cho nó và nhận xét, “Tôi dám cá là cuộc sống của em sẽ tan nát nếu thiếu thứ này.”

“Dẫu sao thì đời em cũng tan nát sẵn rồi thầy ạ,” Jess nói. Không hiểu sao đó lại là một khoảnh khắc rất tuyệt.

Hôm sau Flora ghé qua nhà. Mẹ Jess đã đi Brighton từ tối hôm trước và ngoại cũng đã tới chơi bài với mấy người bạn thân tên là Jenny, Irene và Deirdre. Jess được tung hoành một mình một giang sơn. Nhưng lúc ra mở cửa cho Flora, nó thấy mình chẳng ham hố gì mấy cái chuyện ăn chơi nhảy múa.

“Tôi không có tiền để mông má lại đâu,” Jess nói, “mà cũng chẳng có động lực nữa.”

“Không sao,” Flora nói. “Tôi có một chiếc máy ảnh mới... Nhìn này!”

Chúa ơi! Đó là một chiếc máy ảnh kỹ thuật số tuyệt-đỉnh-nghệ-thuật. Flora kể lại rằng, mẹ đã tặng cái máy ảnh đó cho cô nàng chỉ vì cô nàng được nhận vai trong vở diễn *Đêm thứ mười hai*. Hãy mở to mắt mà xem lối sống của nửa thế giới còn lại kìa! Nhưng ít ra thì Jess đã có một cô bạn thân giàu sụ. Có thể trong tương lai nó sẽ trở thành người hầu gái tầm thường lâu năm của Flora. Thực tế mà nói thì sao phải đợi tới tận tương lai chứ? Bây giờ tình hình cũng đã là như thế rồi còn gì.

“Tôi có ý này hay lắm,” Flora nói. “Tôi muốn chụp ảnh nhại theo những kiệt tác bậc thầy nổi tiếng. Bà biết mà... giống bức *Tiếng Hét* ấy.” Cô bạn diễn lại hoàn hảo điệu bộ trong một bức tranh nổi tiếng của Munch. “Và có thể ghi lời đề tựa là *Ôi không! Tôi đã để quên vợt tennis trên xe buýt mất rồi!*”

“Không ghi đề tựa gì hết có khi lại hay hơn đấy,” Jess nói. “Bọn mình có thể diễn hài qua hình ảnh, hiểu không. Như kiểu là bà vẫn có thể hét, nhưng có kem đặt trên đầu.”

“Tôi rú lên đòi kem,” Flora nói. “Tuyệttttttttt!”

Hai đứa lên trên phòng của mẹ Jess và lục lọi đồng quần áo cũ.

“Mẹ tôi chẳng bao giờ chịu vứt bớt quần áo cũ đi cả,” Jess nói. “Này! Đoán tên tranh nhé!” Nó chọn một chiếc khăn màu xanh và quấn quanh đầu rồi lục tìm trong hộp nữ trang, lôi ra đôi khuyên ngọc trai. Đôi khuyên này có thể dễ dàng gắn vào nên Jess kẹp luôn vào mũi và quay lại nhìn Flora qua vai.

“*Cô Gái Đeo Khuyên Mũi Ngọc Trai!*” Flora phá ra cười và chụp hình. “Tiếp?”

“Xem nào, bởi vì bà vốn nổi tiếng là giống nữ thần Venus nên bây giờ phải bắt chước tranh của Botticelli thôi!” Jess nói. “Không cần cởi quần áo đâu. Mình sẽ làm theo bức *Sự Ra Đời của Nữ Thần Venus*, bà biết không? Giá mà mẹ tôi có bộ tóc giả màu vàng dài một mét thì hay biết mấy. Nhưng tôi e là nếu muốn tìm mấy kiểu đồ như thế thì phải tới gặp bố tôi cơ, mà bố tôi thì lại sống cách đây những gần năm trăm cây số. Thôi kệ... cứ bụm tay trước miệng và làm ra vẻ sắp ợ hơi ấy!” Và Jess bấm nút chụp hình. “Cái Ợ của Venus!” nó nói. “Được rồi, cái này thì cần có lời đề tựa. Phải thú thật là ngôn từ đôi khi cũng có lợi ra phết.”

Sau đó Jess thể hiện lại hình ảnh Mona Lisa với hàm răng tô đen (đôi khi những trò đùa cũ rích lại cực hay ho) và rồi hai đứa hóa trang cho Flora thành Marilyn Monroe, với cái bĩu môi giống trong tấm hình của Andy Warhol, chỉ có điều trong tay cô bé bây giờ đang cầm một hộp xúp.

“Cuộc hôn nhân rực rỡ của hai biểu tượng nổi tiếng nhất thế kỷ hai mươi của Warhol!” Jess nói bằng giọng sử gia nghệ thuật bề trên. Rồi chúng đổ ảnh vào máy tính của mẹ Jess và gửi cho tất cả bạn bè.

“Có nên gửi cho Fred không?” Flora hỏi.

“Tôi không biết...” Jess ngập ngừng. “Bây giờ chỉ đơn giản là tôi cũng chẳng biết nữa. Đạo gần đây Fred rất kỳ. Tôi chịu, chẳng thể nào biết cậu ấy đang nghĩ gì nữa.”

“Không sao đâu!” Flora nói. “Đó là một điều bí ẩn. Tình yêu sẽ thế nào nếu không có những trận hiều lằm và đau khổ?”

“Sẽ tốt hơn nhiều ấy chứ,” Jess nói.

Cuối cùng thì ngoại cũng về và Flora cũng phải quay trở lại chốn thiên đàng của mình, rồi kỳ nghỉ cuối tuần chỉ còn là một buổi tối thứ Bảy ở nhà như thường lệ - mặc dù Jess và ngoại có ăn mừng sự cô đơn ấy bằng cách gọi đồ ăn Ấn Độ.

“Khi *mèo* đi vắng thì *chuột* sẽ chơi đùa tung tăng,” ngoại nháy mắt nói.

“Ngoại phải nói là khi *chuột* đi vắng thì *mèo* sẽ tha hồ mà chơi đùa chứ,” Jess nói. “Mẹ chưa bao giờ được mô tả giống mèo cả.”

Vào ngày Chủ nhật, Jess xem *Cuộc chạm trán ngăn ngủi*, một bộ phim cũ đã từng lấy của nó không biết bao nhiêu là nước mắt. Nhưng ngay khi sắp đến đoạn kết của bộ phim thì tiếng chuông cửa đột ngột xen vào.

“Chết tiệt thật!” Jess kêu lên và bước ra hành lang. Nó lăm bắm nguyên rửa cái người vừa bấm chuông vì biết rõ là Fred không thể từ Yorkshire trở về lúc này. Và dù có về kịp đi chẳng nữa thì liệu cậu ấy có ghé qua gặp nó không? Liệu cậu ấy có bao giờ còn ghé qua nữa không?

Jess mở cửa. Mackenzie đang đứng bên ngoài, vẻ như có việc gì đấy rất quan trọng, và cả Ben Jones nữa, trông cứ lén lén lút lút và lo lắng thế nào ấy.

“Bọn tớ có nhiều ý tưởng hay cực!” Mackenzie nói. “Vào nhà nói chuyện được không?”

Jess khó lòng từ chối được lời đề nghị này. Cả bọn vào nhà và ngồi trong bếp. Mackenzie miêu tả cặn kẽ tới từng chi tiết rằng sẽ tuyệt thế nào nếu cậu ta dẫn chương trình theo phong cách Homer Simpson. Và sau hai tiếng đồng hồ nghe Mackenzie léo nhéo nhái giọng Homer, Jess chìm vào tình trạng “lái tự động”. Nó không còn nghe, còn thấy cậu ta nữa.

Nó nhớ tới những lời của Flora hôm trước. “Tình yêu sẽ thế nào nếu không có những trận hiều lằm và đau khổ?” Đúng vậy, nhưng nếu cuộc đời là một chuỗi ngày như thế thì thật chán ngán. Nhưng đau khổ và hiều lằm sẽ thế nào nếu không có tình yêu? Thậm chí còn tệ hơn. Làm sao nó có thể nói với Mac và Ben cái tin kinh khủng rằng những ý tưởng của cả hai đều dở tệ? *Nhưng còn nguy cấp hơn*, làm thế nào nó có thể tống cổ hai cậu chàng này ra khỏi nhà ngay lập tức đây? Cuối cùng nó phải vận đến kế sách những cơn đau “hàng tháng”. Chẳng có cách nào thoát khỏi lũ con trai nhanh hơn thế. Hai thằng bạn nghe vậy và lui mất.

ĐỪNG CÓ TÔN THỜ ARMANI HAY VERSACE BỞI HỌ ĐÂU PHẢI LÀ THÁNH THẦN, MÀ HƠN NỮA, TA CŨNG KHÔNG PHẢI LÀ ĐẠI GIA ĐÂU

Vào sáng thứ Hai, tình cờ Jess gặp được Fred tại cổng trường. Cậu đang đi cùng Tom và Buster.

“Yorkshire thế nào?” Jess hỏi. “Hy vọng là đảng ấy đã được cả ba chú chó chăn cừu đó tặng cho một bãi.”

“Ồ đúng thế,” Fred nói. “Thế còn kỳ nghỉ cuối tuần của đảng ấy thì sao? Hy vọng là cũng đã được một đội nhào lộn Trung Quốc tặng cho một bãi?”

“À, tiến xa hơn cái cảnh đó rồi,” Jess nói. “Số mệnh của Jess này gắn với những thứ cao siêu hơn nhiều. Cuối tuần sau sẽ tới phố Downing để đợi được thủ tướng bình lên.”

Chuông reo. Jess chạy tới văn phòng yên ả thần thánh của thầy Powell. Mọi thứ quá ngăn nắp, quá tinh khiết, quá sạch sẽ. Chỉ có mái tóc xoăn hơi rối của thầy là có vẻ hơi mất trật tự một tí. Jess tự hỏi không biết có bao giờ thầy la mắng mái tóc của mình hay không, chứ bản thân nó thì thường xuyên làm việc ấy. Nhưng chắc cũng tùy hoàn cảnh của mỗi người. Có khi nếu có nhiều tóc hơn để mà quất tháo, Shakespeare đã chẳng viết lắm kịch đến vậy.

Jess nộp lại điện thoại di động như thường lệ và nhận lấy một tấm thẻ trắng để các giáo viên ký vào sau mỗi giờ học.

“Cuối tuần này,” thầy Powell nói, “tôi sẽ yêu cầu các giáo viên viết báo cáo về hạnh kiểm của em. Nếu tôi thấy hài lòng thì em sẽ không phải nằm trong danh sách KCGN nữa, và tôi mong là nếu thầy trò mình có gặp lại nhau trong tương lai thì đó sẽ là một hoàn cảnh vui vẻ hơn.”

“Vâng, thưa thầy,” Jess nói. Nó quyết tâm phải thật ngoan ngoãn. Nằm trong danh sách đen thế này cực kỳ tệ hại. Ừ thì nó cũng đã làm xong bài tập về nhà rất sớm - điều này chưa từng xảy ra bao giờ. Như thế cũng khá dễ chịu, nhưng Không Có Giờ Nghỉ và bị tịch thu điện thoại thì đau đớn thực sự. Flora có các buổi tập kịch và giờ học nhạc sau mỗi ngày học. Và mỗi khi Fred không diễn tập thì có vẻ như cậu ấy cũng lặn mất tăm luôn.

Jess không dám gọi cho Fred lúc này. Nó quyết định sẽ đợi tới cuối tuần, vì lỡ Fred có nói hay làm điều gì đó khiến nó khó chịu thì nó e là mình không thể tự kiểm soát được nữa. Thế nào nó cũng phá hỏng mọi thứ và phạm thêm vài tội ác tày đình, rồi lại phải trở về vạch xuất phát với thầy Powell. Và nếu có lần tiếp theo thật thì chắc chắn là thầy ấy sẽ quất ầm ĩ cả lên chứ chẳng

chơi.

Nó cũng sử dụng cái cớ là mình đang nằm trong danh sách đen để trì hoãn các cuộc gặp với Mackenzie và Ben. Nó đã hứa là sẽ quay lại “hành động” vào tuần sau, khi đó cả lũ sẽ cùng lo cho chương trình hài kịch. Ý nghĩ đó khiến nó tuyệt vọng và cũng làm cho cả tuần mang vẻ kinh tởm phát khiếp.

Tuy thế, bốn ngày đầu tiên trôi qua khá bình lặng. Tối thứ Năm luôn luôn đầy hứa hẹn bởi lẽ khi đó sẽ chỉ còn cách thứ Bảy có một ngày. Vì đã làm xong bài tập mà ngoại thì lại đi chơi bài, vậy nên trong khi mẹ dạy học cho chú Nishizawa, Jess nằm ườn ra xem một cuốn băng đã cũ: *The Rocky Horror Picture Show*.

Sau rốt nó cũng nghe tiếng mẹ tiễn chú Nishizawa ngoài cửa, rồi mẹ bước vào ngồi xuống cạnh nó.

“Jess, tắt đi một phút nào.”

“Nhưng đang tới phần con thích nhất mà mẹ!”

“Tắt đi.”

Jess nhấn nút cầm trên cái điều khiển, cảm thấy rất bực mình.

“Chuyện gì ạ?”

“Mẹ phải nói với con một chuyện.” Jess bỗng thấy người nôn nao sợ hãi.

“Chuyện gì thế mẹ? Có ai bị ốm à? Bố không sao chứ ạ?”

“Không, không có ai ốm cả,” mẹ nói. “Chỉ là, ừm... mẹ sẽ lại đi vắng vào cuối tuần này.”

“À, vâng, được ạ,” Jess nói, vẫn tiếp tục xem TV - nhân vật Frank N Furter đang khệnh khạng bước đi với lớp trang điểm dày cộp và váy lót phụ nữ. Jess băn khoăn không hiểu liệu mình có dựng được một tiết mục đóng giả Frank N Furter trong chương trình Giáng sinh hay không. Có được không nhỉ? Hai lần bắt chước? Một đứa con gái bắt chước người đàn ông mặc đồ phụ nữ?

“Mẹ sẽ đi Peak District,” mẹ nói.

“Vâng,” Jess nói và tự hỏi không biết có thể tìm mua kiểu váy lót đó ở đâu. Có lẽ là ở mấy cửa hàng cho thuê quần áo sau trạm xe buýt chẳng.

“Cùng với chú Nori,” mẹ nói.

Đột nhiên, nỗi ám ảnh về nội y của Jess tan biến.

“Gì ạ? Sao mẹ lại đi cùng chú ấy?” Mẹ nó ngập ngừng và nhìn xuống thảm. “Mẹ!” Jess kêu lên thẳng thốt. “Mẹ không *bồ bịch với chú ấy* đấy chứ?”

“À,” mẹ nói, “đó chính là điều mẹ đang cố nói với con. Đúng là thế đấy Jess.”

“Mẹ đang lảng nhăng với *chú Nishizawa*?”

“Không phải là *chuyện lảng nhăng*,” mẹ đáp. “Gọi là một mối quan hệ thì đúng hơn. Phần lớn là

chuyện thiên định. Nó rất thiêng liêng. Mà sao mẹ lại không nên hẹn hò với chú Nori?” Đột nhiên nghe giọng mẹ như một thiếu niên nổi loạn.

“Nhưng mà chú ấy chẳng phù hợp tí nào!” Jess hét lên, nghe như một bậc phụ huynh thời Victoria đang ra sức phản đối.

“Vì sao?” mẹ nói. “Chính con cũng nói là chú ấy rất hay ho và ngọt ngào còn gì.”

“Vâng, nhưng mẹ ơi, chú ấy quá trẻ so với mẹ!”

“Chỉ trẻ hơn có mười bốn tuổi chứ mấy,” mẹ nói. “Bố con mà có bạn trai trẻ hơn mười lăm tuổi thì con lại chẳng thèm chớp mắt ấy chứ.”

“Vâng, nhưng mẹ ơi! Khi mẹ bằng con bây giờ, chú ấy mới chỉ... chỉ mới hai tuổi thôi, Trời ạ. Mẹ đã có thể làm người trông trẻ của chú ấy đấy.”

“Đừng có ngốc thế, Jess. Bây giờ là bây giờ. Dù sao thì mẹ cũng đã kể hết những gì con cần biết rồi. Mẹ sẽ tới Peak District vào cuối tuần sau. Mẹ xin lỗi, nhưng những chuyện này đã xảy ra rồi. Mẹ cứ tưởng là con sẽ mừng cho mẹ cơ đấy. Mẹ đã không hề hẹn hò với ai từ khi chia tay bố con. Mẹ đã sống đời nữ tu còn gì.”

“Con không muốn mẹ bồ bịch!” Jess hét lớn. Nó biết mình đang thật trẻ con nhưng không thể ngừng được. “Mẹ hãy quay lại làm nữ tu đi! Ôi Chúa ơi! Vậy là tuần trước mẹ đi Brighton cùng chú ấy có phải không?”

“Ừ,” mẹ nó đáp. “Mẹ xin lỗi vì phải nói dối con, nhưng khi đó mẹ chưa sẵn sàng để kể cho con biết.”

“Vậy ngoại có biết không ạ?” Jess hoạnh hộc.

“Chưa. Tối nay mẹ sẽ nói. Ngoại sẽ mừng cho mẹ thôi.”

Jess thấy không chắc lắm.

“Nhưng chẳng phải chú ấy sắp về Nhật sao?”

“Đúng... tầm giữa tháng Mười.”

“Thế lúc đó thì sao?”

Mẹ nó nhún vai. Cảnh tượng ấy có vẻ gì đó rất rùng rợn. Jess đứng lên, đầy giận dữ và tội lỗi. Nó lên lầu và đóng sầm cửa phòng lại. Chỉ riêng ý nghĩ về mẹ nó và chú Nishizawa... bên nhau thôi cũng quá kỳ cục rồi. Nhưng nó phải kìm chế bản thân. Không được mất bình tĩnh. Nó phải ghìm mình và không phát điên lên. Chỉ còn có mỗi một ngày nằm trong danh sách đen nữa thôi. Sau đó thì nó sẽ tha hồ mà nổ tung.

Không khí hơi căng một chút trong bữa sáng ngày thứ Sáu. Trông ngoại có phần nhợt nhạt. Hẳn là mẹ đã kể chuyện cho ngoại nghe rồi. Nhưng tất nhiên là không ai có ý định nhắc tới điều đó cả.

“Con muốn ăn trứng bác không Jess?” mẹ hỏi và mỉm cười thân thiện là lạ, chẳng hiểu sao nụ cười ấy không thật cho lắm, trông giống mấy bà mẹ trong chương trình quảng cáo trên TV hơn.

“Không ạ, cảm ơn mẹ,” Jess nói. “Con không đói. Con sẽ tìm thứ gì đó ăn sau vậy.” Nó hôn tạm biệt ngoại và rời khỏi nhà.

Nó sẽ tạm thời không hôn mẹ trong một thời gian. Dù sao thì mẹ cũng được hôn đủ rồi, từ một nguồn khác. Ít ra thì ngoại sẽ không bao giờ thả tin bom tấn như thế. *Con biết bạn của ngoại không hả Jess, bà Deride ấy - cái bà hay chơi bài cùng ngoại ấy? Ừ, ngoại cần thú nhận một điều, Jess yêu à - ngoại đang yêu bà ấy điên cuồng đây. Ngoại vốn là một người đồng tính nữ, chẳng bao giờ ngờ được nhỉ! Thích lắm! Ngoại băn khoăn không hiểu ông con sẽ nói gì? Dù sao thì Deride và ngoại sẽ đi xa cuối tuần này, tới Barcelona. Bọn ngoại sẽ gửi bưu thiếp cho con.*

Jess loáng thoáng thấy Fred ở hành lang khi đang trên đường tới phòng thầy Powell vào giờ nghỉ. Cậu ấy lại đang đi cùng với Tom. Cậu dừng lại.

“Mọi thứ thế nào?” Fred nói. “Dám cá là cuộc đời đằng ấy toàn những chuỗi tra tấn không ngừng đúng không?”

“Chắc chắn là thế,” Jess đáp lời. “Đây vừa phát hiện ra chuyện tình nồng nàn của mẹ với một nam sinh Nhật Bản, còn ngoại thì vừa biến thành người đồng tính nữ già cả. Nhưng mà ít ra thì những chuyện này cũng cung cấp được cốt truyện cho vài quyển tiểu thuyết. Phải đi đây - thầy Powell đang cầm mấy điện cực đợi sẵn rồi.”

“Sốc quá!” Fred nói và cùng Tom bước đi. Jess không biết thế nào thì tệ hơn - gặp riêng Fred hay lúc cậu đang đi cùng ai đó. Những câu tếu táo nực cười đó vốn là những lời đùa đẩy vui vẻ, nhưng giờ lại chẳng khác gì mấy mũi tên tẩm độc.

Nó tới văn phòng thầy Powell và bước vào. Thầy đang nghe điện thoại nhưng vẫn gật đầu với nó, nhận lấy di động và cất vào ngăn kéo.

“Tốt, tốt!” giọng thầy nghe hơi phát cuồng nhưng không phải là giận dữ. Jess ngồi vào cái bàn dành cho mình và lôi sách từ vụng tiếng Pháp ra. Nó phải học vài từ để chuẩn bị cho bài kiểm tra. “Nói với cô ấy tôi sẽ tới đó ngay,” thầy Powell nói tiếp, “khi giải quyết xong mấy việc với Sheila. Tạm biệt!” Thầy dập máy, đứng dậy và lấy áo khoác.

“Tôi sẽ đi vắng vào giờ nghỉ trưa hôm nay,” thầy nói với Jess bằng một giọng hoàn toàn khác: nghiêm nghị và dễ sợ. “Nhưng tôi muốn em vẫn tới đây như thông lệ và làm bài tập. Tôi sẽ gặp em vào chiều nay nếu về kịp - còn không thì sẽ là đầu giờ ngày thứ Hai. Khi đó hy vọng chúng ta sẽ kết thúc cái việc mệt mỏi này.”

Jess lẳng lặng gật đầu. Nếu thầy Powell nghĩ việc ngồi trong văn phòng này suốt ngày là một cực hình thì thầy ấy quả là đã nhầm to. Vì sao ư, vì đó xem ra còn là đỉnh cao của Jess trong tuần này. Bị tách biệt khỏi Fred, phát hiện ra mẹ đang tự biến mình thành trò cười với một cậu chàng trẻ trung, chương trình hài kịch thì bị tên bất tài kiêu căng Mackenzie chiếm đoạt - những thứ đó mới là nguyên nhân gây mệt mỏi. So với phần đời còn lại của nó thì việc nằm trong danh sách đen bây giờ nhẹ nhàng như đi dạo trong công viên vậy.

Ngày cứ trôi dần. Tới giờ nghỉ trưa thì Jess đã đói mềm. Nó chạy thẳng tới quầy bánh kẹo. Cả một dãy người đang xếp hàng dài dằng dặc, chắc chắn là thế rồi. Học sinh sẽ phải đứng xếp hàng trong hành lang nhìn ra sân trường. Đột nhiên trái tim nó lảo đảo. Fred và Jodie đang ở ngoài đó! Fred có vẻ đang vênh váo còn Jodie thì hôn tay cậu và cúi chào. Và rồi - Ôi Trời ơi! -

Fred tiến lại gần, nâng tay Jodie lên hôn và áp bàn tay đó lên khuôn mặt mình.

Jess sắp ngã vật ra sàn. Trên thực tế, có khi nó đã phát ốm lên rồi nếu trước đó kịp nhét thứ gì đấy vào bụng. Nó cũng có thể vui vẻ mà giết chết Fred, Jodie, và cả Shakespeare nữa - nếu như ông ta đã không kịp qua đời từ năm nào năm nào. Nó biết là hai người chỉ diễn tập thôi - nhưng đợi đã! *Có thật là chỉ diễn tập thôi không?* Mà sao lại phải lén lén lút lút tập thêm trên sân trường vào giờ ăn trưa làm gì? Tập theo theo lịch còn chưa đủ hay sao?

Jess càng thêm lảo đảo khi nhận ra rằng, nếu Fred có để ý tới ai khác thì Jodie đúng là mẫu người lý tưởng của cậu. Dù không thật xinh đẹp và mặt mũi lại còn lốm đốm tàn nhang, nhưng bù lại Jodie luôn luôn hoạt bát, hài hước và tính khí thì thật thường đầy quyến rũ.

“Em muốn ăn gì?” một chị phục vụ quầy ăn hỏi Jess. Jess đột nhiên phải đối mặt với đồ ăn. Mặc dù đã phát sốt lên bởi những gì vừa trông thấy nhưng nó vẫn cần phải ăn thứ gì đó. Nó thấy yếu ớt và đôi chân đã bắt đầu run rẩy.

“À... một đĩa xa-lát mì ống và sữa sô-cô-la,” nó nói.

“Hi bà!” Flora thình lình vọt ra. Chưa bao giờ sự xuất hiện của cô bạn lại có ý nghĩa như lúc này. “Có chuyện gì vậy?” Cô bé có vẻ sốc khi thấy nét mặt Jess.

“Chúa ơi, biết bắt đầu từ đâu bây giờ?” Jess nói trong lúc trả tiền và nhét đồ ăn vào cặp. “Đời tôi ra bã mất rồi.”

“Kể tôi nghe xem nào! Có chuyện gì thế?” Flora vòng tay qua người Jess. Nhưng ngay lúc đó, Jess nhìn vào đồng hồ mình đeo.

“Ôi không... tôi phải đi đây. Không được muộn giờ với thầy Powell! Hôm nay là ngày KCGN cuối cùng rồi! Gặp bà lúc tan học nhé?”

“Ôi... lúc đó tôi lại bận tập kịch rồi,” Flora nói. “Thôi để tối vậy nhé?”

“Tôi sẽ gọi!” Jess nói và chạy biến. Trên đường đi nó chợt nhớ ra rằng thầy Powell sẽ không có mặt ở văn phòng vào giờ ăn trưa. Nó bị thôi thúc phải quay lại, túm lấy Flora và kể lể nỗi lòng mình cho cô bạn nghe.

Nhưng nó lại có một cảm giác ngò ngò rằng ngày KCGN cuối cùng này biết đâu lại là một bài kiểm tra. Có lẽ thầy Powell đã cài đặt CCTV để xem nó có xuất hiện và làm bài tập tử tế ngay khi mình không có mặt hay không. Thế thì nó sẽ làm y như vậy. Nó chẳng dại gì mà phá hỏng mọi thứ vào phút cuối đâu.

Jess gõ cửa - dù biết rõ trong đó không có ai - và bước vào. Nó ngồi xuống rồi lôi sách vở môn Sinh ra. Nó lục túi tìm bút viết nhưng đôi bàn tay lại run lẩy bẩy. Hai chân cũng vậy. Nó biết điều đó nghĩa là gì. Hạ Đường Huyết. Cứ sốc khi nhìn thấy Fred và Jodie vui vẻ trên sân trường là quá đủ đối với một cái dạ dày rỗng không. Nó phải ăn ngay thứ gì đó.

Nhưng thầy Powell có những quy định rất nghiêm ngặt về chuyện không được ăn uống trong văn phòng. Nó sẫm soi kỹ lưỡng từng mét vuông trên trần và tường phòng. Chẳng chỗ nào có khả năng giấu một chiếc máy CCTV cả. Thầy ấy sẽ chẳng bao giờ biết được đâu. Jess lôi hộp sữa sô-cô-la ra và ực liền tù tì ba ngụm ngon lành - ỰC ỰC ỰC. Đã khá ngay lên rồi. Nó đặt hộp sữa

xuống bàn và lấy món xa-lát mì ống ra. Món này được gói kèm với đĩa và giấy ăn. Nó mở túi ni-lông ra và nhồm nhoàm đầy hai miếng. Ngon tuyệt. Nó thấy mình khỏe hẳn.

Rồi đột nhiên, điện thoại di động đổ chuông. Chiếc di động vẫn nằm trong ngăn kéo bàn của thầy Powell, nhưng Jess nhận ra ngay tiếng chuông khàn khàn khủng khiếp đó. Chắc nó đã quên tắt máy trước khi nộp lại. Dù thầy Powell không ở đó lúc này nhưng nó cũng thấy xấu hổ và hốt hoảng. Vậy nên nó bất thành linh nhảy dựng lên như một phản xạ tự nhiên.

Trong lúc đứng dậy, Jess va vào bàn và hộp sữa sô-cô-la để mở lắc lư đầy nguy hiểm - nó vươn tay giữ lấy, quên mất là mình vẫn còn đang cầm món mì ống, và vì thế đã làm cho hộp sữa lăn quay ra bàn. Cái hộp lộn nhào và hạ cánh xuống chính giữa tấm thảm màu kem sạch bong của thầy Powell. Dòng sữa sô-cô-la tràn ra ục, ục, ục theo mọi hướng và tạo thành một hồ nước nhỏ, trong đó có cả một con tàu mì ống đang lững lờ trôi, bao phủ bởi sốt cà chua.

Jess nhìn chăm chăm vào tấm thảm, thất thần và kinh hãi. Nó rất muốn bỏ chạy và quyết không dừng lại cho tới khi đến được Scotland, nhưng thật không may, đôi chân nó giờ đây đã hóa thạch.

NGƯỜI KHÔNG CÓ QUYỀN TÀN SÁT, MẠC DẦU CÓ THỂ TA SẼ COI CÔN TRÙNG LÀ MỘT NGOẠI LỆ

Jess vợ lấy một túm giấy thấm và cuống cuống lau đi những phần kính nhất, nhưng vẫn còn một vệt bẩn màu nâu rất to. Tăm tăm màu kem của thầy Powell coi như toi đời. Jess nhặt vội mấy mẩu mì ống lên. Nó không dám ném các thứ vào thùng giấy vụn trong phòng, vì bản thân cái thùng ấy cũng quá sạch mà lại còn được đan bằng mây nữa. Chỗ duy nhất có thể làm việc ấy bây giờ là cặp sách của nó, nhưng còn mấy quyển sách thì sao?

Jess nhanh chóng tháo giày, cởi tất và dồn hết đồng mì vào trong đó. Rồi nó nảy ra một ý. Có thể tất sẽ thấm thấu tốt hơn giấy ăn, thế nên nó cởi nốt chiếc kia ra và dùng chiếc tất để cọ thấm. Cũng có chút tác dụng. Giờ nó chỉ cần có mỗi một xô thuốc gột thấm và một miếng bọt biển.

Jess chạy chân trần tới quầy cà phê trong trường. Nó vòng ra bếp phía sau và hỏi một trong những người đầu bếp xem có một loại thuốc tẩy thấm nào không. Họ lục lọi trong tủ đựng đồ tẩy rửa nhưng không có loại nào dùng cho thấm cả. Thứ duy nhất có sẵn là một bát nước rửa chén đĩa và một miếng bọt biển.

“Cám ơn cô rất nhiều! Thế là cô đã cứu đời cháu rồi đấy!” Jess nói và cẩn thận đem bát nước rửa chén về lại văn phòng thầy Powell. Nhưng khi vừa tới nơi thì điều kinh khủng nhất đã xảy ra. Nó nghe tiếng thầy Powell nói chuyện điện thoại, không lẫn vào đâu được, ngay trong phòng! Chắc thầy đã về tới nơi - và đang phải đối mặt với cái đồng bẩn thỉu khủng khiếp nhất trong lịch sử!

Tim nó đập loạn lên vì kinh hãi. Nó vòng ra và nhón chân bước đi càng nhanh càng tốt, trên tay vẫn cầm bát nước rửa chén và cố không làm sánh ra giọt nào. Sau này Jess sẽ thấy rằng đây có thể là một sự kiện thú vị trong cuộc thi Olympic Hải Kịch, nhưng ngay lúc này thì nó chỉ có thể lên kế hoạch cấp bách để tới sống cùng bố ở St Ives.

Tuy thế, trước hết chắc nó sẽ đổ bát nước rửa chén này lên người cô Thorn đã. Nếu cô không xấu xa và tàn bạo đến mức ấy thì những chuyện này sẽ chẳng bao giờ xảy ra.

Jess đi thẳng tới phòng vệ sinh nữ và đổ bát nước xà phòng. Một cô bé đang đứng đó rửa tay.

“Làm ơn giúp chị nhé, bọn mình đánh tráo cuộc đời cho nhau có được không,” Jess nói. Cô bé kia giật mình bỏ chạy mà không thốt được lời nào.

Jess đi xuống phía cuối phòng, nhốt mình lại, ngồi xuống và vùi đầu vào cánh tay. Nó hình dung ra cảnh tượng kinh hoàng chào đón thầy Powell khi thầy đột ngột quay lại văn phòng.

Một vết bẩn lớn màu nâu trên thảm, cộng thêm vài đốm nhỏ màu đỏ (từ món mì ống). Hai chiếc tất, một chiếc chứa mì và chiếc còn lại thấm đầy thứ nước màu nâu nằm lẫn lóc trên sàn. Hai chiếc giày, chắc đang bốc mùi, nằm vắt vẻo mỗi chiếc một nơi. Hay nó giả vờ bị ốm! Không, mùi của vết bẩn đó không được giống cho lắm. Và như thế thì chỉ tệ hơn thôi. Hay là không? Trong một hai phút tiếp sau đó, Jess quần quai khi phải nghĩ về bữa trưa tung tóe trên sàn trước khi kịp ăn, và phần còn lại cũng bị đổ đi nốt.

Dù thế nào thì nó cũng toi rồi. Mọi nỗ lực trước đó đều tan thành mây khói. Nó đã cố hết sức để làm chủ tình thế. Nó bám sát theo thời gian biểu từng tí một. Nó tới mọi lớp học đúng giờ và làm đủ bài tập về nhà, kể cả bài tập làm thêm của cô Thorn, viết chữ thật đẹp và ngay ngắn. Thậm chí trong một khắc hứng chí, nó còn hút bụi cặp sách nữa cơ mà.

Vậy mà giờ thì thế này đây. Tan thành mây khói hết cả. Hoặc đúng hơn là thành sữa sô-cô-la và mì ống. Nhưng cũng có vẻ hợp lý khi sự sụp đổ của nó lại dính tới đồ ăn thức uống. Quỷ Satan dường như nắm rất rõ điểm yếu của ta, và kế hoạch độc ác của hắn có vẻ đã thành công.

Nhưng không. Nó không thể đổ lỗi cho Satan được. Dù sao thì nó cũng biết chắc là hắn đủ bận với việc điều hành đế chế của riêng mình chứ chẳng thềm bận tâm tới cái trường Ashcroft này làm gì cho mệt xác, dù rằng trước đây cũng đã có một cậu con trai tên là Jason Cooke, trên Jess một lớp, bị đồn là đại diện của Satan trên thế giới.

Kể từ giờ chắc Jess cũng sẽ bị coi là quân vô lại mất thôi. Nó bị chôn vùi trong nỗi tuyệt vọng khốn cùng và nhòe nhoẹt nước mắt. Nó vẫn còn khóc lóc cho tới khi nghe chuông báo giờ học chiều. Tiếng học sinh đi ra đi vào lao xao phía ngoài cũng dần lắng đi. Nó vẫn đang khóc. Khóc, khóc, khóc và khóc.

Cuối cùng thì nước mắt cũng cạn - có thể là bởi hôm nay nó chưa uống đủ nước - và lại đang ngồi sụp bên tường nhà vệ sinh trong trạng thái sững sờ tuyệt vọng, không gì cứu vãn nổi. Suýt nữa thì Jess đã ước để thầy Powell và cô Thorn cùng một đàn chó săn khát máu truy lùng ra nó, rồi xé nó thành từng mảnh, như thế thì mọi chuyện sẽ kết thúc. Hai bàn chân trần giờ đông cứng lại. Nó cởi áo khoác và phủ lên đôi bàn chân, nhưng khi đó lại thấy lạnh lửng.

Một lát sau nó bắt đầu muốn rửa mặt. Những giọt nước mắt khô lại khiến nó thấy mằn mằn khó chịu. Ớn Chứa là hôm nay nó đã không chải mascara vì đang nằm trong danh sách đen. Nó ra khỏi phòng và tới bồn rửa tay. Có một tấm gương nhỏ cạnh máy làm khô tay. Jess không thể tin là trông nó lại kinh dị đến mức ấy. Hai mắt như đã biến thành hai cục thịt sống.

Nó đang rửa mặt thì chuông báo hết tiết. Mọi người đi vào phòng vệ sinh vui vẻ và ầm ĩ, bởi vì hôm nay đã là thứ Sáu. Jess lờ tất cả đi. Rồi nó bỗng nghe thấy một giọng quen quen.

"Jess!" Là Jodie. "Giày của cậu đâu rồi? Cậu không sao chứ?"

"Không biết nữa," Jess dựa người vào bồn rửa và đáp lại.

"Cậu bệnh à?" Jodie hỏi. "Thế cậu đã nôn ra màu gì rồi?"

Làm sao mà Fred lại có thể dành trọn giờ nghỉ trưa để hôn hít cái đứa con gái chỉ quan tâm đến màu sắc của đồng nôn mửa chứ?

"Không, không phải thế!" Jess nói. "Cậu tìm Flora tới đây, ngay lập tức, được không?"

“Nhưng bọn tớ phải tập vở *Đêm thứ mười hai* mất rồi.”

“Chỉ năm phút thôi. Tớ phải gặp Flora mới được.”

Jodie chạy đi và Jess lại chui vào một ô trong phòng vệ sinh - một góc vắng vẻ hơn. Nó không muốn bị cô Thorn đi qua và phát hiện ra. Một trong những tiết học nó đã vắng mặt chiều hôm đó là giờ Ngữ văn. Nếu Jason Cooke thực sự là đại diện của Satan trong ngôi trường này thì quả thực cậu ta đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và chắc sẽ được tặng thưởng một ngôi sao.

“Jess?” nó nghe giọng Flora gọi tới từ phía ngoài cửa.

“Tôi ở trong này!” Jess gọi. May là bây giờ trong phòng vệ sinh không còn ai cả - mọi người đều đã đi hết. Flora xuất hiện, có vẻ lo lắng. Khi vừa nhìn thấy Jess, cô bé cắn môi và trông rất sốc. Cô bạn chìa tay ra như một người mẹ.

“Jess! Jess yêu! Có chuyện gì thế?”

Jess ngã vào vòng tay thơm ngát của Flora và lại sụt mướt một lần nữa - ướt đầm vai cô bạn và dính cả vào tóc.

“Ôi Chúa ơi! Trời ơi! Tôi xin lỗi! Tôi đúng là kẻ tệ nhất trên thế giới!”

“Kể tôi nghe xem nào!”

Jess tường thuật lại mọi chuyện.

“Tối qua... tối qua mẹ nói với tôi là mẹ đang hẹn hò.”

“Gì cơ? Với một người đã lập gia đình á?”

“Tôi không nghĩ là chú ấy đã kết hôn. Đó là học sinh của mẹ tôi - chú Nishizawa. Suýt đủ trẻ để làm con trai mẹ thì có. Hồi mẹ tôi bằng tuổi bọn mình bây giờ, chú ấy mới chỉ có hai tuổi thôi! Tưởng tượng mà xem!”

Cả hai đứa cùng mừng rỡ ra viễn cảnh kinh hãi khi có một cậu bạn trai chỉ biết lú lo *Ăn bánh tơ!* và *Đi ị tơ!*

Jess quay lại với tấn bi kịch của mình: bỏ bữa sáng, hạ đường huyết, bắt gặp Fred hôn tay Jodie, cơn hoảng hốt, và cuộc marathon tới văn phòng của thầy Powell. Cơn đói là tới suýt ngất, tiếng chuông reo khủng khiếp trong ngăn kéo (đó hẳn phải là Satan), và rồi cái giây phút khủng khiếp, cực kỳ khủng khiếp khi sữa sô-cô-la đổ ra tung tóe. Tràn khắp mọi nơi, cuống cuống lên lau dọn, chạy vội tới bếp, và rồi đau đớn nhất là khi nghe giọng thầy Powell trong văn phòng, cũng là lúc nó nhận ra thầy đã quay về.

“Và từ lúc đó,” Jess nói. “Tôi đã than khóc cho nước Anh suốt buổi chiều trong phòng vệ sinh. Vậy nên tôi đã nghỉ thêm ba tiết học nữa.”

Thường thì những câu chuyện thế này phải giải thích rất lâu la, thế nào Jess cũng cung cấp thêm một số lý do lý trấu cho trạng thái cảm xúc mỏng manh của mình lúc này. Đó là cái cách kinh khủng mà Mackenzie đang cố chiếm đoạt chương trình hài của nó.

“Mackenzie đúng là một thằng điên thích chỉ tay năm ngón,” Flora rùng mình tán đồng. “Cậu ta

luôn như thế lúc bọn tôi còn hẹn hò.”

Rồi còn cả chuyện hiểu lầm đau đớn với Fred nữa chứ. Jess thú nhận rằng nó thực sự KHÔNG BIẾT cậu ấy còn thích mình hay không, nhưng nó hết hy vọng rồi. Nó đã mất tất cả mọi thứ rồi: lòng can đảm, sự tự tin. Giờ thì đến nước mắt cũng cạn luôn. Thêm một lần nữa.

“Việc đầu tiên bà phải làm,” Flora nói, “là tới văn phòng thầy Powell, ngay lập tức. Nếu không thì bà sẽ bị đày đọa suốt mấy ngày cuối tuần thôi.”

“Đi cùng tôi nhé!” Jess van vãn. Vẻ hoảng sợ ngấm thoảng qua khuôn mặt Flora.

“Jess, tôi không thể! Đáng lẽ bây giờ tôi phải có mặt tại buổi tập rồi! Tôi đã muộn hai mươi... ôi không...” cô bạn liếc nhìn đồng hồ và há hốc mồm, “ôi không... muộn nửa giờ rồi! Ôi Chúa ơi! Tôi phải đi đây... nhưng nghe này... tới văn phòng thầy Powell ngay đi, nhớ là phải thay mặt nước Anh xin lỗi thầy ấy đấy.”

“Thà chết còn hơn,” Jess nói. “Mà chắc giờ thầy ấy cũng về rồi.”

“Nghe tôi đi,” Flora nói, “tới văn phòng thầy ấy ngay đi.”

“Tôi sẽ đợi đến khi bà tập xong,” Jess nói.

“Không, không được đâu Jess... sẽ mất hàng tiếng đồng hồ đấy. Cứ đến gặp thầy Powell và nhận lỗi đi. Chỉ còn mỗi một cách ấy thôi. Bò toài ra, quỳ xuống rồi hứa hẹn làm đủ mọi thứ. Đó là những gì tôi vẫn làm với bố đấy. Làm bằng cái vẻ nữ tính duyên dáng ấy. Lúc nào cũng có tác dụng với bố. Tôi toàn vuốt tóc bố thôi, chẳng bao giờ thất bại cả.”

“Giờ ạ, làm sao mà vuốt tóc thầy Powell được!” một ảo giác khủng khiếp vừa thoảng qua tâm trí Jess.

“Không, nhưng... bà biết mà, chắc thầy vẫn đang đợi bà đấy!” Flora nhìn lại đồng hồ lần nữa và tái nhợt. “Tôi phải đi rồi. Xin lỗi bà. Nhưng muộn lắm rồi.”

Flora đi mất. Jess rửa mặt lại một lần nữa. Chưa bao giờ trông nó kém hấp dẫn hơn thế này. Sẽ phải mất đến hai tiếng đồng hồ với hàng tá thứ mỹ phẩm thì mới có thể mon men vươn tới nét duyên dáng nữ tính. Cũng vậy cả thôi, nó hiểu lời khuyên của Flora. Nó đã chạm tới giới hạn rồi. Mọi lời nói dối trên đời cũng không thể cứu nó thoát khỏi vụ này. Chỉ đơn giản là nó phải đi gặp thầy Powell - ngay bây giờ.

ĐỪNG ĐI GIÀY CAO GÓT, NẾU KHÔNG NGƯỜI SẼ PHÁ HỎNG SÀN GỖ NHÀ HÀNG XÓM

Jess run rẩy bước tới văn phòng của thầy Powell, đôi bàn chân đông cứng trên mặt đá lạnh ngắt của hành lang. Nó gõ cửa thật khẽ và cầu nguyện nhiệt tình cho thầy đi vắng.

“Mời vào!”

Nó mở cửa và rón rén đi vào. Thứ đầu tiên nó thấy là tấm thảm. Sạch bong không một tí vết. Trong một khoảng ngắn ngủi, nó đã nghĩ mọi thứ chỉ là một cơn ác mộng mà thôi. Nhưng rồi nó nhìn về phía cái bàn mà mình đã ngồi và thấy cặp sách nằm chình ình ở đấy. Có một túi ni-lông đựng đôi tất đặt trên bàn. Cuối cùng nó cũng ngược lên nhìn thầy Powell. Chắc hẳn lúc này trông nó chẳng khác gì một chú cún mà cả đời đã bị người ta hành hạ và lúc nào cũng ngược lên chờ án phạt bằng cặp mắt to tròn buồn thảm.

“Em xin lỗi thầy,” nó thốt lên thảm thiết. “Em vô cùng xin lỗi.”

Thầy Powell nghiêm trang quan sát nó. Đầu ngón tay thầy chạm vào bờ môi như đang trong buổi cầu nguyện.

Khuôn mặt nó co rúm lại như sắp khóc một lần nữa. Thế là quá đủ để duyên dáng nữ tính đầy lôi cuốn rồi.

“Em đã ngồi khóc cả chiều trong phòng vệ sinh nữ,” nó tiếp tục bằng giọng run rẩy của một quý bà già cỗi trong phim hoạt hình.

“Em đã vắng mặt trong mấy tiết học liền. Em xin lỗi thầy. Sẽ không bao giờ có chuyện như thế này nữa. Như thế này không hay tí nào.

Phát điên lên mất thầy ạ.”

Một nụ cười thoáng hiện trên môi thầy Powell. Một *nụ cười*. Thầy dùng tay phủi một hạt bụi tưởng tượng trên bàn làm việc.

“Em rất may mắn đấy,” thầy nói. “Vợ tôi vừa hạ sinh một bé trai vào trưa hôm nay, bởi thế tâm trạng tôi đang cực kỳ hưng phấn, tới mức không gì có thể làm tôi phiền lòng được. Kể cả cái đồng lộn xộn bốc mùi mà em để lại cũng không.”

“Em đã định mang nước rửa toilet để lau,” Jess nói. “Nhưng rồi em nghe thấy giọng thầy và không dám bước vào. Vậy nên em đã chạy đi luôn. Em đã sợ toilet phát khiếp.”

“Tôi ở lại bệnh viện suốt buổi trưa,” thầy Powell nói. “Thế nên chắc em đã nghe thấy giọng nói trên hộp thư thoại tự động.”

Trái tim Jess chìm ngấm. Giá mà khi ấy đừng vội quá như thế thì nó đã dễ dàng nhận ra đó không thực sự là thầy Powell, và đã dám bước vào trong dọn dẹp tiếp.

“Vậy tôi đáng sợ lắm hả, phải không?” thầy Powell nói. Đây đúng là một cuộc nói chuyện kỳ lạ.

“Vâng, đúng là rất, rất đáng sợ,” Jess nói, giọng quả quyết.

“Thật là yên tâm vì điều đó,” thầy Powell nói.

“Thậm chí còn hơn cả Thượng đế nữa,” Jess tiếp tục. “Ít nhất thì bộ râu của Thượng đế nhìn cũng hiền hơn.”

“Vậy thì tôi sẽ không bao giờ để râu nữa,” thầy Powell đáp lại.

“Thầy sẽ đặt tên em bé là gì hả thầy?” Jess hỏi.

“Dan,” thầy Powell nói.

“Cái tên dễ thương quá!” Jess nói. “Rất nam tính nữa. Em nặng bao nhiêu ạ?” Người lớn lúc nào cũng hỏi câu đó. Còn thứ gì khác để mà

hỏi han về một đứa trẻ sơ sinh chứ?

“Ba cân tám!” thầy Powell trả lời với vẻ hãnh diện không giấu giếm.

“Ồi!” Jess nói. “To thế cơ ạ! Em chúc mừng thầy.”

“Cám ơn em,” thầy Powell nói.

Có một vài giây yên lặng. Jess không muốn lạm dụng vận may quá mức, thế nên nó đợi thầy mở lời tiếp và hơi tỏ ra dịu dàng nữ tính với một nụ cười đầy hối cải trên khuôn mặt còn lem luốc của mình.

“Em gặp tôi đúng lúc vui vẻ đấy,” thầy Powell nói. “Em rất may mắn. Tôi sẽ bắt đầu nghỉ phép từ thứ Hai tuần sau. Tôi chỉ ghé lại đây một chút để dọn bàn thôi.” Thầy ngừng lại nhìn Jess đầy trầm tư. “Tôi nghĩ là sẽ phải để tên em trong danh sách Không Có Giờ Nghỉ thêm một tuần nữa,” thầy nói. “Hoặc là hai. Nhưng em sẽ phải tới văn phòng cô Tomkins để báo cáo.”

“Vâng ạ,” Jess đáp. Nó sẽ rất vui vẻ mà nằm trong danh sách cả đời. Và mặc dù giọng hét của thầy Powell có khả năng dỡ tung gạch ngói mái nhà thì cô Tomkins, dù về mặt lý thuyết còn giữ chức cao hơn, lại hiền như mèo vậy.

“Giờ thì em có thể đi,” thầy nói. “Tôi đã để tất của em vào cái túi đó.”

“Cám ơn thầy,” Jess nói. Nó cầm cặp lên và xỏ chân vào giày. Rồi nó ngừng lại một chút và ngẩng nhìn tấm thảm đầy say mê. Tấm thảm hoàn toàn sạch sẽ - mặc dù vẫn có thể nhận ra là đã qua xử lý.

“Ừ,” thầy Powell nói. “Em rất may mắn, như tôi đã nói rồi đấy. Chắc tôi là vị giám thị duy nhất trên cả nước có cất thuốc tẩy thảm trong ngăn kéo. Nó gọi là Tấm Thảm Quý đấy.”

Satan cũng sẽ tán đồng thôi.

“Tôi hơi bị ám ảnh vậy đấy. Trên thực tế...” thầy mở ngăn kéo và

đặt chai thuốc tẩy lên bàn, “... tôi đoán là mình nên cầm nó về nhà. Từ giờ trở đi sẽ rất cần dùng đến thứ này đây.”

Và rồi một ý nghĩ khác thoáng qua đầu thầy. Thầy mở một ngăn kéo khác và đưa lại điện thoại cho Jess.

“Nó cứ kêu mãi nên tôi đã tắt nguồn rồi,” thầy nói.

Jess nhận lại với vẻ biết ơn và cất ngay vào cặp mà không xem cuộc gọi lỡ đó là của ai.

“Chính cái điện thoại đã gây ra vụ đó,” nó nói. “Nó đã kêu lên trong ngăn kéo và em...”

“Không phải kể lể chi tiết thế đâu,” thầy Powell nói và nhắc điện thoại lên. “Giờ thì em về nhà đi. Và phải tới phòng cô Tomkin báo cáo ngay sáng thứ Hai nghe chưa.”

Jess gần như nhảy ra khỏi văn phòng. Thầy Powell thật là đáng yêu! Đằng sau dáng vẻ dữ dằn, xấu xí đó, thầy quả là một con người ngọt ngào! Và dù sau này hai thầy trò có gặp lại nhau trong tình huống nào đi chăng nữa thì mọi chuyện đều sẽ ổn, bởi thầy đã bí mật đối xử với nó rất hiền, và không ai có thể quên một điều như thế. Nó còn được biết về bé Dan dễ thương nữa! Thầy trò nó đã suýt thì thân thiết như hai cô bạn chung đồ rồi còn gì.

Jess kiểm tra điện thoại, hy vọng sẽ có tin nhắn của Fred, đại loại kiểu: **SAO KHÔNG TỚI LỚP TIẾNG ANH? THẾ GIỚI NÀY CHỈ CÒN LÀ CÁT BỤI KHI THIẾU VẮNG EM. HÃY TRỞ LẠI TRONG VÒNG TAY ANH, NẾU KHÔNG ANH SẼ ĐẮM CHO MỘT QUẢ ĐẤY!** Nhưng chẳng có tin nào của Fred cả. Chỉ có vài dòng quảng cáo của công ty viễn thông mà thôi.

Nhưng cuộc gặp tuyệt vời với thầy Powell lúc này đã khích lệ Jess rất nhiều. Nó chắc chắn rằng, ngay cả những tình cảnh khốn cùng như thế mà cũng vượt qua được thì nó và Fred ắt sẽ quay lại bên

nhau bằng cách nào đó thôi. Lần đầu tiên nó cảm thấy tràn trề hy vọng.

Nó thậm chí không thấy phiền vì mẹ và chú Nori đã đi Peak District. Nó hy vọng hai người sẽ tích cực đi dạo để rồi khi về khách sạn sẽ mệt tới mức chỉ còn biết lăn ra mà ngủ. Jess đi bộ về nhà với niềm lạc quan tràn trề mà từ lâu rồi nó đã làm thất lạc, và rất mong chờ dịp cuối tuần bên ngoại.

Kỳ nghỉ đã khởi đầu khá ổn. Ngoại rất vui vẻ và đã chuẩn bị món bánh mì nướng quế ngày hội đơn giản nhưng ngon lành. Rồi khi hai bà cháu vừa ngồi xuống chuẩn bị xem phim *Murder, She Wrote*^[1] thì chuông cửa reo.

“Để con mở cho ngoại!” Jess nói và nhảy dựng dậy. Ai mà biết được, có thể đó là Fred thì sao? Và nếu là Mackenzie và Ben, nó sẽ nói dối là mình đang đau đầu. Nó mở cửa. Là Flora. Ngập trong nước mắt.

“Đoán xem!” cô bạn nức nở. “Tôi bị loại khỏi vở kịch rồi! Cô Thorn nói rằng tôi đã bắt mọi người đợi nửa tiếng, và như thế là không đáng tin cậy, rồi cô ấy điên tiết lên, và sắt đá và giận dữ các kiểu, và bảo tôi đi đi!”

^[1] Loạt phim truyền hình của Mỹ, xoay quanh nhân vật Jessica Fletcher - nhà văn viết truyện trinh thám kiêm thám tử nghiệp dư.

NẾU BẢY THIẾU NỮ ĐỒNG TRINH CÓ TỚI TRƯỚC CỬA NHÀ THÌ CỨ GIẢ VỜ ĐI VẮNG VÀ TRỐN CHO TỚI KHI HỌ CHÁN KHÔNG BUỒN GỖ CỬA NỮA

Cảm giác tội lỗi ngập tràn trong Jess. Nó quá tuyệt vọng với những vấn đề của riêng mình tới mức chẳng để ý gì đến giờ diễn tập của Flora. Còn Flora thì đã ở bên nó an ủi và khuyên bảo này kia, rồi cuối cùng đã lãnh được phần thưởng như thế này đây. Bị loại khỏi đội kịch chỉ vì đã làm một cô bạn tốt.

“Vào nhà đi!” Jess nói và kéo Flora vào trong. “Là Flora ngoại ạ!” Jess nói với ngoại - người còn đang mải đắm mình trong những vụ giết chóc trên TV. “Lên lầu nào!” Jess nói và cả hai đứa kéo lên phòng nó, Flora tiếp tục sụt sùi trên giường và ôm lấy chú gấu Rasputin. Những chú gấu bông vốn rất tuyệt với các em bé, nhưng chúng còn thực sự hữu ích khi bạn bước vào tuổi niên thiếu.

“Tôi vẫn chưa dám kể với bố!” cô bé nức nở. “Tôi không dám! Bố sẽ làm khổ tôi mất thôi! Mẹ tôi cũng thất vọng quá rồi, thậm chí mẹ đã khóc cơ đấy!”

“Bà đã...” Jess liếc mình hỏi. “Bà đã kể với mẹ rằng đó là do tôi chưa?” Nó sợ là mẹ Flora sẽ ghét nó vì đã phá hỏng sự nghiệp của con gái bà.

“Rồi, tôi phải giải thích vì sao mình lại đến muộn như thế,” Flora nói. “Nhưng mẹ không để bụng đâu, mẹ tôi thấy tiếc vì bà gặp phải chuyện như thế. Mẹ chỉ nghĩ cô Thorn đúng là nhẫn tâm. Đáng ra cô chỉ nên rầy la hay cảnh cáo tôi một chút thôi.”

“Chúa ơi, tôi xin lỗi!” Jess nói. “Tôi vô cùng, vô cùng xin lỗi. Giờ tôi phải làm gì để cải thiện tình hình đây?”

Flora đang dần nín khóc. Cô bạn ngồi thẳng dậy, sụt sịt và gắng hết sức để lấy lại hơi thở.

“Lấy cho tôi tờ khăn giấy với,” cô bé nói. Jess tuân lệnh. Flora xì mũi. “Tôi không trách bà đâu,” Flora tiếp tục. “Tôi cũng biết là mình sẽ hơi bị muộn một tí, nhưng chẳng ngờ là lại bị loại ra.”

“Bà cô Thorn đúng là đồ dã man,” Jess nói đầy phẫn nộ. “Cô ấy quá đáng lắm rồi!”

“Vấn đề là,” Flora nói, “cô ấy cũng mắng tôi vài lần trong các buổi tập rồi, vì tôi cứ thì thào to nhỏ với Jack và còn quên lời thoại một lần, thế là cô ấy điên lên. Mà tôi thì quên hết thứ này đến thứ khác... bà biết không, động tác diễn rồi các thứ. Tôi có cảm giác là cô Thorn đang kiếm cớ để loại tôi ra.”

“Chắc cũng tại vì bà là bạn thân của tôi nữa,” Jess nói. “Bà cô Thorn ghét tôi như thù ấy. Nhưng đừng có lo. Bọn mình sẽ cùng trả thù,” nó nói. Flora nhìn nó e sợ.

“Bà định làm gì?” cô bé hỏi. “Ý tôi là... ừ thì cô ấy cau có khó chịu, nhưng tốt nhất là cứ tránh đi cho yên chuyện.”

“Tôi phải trả thù,” Jess nói. “Bằng một cách nào đó. Nhất định là thế.”

Flora nhăn mặt và xoa bụng.

“Ồi!” cô bé kêu lên. “Đau quá! Ôi không! Càng lúc càng đau hơn. Tôi phải gọi chị Freya đến đón thôi.”

Flora gọi cho chị gái còn Jess đem tới cho cô bạn một chai nước nóng. Trong lúc đợi chị Freya, Flora nằm trên giường Jess và tiếp tục rên rĩ.

“Thầy Powell Cáo Kinh thế nào? Bà đã đi gặp thầy ấy rồi chứ?”

Flora hỏi giữa những cơn quặn thắt.

“Ừ, rồi...” Jess ngập ngừng. “Ơn Chúa là bà đã khuyên tôi làm thế, thầy ấy gần như cho qua vụ đó. Tôi sẽ phải nằm trong danh sách đen thêm một thời gian nữa, nhưng thực sự là thầy ấy rất dễ chịu. Vợ thầy mới sinh em bé hôm nay đấy.”

“Tôi sẽ không bao giờ sinh con,” Flora nói. “Nhất định là không nếu như sinh con mà cũng đau cỡ này. Mẹ tôi nói đau đẻ cũng giống như những cơn đau ‘hàng tháng’, chỉ có điều là đau hơn một tí.” Cô bé lại nhăn nhó. Jess vuốt vuốt tóc bạn. Nó thường chẳng bao giờ bị đau như thế cả. Thật là may. Nhưng đương nhiên, e sợ bị mất trí cũng là một mối bận tâm lớn.

Không lâu sau đó chị Flora tới và đưa cô bé về, và chị ấy vẫn thân thiện với Jess, ơn Chúa. Nhưng nó vẫn thấy áy náy. Được tham gia vở kịch ấy có ý nghĩa với Flora vô cùng. Làm sao cô Thorn lại có thể đã man như thế chứ?

Sáng thứ Hai Jess sẽ tới trường thật sớm, gặp cô Thorn và cầu xin cô ấy đổi ý. Nó sẽ nói rằng chỉ vì nó mà Flora mới tới muộn. Có lẽ điều ấy sẽ khiến cô ấy nghĩ lại chẳng. Nhưng Flora cũng đã nói y như thế mà chẳng có tác dụng gì đấy thôi. Jess biết rõ sự xuất hiện của mình không được cô Thorn chào đón. Nó đoán là mình sẽ chỉ làm cho mọi chuyện tồi tệ hơn.

Nó xuống nhà và tự pha cho mình một cốc ca cao nóng. Ngoại lạch bạch chạy vào trong bếp.

“Ôi, ngoại phát bù đầu bù cổ lên với những vụ giết người hàng loạt tối nay,” ngoại thở dài vui vẻ. “Tuyệt lắm Jess à. Và giờ ngoại chỉ cần một chút sữa thôi. Đáng lẽ ngoại nên đi ngủ sớm, nhưng 9.30 lại có *Nghi phạm hàng đầu* nên chắc ngoại sẽ thức để xem. Ngoại thích chương trình *Nghi phạm hàng đầu* ấy cực. Mấy ông cảnh sát

còn đáng ghét hơn cả mấy tên tội phạm nữa.”

Ngoại đổ một ít sữa vào chảo và chuẩn bị thứ đồ uống buổi tối ưa thích sau mỗi vụ giết người. Jess nhìn chăm chăm vào cái bàn bếp, hai tay ôm đầu. Chỉ trước đó một lát, nó đã vui vẻ và thoải mái biết bao, nhưng kể từ lúc Flora ghé qua, nó bỗng thấy tuyệt vọng hơn bao giờ hết. Còn bây giờ thì cảm giác tội lỗi đang ngập tràn.

“Con không sao chứ Jess?” ngoại hỏi. “Trông con có vẻ xuống sắc đấy.”

Jess vừa định mở miệng trấn an ngoại thì chuông cửa reo. Ngoại giật mình.

“Ai mà lại đến vào giờ này thế nhỉ?” ngoại nói. Lúc đó mới chỉ khoảng tám giờ, nhưng dịp cuối hè này trời tối rất nhanh.

“À, nếu là một kẻ giết người hàng loạt thì con sẽ gọi ngoại ngay,” Jess nói và đi ra cửa. Nó bỗng sợ hãi vô cùng vì biết đâu cô Thorn lại tới nhà nó và làm ầm lên. Hoặc là Mackenzie với ý định dẫn chương trình hài theo phong cách của Bugs Bunny^[1]. Vậy nên nó cười khẩy, hung hãn mở cửa và nghênh đón khách.

Nhưng đó lại là Fred. Jess hoàn toàn sửng sốt. Lần duy nhất trong đời nó không hề mong đợi cậu tới. Mà đúng ra là nó đã không còn hy vọng gì nữa.

“Ai thế hả Jess?” ngoại hỏi vọng ra từ phòng bếp.

“Chỉ là Fred thôi ngoại ạ!”

“À, tốt,” ngoại nói và chậm chậm đi dọc theo hành lang, tay cầm theo cốc sữa. “Bà cháu mình chưa gặp Fred hàng thế kỷ rồi ấy nhỉ. Vào đi Fred!”

Ơn Trời là ngoại đã kịp thể hiện lòng hiếu khách cần thiết, bởi lẽ trái tim Jess đang nện mạnh tới nỗi nó không thốt nổi từ nào với

cậu. Fred cũng im lặng nhưng cậu đã bước vào trong, và Jess đóng cửa lại.

“Con khỏe không Fred?” ngoại rạng rỡ.

“Khỏe ạ, cảm ơn ngoại,” Fred đáp.

“Ngoan lắm! Con cao quá! Bây giờ con cao bao nhiêu rồi?”

“Một mét tám ạ,” Fred nói. “Con không nói khoác đâu ngoại.”

“Chúa ơi! Con sẽ phải cao hơn hai mét, chắc chắn như thế. Ngoại rất thích những người đàn ông cao lớn. Đó là điều ngoại không ưng lắm ở cái cậu đó.” Ngoại quay lại phía Jess. “Ngoại chẳng ngại vì cậu ta là người Nhật Bản, thái độ cũng dễ chịu, nhưng mà cậu ta cao có mỗi mét bảy thôi.”

“Đúng đấy ngoại, thật là đáng ghét,” Jess tán thành. “Hay là mình bắn hạ chú ấy ngay khi hai người về nhé ngoại.”

Ngoại cười thầm. “Ngoại đã quyết định rút khỏi mấy phi vụ đó rồi,” ngoại nói. “Giờ thì ngoại phải đi ngủ đây, và nếu đến chín rưỡi mà còn tỉnh, ngoại sẽ xem *Nghi phạm hàng đầu* bằng cái TV nhỏ trong phòng vậy.”

“Rất tuyệt ngoại ạ, ngoại cứ việc chìm trong mấy vụ án mạng ấy đi ngoại.”

Ngoại khẽ vẫy chào Fred thật ngộ nghĩnh.

“Con pha cà phê mời Fred đi, cả một miếng bánh chanh nữa.”

Rồi ngoại đi về phòng và đóng cửa lại. Mặc dầu bình thường Jess vẫn mong được ở riêng với Fred nhưng lần này nó thấy lúng túng vô cùng. Nó ước phải chỉ có ngoại ở lại nói chuyện cùng. Nó chẳng biết phải nói gì bây giờ.

“Chắc phải mời đấy ăn uống rồi,” nó nói. “Muốn vào bếp không?”

Và rồi nó làm bộ *đây sẽ đi sau* đầy cường điệu.

Sao Fred không lôi ngay nó vào vòng tay chứ, tên ngốc? Với cả, sao cậu ta lại bắt nó chịu đựng tất cả những chuyện này chứ, đồ heo con? Con giận dữ trào lên trong Jess: niềm say mê cuồng nhiệt ngay lập tức được cơn thịnh nộ tiếp bước. Tối nay sẽ đầy sóng gió đây.

[\[1\]](#) Bugs Bunny là tên một chú thỏ - nhân vật hoạt hình vô cùng quen thuộc.

LẠC ĐÀ KHÔNG NHÌN THẤY BƯỞU CỦA MÌNH VÀ CŨNG CHẴNG BAO GIỜ HỎI, “MẶC THỨ NÀY TRÔNG BƯỞU CỦA TÔI CÓ BÉO KHÔNG?”

Fred rón rén mở cửa bếp, vẻ như sợ có ai đang ở trong đó.

“Mẹ đi Peak District với anh chàng Nhật Bản rồi,” Jess nói.

“Đây có lo gì về mẹ đấy đâu,” Fred nói. “Tại lần trước tới thấy Ben Jones đang nắm quyền, mời mọc các thứ và làm như mình là chủ nhà không bằng.”

Cậu vừa bước vào trong bếp vừa nhăn mặt khó chịu như thể hơi của Ben Jones vẫn còn lẫn quất trong không khí.

“Ồ, không phải là ghen với *cậu ấy* đấy chứ!” Jess khích.

“Sao lại không?” Fred nói. “Mời người ta uống Coca à, tên khốn. Mẹ đây còn kể là thấy hai người nắm tay nhau trong quán cà phê Dolphin hôm đầu tiên của học kỳ đấy.”

“Nắm tay hồi nào! Vật tay mà! Nếu đấy mà không nghỉ học thì đây đã vật tay với đấy rồi... mặc dù là, hãy nhìn thẳng vào sự thật đi, với một tên mọt sách thì chẳng cần thi thố làm gì.”

Đã có một khoảng yên lặng. Jess thu hết can đảm. Nó phải tiếp tục duy trì cuộc nói chuyện này mới được.

“Mà sao mãi đến bây giờ mới chịu tới?” nó giận dữ hỏi. “Sao không ghé qua sớm hơn?”

“Khi bọn mình gặp nhau tại Trung tâm Y tế,” Fred nói, “đây cứ tưởng là đấy mượn áo khoác để viện cớ cho đây ghé qua lấy lại, và rồi bọn mình có thể nói chuyện. Thế nên đây đã ghé qua - bằng cách chế ngự ý định bỏ chạy và trốn sau một tảng đá lớn - rồi thì đã thấy gì nào? Cái anh chàng Jones đó nắm quyền sở hữu tuyệt đối cái phòng bếp, nhả nha ngồi đó với mái tóc bông vàng phấp phới đầy quyến rũ trong ánh đèn halogen nhạt lãng mạn. Và trên tất cả những chuyện đó, hóa ra đấy đã tung tăng trong cái quần soóc của thằng đó lúc ở trường.”

“Thôi đi, đừng có thiếu năng thế!” Jess ngắt lời. “Vì đây bị dính bùn bê bết trên sân trường nên Ben mới cho mượn cái quần đó. Cậu ấy ghé qua để lấy lại quần áo thôi. Lúc trước bọn này cũng có vật tay một tí. Nhưng thế thì đã sao nào? Nếu đấy đừng có trốn chạy và tránh mặt thì đây đã tha hồ bạn bị xử tội đấy rồi, lấy đâu ra thời gian với cậu ta.”

“Làm sao mà cạnh tranh được với Ben Jones,” Fred nhún vai. “Ai mà chả sợ cậu ta như trâu rùng sợ sư tử ấy.”

“Sư tử cái nổi gì!” Jess nói. “Cậu ấy giống con lười ba chân thì có. Mà nhắc mới nhớ, đấy mới chính là người cư xử không đúng đắn ấy. Phải rồi, người ta còn bận mài ve vãn hết tay đến ngực, rồi hôn hít người khác, cả một lô một lốc.”

“Hôn hít gì?” Trông Fred lúng túng. “Một lô một lốc gì? Đây chẳng hề hôn bất kỳ ai hết, chứ đừng nói tới, Trời ạ... là cả *một lô một lốc*.”

“Đây đã thấy rõ ràng, đồ ngốc!” Jess hét lên. “Hôn hít Jodie ngay trên sân trường. Hôm nay chứ đâu!”

Nét mặt Fred giãn ra. “Chỉ là diễn tập thôi mà,” cậu nói. “Jodie đóng vai nữ bá tước Olivia, còn đây là quần gia. Bọn này có một vài cảnh diễn chung. Mà cả hai đều sợ cô Thorn phát khiếp nên đã phải tập thêm với nhau. Đây cũng có một cảnh diễn với David Green và cũng phải tập thêm nữa mà.”

Đúng lúc đó thì ấm nước sôi, và Jess pha hai cốc cà phê. Nó thích ca cao nóng, nhưng có vẻ tối nay sẽ cần tới một nguồn năng lượng dồi dào hơn. Fred vẫn đang đứng như thể sẵn sàng rời đi bất kỳ lúc nào. Jess lấy bánh ngọt của ngoại ra khỏi hộp và cắt cho cậu một miếng lớn.

“Ngồi xuống đi,” nó nói, đẩy đĩa bánh sang phía Fred. Vị thơm của chanh vô cùng hấp dẫn. Fred ngồi xuống, khuấy cốc cà phê và trầm trồ thán phục miếng bánh từ xa.

“Chưa ăn bánh nổi đâu,” Fred nói. “Quá sợ.”

“Sợ?” Jess nói. “Sợ cái gì?”

“Sợ đấy chứ còn sợ cái gì. Đấy quên rằng nhút nhát là bản tính của Fred này à. Phải mất hàng tiếng đồng hồ lên tinh thần mới dám vác mặt đến. Thậm chí còn phải uống hẳn một viên Vitamin C đấy.”

“Thế thì còn đến đây làm gì?” Jess hỏi. “Mà sao lại là hôm nay?”

“Lúc Flora giải thích lý do đến muộn với cô Thorn, cậu ấy có nói rằng đấy đang, ừm... cậu ấy đã dùng từ *suy sụp*... ngay trước khi cô Thorn ‘đá đít’ cậu ấy ra khỏi đội kịch.”

“Vậy ra cũng biết lo lắng vì người ta đang suy sụp cơ đấy?”

“Đây nghĩ chắc là đấy sẽ cực kỳ bối rối vì Flora bị muộn như thế, ý là... muộn buổi tập và tất cả mọi thứ.”

Jess thấy xúc động sâu sắc.

“Tưởng đâu hết quan tâm tới người ta rồi,” nó láu lỉnh nói để giấu đi niềm vui.

“À không, đương nhiên là không,...” Fred nói. “Chỉ định đến với tinh thần thưởng ngoạn thôi, như kiểu người ta hay lái xe chậm lại khi ngang qua mấy chỗ tai nạn giao thông ấy mà.”

“Thế thì thỏa lòng mong ước rồi đấy,” Jess nói, cay đắng nhận ra là mình đã không buồn kẻ mất hay tô son từ lúc về nhà vì nghĩ rằng tối nay sẽ chỉ có hai bà cháu với nhau. “Mặt Jess này đương nhiên đã nhòe nhoẹt nước mắt. Trên thực tế, chưa bao giờ trông kinh dị đến thế.”

“À, cũng chưa chắc đâu...” Fred nhìn nó và ánh mắt bắt đầu lấp lánh. “Nhớ là có những dịp trông

còn khiếp hơn mà.”

Sự nhẹ nhõm lan khắp lồng ngực Jess. Mọi thứ đang dần trở lại bình thường. Nhưng nó vẫn còn phải cố hiểu xem vì sao hai đứa lại ra nông nỗi này ngay từ đầu.

“Hãy giải thích đi,” nó nói. “Vì sao anh lại nói những điều kinh khủng như thế trong công viên? Rằng anh muốn bọn mình giả vờ làm kẻ thù không đội trời chung? Cái câu đùa ấy!”

Trông Fred như đang bị tra tấn.

“Đừng nhắc lại nữa,” cậu nói và co rúm người lại, vẻ như đang né tránh hồi ức đau thương đó. “Anh thừa nhận là mình đã lo lắng tới độ thảm hại khi kỳ học sắp bắt đầu. Anh ghét bị soi mói, em biết mà.”

“*Anh* mà ghét bị soi mói?” Jess nói. “Anh là kẻ phô trương nhất lớp thì có.”

“Ý anh là, anh biết thể nào bọn con trai cũng sẽ gây khó dễ.”

“Trái tim em rỉ máu vì anh rồi đây,” Jess gay gắt nói. “Em thì hoàn toàn ngược lại, quá vui sướng vì được hẹn hò với anh đến mức không thể đợi tới lúc được kể với bạn bè và nhận những lời chúc mừng đầy ghen tị.” Nó thật sự khá thất vọng vì Fred.

“Ừ, thì...” Fred nói. “Anh chỉ xấu hổ thôi, em biết đấy. Anh không muốn... Anh không muốn giống như Flora và Mackenzie lúc còn hẹn hò, cái kiểu cứ ôm ấp và mơn trớn nhau cả ngày như thế.”

“Nhưng bọn mình sẽ chẳng bao giờ cư xử như thế!” Jess nói. “Bọn mình đã rất tuyệt mà, nhớ không? Lãnh đạm, khó hiểu, kỳ bí.”

“Ừ, đúng,” Fred nói. “Bọn mình là thế. Anh xin lỗi. Nhưng dù sao thì, khi em đã đổi và bỏ đi...”

“Em không đổi!” Jess kêu lên. “Trái tim em đã tan nát, đồ ngốc!”

“Khi em bỏ đi với trái tim tan nát, rồi các thứ,” Fred nói, “anh đột nhiên vô cùng hoảng sợ. Anh nghĩ là em sẽ không bao giờ thêm nói chuyện với anh nữa. Em biết là anh đã nghỉ học hôm đầu tiên đúng không?”

“Ừ,... Sao lại thế? Em đã mong gặp anh chết đi được.”

“Ừ, còn anh thì đã rất *không* muốn gặp em vì cảm thấy có lỗi,” Fred nói. “Anh không dám đối diện với em, anh không tài nào chợp mắt được, cuộc sống hoàn toàn tàn tạ, rồi các thứ nữa, thế nên anh bỏ tới ngồi trong công viên cả ngày, dưới cái cây của bọn mình. Tự dần vật bản thân. Nhưng sao hôm sau em cũng không đi học? Có phải vì em cũng không dám đối diện với anh không?”

“Đương nhiên là em có thể đối mặt với anh, đồ hâm ạ!” Jess nói. “Đừng có mà suy bụng ta ra bụng người. Em phải nghỉ buổi sáng vì chưa làm bài tập, có thể thôi. Thế nên em đã giả bộ nôn ọe. Mà đó xứng đáng được giải Oscar đấy, dù câu này là do chính em tự nói ra.”

“À,” Fred nói. “Thế thì tốt.” Cậu quay lại nhìn miếng bánh. “Giờ thì anh có thể yên tâm mà xơi một miếng được rồi.”

“Bánh ngon cực,” Jess nói và tự lấy cho mình một miếng bé hơn.

Hai đứa im lặng ăn bánh, nhưng đó là sự yên tĩnh an lành.

“À mà này,” Jess nói, “sao anh lại phải tới Trung tâm Y tế? Anh bị sao à? Mong cho anh bị cái gì đấy thật nghiêm trọng vào.”

“Bệnh nấm chân,” Fred nói. “Xấu hổ nhỉ, nhất là với một kẻ luôn lảng tránh các bài thể dục như anh.”

“Nấm chân á, kinh quá!” Jess mỉm cười nói. “Nhưng cũng hay ho ra phết đấy.”

“Khi nào ăn xong bánh,” Fred nói, “anh mong được vòng qua bên đó và ôm em một cái, dù anh biết là mình chưa xứng đáng được như thế.”

Jess ngạc nhiên vô cùng. Nó sẽ rất vui mừng được đón nhận vòng tay rộng mở của Fred trong bất kỳ hoàn cảnh nào.

“Vấn đề là,” Fred nói, “anh biết cái tính hèn nhát của mình chẳng hấp dẫn tí nào. Ngay cả khi em không phiền thì anh vẫn thấy chán đến tận cổ. Vậy nên để hâm nóng lại tình cảm của em - ấy là trong trường hợp em còn muốn thế - thì anh có một đề nghị.”

“Một đề nghị?” Jess thấy lo lắng. Nó hy vọng Fred sẽ không hỏi cưới mình. Đúng là nó vẫn hay mơ tưởng về cuộc sống cùng Fred bên bờ biển và hai đứa con sinh đôi Freda và Fredo, cộng với một đàn cún dễ thương đủ cỡ, nhưng nếu cậu cầu hôn vào ngay lúc này thì chẳng hay ho gì cho cam. Có khi nó sẽ phải bỏ cậu *thật* ấy chứ.

“Hãy đặt ra cho anh bất kỳ một nhiệm vụ bất khả thi nào,” Fred nói. “Cứ nói đi và anh sẽ làm. Anh phải chứng tỏ là mình có cột sống đàn hoàng, được làm từ xương hăn hoi chứ không phải là bơ biếc vớ vẩn. Vậy nên cứ đề ra bất kỳ nhiệm vụ bất khả thi nào đi, và anh nhất định sẽ không làm em thất vọng, như kiểu các hiệp sỹ thời cổ ấy. Nhưng cũng đừng có cử anh đi viễn chinh đấy - vào cái thời này thì việc đi viễn chinh quả là một ý tưởng lệch lạc, với lại anh cũng không ăn được đồ cay đâu.”

Jess kinh ngạc trước lời đề nghị này và ngẫm nghĩ trong một phút. Nó mừng vì Fred thấy ghét cái tính hèn nhát của mình, bởi lẽ nó cũng chẳng ưa gì cái kiểu tính cách ấy. Thật kinh khủng khi yêu ai đó mà người ấy lại có một điều gì đấy làm bạn thấy chán. Nó đã rất lo lắng về những điều khiến cho Fred sợ hãi. Và giờ thì chỉ có mỗi một thứ là nó thấy chắc chắn nhất.

“Được,” nó nói. “Vậy thì bỏ vở *Đêm thứ mười hai* đi.”

“Gì cơ?” Fred tái nhợt.

“Nói với cô Thorn là anh không muốn diễn kịch nữa,” Jess nói.

“Không muốn diễn kịch nữa?” Fred hoàn toàn bị sốc. Có thể nhận thấy ngay điều đó vì cậu thậm chí còn không tìm nổi một lời đáp lại.

“Anh phải thấy việc cô Thorn đuổi Flora như thế thật là bất công,” Jess nói.

“Ừ. Tệ lắm,” Fred tán đồng.

“Tất cả những gì Flora làm chỉ là chăm sóc em trong lúc tâm trạng em đang rối như tơ vò. Chưa bao giờ em khóc nhiều đến thế trong có một ngày. Sau đó thì khát khô cả cổ. Và một trong những lý do khiến em suy sụp chính là anh.”

“Ừ,” Fred nói, mặt mày vẫn còn xám ngoét. “Được rồi.”

“Còn Flora thì đã mừng run lên vì được tham gia vở *Đêm thứ mười hai*, giờ thì nó đang chết dần chết mòn đi kia kìa. Lúc này nó có qua đây và cứ khóc mãi. Nó còn chưa dám kể cho bố biết nữa. Vậy nên, để thể hiện lòng dũng cảm cũng như lòng trung thành với em và bạn bè của em, anh hãy bỏ vở *Đêm thứ mười hai* đi. Bởi lẽ người phụ nữ dàn dựng vở kịch đó là một mục chần tinh, và cô ấy đã hành xử rất bất công với bạn em. Được chưa?”

Fred hít một hơi thật dài, nuốt nước miếng vài lần và nhìn chăm chăm vào đôi tay đang run rẩy của mình. Rồi cậu ngược lên nhìn Jess, nhướn cặp lông mày một cách ranh mãnh.

“Anh không... không thể làm một việc gì đấy đỡ sợ hơn một tí à?”

31

ĐỪNG CÓ LẤY MỘT NGÔI SAO NHẠC ROCK GIÀ CẢ: NGƯỜI SẼ BỊ COI LÀ KẺ ĐÀO VÀNG ĐẦN ĐỘN

Tối thứ Hai, Jess và Fred đã lấy lại thói quen cùng nhau đi bộ tới trường. Đến nhà Flora, hai đứa dừng bước.

“Em phải xem Flora có đi học hôm nay không,” Jess nói. “Hôm qua nó bị đau bụng ‘tháng’.”

Cụm từ *đau bụng tháng* khiếp hãi ấy làm Fred tái nhợt và lùi lại trên vỉa hè.

“Anh ghét phải xen vào chuyện con gái các thứ lắm,” cậu nói. “Anh nghĩ là nên lui đi thôi. Hẹn gặp em vào giờ ăn trưa nhé.”

“Ừ,” Jess nói. “Em cũng chưa có hứng nói chuyện với anh chừng nào anh còn chưa làm điều phải đạo và khiến trái tim cô Thorn tan thành hai mảnh bởi cái tin rút lui choáng váng.” Fred hơi rùng mình và làm mặt đau đớn. “Anh làm được mà,” Jess nói. “Anh là người hùng của em.”

“Cho anh làm con chuột cảnh nhút nhát của em không được à?” Fred nói.

“Không,” Jess nói. “Đã tới lúc thể hiện bản lĩnh đàn ông rồi.”

“Ừ... đoán xem nào, anh bỏ quên nó ở nhà mất rồi,” Fred nói. Rồi cậu kéo mũ áo lên trùm đầu và bước đi. Trông cậu ấy có vẻ sợ - *thực sự* sợ hãi.

Jess vào nhà Flora và thông báo cái tin tuyệt vời rằng Fred đã xuất hiện trở lại trong đời nó.

Flora mừng rỡ ôm chầm lấy Jess, nhưng cô bé cũng có vấn đề riêng và trông vẫn xinh đẹp hơn bao giờ hết trong vẻ thất sủng đầy ẩn tượng. Tối qua cô bé đã thu hết can đảm để nói với bố chuyện mình bị loại khỏi đội kịch.

“Bố làm tôi ngạc nhiên lắm,” Flora tiết lộ lúc hai đứa ra tới đường lớn. “Bố chỉ nói là không sao, vì như thế tôi sẽ có thêm thời gian làm bài tập Toán.”

Đôi khi bố Flora thật chậm tiến. Ông coi nghệ thuật là thứ mà mọi người chỉ ngó tới khi không còn điều gì quan trọng để làm.

Khi đến trường, Jess tới báo cáo với cô Tomkins. Cô Tomkins đang bận nói chuyện điện thoại nên chỉ vẫy Jess tới ngồi bên bàn học trong góc phòng. Văn phòng của cô treo đầy ảnh cả gia đình Tomkins cùng lướt ván, trên bàn làm việc thậm chí còn có cả hoa nữa. Căn phòng này ấm cúng và lộn xộn hơn văn phòng của thầy Powell nhiều.

“Được rồi, Jess,” cô Tomkins nghiêm trang nói sau khi gác máy, “tôi biết là em nằm trong danh sách đen một tuần, vậy thì bắt đầu nhé. Mong là tới thứ Sáu thì em sẽ ngoan ngoãn hẳn.”

Cô Tomkins cố làm ra vẻ lạnh lùng nhưng rốt cục cũng chỉ đạt tới mức kém vui tươi hơn thường nhật một chút. Cô ấy khó mà cáu với Jess được, bởi mẹ nó là thủ thư. Jess trấn an cô rằng nó vô cùng ăn năn và đang cố gắng chăm ngoan hết sức. Từ giờ trở đi, nó sẽ thánh thiện tới mức người ta muốn loan tin trên khắp toàn cầu.

Sau giờ học, Flora đợi Jess trong quán Dolphin cùng Mackenzie và Ben, cả bọn háo hức bàn luận về chương trình hài kịch. Nhưng vẫn chưa thấy tăm hơi Fred đâu cả. Cậu không gặp được cô Thorn vào giờ ăn trưa vì cô ấy còn bận “chỉ đạo nghệ thuật” (may là không phải cảnh của cậu), thế nên cậu sẽ phải chơi bài ngựa với cô sau giờ tan học. Mà biết đâu, ngay lúc này cậu đang thông báo cái tin động trời với cô rằng mình xin rút lui khỏi vở kịch. Nếu cậu mà rút vòi lại thì Jess kiên quyết sẽ cãi nhau một trận ra trò, và lần này sẽ kéo dài hàng tháng.

“Thế hôm nay bà thấy thế nào rồi?” nó hỏi Flora. Nó vẫn thấy vô cùng có lỗi về phi vụ hôm thứ Sáu đã khiến Flora phải khổ sở đến thế.

“Thực ra là rất tuyệt,” Flora nói. “Tôi chưa bao giờ có một ngày hư hỏng trong đời. Bị thất sủng như lúc này cũng thú vị ra phết.”

“Nhưng bà có hư đâu!” Jess nói. “Bà bị trừng phạt vì đã rất *tốt*, nhớ không?”

“Ôi, nhưng nó cũng tốt gần như hư mà,” Flora nói. “Mọi người cứ tới chỗ tôi cả ngày và nói, *Nghe nói cậu bị đuổi khỏi vở diễn*. Tôi có cái cảm giác như là... bà biết không... như một đứa con gái phạm tội ấy. Có khi tôi sẽ không thèm nghe lời bố và đi xỏ khuyên mũi nữa cũng nên.”

“Xem nào, bà đúng là đổ đốn thật rồi,” Jess nói. “Nếu may mắn thì có khi còn tránh được tương lai khủng khiếp ở đại học Oxford, chứ nếu không thì đến lao đầu vào nhà tù nữ mất thôi.”

“Dù sao thì,” Mackenzie khó chịu như thế mọi điều chúng vừa nói là chẳng liên quan gì và chỉ phung phí thời gian, và rằng cậu ta mới là người chỉ huy, “nếu không còn diễn kịch nữa thì cậu có thể tham gia chương trình hài của bọn tớ.”

Suýt nữa thì Jess đã đánh cho cậu ta một phát.

“Tớ có ý này rất hay,” Mackenzie tiếp tục. “Tớ sẽ bắt chước ông vua MC Jerry Springer để dẫn chương trình.”

“Tớ đi mua đồ ăn đã nhé,” Jess nói và đi ra quầy bánh kẹo. Nó muốn cắn Mackenzie một cái đến nỗi phải phập rảng vào một miếng sandwich ngay mới mong hạ hỏa được. Làm thế nào mà nó giải quyết được chuyện với Mackenzie và làm cho cậu ta hiểu ra rằng cậu ta *không* nắm quyền chỉ đạo chương trình bây giờ? Và nếu Fred không tới thì sao? Nhớ cậu ấy chùn bước rồi thì thế nào?

Tuy thế, chỉ hai phút sau khi Jess ngốn đầy một miệng thịt xông khói, xà-lách và cà chua thì Fred bước vào. Trông cậu hơi tái, nhưng đôi mắt lại rực rỡ lạ kỳ. Cậu ném mình xuống ghế và nhìn thẳng vào Jess.

“Giờ thì,” cậu nói, “tớ cũng không còn tham gia *Đêm thứ mười hai* nữa rồi.”

“Cậu *gì cơ*?” Flora kinh ngạc hỏi.

“Tớ thông báo với cô Thorn rồi,” Fred nói, “để thể hiện tình đoàn kết cũng như niềm căm phẫn với cái cách mà cậu bị đối xử hôm thứ Sáu. Từ giờ trở đi, mọi thứ sẽ hoàn toàn hoạt động dưới trướng của Fred này.” Cậu gật đầu về phía Jess. Dưới Trướng của cậu ấy! Tính đến giờ thì đây là khoảnh khắc tuyệt vời nhất trong học kỳ này.

“Tôi rất tự hào về anh, Parsons,” Jess nói bằng giọng Trung tá Hải quân Hoa Kỳ. “Anh sẽ được nhận một ngôi sao đỏ vì lòng dũng cảm, một ngôi sao trắng vì kiểu tóc bốc lửa quá ổn... quý tha ma bắt, anh sẽ nhận được mọi ngôi sao trên vùng trời này.”

“Rõ!” Fred giơ tay chào.

“Cậu đã làm thế vì tớ à?” Flora thắng thốt, khéo léo quay lại phía Jess để tránh nghĩ rằng đây vốn là ý tưởng của Fred, và rằng cô nàng sẽ cảm động tới mức có khi lại thích cậu ấy (*một lần nữa* - hồi trước cũng đã từng như thế rồi còn gì).

“Ừ,” Jess nói. “Thì dựa theo cái cách mà cô Thorn đối xử với bà, cô ấy đáng bị dính chương này lắm. Nhưng này, Fred... anh đã nói thế nào? Cô ấy có quát mắng gì không?”

“Chi tiết của cuộc nói chuyện phải được giữ kín,” Fred nói và làm bộ lo lắng. “Dù sao thì bây giờ cô ấy cũng đã có Luke Harding. Đó diễn viên dự bị của anh, và giờ thì cậu ta phất to rồi. Chiếc mũi của cậu ta ắt phải được tạo ra bởi một trí óc khô hài.”

“So với cậu thì cậu ta chẳng là cái đinh gì đâu,” Flora nói.

“Và cô nàng tóc đỏ gì đó cũng chẳng đáng được xách dép cho cậu đâu, cô bạn yêu quý ạ,” Fred đáp lời.

“Dù thế nào đi chăng nữa thì,” Mackenzie nói, “hay nhất là giờ cậu cũng có thể tham gia vở hài của bọn tớ.”

“Mackenzie, dẫu dù sao cũng là chương trình của Fred cơ mà, đồ ngốc,” Ben Jones vội nói - đấy là so với tốc độ phát âm thông thường của cậu. “Tính đến giờ thì chính cậu ấy sáng tác mọi thứ và đã cùng Jess lên kế hoạch biểu diễn... từ hàng năm trời rồi.”

Jess mỉm cười với Ben. Cậu ấy thật dễ mến! Rồi có ai đó bước vào quán cà phê và làm nó mất tập trung. Là Jack Stevens - anh chàng đẹp trai đến kinh ngạc - người đóng vai Orsino trong vở *Đêm thứ mười hai*. Anh ta bước tới bàn của cả đám và nhìn thẳng vào Flora.

“Thật chán khi em không đóng kịch nữa,” Jack nói. Flora đỏ bừng mặt. “Cô Thorn đúng là một cơn ác mộng,” anh tiếp tục. “Em đã thật nổi bật. Giờ không có em, mọi thứ đều vô nghĩa.”

Flora mỉm cười nhưng trái tim cô bé đập nhanh tới mức mọi người có thể thấy cả những mạch máu đang nổi lên trên cổ. Cô bé mở miệng nhưng không thốt nổi nên lời: hai bờ môi run run.

“Đúng thế!” Jess kịp thời cứu cánh. “Anh nói quá đúng. Cô Thorn đúng là ác mộng. Anh uống Coca không?” Nó nghiêng người ra sau lấy thêm một chiếc ghế trống ở bàn bên cạnh rồi đặt giữa mình và Flora. Jack Stevens hào hứng nhập bọn tới mức Jess nhận ngay ra rằng anh chàng đã phải lòng Flora. Ai mà lại chẳng thế chứ?

“Tớ sẽ đi lấy thêm đồ uống,” Fred nói và đi ra phía quầy. Jess theo cùng.

“Anh thấy anh chàng quái kiệt đó thành công rực rỡ rồi đấy,” Fred nói trong lúc mua thêm vài chai nước. “Suýt nữa thì đẹp trai tới mức bất hợp pháp, có đúng không, cái kẻ phô trương kia?”

“Im đi, Fred” Jess cười khúc khích. “Đây là điều tuyệt vời nhất với Flora trong cả thế kỷ nay rồi. Nó chưa hề có bạn trai kể từ khi chia tay Mackenzie và khi đó nó cũng chỉ phải lòng có mỗi một mình anh thôi.”

“Đừng có nhắc lại nữa,” Fred nói tại quầy tính tiền. “May mà anh thoát được. Phù! Còn nguy cấp hơn cả trong phim *Hàm cá mập* ấy chứ.”

Hai đứa quay lại bàn đúng lúc Mackenzie đang cầu nhàu với Ben, còn Jack thì chăm chú nhìn sâu vào mắt Flora như muốn được kéo cô bé vào vòng tay nam tính của mình. Flora chắc hẳn đang nghĩ xem nên nói gì với anh ta, và chưa bao giờ trông cô bé xinh xắn hơn thế. Fred chuyển đồ uống cho mọi người và ngồi xuống.

“Được rồi,” Mackenzie nói. “Đây là cuộc họp về chương trình hài kịch của bọn mình, vậy nên hãy bắt đầu nào. Tớ đã có vài ý tưởng hay ho rồi đây. Tớ sẽ dẫn chương trình giống kiểu MC Jerry Springer.”

Fred quay lại nhìn Jess và ngay lập tức hiểu rõ nó đang nghĩ gì.

“Không, tớ nghĩ nên để Jess dẫn chương trình thì hơn,” Fred nói. “Thách cậu dám cãi lại đấy. Jess sẽ dẫn chương trình - bằng cách đóng giả cô Thorn.”

“Cô Thorn!” Jess thốt lên kinh ngạc. “Ý tưởng này quá tuyệt!”

“Nhưng mà...” Flora ngập ngừng. “Chẳng phải thế thì cô ấy sẽ rất tức giận và bọn mình sẽ nguy hay sao?”

“Cô ấy đáng bị như thế!” Jess nói. “Đó là một ý rất thông minh, Fred ạ. *Ngồi yên - cậu kia, tôi đang nói CẬU đấy!* Và đừng có mà cười cợt khó chịu nghe chưa.” Mọi người nhiệt liệt tán dương.

“Thật là kinh ngạc! Nghe hết như cô ấy vậy!” Flora nói. “Và bọn tôi sẽ hóa trang cho bà trông y chang cô ấy nữa. Tất cả những gì ta cần là một bộ đồ hoành tráng và sửa tóc thành kiểu

đầu *bob* bóng mượt, và còn cặp lông mày nữa, xem nào... thì bà vốn là nữ hoàng chì kẻ mày rồi còn gì.”

“Em thực sự có giọng giống cô ấy lắm,” Jack sững sờ nói. “Sao em làm thế được?”

“Cô Thorn có thể tham gia *Chương trình của Jerry Springer* được đấy,” Mackenzie nói. “Cô ấy có thể, kiểu như... mất bình tĩnh và bắt đầu đánh lộn với bạn trai cũ.”

“Thôi cái màn Jerry Springer ấy đi,” Fred nói, “nếu không thì tớ đến phải nhẹ nhàng mà giết cậu mất thôi. Nếu cậu muốn làm ngôi sao màn bạc hay sân khấu thì cho tớ gợi ý nhé... Frodo Baggins?”

“Có cậu im đi thì có, đừng có nói về Frodo Baggins nữa,” Mackenzie nói. “Tớ mà nhỏ như hân à. Tớ cũng cao một mét bảy lắm đấy chứ, Trời ạ.”

Không ai nói gì thêm, và tất cả đều tránh nhìn vào mắt nhau. Mackenzie rõ ràng *không thể* nào đạt tới mét bảy.

“Nghe này, bọn tớ không có ý nói cậu là người lùn Hobbit đâu,” Jess nhấn nài nói. “Làm ơn chui vào bao diêm và đừng có cố chỉ đạo mọi thứ nữa. Từ bây giờ Fred sẽ là nhà sản xuất kiêm đạo diễn, được chưa? Cậu ấy nói gì thì cứ thế mà làm đi.”

“Được rồi,” Fred nói. “Hãy cùng lên ý tưởng nào? Tớ vẫn sẽ ghi lại ý tưởng về Jerry Springer, để cho Mackenzie được vui lòng. Bọn mình có thể loại bỏ nó sau cũng được.”

Cậu nhìn quanh một lượt với nụ cười quyến rũ rồi lôi từ trong cặp ra một quyển sổ nhỏ và một cây bút bi. Jess thấy niềm hân hoan trào lên không ngừng. Sự có mặt của Jack Stevens cũng làm cho Flora vui hẳn lên. Rồi chương trình hài kịch sẽ cực kỳ hoành tráng cho mà xem. Nó sẽ nhạo báng cô Thorn không khoan nhượng. Nó sẽ làm cho cả trường cười nhạo cô ấy. Và khi đó thì tha hồ mà hả hê. Cơ hội trả thù nó từng ao ước giờ đã nằm gọn trong tay, và ai thêm quan tâm đến hậu quả cơ chứ?

KẺ NGU THÌ DỄ BỊ LỪA, NHƯNG HÃY NHỚ RẰNG CHA NGƯỜI NGAY TỪ ĐẦU VỐN ĐÃ CHẴNG CÓ XU NÀO DÍNH TÚI

Sau một tuần bị cô Tomkins quản thúc, Jess được quay trở lại với những ngày học bình thường. Việc cô Thorn hoàn toàn lơ nó đi chỉ khiến nó thêm phần thích chí. Trên thực tế, Jess, Flora và Fred cứ như đã trở nên tàng hình. Cô ấy đánh dấu bài tập và cho điểm nhưng chẳng bao giờ hỏi chúng câu nào trong lớp - thậm chí không hề nhìn cả đám. Đối với Jess, đây là một dấu hiệu cho thấy cô Thorn đang khó chịu cực độ. Đúng là một thắng lợi giòn giã.

Jess chăm chú quan sát cô Thorn. Nó để ý đến từng thói quen nhỏ nhất. Cô ấy có cái kiểu vê vê ngón cái vào ngón trỏ. Cô cũng hay nhìn trừng trừng vào người khác tới độ lồi hết cả tròng trắng ra. Thỉnh thoảng thì lại mím chặt môi như đang mút chanh vậy.

Và Jess còn say sưa lắng nghe giọng nói của cô ấy. Luôn có một chút bức dọc câu kính trong từng lời nói, như thể cô cố ý biến chúng thành những câu rên rỉ khẽ khàng không bằng. Jess bắt chước tất cả những cử chỉ, điệu bộ này trước gương phòng tắm ở nhà. Nó đang viết kịch bản cho màn giới thiệu của cô Thorn trong chương trình hài kịch, cộng thêm những phần xuất hiện chen giữa các vở kịch để kết nối chúng lại với nhau, cũng là để những người khác có thời gian thay trang phục nếu cần thiết.

Cô Thorn có một vài câu nói cửa miệng mà Jess nghĩ sẽ là vô cùng hữu ích. Nó lập một danh sách. *Trật tự!* (Câu này được phát ngôn như tiếng hổ gầm). *Các anh các chị tới đây không phải để hưởng thụ. Như các anh chị thấy đây, đây không phải là giờ giải trí. Nếu tôi còn nghe thấy ai rì rà rì rầm dù là nhỏ nhất thì tất cả sẽ phải ở lại sau giờ học. Và nếu cố làm trò cười thì cũng sẽ chịu chung số phận.* Có vẻ như cô Thorn luôn dị ứng với những tiếng cười. Kịch bản cứ như tự tuôn ra vậy.

Tuy thế, Jess hơi gặp rắc rối trong khâu chọn tên cho nhân vật. Lúc đầu nó đã xem xét một loạt những cái tên cay độc và ác ý: Jacqueline Scratch, Martha Murgatroyd, Harriet Steel.

Nhưng rồi trong lúc tình cờ lục lọi ngăn kéo bếp - để tìm túi bột mỳ thứ nguyên liệu cho tiết học Kinh tế Gia đình - thì nó bắt gặp một chồng tờ rơi và giấy bảo hành của các dụng cụ nhà bếp. Và một trong số đó được gọi là Sunbeam.

Một cái họ hoàn hảo dành cho cô Thorn! Đương nhiên là sự châm biếm mỉa mai sẽ hay hơn nhiều so với cái việc trao tặng một cái tên cay độc cho một người cay độc. Cô Sunbeam - Tia Nắng. Tuyệt. Jess cố nghĩ tới một cái tên thật hiền lành, dịu dàng cho cô Thorn. À! Susie.

"Tớ sẽ gọi cô Thorn là Susie Sunbeam," nó nói với cả bọn khi chúng tụ tập ở nhà Fred buổi tối hôm đó. Cả đám đều nghĩ rằng như thế thật hoàn hảo.

“Và này, nó còn... à, ừm... *đập* âm nữa chứ,” Ben Jones nói.

“Đập âm chứ, Ben, cậu cứ như người thời tiền sử ấy,” Jess nói. Giờ thì nó sẽ trực tiếp chế nhạo Ben ngay trước mặt Fred - và nó có cảm giác rằng Ben cũng thích thú với điều đó. “Đập âm là một thứ khác cơ.”

Hàng tuần đã trôi qua, và chương trình đã dần hình thành. Có một vở kịch mang tên *Kỳ Olympic Vô Nghĩa*. Các môn thi đấu bao gồm Ngoáy Mũi Trong Lúc Đứng Trên Một Chân, Cố Không Bật Khóc Khi Nghĩ Về Những Chú Cún Bị Hành Hạ, và Phát Chán Lên. Fred sẽ đóng vai bình luận viên ái quốc cuồng loạn.

Một trong những vở kịch yêu thích khác của Jess là vở có Ben, Mackenzie và Fred đóng vai một ban nhạc - không hề chơi nhạc mà chỉ nói chuyện với “máy quay” về những thành công của họ. Cuối cùng chúng cũng thuyết phục được Mackenzie đóng vai Frodo Baggins trong một vở khác - cậu ta sẽ thú nhận một loạt thói xấu hèn hạ với nữ diễn viên Ricki Lake. Ricki thì đương nhiên là vai diễn của Jess rồi.

Flora thì đóng vai Britney. Cô bé sẽ chạy lung tung trên sân khấu - thường là trong lúc Jess bắt chước cô Thorn - và hỏi xem liệu mình có được phép cởi một thứ đồ nào đó ra hay là lắc hông hay không. Cô Thorn, rất tự nhiên thôi, sẽ đuổi cô bé thẳng cổ. Vở này sẽ tha hồ mà hay hóm, điều này thì Jess rất chắc chắn. Tới cuối buổi thì khán giả sẽ hét tướng lên cho mà xem.

Đương nhiên cũng có rất nhiều thứ phải lo. Ben hóa ra lại là một người chăm chỉ và làm việc rất hiệu quả, dù còn hơi vụng về. Cậu ấy đã đăng ký hội trường trong giờ ăn trưa của ngày cuối cùng trước kỳ nghỉ Giáng sinh, và còn thuyết phục được thầy thể dục Monroe giúp bọn nó lắp đặt ánh sáng.

Vào một chiều thứ Năm, Jess và Ben gặp nhau tại hành lang và cậu cho nó xem bản thiết kế áp-phích. Cậu ấy lấy ý tưởng từ tấm ảnh châm biếm các kiệt tác vĩ đại của Jess, bức *Cô Gái Đeo Khuyên Mũi Ngọc Trai*.

“Cậu giỏi mấy vụ quảng cáo này quá, Ben ạ,” Jess nói.

“Ừm, nhưng tớ... diễn kịch tệ lắm,” Ben nói. “Cái cách mà cậu và Fred có thể... kiểu như viết truyện cười và bắt chước người khác thật đáng kinh ngạc. Mà lại còn viết kịch bản cùng nhau nữa chứ.”

“Ừ,” Jess nói. “Đôi khi cứ như là tớ đọc được suy nghĩ của Fred vậy. Dù thường thì cũng kinh lắm.”

“Hai cậu là một đội rất cừ,” Ben nói.

“Ừ, và tớ mừng là bọn tớ đã quay lại với nhau.”

“Hmm. Nhưng thế lại hơi khó cho tớ,” Ben nói. “Không sao. Tớ sẽ sớm vượt qua thôi. Ít ra thì có tấm áp-phích đây rồi.” Cậu vẫy vẫy tác phẩm nghệ thuật của Jess trong tay. “Phải nhớ để... ừm, in thêm một tấm dán lên tường phòng ngủ mới được,” cậu nhoẻn cười và hơi đỏ mặt.

Jess thấy mình đông cứng trong một lát. Có phải Ben đang nói... rằng cậu ấy thực sự thích mình không? Là Ben Jones, vị thần tình yêu của trường, người mà nó đã từng phát cuồng lên chỉ mới

sáu tháng trước?

“Tớ phải đi đây...” Ben lầm bầm. “Rất vui vì cậu thích tấm áp-phích. Tối nay tớ sẽ in chúng ra.” Và rồi cậu biến mất.

Jess tiếp tục đứng như trời trồng, vô cùng kinh ngạc trước cuộc đời kỳ lạ này. Hình như Ben Jones thích nó! Sáu tháng trước, cái ý nghĩ đó sẽ khiến nó sụp sống hai đầu gối vì sốc. Nhưng giờ, khi nó đang ở bên Fred thì tất cả những gì nó thấy chỉ là một chút hoài cổ thôi. Một thoáng xúc động. Và đương nhiên, nó thấy tiếc cho Ben. Nó hy vọng một ngày nào đó cậu sẽ tìm được người bạn gái xứng đáng - một cô nàng thật tuyệt vời, mặc dù sẽ không thể bằng Jess được, chắc rồi.

Ben - đội trưởng đội bóng đá, được cả triệu người hâm mộ - đã huy động được một lũ con trai đi dán áp-phích khắp trường. Chúng quyết định sẽ bán vé vào cửa, 1 bảng/1 người, và dùng số tiền đó làm từ thiện.

“Làm từ thiện là một ý rất tuyệt,” Flora nói. “Mọi người sẽ khoan dung hơn nếu thấy chúng ta có mục đích tốt.”

“Mặc dù là, nghe này,” Fred nói. “Cũng chẳng quá muộn đâu nếu bọn mình muốn chia số tiền ra năm phần rồi bỏ chạy như ma đuổi.”

“Im đi, Fred!” Jess vừa cười vừa nói. Chúng tán phét suốt trong các giờ tập. Cứ một phút rảnh rồi lại nghĩ ngay tới chương trình.

Vào sáng thứ Tư, Jess tình cờ gặp thầy Powell trên hành lang, thầy khoanh tay lại trông như một viên cảnh sát dữ tợn.

“Tôi nghe nói em đang làm một chương trình hài kịch vào cuối kỳ này,” thầy nói, trông chẳng giận mà cũng chẳng vui.

“Vâng, thưa thầy.”

“Chắc là nhiều việc lắm.”

“Đúng ạ.”

“Nhưng cũng phải để tâm đến chuyện bài tập bài tiết đấy,” thầy Powell nói và quắc mắt rất nguy hiểm. “Nếu không tôi e là chương trình sẽ bị hủy, và thế thì thật tiếc cho công sức của các em.”

Thầy đi mất. Hai đầu gối của Jess đang run lên vì sợ. Ý nghĩ về việc chương trình bị hủy khiến nó thực sự phát ốm. Nó chạy đi làm bài tập thêm ngay lập tức, thậm chí khi còn chưa được giao, chỉ để thêm phần chắc chắn.

Đương nhiên là *Đêm thứ mười hai* mới là sự kiện chính trong học kỳ này. Jess sợ là Flora và Fred sẽ thấy nuối tiếc và ước gì mình đã được tham gia vở diễn. Trang phục thuê của công ty Hoàng gia Shakespeare ắt sẽ rất đẹp. Jess thấy mình thật có lỗi. Nếu không phải vì nó thì cả Flora và Fred sẽ được biểu diễn trong những trang phục từng được các diễn viên nổi tiếng khoác trên mình. Nghĩ mà xem! Nách của hai người sẽ được chạm vào thứ vải đã từng được chạm vào nách của Ian McKellen ...

“Flo, tôi xin lỗi vì bà không được diễn trong vở *Đêm thứ mười hai*,” nó nói vào một tối nọ, sau buổi tập. Bọn con trai đã về, còn Jess ở lại nhà Flora vì hôm đó là thứ Sáu.

“Chẳng sao đâu,” Flora nói. “Thực ra là, tôi chưa bao giờ nói với bà điều này, nhưng tôi đã rất sợ khi tham gia vở kịch đó. Lại còn diễn một vai quan trọng như thế. Tôi biết thể nào mình cũng quên lời thoại hay sao đó. Những gì tôi sẽ làm trong chương trình hài kịch hay hơn nhiều.”

Đương nhiên việc Jack Stevens và Flora đã thành đôi cũng khiến mọi chuyện tốt hơn. (Theo ghi chép thì hai người đã chính thức “bắt cặp” kể từ cuộc tán bộ chung từ quán cà phê Dolphin về nhà, thật tình cờ.) Ngay cả bố Flora cũng tán thành, bởi vì Jack khá là lực lưỡng và anh ấy muốn trở thành một doanh nhân sau khi tốt nghiệp.

“Tiếc là Jack và tôi không thường xuyên gặp nhau vào lúc này vì không trùng lịch tập,” Flora nói với đôi mắt long lanh. “Nhưng anh ấy đã mời tôi đi trượt tuyết cùng cả nhà trong dịp lễ Giáng sinh đấy.”

Jess mừng run lên cho cô bạn. Đúng là một cặp Trời sinh. Mặc dù trong thâm tâm thì nó đang mong được dành dịp Giáng sinh xem phim kinh dị cùng Fred.

“Hứa với em,” nó nói với Fred trong giây phút riêng tư hiếm hoi, “là anh sẽ không bao giờ rủ em đi trượt tuyết cùng cả nhà nhé.”

“Anh chẳng thể nghĩ ra điều gì rùng rợn hơn thế,” Fred nói. “Chuyện đó bao gồm hai điều mà anh cực ghét: tập thể dục và trời lạnh. Đừng lo, nếu có lúc nào đó trở nên giàu có, hai đứa mình sẽ bỏ qua các môn thể thao mùa đông và mua riêng cho mình một hòn đảo trong vùng Caribe.”

Ừ, QUẢ LÀ CON SƯ TỬ SẼ NẪM XUỐNG CẠNH CON CỪU, NHƯNG MÀ ĐỪNG THỬ LÀM THẾ TẠI NHÀ ĐẤY CỐ

Mọi chuyện ở nhà đã bình thường trở lại sau khi chú Nori về Nhật. Mẹ đã khá trầm lặng trong một vài ngày, rồi có mấy cuộc điện thoại đường dài lúc nửa đêm. Và một sáng nọ, mẹ làm bánh mì nướng kiểu Pháp mà không cần đợi ai lên tiếng đề nghị.

“Ngon quá mẹ ơi!” Jess nói. “Con đã kịp thấy nó yên vị trong bụng mình rồi.”

“Mẹ xin lỗi vì gần đây đã hơi lơ đãng,” mẹ nói.

“Không sao đâu,” Jess nói. “Ổn cả mà. Mẹ có thể đi Tokyo vào Giáng sinh nếu mẹ muốn. Con với ngoại sẽ không sao đâu.”

“Chẳng bao giờ mẹ dám mơ tới chuyện để con lại một mình trong dịp lễ để đi Tokyo cả!” mẹ nói. “Chuyện với chú Nori kết thúc rồi. Đây chỉ là... xem nào, một cuộc gặp ngắn ngủi thôi.”

“A!” ngoại thở dài, nói. “*Cuộc gặp ngắn ngủi!* Bộ phim đó rất hay, có Trevor Howard đóng đấy! Mẹ mong đàn ông bây giờ cũng đội mũ như thế. Nhưng chiếc mũ bóng chày đúng là phát khiếp lên được. Bọn họ trông cứ như vịt cả lũ ấy. Và khi đội ngược ra đằng sau thì đúng là tệ không chịu nổi.”

Tối hôm đó, khi mẹ vào phòng hôn Jess và chúc nó ngủ ngon, trông mẹ hơi ngượng ngùng.

“Mẹ xin lỗi nếu đã bỏ bê con khi còn hẹn hò với chú Nori,” mẹ nói.

“Không đâu!” Jess nói. “Không sao mà mẹ! Con muốn mẹ có thêm những cuộc gặp ngắn ngủi nữa. Con xin lỗi vì đã hơi tự ái quá. Nhưng con muốn mẹ đi chơi và gặp gỡ mọi người. Thậm chí là đàn ông cũng được. Bọn họ cũng vui đấy chứ ạ. Và mẹ đã chẳng hề có đủ bạn trai kể từ khi chia tay bố.”

“Thật không con gái?” mẹ nói và thở dài. “Vậy con nghĩ bao nhiêu là đủ?”

“Khoảng ba người một năm,” Jess nói. “Không ghê lắm đâu. Mà phải đối diện với sự thật chứ, mẹ đã ở một mình hàng bao nhiêu năm rồi còn gì. Tính ra thì mẹ sẽ cần có mười bốn ông bạn trai mỗi năm trong một vài năm tới, thế thì mới bù lại đủ. Vậy có nghĩa là nhiều hơn một người mỗi tháng đấy. Nên là phải bắt đầu ngay đi thôi mẹ ạ!”

Mẹ bật cười và chúc nó ngủ ngon.

Jess không thể chớp mắt ngay được. Nó nghĩ tới bố. Đã đến lúc gọi điện đường dài rồi. Nó có quá nhiều thứ để kể. Không hiểu bố đã đi ngủ chưa nhỉ. Nó gửi tin nhắn. **CHÀO VỊ PHỤ HUYNH NAM GIỚI YÊU THÍCH NHẤT ĐỜI CỦA CON! BỐ MUỐN BUÔN CHUYỆN KHÔNG? HAY BỐ NGỦ MẤT RỒI?** Nó mong là chưa. Mới có 11.15 mà.

Ngay lập tức có tin trả lời. **GỌI CHO BỐ VÀO SỐ CỐ ĐỊNH ĐI. BỌN BỐ VẪN THỨC. ĐANG GÓI QUÀ. VỪA GÓI XONG QUÀ CHO CON ĐẤY. TRÔNG NGỘ LẮM.**

Jess bắn ngay khỏi giường, nhón chân đi xuống dưới nhà và bấm số. Thật tuyệt khi lại được nghe giọng bố.

“Thế nào, con cóc nhỏ ngó ngẩn của bố,” bố nói. “Con thế nào?”

“Ồ, cực kỳ ổn,” Jess nói. “Học kỳ này tuyệt lắm bố ạ. Bọn con sẽ diễn một chương trình hài kịch vào cuối kỳ. À! Bố có tới được không? Nếu có bố dự thì hay quá!”

“Bố sẽ tới,” bố nói. “Ngày bao nhiêu thế?”

Sau khi hai bố con đã lên lịch hẹn rồi các thứ, bố kể cho nó nghe một chút về những gì mình đang làm. Đó là một chuỗi các bức tranh mới dựa trên những bóng ma và truyền thuyết của Cornwall. Jess không thể đợi tới lúc được chiêm ngưỡng chúng.

“Hay con xuống đây một vài ngày sau Giáng sinh đi,” bố nói. “Chú Phil sẽ rất vui nếu được gặp con lần nữa đấy. Và rủ thêm Fred nếu con muốn... nếu thằng bé không phiền khi phải ngủ trên xô-pha. Không có trò bịp gì đâu.”

“Bố nói thì hay lắm!” Jess nói. “Bố là Hoàng Tử Của Những Trò Bịp!... À, hay con phải nói là Nữ Hoàng nhỉ?”

“Nghe như nhân vật kịch câm ấy,” bố nói. “Thế các buổi tập có tốt không? Không vấn đề gì chứ? Chuyện với Fred vẫn ổn hả? Vậy mà bố cứ mong con sẽ gọi tới khóc lóc cơ đấy.”

“À, giờ thì mọi thứ đều tốt,” Jess nói. “Nhưng đúng là con có trải qua một giai đoạn đầy dọa cở ‘năm sao’ lúc học kỳ mới bắt đầu. Bọn con có giáo viên mới là cô Thorn, cô ấy đúng là một con quỷ tới từ tầng sâu nhất của địa ngục bố ạ.”

Jess kể lại mọi chuyện cho bố, kể cả vụ quần soóc của Ben, vụ tiểu tiện trong vườn và đụng độ với chú Nishizawa, chuyện ở Trung tâm Y tế mà không được mặc quần, và cả vụ nhục nhã với tấm thảm của thầy Powell nữa. Bố cứ liên tục cười phá lên.

“Bây giờ thì con có thể cười đùa thoải mái rồi,” Jess nói. “Nhưng vào lúc đó thì con chỉ muốn bỏ chạy và xuống sống với bố tại Cornwall. Mà có khi đằng nào con cũng sẽ làm thế.”

“Lúc nào con cũng được chào đón ở đây,” bố nói. “Bọn bố cần có một người phụ nữ để làm mấy cái việc nhà chán ngắt và kinh dị đó. Nhưng giờ thì mọi chuyện ổn rồi phải không? Không có gì làm con phiền lòng chứ?”

“Thì, cũng có một chuyện bé xít xiu,” Jess nói. Nó đã không thực sự nhận thức được, nhưng khi đang nói chuyện với bố thì cái ý đó lại đột nhiên nảy ra, và Jess hiểu ra rằng điều đó đã ngấm ngầm quấy rầy nó một thời gian rồi.

“Trong chương trình này con làm... xem nào, con như là người dẫn chuyện giữa các vở kịch, và con bắt chước cô Thorn.”

“Quái vật từ tầng sâu nhất của địa ngục ấy hả?”

“Đúng bà cô ấy đấy,” Jess nói. “Vấn đề là, việc đó rất tuyệt, kịch bản hay lắm, con chỉ... xem nào,

con chỉ sợ là cô ấy sẽ phản ứng không hay.”

“Con không dùng tên thật đấy chứ?”

“Không, trong chương trình thì cô ấy tên là Susie Sunbeam.”

Bố cười phá lên. Quả là hứa hẹn đây.

“Bố chắc là sẽ không có vấn đề gì đâu,” bố nói. “Nếu cô ấy có thấy khó chịu thì cũng sẽ chỉ thêm phần hài hước thôi. Nhưng nếu cô ấy thực sự nổi điên lên thì con có thể tới sống cùng bố.”

“Tuyệt! Nhưng bố này, con mang mẹ, ngoại và Fred đi cùng được không?” Jess nói.

“Chẳng điều gì làm bố hài lòng hơn thế,” bố nói. “Nhưng hiển nhiên là Fred sẽ phải sống ngoài cửa cho tới khi hai đứa đính hôn.”

“Được thôi,” Jess nói. “Mình sẽ trói cậu ấy vào tấm rào chắn. Cũng chỉ khoảng năm năm thôi mà.”

Hai bố con cùng bật cười. Nhưng tận trong đáy lòng, Jess vẫn thấy hơi sợ phản ứng của cô Thorn. Nó sợ mình sẽ bị đả kích, vậy nên nó hy vọng là vào buổi sáng hôm biểu diễn, cô Thorn sẽ bị gãy chân và được xe cứu thương đưa đi mất.

CẦU CHÚA PHÙ HỘ CHO NHỮNG KẺ BỊ CHẾ NHẠO

Jess nghĩ lời răn của ngày hôm nay ắt phải là cách mà bố chúc may mắn cho chương trình của nó. Mặc dù việc bố sẽ đích thân đến xem vốn đã là điều rất tuyệt rồi. Nó đã xin phép để bố với chú Phil tới xem và mọi chuyện đều ổn cả, nhất là khi chú Phil cung cấp rất nhiều trang phục và những bộ tóc giả, thậm chí còn giúp bọn nó lúc thay đồ nữa - chú ấy vốn là người thiết kế sân khấu và đã mang theo cả đồng quần áo từ cửa hàng của mình.

Vé bán chạy như bánh ngọt. Bọn nó bán được nhiều tới mức phải đi in vé thêm. Và ngoài sự mong đợi của Jess, các thầy cô giáo cũng tới mua. Ngày đó cuối cùng cũng đến. Hội trường chật cứng. Jess đã sẵn sàng cho giờ mở màn trong phục trang cô Thorn. Chúng đã mượn một bộ vét của mẹ Flora, và chú Phil làm tóc cho Jess trông giống hệt cô Thorn.

Bản thân Jess thì đã tự thiết kế cho mình một đôi lông mày rực rỡ dễ sợ. Nhưng bất chấp vẻ bề ngoài khiếp đảm đó, nó chưa bao giờ thấy bồn chồn lo lắng hơn lúc này.

“Ôi Chúa ơi!” Flora thì thào khi tiến lại gần Jess, khoác trên người trang phục Britney. “Bà làm tôi nhảy dựng lên đấy! Tôi đã tưởng bà là cô ấy!”

“Mọi người đều tới rồi!” Mackenzie đang hé nhìn qua màn. “Các giáo viên và tất cả mọi người. Thầy Powell Cấu Kính, cô Thorn, quá trời luôn.”

Jess thấy cơn hốt hoảng nhói lên kinh khủng. Nó cũng đã biết là cô Thorn sẽ tới, nhưng không lường trước được là chuyện đó sẽ đáng sợ đến thế nào.

Tiếng xì xào háo hức giảm đi khi ánh đèn mờ dần. Tim Jess đang đập loạn xạ. Ngay bây giờ nó sẽ phải xuất hiện trong dáng vẻ của cô Thorn, với cô Thorn ngồi xem ngay bên dưới! Nó hít một hơi thật sâu rồi bước ra ánh đèn sân khấu.

Khán phòng trở nên huyền ảo. Âm ĩ. Mọi người hét lên vì sốc và bật cười sung sướng. Jess khinh khỉnh nhìn quanh một lượt. Nó xoa xoa ngón cái với ngón trỏ, y như cô Thorn. Nó trừng mắt nhìn khán giả, lồ lộ cái trông trắng đáng sợ. Nó mím chặt môi. Và rồi nó giơ tay lên cao. Mọi người im lặng, xen kẽ với vài tiếng khúc khích.

“Trật tự!” nó quát. “Các anh các chị tới đây không phải để hưởng thụ.” Cả lũ rú lên. Jess chống nạnh đợi một lát, đây là cách mà cô Thorn đứng mỗi khi nó hoảng loạn. Cuối cùng thì đám khán giả cũng yên ắng trở lại. Tất cả đều muốn nghe nó nói tiếp.

“Tên tôi,” Jess nói bằng giọng rền rĩ cao vút của cô Thorn, “là Susie Sunbeam. Đừng có liều mình mà ngáng đường tôi.”

Tiếng cười lại rộ lên. Jess bắt đầu lo không biết bọn nó có kịp giờ để diễn vở đầu tiên hay không nữa. Đây đúng là khởi đầu đáng mơ ước.

Sau rốt cũng tới lượt của vở kịch đầu tiên: nhóm nhạc nữ kể lể với máy quay về những thành

công của mình. Fred, Mackenzie và Ben đội mớ tóc giả to đùng, mặc váy ngắn và bô lô ba la trên xô-pha (Nhân tiện bật mí luôn, đây cũng là đồ vật duy nhất trên sân khấu - mượn của bà ngoại Flora. Bà có nhiều ghế tới mức người ta đồn là chính bà đã gây giống cho chúng.)

Ngay khi vừa thấy đám con trai ăn mặc như một nhóm nhạc nữ, khán giả đã bò ra mà cười. Và rồi cả đám bắt đầu cất giọng Anh-Mỹ cao vút.

“Chúng tôi thực sự thành *siêu sao háng nhất* sau khi đóng vai Bát Hoa Quả trong phim *Sacramenno*,” Fred ơng ơng nói.

“Mà thực ra, chúng tôi đã trở thành *thần tượng kiểu mẫu*,” Mackenzie đế vào. “Và tôi *đã* được tạp chí *Âm Nhạc* bình chọn là cô gái có vòng ba quyến rũ nhất.”

“Shirrlene, cho họ xem vòng ba *của cậu* đi,” Ben nói, hất mấy lọn tóc giả vàng hoe ra khỏi mắt.

“Không, tớ sẽ không làm thế đâu Barbie,” Mackenzie nói. “Vì đây là một chương trình gia đình. Mà thôi, cũng được.” Cậu ta đứng lên và xoay một vòng, vén váy lên cho khán giả chiêm ngưỡng chiếc quần soóc cực ngắn màu vàng nổi tiếng trong những video bất tận trên MTV.

Được nửa vở diễn thì Flora trong vai Britney bắt đầu chạy loăng quăng trên sân khấu. Đám đông lập tức nhận ra và reo hò cổ vũ. Lần đầu tiên trong đời, Jess thấy mừng vì Flora trông quá giống Nữ hoàng nhạc Pop.

“Giờ tôi cởi áo được chưa?” Britney gọi lớn.

Những “cô nàng” khác bức tức đứng dậy và xù cô ta đi. “*Biến đi, Britney! Đây là chương trình của bọn này. Có tin là bọn này sẽ móc mắt mày ra nếu còn nói thêm một từ nữa không!*” Flora lại chạy đi.

Rồi ban nhạc nữ biểu diễn bằng điệu bộ một ca khúc của Sugarbabes. Đám đông cực kỳ thích thú với màn đó. Mọi người vỗ tay và cổ vũ trong khi nhóm nhạc cúi chào. Và rồi lại đến lượt của Jess. Nó sải bước ra sân khấu và quay lại phía khán giả với đôi mắt trắng dã dữ tợn.

“Trật tự!” nó quát. “Ngậm mồm lại ngay, Smith. Đây không phải giờ giải trí.” Đám đông như muốn nổ tung. “Các anh các chị tưởng mình có quyền làm bất cứ thứ gì mình muốn ở đây à,” nó tiếp tục. “Cậu ngồi trong góc, không cười nữa! Và sau giờ này tới gặp tôi.”

“Bây giờ, như tôi đang nói dở, tên tôi là Susie Sunbeam. Điệp âm khá du dương đấy chứ, các anh chị nên lấy làm cảm kích vì điều đó. Sự điệp âm là khi tên và họ cùng bắt đầu bằng một chữ cái. Giống như tên Mike Myers chẳng hạn. Hay là Freddie Flintstone.”

“Hoặc là Jess Jordan!” ai đó hét lên từ phía dưới. Jess ngập ngừng. Mọi người bò ra cười.

“Đừng có nhắc đến cái tên đó trước mặt tôi!” Jess rít lên. “Dù nó cũng điệp âm, nhưng mà nghe rất khó chịu. Tôi sẽ không bao giờ tin tưởng bất kỳ ai mang tên đó. Nó quá là phổ biến rồi.” Đám đông la hét. Nó đã đi chệch kịch bản, nhưng giờ thì phải quay lại thôi. Cả bọn đã có đủ thời gian thay đồ rồi - tháo tóc giả và cởi váy, mặc quần soóc thể thao vào.

“Và bây giờ - hãy ngồi yên khi tôi đang nói!” Tiếng cười như vỡ òa. “Chúng ta sẽ học về một sự kiện từ thời xa xưa. Kỳ Olympic. Cái khó là phải áp dụng được những nguyên lý Olympic vào cuộc sống hàng ngày. Và giờ hãy tới với bình luận viên Reg Filbert tại Kỳ Olympic Vô Nghĩa.”

Nó lùi vào sau hội trường, tiếng kèn Olympic oai hùng nổi lên. Fred cầm mic bước ra sân khấu, một ngón tay đứt trong tai.

“Cám ơn Susie,” cậu nói. “Tin không may với Tuyển Anh quốc là cậu Andy Kerbstone gan dạ đã phải rút khỏi cuộc thi làm bánh sandwich vì một ngón chân bị đau. Nhưng chúng tôi sẽ mang tới cho các bạn sự kiện chính của buổi tối hôm nay: Ngoáy Mũi Trong Lúc Đứng Trên Một Chân.

Ben, Mackenzie và Flora cùng bước ra trong những bộ quần áo thể thao, làm vài động tác khởi động, trông rất hoành tráng và quyết tâm.

“Chú ý, chuẩn bị, bắt đầu!” chú Phil hét lên và giả tiếng súng nổ bên trong hậu trường. Ngay lập tức cả bọn co một chân lên và bắt đầu ngoáy mũi.

“Ở đây có hai yếu tố đáng chú ý,” Fred nói bằng giọng thật khế nhưng đầy háo hức. “Rõ ràng là các vận động viên phải đứng bằng một chân - đại diện tới từ nước Anh, Harriet Podge, đã luyện tập miệt mài tại khu *Walford Harriers* cả năm trời dưới mọi điều kiện thời tiết, và mỗi buổi sáng khi chúng ta thức dậy, cô ấy đã đứng trên một chân được nửa tiếng đồng hồ. Tôi gọi đó là sự cố gắng.”

Flora mất thăng bằng và ngã vật ra sàn. “Ôi không!” Fred kêu lên. “Cô gái Anh gan dạ đã bị loại! Cô ấy đã bỏ cuộc sau gần nửa phút. Giờ thì chỉ còn là trận chiến giữa Croatia và Hy Lạp!”

Ben ngoáy mũi và giả vờ búng búng một ít ra sân khấu.

“Đó đúng là một đồng gở tới từ đội Croatia!” Fred nói. “Nó cực kỳ to! Phải tới hơn bốn mét rưỡi! Đây là một Kỷ Lục Thế Giới mới và cũng là thành tích tốt nhất của bản thân anh!”

Kỳ Olympic Vô Nghĩa diễn ra như vũ bão. Khán giả vô cùng phấn khích với môn Cổ Không Bật Khóc Khi Nghĩ Về Những Chú Cún Bị Hành Hạ.

Sau kỳ Olympic là màn phỏng vấn nho nhỏ giữa Ricki Lake với Mackenzie trong vai Frodo Baggins về lịch sử bạo lực gia đình, và Gandalf (do Fred thủ vai với một bộ râu trắng dài và chiếc mũ nhọn hoắt) đã thú nhận bệnh nghiện sô-cô-la kèm theo vài thể kỷ chôm đồ ở cửa hàng Woolworth.

Tiếp theo đó là một vở kịch với Flora và Ben đang lên kế hoạch biểu tình phản đối hình ảnh tiêu cực của những cô nàng tóc vàng hoe trong xã hội, nhưng khả năng tổ chức của hai đứa đã bị đánh bại bởi sự thiếu hụt tế bào não.

“Chúng ta sẽ... ừm, phải làm ngoài trời, nhỉ?” Ben thắc mắc.

“Ừm,” Flora nói và cau mày theo kiểu rất thiếu năng. “Nhưng chính xác ra thì... *ngoài trời* nghĩa là gì?”

Jess và Fred đứng theo dõi bên cánh gà. “Phân vai khá đấy,” Fred thì thầm và vòng tay ôm Jess trong bóng tối. “Ôm thế này sờn hết cả gai ốc đấy, cô Thorn,” cậu tiếp tục. “Tôi bắt đầu choáng váng rồi.”

Vở diễn tóc vàng hoe kết thúc, và Jess lại bước ra sân khấu một lần nữa. Một tràng pháo tay nổi lên không dứt. Nó giơ tay lên cao. Im lặng. Cảm giác quyền năng này thật đáng kinh ngạc.

Nhưng đó là quyền năng của hài kịch, không phải là quyền năng của nỗi sợ.

“Im lặng!” nó gầm lên. “Chúng ta sắp đến hồi kết thúc cái vụ giải trí này rồi, và những anh chị nào đã có hành vi lộn xộn sẽ phải chịu án phạt đặc biệt sau giờ học.”

Tới đây thì Flora lại đóng vai Britney chạy ra một lần nữa. Đám đông cũng hò reo cổ vũ cô bé. Chúng rất thích những cảnh loăng quăng thế này.

“Giờ thì tôi cởi áo được chưa?” Flora hỏi.

“RỒI!” khán giả hét lớn. Jess xoay lại phía hội trường, trừng mắt nhìn khắp một lượt như tia laser.

“Các anh các chị nghĩ thế này là hay hóm lắm hả!” nó ngắt lời. “Chẳng có gì đáng cười cả. Còn chị nữa, Spears, chị không được phép cởi quần áo ở đây. Tiếp tục bài luận về Tầm Quan Trọng của Sự Khiêm Tốn đi.”

Flora chạy biến trong tiếng reo hò. Jess lại giơ tay lên.

“Còn bây giờ,” nó nói. “Hãy yên lặng cầu nguyện cho bài trường ca, nó đã được sửa lại để tưởng nhớ một vị khách quan trọng.” Fred, Ben và Flora cùng bước ra với Jess; cả bọn thể hiện bản trường ca theo giai điệu Chúa Che Chở Cho Nữ Hoàng. Đến đoạn cuối thì Mackenzie xuất hiện trong trang phục Nữ Hoàng và vẫy tay chào theo cung cách hoàng tộc cứng nhắc trong khi khán giả hoan hô và dậm chân rầm rầm trên sàn. Và rồi đèn được bật sáng. Thầy Powell đứng dậy từ hàng ghế đầu.

“Tôi tin là các em đều muốn chúc mừng Jess, Flora, Fred, Mackenzie và Ben,” thầy nói. “Đây quả là một chương trình xuất sắc, và các bạn đã thu được gần 1.000 bảng để góp vào quỹ từ thiện Niềm Tin Niên Thiếu chống bệnh ung thư.” Lại thêm nhiều tiếng reo hò khích lệ. “Hơn thế,” thầy Powell nói, “thời gian cũng đã được tính toán hoàn hảo. Chuông học giờ chiều sẽ reo trong một phút nữa - vậy nên các em hãy trật tự đi ra và tới lớp điểm danh ngay.”

Sau một chương trình hài kịch thì những thứ đó nghe mới uể oải làm sao. Jess và đồng bọn rút quần và bắt đầu xả hơi trong phòng thay đồ phía hậu trường.

“Chương trình tuyệt quá!” chú Phil nói. Bố ôm Jess thật chặt rồi tắt bật thu dọn đồng trang phục và giúp chú Phil xếp mấy bộ tóc giả vào trong hộp.

Bất chấp chỉ thị của thầy Powell yêu cầu mọi người đi về lớp điểm danh, phòng thay đồ ngay lập tức chật cứng người tới chúc mừng cả đám.

“Hay quá đi mất!” Jodie nói và ôm Jess. “Cậu đúng là một thiên tài! Vui hơn vở *Đêm thứ mười hai* nhiều!”

“Ồ, đừng có khắt khe với Shakespeare thế,” Jess nói. “*Đêm thứ mười hai* đã rất vui tới năm trăm năm nay rồi, không tệ lắm đâu.”

“Cô Thorn đúng là dính một đòn chí mạng!” Tom nói. “Cứ mỗi lần cậu xuất hiện là cô ấy che mặt và co rúm hết cả lại!”

“Thật không?” Jess nói. Nó lại cảm thấy nỗi lo lắng rợn lên một lần nữa. Mặc dù Tom đã nói là

cô Thorn cũng có cười nhưng Jess vẫn ước gì mình không phải gặp lại cô chừng nào nó vẫn còn sống. Rồi Jodie bỗng ngẩng lên, mặt mày tái mét.

“Cẩn thận,” cô bạn thì thầm, “cô ấy đến đấy.”

Jess nhìn quanh và thấy cô Thorn đang lách trong đám đông để tới chỗ nó. Nổi kinh hoàng tột độ bóp nghẹt lấy tâm hồn Jess. Nhưng, hạnh phúc làm sao! Thầy Fothergill đang đi cùng cô - dù phải chống nạng nhưng trông thầy có vẻ rất vui vì được quay lại trường sau vụ tai nạn. Thầy tới chỗ Jess trước.

Trông cô Thorn không được thoải mái. Cô tránh ánh nhìn của Jess. Tim Jess đang đập thành thịch. Nhưng thầy Fothergill vẫn tiếp tục lăm bắm - Chúa phù hộ cho thầy.

“Thầy đặc biệt ấn tượng bởi tài bắt chước của em đấy. Thầy cũng không chắc là mình thích vai nào hơn nữa: Ricki Lake hay là cô Thorn. Cô có thấy Jess diễn chuẩn không, cô Thorn?” Thầy quay lại phía cô Thorn và mỉm cười. Cô hơi ngập ngừng và miễn cưỡng mỉm cười.

“Đương nhiên là xem mình trên sân khấu thì không dễ dàng cho lắm,” cô Thorn nói. “Nhưng phải thừa nhận là tôi có nhận ra tính khí khó chịu của mình.”

“May là cô vốn dễ tính!” thầy Fothergill rạng rỡ. Jess không dám chắc là cô Thorn có dễ tính đến thế không nếu thầy Fothergill thân thiện chẳng đứng ngay bên cạnh thế này.

“Vâng ạ, cảm ơn cô vì đã không phiền lòng,” Jess lịch sự nói. Cô Thorn lại mỉm cười bối rối lần nữa, không được thuyết phục lắm.

“À, tôi còn phải đi chúc mừng các em khác nữa,” cô nói và đi mất. Thầy Fothergill đứng lại, tươi cười với Jess và trông như một chú gấu bông vui vẻ.

“Thầy có quay lại làm việc vào kỳ tới không thầy?” Jess hỏi. “Bọn em nhớ thầy chết đi được.”

“Có, kỳ tới thầy sẽ quay lại,” thầy nói. “Thầy hồi phục rất nhanh và không đợi được nữa rồi.”

“Thế cô Thorn có... chuyển đi không ạ?”

“Ồ có,” thầy Fothergill nói. “Cô ấy chỉ dạy thay cho thầy kỳ này thôi.”

“Phù!” Jess nói. Nó không thể không thở phào nhẹ nhõm. “Bây giờ thì cô ấy tử tế với em thế thôi, chứ thường thì cô ấy, ừm... dễ sợ lắm thầy ạ.”

“Em biết vì sao không?” thầy Fothergill nói. “Là bởi vì chính cô ấy sợ em hết hồn.”

“Sợ em? Không, làm gì có chuyện đó thầy!”

“Tất cả các em,” thầy Fothergill nói. “Lúc trước cô ấy có kể với thầy. Đây là công việc đầu tiên của cô ấy và cô ấy đã rất lo sợ, cô ấy đã phát sốt hàng sáng trong tuần đầu tiên đấy.”

Chúa ơi! Ai mà nghĩ tới điều này cơ chứ? Vậy ra, cô Thorn, dù phải chịu trách nhiệm cho sự bùng nổ Nổi Sợ và Sự Miễn Cưỡng tại trường Ashcroft, lại cũng ngấm sợ hãi đến phát khiếp lên.

Sau rốt đám đông cũng giãn dần. Thầy Powell xuất hiện và nói rằng chúng đã làm rất tốt nên được phép tan học sớm. Bố và chú Phil đã lấy đồ rồi đi về. Hai người có hẹn ăn tối với Jess và

Fred ở một quán ăn Tàu tối hôm đó.

Jess ngã người ra sau và thở phào nhẹ nhõm. Fred tới ngồi bên cạnh trong lúc nó đang đi giày và tắt vào.

“Nhận định chung của dư luận có vẻ đơn giản là chúng ta chỉ quá giỏi mà thôi,” Fred nói. “Này, tớ bảo này!” Cậu quay lại phía Flora, Mackenzie và Ben. “Đã đến lúc tớ phải ghi nhận sự đóng góp quý báu rồi - cảm ơn Jess, không có em thì sẽ chẳng bao giờ có chương trình nào cả. Thừa các quý ông quý bà, cô ấy đã thu nạp bốn tên một sách và dùng trí óc tài thánh của mình để biến họ thành những ngôi sao sân khấu và màn bạc tuyệt vời đến kinh ngạc... À, mới chỉ là sân khấu, ít ra là lúc này. Thừa các bạn, tôi xin giới thiệu - Jess Jordan!”

Cả lũ reo hò, và Fred nghiêng người hôn lên má Jess. Đây là lần đầu tiên cậu làm như thế ở chốn đông người. Jess rung mình sung sướng, như thể có một dòng hạnh phúc chạy dọc sống lưng.

“Còn bây giờ,” Fred nói, “bọn mình phải bắt đầu lên kế hoạch chương trình cho Lễ hội Edinburgh năm tới thôi.”

Chúng bước ra khỏi phòng thay đồ và đi dọc hành lang. Fred và Jess đi trước; Ben, Flora và Mackenzie theo sau, đùa nghịch rất thoải mái. Chúng bước qua khu lễ tân, đi ngang qua một đám học sinh nhỏ dễ thương và tiến ra sân.

Fred khoác tay qua vai Jess. “Giờ thì anh hoàn toàn tự hào khi được sánh bước bên em,” cậu nói. “Rõ ràng là cần phải để ý đến dư luận khi em là kẻ không mặc quần chip. Nhưng giờ khi em đã thành công rực rỡ thế này rồi thì anh đến phải theo đuôi em cả đời mất thôi.”

“Cũng cần phải để ý đến dư luận khi anh còn là một gã nhát gan ẻo lả,” Jess nói. “Nhưng giờ anh đã là nhà sản xuất và đạo diễn thành đạt rồi thì em có thể chịu đựng được. Nhưng đừng có mà lạm dụng vận may này quá đấy, Parsons. Đừng có mà trở thành đồng bóng đấy. Chẳng khó để bỏ một người như thế đâu, biết chưa.”

Nó cười toe toét với Fred. Đây là một trong những khoảnh khắc thực sự tuyệt vời. Đột nhiên có thứ gì đó hình xoắn ốc rơi từ trên trời xuống tóc Fred. Một bông tuyết!

“Trời đang có tuyết này!” Jess kêu lên. “Ôi hay quá đi mất!”

“Cả lạnh nữa!” Fred tán thành và thè lưỡi ra đón bông tiếp theo. Chúng nhắm nháp món tuyết ấy một lát rồi bắt đầu thấy cần ăn thứ gì khác no hơn.

“Nắm tay anh nào,” Fred nói. “Tới lúc chín mươi tuổi, em sẽ thấy rằng ta thực hành sớm thế này là rất tốt.” Bàn tay cậu ấy cực kỳ ấm áp giữa tiết trời Giáng sinh. Đèn trang trí huyền ảo lấp lánh trên đám cây bên cổng trường, và ở phía bên kia đường, trên mái siêu thị, một bức tượng ông già tuyết béo ú đang vẫy chào chúng về như hăm dọa.

Trong lúc bước qua cổng trường, Jess nhìn thấy bức tường thấp nơi nó đã ngồi mòn mỏi đợi Fred trong vụ hiểu lầm nghiêm trọng đầu tiên của hai đứa. Đã sáu tháng trước rồi.

Bao nhiêu là chuyện đã xảy ra trong sáu tháng ấy! Một vài điều thần bí đã được làm sáng tỏ: cuộc sống kỳ lạ của bố ở St Ives, và lý do chia tay của bố mẹ. Bây giờ thì mặt trận nào cũng có những tiến triển rất tốt.

Tro của ông ngoại đã được rải trên biển, vậy nên chắc ông cũng đang yên nghỉ. Biết đâu bây giờ linh hồn ông còn đang nô đùa với các nàng tiên cá cũng nên - nếu điều đó được cho phép ở thế giới bên kia. Vì vậy, ngoại cũng không cần buồn phiền nữa và có thể dành trọn thời gian cho mấy vụ giết người đẫm máu.

Mẹ đã tự tin hơn nhiều, và sau hàng năm trời chỉ biết làm vườn, mẹ đã hẹn hò với một người đàn ông - một cậu chàng Nhật Bản quyến rũ, không hơn không kém. Tuy thế, tủ quần áo của mẹ thì vẫn còn đáng lo ngại lắm. Jess đang lên kế hoạch tân trang lại cho mẹ bằng cách thay thế chiếc áo khoác mua từ cửa hàng từ thiện bằng một bộ đồ hiệu Armani.

Còn bản thân Jess thì... nó đã thay đổi nhiều kể từ giữa hè. Nó nhận ra rằng những cảm xúc dành cho Ben Jones chỉ là thoáng qua thôi. Nó đã nhất quyết không chịu để cô Thorn hăm dọa mình thêm nữa. Nó đã tìm ra cách để vùng lên - cũng khá thích hợp đấy chứ - hài kịch độc tấu.

Nhưng tuyệt nhất là nó đã quay lại với Fred. Nó biết rõ rằng mình sẽ không bao giờ rời bỏ cậu ấy. Và trong tương lai, nếu hai đứa có thêm vụ hiểu lầm nghiêm trọng nào nữa, nó vẫn chắc chắn rằng mọi thứ sẽ có thể giải quyết được. Bọn nó sẽ nói chuyện, sẽ ôm ấp. Và nếu mọi việc quá tệ, nó sẵn sàng đâm một cú thật mạnh vào răng Fred để cậu tỉnh táo trở lại.

Cuộc sống gần như hoàn hảo. Được rồi, nó vẫn hơi thừa cân một tí. Nhưng nó sẽ giải quyết chuyện đó trong một vài tuần nữa, bằng cách lên danh sách Mục Tiêu Năm Mới. Còn ngay lúc này thì...

“Quán Dolphin nhé?” Fred hỏi. Jess gật đầu và siết chặt tay cậu.

Vẫn còn hơi sớm để dạo chơi dưới ánh chiều tà, vậy nên cả bọn chỉ bước đi vui vẻ trên phố, theo hướng mùi thơm của bánh rán.

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>